



Executive Board

President:

Kathlyn Tran, DDS

VP in Medicine:

Myhanh Nguyen, MD

VP in Dentistry:

Long Hoang, DMD

VP in Pharmacy:

Jenny Nguyen, PharmD

Secretary General:

Michelle Nguyen, MD

Treasurer:

Helen Vo, MD

Standing Committees

News & Publications:

Tung Manh Tran, MD

Art & Cultures:

Tam Nguyen, PharmD

Constitution & By Laws:

Cam Hoang, MD

Web site:

MyHanh Nguyen, MD

Marketing:

Jenny Nguyen, PharmD

Forum Administrator:

Tai Quyen Nguyen, MD

Membership:

MyHanh Nguyen, MD

Board of Directors

Chairman:

An Duc Nguyen, MD

Vice Chairman:

Tam Nguyen, PharmD

Secretary:

Nga Vu, DMD

Members:

To Nguyen Hoang, DMD

Minh Ngoc Ng., PharmD

Thong M Tran, Pharm.D.



Mùa Xuân năm nay 2023 đến từ ngày 20 tháng Ba, thời tiết mùa xuân dịu mát dễ chịu. Cây cối đâm chồi nảy lộc. Vườn nhà tôi cây trái vải (lê chi) ra vô số nụ, cây hồng mềm, cây xoài, cây nhãn cũng vậy. Đặc biệt là cây trái vải, mấy năm trước ra hoa thưa thớt, nhưng rồi bị gió cuốn bay đi tất cả, nên chẳng bao giờ được ăn quả nào. Thế mà năm nay lại ra hoa chi chít, và cho đến bây giờ, cuối tháng Tư, những trái vải to cỡ đầu ngón tay út thấy còn đậu trên cây, quả là lạ! Nhưng lạ hơn cả là cây hoa Mai Vàng. Hàng năm, cứ cuối tháng 11, là tôi ngắt lá để hoa mai nở vào đúng đầu năm Tết Nguyên Đán. Nhưng năm nay, năm Quý Mão 2023, tới cuối tháng giêng Âm lịch, mới nở hoa. Đúng là Hoa Mai nở muộn, mất cả dịp May đầu năm. Nhưng có còn hơn không, may mắn sẽ đến, dù đến muộn!

Thời tiết thì như thế, không có mấy gì thay đổi. Nhưng về kinh tế,

chính trị thì oái oăm thay, phiền muộn hơn những gì ta tưởng. Chiến tranh sôi sục khắp nơi từ Âu sang Á. Chiến trận ở Ukraine khởi đi từ tháng hai năm ngoái (2022), đến bây giờ là cuối tháng tư năm nay (2023), vẫn còn ở tốc độ nóng bỏng, không biết đến bao giờ mới chấm dứt. Biển Đông thì cũng dậy sóng sôi sục, không biết bao giờ lại có chiến tranh? Kinh tế thì lạm phát, chưa biết bao giờ vật giá mới ổn định? Chẳng dám ước mơ vật giá trở lại như xưa, thời mà giá xăng dưới 2 đồng một gallon!

Bạn bè, người thân, ở lứa tuổi trên 70 của thế hệ thứ nhất ở hải ngoại đã lần lượt ra đi. Riêng tôi, người viết bài này, cũng có người thân vừa ra đi sáng nay. BS Nguyễn Tiến Cảnh, trong Ban Biên Tập, cũng vừa gửi cho tôi bài "Bao giờ thì hết buồn phiền khổ đau?". Câu trả lời là: "không bao giờ!". Vì đời là bể khổ, và con người khi mới sinh ra đời là đã khóc rồi và khi nhắm mắt lia trần thì những người thân chung quanh ai cũng nước mắt lưng tròng!

Thế hệ thứ nhất của Hội Y Nha Dược Florida, theo thời gian đã lần lượt ra đi, số còn ở lại thì tuổi đời nay cũng trên dưới 80, thời gian còn lại chẳng bao lâu. Cũng may là Hội đã và đang được những người trẻ thuộc thế hệ thứ hai nhận trách nhiệm, những tài năng còn giữ được truyền thống của cha ông, nên đã và đang đưa Hội YNDF càng ngày càng

tiến triển tốt đẹp. Quý vị độc giả coi Giai Phẩm Xuân Quý Mão 2023 vừa qua và Bản Tin Mùa Xuân 2023 đang cầm trên tay, sẽ thấy sự xuất sắc của giới trẻ Việt Nam ở Hải Ngoại Hôm nay!

Những người thuộc thế hệ thứ nhất nhớ lại những năm đầu trong những ngày lưu lạc trên xứ người, mà ta gọi là quê hương thứ hai, ta thấy gì? Nhìn về quê hương cũ, ta thấy trong 9 năm đầu, sau cuộc di cư vĩ đại 1 triệu người từ Bắc vào Nam, dưới sự lãnh đạo của Tổng Thống Ngô Đình Diệm, phải nói là trong 5 năm đầu từ năm 1955 đến năm 1960, Miền Nam đã sống trong sự phồn thịnh thực sự, thế hệ thứ nhất chúng ta, thời đó, chỉ là những học sinh, cấp sách đến trường trong vòng tay của gia đình ở nhà, của thầy cô ở trường với tình thương yêu đùm bọc nhau rất là “nhân vị”. Tại sao lại chỉ có 5 năm? Vì cuối năm 1960, MTGPMN do CSBV thành lập bắt đầu đánh phá, khuấy rối an ninh Miền Nam VNCH. Một khi chiến tranh khởi sự, chúng ta, những học sinh hết còn yên ổn học hành. Ngày 2 tháng 11 năm 1963, sau khi giết tổng thống Ngô Đình Diệm, thì năm 1964 Thủy quân lục chiến Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng. Theo tài liệu lịch sử có được trong tay, chúng ta biết được là vì TT Diệm (và em là Ngô Đình Nhu) không muốn Mỹ đem quân vào VN vì như thế mất hết chính nghĩa. TT có giải pháp là thương thuyết với CS Miền Bắc để người Việt tự giải quyết mâu thuẫn giữa hai miền Nam và Bắc với nhau, không cần Người Nước Ngoài (Mỹ) nhúng tay vào. Thế là anh em TT Diệm bị giết chết, và nhóm tướng lãnh tham quyền, bắt tài đã chịu làm tay sai của Mỹ lên thay thế.

Chế độ Đệ Nhất VNCH chấm dứt. Đệ Nhị VNCH từ năm 1964 đến tháng 4 năm 1975 thì chấm hết, tan hàng. Thực ra thì sau Trận Tổng Công Kích Tết Mậu Thân 1968, VC đã thất bại thảm hại, mặc dù đã chiếm được Cố đô Huế, và sung kích được vào Thủ đô Sài Gòn, nhưng sau phải rút lui và thua thiệt nặng nề, nhưng Bọn Phản Chiến ở Mỹ lại cho là VC đã thắng trận này. Vì thế, Mỹ đã phải đàm phán Hòa Bình với CSVN ở Paris năm 1972. Trong khi đàm phán, thì VC tấn công Miền Nam khắp mọi nơi, từ Cao Nguyên, tới mặt trận Lộc Ninh, An Lộc sát Sài Gòn với sự trợ giúp đặc lực của Nga, Tàu và khối CS Đông Âu với nhiều chiến cụ tối tân, có cả chiến xa T54, Hỏa tiễn, súng cao xạ. Quân đội VNCH với súng ống từ thời Đại chiến thứ II cổ lỗ sĩ làm sao mà chống chọi lại được quân

CSBV? May là Mỹ cho dùng Máy bay B52 trải thảm và phi cơ phản lực oanh kích các đoàn xe tăng cùng các dàn cao xạ pháo kích ngày đêm (chiến thuật tiền pháo với biển người hậu súng) mà chặn đứng được các cuộc tấn công vũ bão của VC. Nhưng các thành phố ven biên cũng đã bị san bằng quá nửa. Đọc Nhật ký An Lộc của BS Nguyễn Văn Quý mới rõ sự thật thế thảm đường nào!

Nhưng Hiệp ước hòa bình ở Paris năm 1973 chỉ là sự thất bại của VNCH, và sẽ mất nước vào năm 1975 là điều không thể tránh khỏi! Hiệp ước Paris 1973 chỉ là cái cớ để Mỹ rút quân trao lại Miền Nam cho CSBV. Trận An Lộc năm 1972 chứng tỏ, nếu không có những vũ khí tối tân do quân đội Mỹ yểm trợ thì làm sao QĐVNCH với vũ khí cổ lỗ sĩ, lại không được bổ sung đạn dược, thì làm sao mà chống lại được Quân CSBV một khi Mỹ rút quân? Mỹ muốn vào thì giết TT của Ta, muốn rút ra thì hòa đàm thẳng với VC, không cho Ta trực tiếp thỏa thuận với VC.

Trong trận chiến gọi là Việt Nam War, Mỹ mất hơn năm mươi ngàn quân, Ta và VC mất cỡ 2 triệu người Việt. Phí cả hơn 2 triệu sinh mạng thanh niên của cả 2 nước mà chỉ đưa đến một nước Việt Nam sau năm 1975 nát bét. Trong những năm 1955-1962, VNCH đời sống chính trị, kinh tế trên cả Nam Hàn và những quốc gia Vùng Đông Nam Á như Thái Lan, Mã Lai, Singapore. Năm 1980, thoát khỏi VN, qua được đến Bangkok, Thái Lan, tôi đã thấy Bangkok hơn hẳn Sài Gòn rất nhiều. Nhưng nay, năm 2023, Thái Lan, Mã Lai, Singapore hơn hẳn Sài Gòn, Hà Nội rất xa, rất nhiều lần, dù 2 thành phố lớn này của VN cố gắng xây dựng (với đầu tư của xứ ngoài) vẫn không bằng 1 góc của 3 xứ nói trên. Còn Nam Hàn, Nhật Bản, Đài loan thì khỏi nói, các thành phố Tây phương còn phải ganh tỵ vì họ tiến quá nhanh, nói gì đến VN!

Bây giờ còn là Mùa Xuân, còn mấy ngày nữa là đến ngày 30 tháng Tư. Ngày Xuân đến rồi lại đi, cái ngày gọi là “Đại Thắng Mùa Xuân” chỉ là ảo tưởng. Cái ngày đại thắng đó đã giết chết cả một dân tộc có 4 ngàn năm văn hiến!

BS Trần Mạnh Tung
TM Ban Báo Chí Hội YNDF


Nội Dung



1. Ngày Xuân rồi cũng qua đi (BS Trần Mạnh Tung)
4. Lá Thư Chủ tịch (NS Kathlyn Trần)
4. Tinh Tức Sinh Hoạt (BS Hoàng Cẩm, BS Nguyễn Mỹ Hạnh, BS Michelle Nguyễn, BS Helen Võ)
8. Thảm họa Fentanyl ở Mỹ (BS Hồ Văn Hiền)
13. Metformin, thần dược cho Lão khoa (BS Phạm Hiếu Liêm)
17. Phẫu thuật Rezüm (BS Võ Văn Kim)
20. Stiff person syndrome (BS Cao Tấn Phương)
23. Pháp y thời VNCH, Vietnam War (BS Đinh Đại Kha)
30. Bao giờ hết buồn phiền khổ đau?, Quốc hận 30-4-75 (BS Nguyễn Tiến Cảnh)
37. Đi tìm hòa bình (TS Bạch Phượng)
48. Cuộc chiến Nga – Ukraina (BS Nguyễn Lê Hiếu)
51. Khủng hoảng tài chính và nhà băng tại Mỹ (BS Ngô Trọng Vĩnh)
53. Giấc mơ châu thổ (BS Ngô Thế Vinh)
60. Nhúm đất quê hương (BS Huỳnh Anh)
66. Tìm lại quê hương (Nguyễn Đức An)
69. Người còn ở lại (É. Ụ)
73. Thiên thu ngời sáng (Kim Oanh)
76. Tôi đi nhảy dù (Lê Nguyên Bình)
78. Chuyến tàu đời (Phượng Tuấn)
81. Phong trần (Minh Tường)

Thơ:

Huỳnh Anh Trần-Schroeder, Trần Việt Cường, Kim Oanh, Trần Chính Trực, Vinh Hồ.



Ngày Tháng Lưu Đày

Ngày tháng lưu đày đã mở ra
Bạn đi biên giới, tôi vùng xa.
Rừng sâu núi thẳm mưa như thác
Đất đỏ bazan nắng cháy da.
Sáng hạ cây rừng: sao, trắc, gụ
Chiều đào cổ thụ: cẩm, hương, đa...
Đói lòng có trái sim, rau đắng,
Khoai mỡ, măng le... ngày tháng qua.

Vinh Hồ
Feb. 26, 2023

- Nhớ lại những tháng ngày ở trại Bù Gia Phúc, Phước Long (1977-1978).

Bản Tin do Hội YNDF

xuất bản ba số mỗi năm vào các mùa Xuân, Hạ và Thu. Riêng mùa Đông, Ban Báo Chí sẽ xuất bản **Giai Phẩm Xuân** vào **Mùng 1 Tết Nguyên Đán**

Bài vở xin đánh vào MS Word và gửi email, nếu viết Việt Ngữ dùng chương trình VNI, VPS hay Unicode đều được.

Điện Chỉ Tòa Soạn:

tmtran1132@embarqmail.com

Tung M. Tran, MD



Tu Chính Nội Quy

Kính thưa tất cả hội viên hội Y Nha Dược, Florida,

Ban chấp hành xin chân thành cảm ơn sự góp mặt của mọi người đã tham gia Tết gala ngày 02/04/2023. Chúng ta đã có một đêm gala thành công và nhiều niềm vui. Ban chấp hành cũng đã có buổi ăn trưa thật vui với một số hội viên tham gia, có cơ hội để lắng nghe thêm ý kiến cũng như là nguyện vọng của hội viên.

Trong thời gian qua, ban chấp hành, ban luật lệ, và ban cố vấn đã có những cuộc họp về vấn đề tên mới của hội cũng như là thay đổi một số điều lệ của hội. Chúng tôi vẫn đang tiếp tục trao đổi để chốt lại bản điều lệ tốt nhất cho hội. Khi nào có kết quả, ban chấp hành sẽ gửi email thông báo đến tất cả các thành viên. Mục đích của việc thay đổi này là để mở rộng cho những thành viên mong muốn tham gia hội Y Nha Dược của chúng ta có thể tham gia và góp sức cho hội cũng như là cho cộng đồng.

Bên cạnh đó, hội YND Florida vẫn tiếp tục tổ chức nhiều hoạt động và CE courses cho hội viên và bạn bè. Vào Chủ Nhật ngày 05/07/2023, hội YND Florida của chúng ta sẽ tổ chức khám sức khỏe miễn phí cho Cộng Đồng. Hội viên nào mong muốn tham gia góp sức cho hội cũng như là giúp đỡ Cộng Đồng, xin liên hệ ban chấp hành để tham gia. Ban chấp hành cũng mong muốn mọi người thông báo cho người quen bạn bè, những ai chưa có bảo hiểm sức khỏe, những ai mới chuyển nhà đến Orlando, Florida để khám sức khỏe và lấy thông tin tham khảo.

Ban chấp hành xin chân thành cảm ơn sự đóng góp của những mạnh thường quân và sự đồng hành của tất cả hội viên cho hội YND Florida trong thời gian qua. Không có sự giúp sức của mọi người thì hội YND Florida sẽ không phát triển được như hôm nay. Ban chấp hành rất mong các hội viên tiếp tục ủng hộ và đóng góp cùng ban chấp hành hội Y Nha Dược. Ban chấp hành luôn mong muốn tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa cho hội Y Nha Dược, Florida nói riêng và Cộng Đồng Người Việt nói chung.

Thân mến,
Kathlyn Trần, DDS
Chủ Tịch Hội YNDF

Hội Y Sĩ Việt Nam tại Florida được thành lập ngày 2 tháng 10, năm 1988 do phần đông các y sĩ tời tiểu bang này sau khi trốn thoát khỏi chế độ Cộng sản.

Hội được tiểu bang cho phép chính thức hoạt động kể từ ngày 28 tháng Giêng, năm 1989. Mục đích chính của Hội là duy trì tinh thần hữu, cùng nhau thăng tiến nghề nghiệp, và đóng góp vào việc bảo vệ sức khỏe trong cộng đồng. Là thành viên của cộng đồng Người Việt Tỵ nạn CS, Hội hòa nhập với cộng đồng trong mọi sinh hoạt văn hóa và xã hội.

Ngày 2 tháng 10, năm 2002, Hội mở rộng đón



nhận hai ngành Nha và Dược với danh xưng mới: Hội Y Nha Dược Sĩ Việt Nam tại Florida.

Qua thời gian trên 30 năm, các Y Nha Dược sĩ tốt nghiệp tại quê nhà lần lần về hưu, việc quản trị Hội được trao lại cho các bạn tốt nghiệp tại Hoa kỳ. Các đồng nghiệp thuộc thế hệ trẻ, với đầy nhiệt tình, giàu sáng kiến, nhiều tài năng đã đem lại một sinh khí mới, đạt được kết quả rất tốt trong mọi sinh hoạt của Hội, mặc dầu thiếu hụt về nhân lực và tài lực.

Để giải quyết hai khó khăn trên, Hội Đồng Quản Trị và Ban Chấp Hành đương thời đề nghị Hội mở rộng, đón nhận các thành phần khác trong y giới như Phụ Tá Y Sĩ, Y Tá, Nữ Hộ Sinh, v.v... Vấn đề trên đang được Hội thảo luận. Tiểu ban Hiến Chương & Nội Quy, cùng với một số vị cựu Hội trưởng được giao trách nhiệm Tu Chính Nội Quy, thích hợp với đòi hỏi mới.

Hy vọng trong tinh thần trách nhiệm và tấm lòng cởi mở, chúng ta cùng nhau làm việc để đạt được kết quả mong muốn.

BS Hoàng Cầm,
Trưởng ban Hiến Chương & Nội Quy

Dr. My Hanh's Report

Dear Colleagues,

1. TET GALA Saturday, February 04, 2023

Location: Ten Ten Seafood & Grille (5600 West Colonial Drive, Orlando, FL 32808).

Time: 6pm to 10:30pm

B.Y.O.B. or alcoholic cash bar

Dress: formal

7 course Dinner!

Group Dancers!

Live Performances from the Florida Angels!

Fashion Show!

Karaoke Contest!

Raffle for Prizes worth over \$1000

Fun and Friendships!

Go to <https://ynd-fl.org/upcoming> to register and purchase your tickets!

See you all on Feb 4th!!

2. Free Simply Speaking CME

When: Thursday, April 13, 2023

Where: Morton's Steakhouse (7600 Dr. Phillips Blvd, Orlando, FL 32819)

MDs, PharmDs, Pas, RNs, NPs are invited to enjoy a nice dinner while listening to a lecture on "*Clinical Cases in PAH I: Cardiovascular Considerations*".

1 CME Credit for MDs, PharmDs, Pas, RNs, NPs.

We have a new website now!

<https://vampgroup.org>

Our ynd-fl.org website will still work; it automatically forwards to the vampgroup.org website.

3. Our Vietnamese Community Health Fair will be Sunday, May 07, 2023, 12:30pm to 4:30 pm at the Vietnamese Alliance Church (3300 S. Bumby Avenue, Orlando, FL 32806).

Our missions are:

Promote good health

Provide screening services (body fat analysis, blood pressure, blood glucose, eye exams, vaccinations, genetic testing, anxiety screening, spine checks, dental exams, and CPR demonstrations)

Educate and provide information on hypertension, diabetes, and cholesterol.

We need volunteers to assist with the screening stations.

Please sign up here: <https://vampgroup.org/upcoming>

The Health Fair is also a great place to promote your practice to the community! If your practice would like to have a table at the Health Fair, please see the attached sponsorship letter. Paid members will receive 50% off sponsorship fees. Please let us know if you would like a table!

We are also accepting sponsors for this great community event!

- Gold Sponsor (\$200): 10 minutes talk, logo on flyers, and table set up for the entire duration of the event
- Silver Sponsor (\$100): logo on flyers and table setup for the entire duration of the event

Please spread the word to the Community that we will be offering these free screening services. Everyone is welcomed!

March 2023

To Whom It May Concern:

Please allow this letter to introduce you to the Vietnamese American Medical Professionals of Florida (VAMP-FL) and our Community Health Fair for which we are seeking your support.

The VAMP-FL is a non-profit organization whose main goals are to establish mutual support and networking among its members, and promote better health care and education to the community.

The VAMP-FL will be hosting a community health fair on Sunday May 7th, 2023 from 12:30pm to 4:30pm. Approximately 100 participants are expected to attend the Health Fair.

We would love for you to be one of our sponsors!

- **Gold Sponsor (\$200):** 10 minutes talk, logo on flyers, and table set up for the entire duration of the event
- **Silver Sponsor (\$100):** logo on flyers and table setup for the entire duration of the event

For your convenience, you may either submit payment via Zelle (vampgroupfl@gmail.com), online via PayPal (<https://vampgroup.org/payment>, select "donation"), or mail a check (payable to VAPDP-FL) to the address below. Our tax ID number is 59-2976607.

We appreciate your consideration and look forward to hearing from you soon!

Sincerely,



Kathlyn Tran, DDS
President of VAMP-FL
322 Largovista Drive
Oakland, FL 34787

Email: vampgroupfl@gmail.com

Phone: (407) 801-9918

Website: www.ynd-fl.org

Lastly... If you haven't already, please pay your 2023 Dues!

We accept checks, credit cards, Paypal, ZELLE. Go to <https://ynd-fl.org/application> to fill out your 2023 Membership Application and pay your 2023 Membership Dues.

Membership dues are tax deductible.
1 year membership is \$85
3 year membership is \$210 (\$45 savings!)

Thank you Everyone!
Myhanh
Executive Board
Vietnamese American Medical Professionals

Vietnamese American Medical Professionals
Hội Y Nha Dược Florida

COMMUNITY HEALTH FAIR SUNDAY, MAY 7TH
12:30 PM - 4:30 PM

Free Services:

- ✓ Dental Screenings
- ✓ Anxiety Screenings
- ✓ Diabetes Checks
- ✓ EKG
- ✓ Vision Exams
- ✓ Body Fat Analysis
- ✓ Alzheimer's Gene Testing
- ✓ Covid, Shingles, Tetanus, and Pneumonia Vaccinations
- ✓ Blood Pressure Screenings
- ✓ Spine & Balance Checks
- ✓ CPR Demonstrations
- ✓ Orthopedics Joint Exam

VIETNAMESE ALLIANCE CHURCH
3300 S. BUMBY AVE
ORLANDO, FL 32806

FREE GIVEAWAYS

WWW.VAMPGROUP.ORG
VAMPGROUPFL@GMAIL.COM
(407) 801-9918

THANK YOU TO OUR SPONSORS

(Sponsors include: Aetna, Walmart, Florida Blue, Seacoast Bank, etc.)

The first quarter of 2023 has been an eventful few month. Starting off the new year, the executive board has been busy with ramping up membership, updating the association's new name based on the general assembly voting to "Vietnamese American Medical Professionals of Florida", creating new email and website for the organization based on the new name, and working through designs for a new logo and finalizing the association's new Logo through general voting process. Though busy with administrative work for the organization, the executive board managed to pull off a couple social events and CME.

On February 4, 2023, the Vietnamese American Medical Professionals (VAMPF) hosted a successful fun filled Tet Gala at Ten Ten Restaurant celebrating Lunar New Year. Over 100 hundred guests attended; 2 extra tables had to be added to accommodate last minute attendees. Attendees ranged from teens to the 70s and came all the way from Jacksonville, Daytona Beach to Tampa area. The night was filled with beautiful back drops for pictures designed and decorated by Kathlyn Trần, Minh Giang Nguyễn and Nga Vũ. Everyone enjoyed delicious 7 course meal and some great performances. The Florida Angels graced us with their group singing, Mrs. Hội An Nguyễn performed a heroic Sword fighting act. Five beautiful ladies of VAMPF performed a cute and uplifting Vietnamese Fan Dance. The night ended with an amazing Karaoke contest and the Best Male Singer went to Thai Huynh DMD, Best Female Performance went to Mimi Nguyễn OD, Best Group performance went a group of beautiful ladies in áo dài lead by Mạnh Huỳnh and Thảo Nguyễn PharmD singing to "More Than I can Say," and lastly the Crowd Pleaser/Most Entertaining Award went to three doctors Patrick Đặng MD, Dustin Huỳnh MD, and Hugh Lê MD doing a trio. There were also some lucky winners who went home with raffle prizes totaling up to \$3000 in value. Overall, the Tet Gala was a successful night.

Our very first Social Brunch held at Yummy House Restaurant in March had a great turnout. About 25 people showed up and enjoyed yummy dim sum. Members were able to share life stories and some genuine laughter in an intimate gathering. Everyone also took pictures with our Treasurer Mrs. Helen Vo MD, the reigning Queen of the Mrs. Florida Vietnamese Community Pageant.

We had our first free CME dinner for the year at Morton's Steakhouse in Dr. Phillips on April 13,

Tường trình Sinh hoạt

1st Quarter Events of 2023





2023. All the MDs, DOs, PharmDs, PAs, ARNPs, DNPs and RNs were invited to a lecture on “Clinical Cases in Pulmonary Arterial Hypertension1: Cardiovascular Considerations.” Attendees had an informative discussion and learned a thing or two about diagnosing and treatment options for pulmonary arterial hypertension.

Though busy with internal affairs, we did not forget to attend community events organized by the Vietnamese American Community of Central Florida. Members participated in the Tet Festival “Xuan Hy Vong” and enjoyed food and festivities at the Central Florida Fairground at the end of January. We came out to cheer on our treasurer Helen Vo who was one of the contestant for the Mrs. Vietnamese Community of Florida Pageant 2023. We also attended the Memorial Service of the two Viet Nam Female Heroes – Hai Bà Trưng at the end of February. At this event, is when our treasurer was crowned Queen of Mrs. Vietnamese Community of Florida. Big congratulations to Helen Thùy-Dương Võ!!!

CME dinner at Morton’s Steakhouse in Dr. Phillips on April 13

In Summary, it has been a busy first quarter with events for social networking and learning. The executive board still has many activities planned for the rest of the year. Please be on the lookout and check your email. If you are not receiving our email please email us at vampgroupfl@gmail.com so we can add you to our listserv.

Michelle Muc Nguyen, MD
VAMPF Secretary

Cảm tưởng qua cuộc thi hoa hậu Cộng Đồng Việt Nam Florida 2023



Tháng 2 vừa qua, với cương vị là thủ quỹ hội Y Nha Dược Florida, tôi, Helen Thùy-Dương Võ, được chính thức đăng quang làm Hoa Hậu Cộng Đồng Việt Nam Florida 2023. Tôi tham dự cuộc thi để muốn thử thách bản thân và quen biết thêm nhiều bạn bè. Quả vậy, qua cuộc thi, tôi quen thêm 9 chị em mới, những người đã rất đoàn kết và sát cánh cùng tôi trong chặng đường với tay tới vương miện năm nay. Tôi từng là Á Hậu 1 Hoa Hậu Cộng Đồng Việt Nam Florida 2022, Á Hậu 1 Miss Asia Fest 2012, Á Hậu 3 Miss Việt Nam Florida 2011. Hiện tôi là bác sĩ gây mê ở bệnh viện VA Hospital-Orlando và là Assistant Professor/Clerkship Director môn gây mê hồi sức cho sinh viên trường Y khoa UCF-Florida. Phương châm của tôi là nếu đặt hết tâm huyết và khả năng của mình vào bất cứ việc gì thì cũng có ngày sẽ thành công.

Tôi mong muốn được truyền cảm hứng cho các thế hệ trẻ, đặc biệt là các bạn gái luôn biết tự lập sống, xinh đẹp và thành công cho chính bản thân mình.

Helen Vo, MD
VAMPF Treasurer
4/25/23

Bàn về thảm họa Fentanyl ở Mỹ

BS Hồ Văn Hiến



Hai trường hợp “overdose” fentanyl ở trẻ em Mỹ

Tháng 2 năm 2022, CNN đưa tin về cái chết hai năm trước của một cậu bé 14 tuổi (1). Alexander N. là một đứa trẻ tò mò, một hướng đạo sinh thích sinh hoạt ngoài trời và cắm trại, chơi các khuôn hình Legos và thích trượt ván. Cháu đi ngủ vẫn mang theo Iron Man nhồi bông và ôm con gấu bông mà cháu đã có từ khi còn nhỏ.

Trước đó, cậu học sinh cấp hai thú nhận với cha mẹ về một vấn đề rất người lớn: Cậu đang thử nghiệm với oxycodone, một loại thuốc giảm đau mua cần có toa bác sĩ.

Một buổi sáng tháng 6 năm 2020, người mẹ phát hiện cháu đã chết trong phòng ngủ.

- “Tôi đến phòng con, và bé xanh xao, chỉ nằm sõng soài trên chiếc ghế bành. Giống như nó đang ngủ, như nó đã ngủ gục trên ghế”, bà nói.

Sau khi thú thật với cha mẹ, trước khi chết cậu bé đã quyết định ngưng thuốc và cha mẹ cháu đã quyết tâm thu xếp cho cháu được chữa trị. Cháu thông minh, tự tin là mình dùng thuốc một cách an toàn vì cháu biết tính liều lượng chính xác của thuốc oxycodone cho phù hợp với cơ thể còn nhỏ của mình.

Tuy nhiên viên thuốc cuối cùng để thỏa mãn tính tò mò lại không phải oxycodone thật, là hàng nhái theo thuốc có toa (prescription knockoffs) và có tẩm fentanyl, một loại thuốc phiện tổng hợp (synthetic opioid) và viên thuốc có chứa đủ fentanyl để giết chết vài người.

Một trường hợp khác. Tại Hartford, Connecticut, năm 2022, cảnh sát tìm thấy 100 túi fentanyl trong phòng ngủ của một cậu bé 13 tuổi, cậu học sinh này đã tử vong khi dùng fentanyl quá liều (overdose) ở trường. Cảnh sát cũng tìm thấy thêm 60 túi fentanyl cực mạnh được giấu rải rác trong trường. Nếu cậu bé phân phối cho bạn bè trong trường lượng fentanyl này, số tử vong không biết sẽ lên đến bao nhiêu (2).

Dịch fentanyl

Hơn 71.000 Mỹ chết trong năm 2022 do dùng quá liều fentanyl, tăng gấp đôi so với 3 năm trước đó (32,754 tử vong từ 4/2018 đến 4/2019). Đây là nguyên nhân tử vong quan trọng nhất cho lứa tuổi 18-35 ở Mỹ (3).

Đại dịch Covid-19 cũng đóng một vai trò quan trọng trong sự gia tăng của tệ nạn opioid nói chung và fentanyl nói riêng. Đối với những người đang phấn đấu với chứng nghiện, việc cách ly và giãn cách xã hội kéo dài đã dẫn đến việc gián đoạn các dịch vụ điều trị và phục hồi, đồng thời hạn chế khả năng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe tâm thần và hỗ trợ từ những người đồng cảnh ngộ (peer support). Các thói quen, nếp sống bị gián đoạn, công ăn việc làm, nhà ở có thể bị mất và căng thẳng kéo dài.

Một số người có cảm giác nước Mỹ đang bị “tấn công bằng vũ khí hóa học (chemical attack)”. Tháng 9 năm 2022, bộ trưởng tư pháp (attorney general) của 18 tiểu bang đã gửi một lá thư yêu cầu tổng thống Biden cân nhắc việc xếp loại fentanyl phi pháp (illicit fentanyl) là “vũ khí hủy diệt hàng loạt (weapon of mass destruction)” và là dấu hiệu của âm mưu giết người Mỹ có mục đích hoặc nỗ lực tích trữ vũ khí hóa học nguy hiểm.

Ngày 7 tháng 2, 2023, cảnh sát trưởng Biên phòng Hoa Kỳ Raul Ortiz thông báo rằng các đặc vụ đã thu giữ hơn 465 lbs chất gây nghiện (narcotic) fentanyl, có thể gây tử vong với liều lượng rất nhỏ, giữa các cảng nhập cảnh kể từ đầu năm tài chính (fiscal year) vào tháng 10, và chừng đó thuốc đủ để giết 100 triệu người (4).

Theo DEA, hầu hết fentanyl đang gây chết chóc ở Mỹ là do hai nhóm drug cartel Sinaloa và Jalisco (CJNG) cung cấp; fentanyl được sản xuất hàng loạt tại các nhà máy bí mật ở Mexico với các hóa chất có nguồn gốc chủ yếu từ Trung Quốc.

Vào năm 2021, DEA đã ban hành một Cảnh báo An toàn Công cộng về việc buôn bán ma túy fentanyl

trần lan dưới dạng thuốc kê đơn giả, có tẩm fentanyl (fentanyl-laced prescription pills).

Chúng ta thử tìm hiểu mối đe dọa lớn lao này đối với giới trẻ.

Fentanyl hợp pháp và phi pháp (IMF)

Theo CDC Mỹ (5), fentanyl là một loại ma túy tổng hợp (giống như thuốc phiện, hợp chất opioid) mạnh hơn heroin tới 50 lần và mạnh hơn morphine 100 lần. Nó là nguyên nhân chính của các trường hợp quá liều (overdose) gây tử vong hay không gây tử vong ở Mỹ. Liều fentanyl 2mg có thể làm chết người.

Có hai loại fentanyl: fentanyl dược phẩm và fentanyl sản xuất phi pháp (Illicitly manufactured fentanyl, IMF). Cả hai đều được coi là opioid tổng hợp.



Hình 1: Duragesic transdermal patch
(Hình của Wikipedia tiếng Ba Lan, tên Duragesic)

Tuy dịch overdose chỉ được chú ý gần đây, thuốc này đã có mặt trên 60 năm nay. Bác sĩ người Bỉ (Belgium) Paul Janssen phát minh (tổng hợp) thuốc này vào năm 1959 và công ty dược phẩm Janssen Pharmaceutica của ông sở hữu bản quyền (bây giờ thuộc về Johnson and Johnson). Thuốc được dùng để trị đau nhức và gây mê (đường tĩnh mạch tên Sublimaze). Vào thập niên 1990, thuốc được dùng ở dạng thuốc dán cho thuốc hấp thụ vào da từ từ trong vài ngày (transdermal patch; Duragesic), tác dụng giảm đau kéo dài. Sau đó thuốc được bào chế ở dạng kẹo ngậm (lozenge, Actiq), viên sủi bọt trong miệng, thuốc xịt vào miệng (buccal spray) tác dụng nhanh hơn. Hiện nay, fentanyl là thuốc mê được dùng nhiều nhất, nhưng nên chú ý fentanyl được dùng trong những điều kiện y khoa được kiểm soát và theo dõi chặt chẽ (6). Dược phẩm fentanyl được các bác sĩ kê toa để điều trị cơn đau dữ dội, đặc biệt là sau phẫu thuật và ung thư giai đoạn tiến triển. DEA xếp fentanyl vào Schedule II dành cho những dược phẩm có khả năng lạm dụng và gây nghiện cao (a high potential for abuse and severe dependence).

Gần đây trong hầu hết các trường hợp dùng thuốc quá liều liên quan tới fentanyl, nguồn gốc chất này là do sản xuất bất hợp pháp, được phân phối qua các thị trường “drug” bất hợp pháp vì tác dụng giống như heroin của nó. Nó thường được thêm vào các loại drug khác vì tác dụng cực mạnh của nó, làm cho thuốc rẻ hơn, mạnh hơn, gây nghiện hơn và nguy hiểm hơn. Các mạng xã hội trên Internet làm cho việc cung cấp và phân phối fentanyl tăng bội phần, vượt qua các biên giới quốc gia và dễ dàng đến với mọi người không phân biệt tuổi tác, giai tầng xã hội, từ các đô thị cho đến vùng quê hẻo lánh.

Sản xuất fentanyl phi pháp (Illicitly manufactured fentanyl, IMF).

Fentanyl (IMF) được sản xuất bất hợp pháp có sẵn trên thị trường dược phẩm ở các dạng khác nhau, bao gồm cả dạng lỏng và dạng bột.

Fentanyl dạng bột trông giống như nhiều loại thuốc khác. Nó thường được trộn với các loại thuốc như heroin, cocaine và methamphetamine và được bào chế thành những viên thuốc giống với các loại opioid theo toa khác. Thuốc có chứa fentanyl cực kỳ nguy hiểm và nhiều người có thể không biết rằng thuốc của họ có chứa fentanyl.

Ở dạng lỏng, IMF có thể được tìm thấy qua thuốc xịt mũi, thuốc nhỏ mắt, được nhỏ giọt trên giấy hoặc viên kẹo nhỏ.

Các tên gọi thuốc fentanyl bất hợp pháp ngoài thị trường đường phố:

- Apache
- Dance Fever
- Friend
- Goodfellas
- Jackpot
- Murder 8
- Tango & Cash
- China Girl, China Town, China White

Fentanyl và dùng thuốc quá liều

Fentanyl và các chất dạng thuốc phiện tổng hợp khác là những loại thuốc phổ biến nhất dẫn đến tử vong do dùng thuốc quá liều. Ngay cả với liều lượng nhỏ như 2mg, nó cũng có thể gây chết người. Ở Mỹ hơn 150 người chết mỗi ngày do sử dụng quá liều thuốc phiện tổng hợp như fentanyl.

Thuốc có thể chứa hàm lượng fentanyl gây chết người và không thể nhìn, nếm hoặc ngửi để nhận biết nó. Gần như không thể biết được thuốc có chứa fentanyl hay không trừ khi kiểm tra thuốc bằng que thử fentanyl (fentanyl test strip).

Que thử fentanyl (fentanyl test strip)

Que thử không đắt tiền và thường cho kết quả trong vòng 5 phút, và có thể quyết định sống chết. Ngay cả khi xét nghiệm âm tính, hãy thận trọng vì que thử có thể không phát hiện ra các loại thuốc giống fentanyl nhưng mạnh hơn, như carfentanil.

How to use a fentanyl test strip to help prevent overdose

A deadly opioid called fentanyl is being added to drugs like heroin, cocaine, and pills.

Fentanyl test strips can tell you whether or not you have fentanyl in your drugs. You can follow these steps to use a fentanyl test strip to prevent overdose.

Step 1 - Add water

Testing residue



Add 10 drops of sterile water to your cooker after you have drawn your shot and stir well.

Testing pills or powder



Add water to an empty bag with residue in it and mix well. If you have pills, break a piece off and stir it into water.

Step 2 - Test



Hold the blue end of your test strip and dip it into the water for 15 seconds. Be sure you only dip up to the wavy lines.

Step 3 - Wait



Wait two minutes until you can see lines show up in the middle.

Step 4 - Results



Read your test results. One line means that your drugs have fentanyl in them. No drugs are 100% safe.

What can I do after I get my test result?

1. I can have naloxone with me
2. I can have someone with me who can call 911 and give me naloxone if I overdose
3. I can go slow and use less

Find out more at PreventOverdoseRI.org **Prevent Overdose RI**

Hình 2: Tài liệu của cơ quan phòng ngừa dùng thuốc quá liều của tiểu bang Rhodes Island.

Tuy nhiên, nên chú ý FDA chỉ chuẩn thuận dùng các que thử này cho nước tiểu để phát hiện fentanyl trong phòng cấp cứu hay phòng khám. Mặc dù CDC và một số cơ quan y tế công cộng khuyến khích dùng các que này để phát hiện fentanyl trong các thuốc dùng để giải trí (drug), nên nhớ rằng trong đa số tiểu bang Hoa Kỳ và District of Columbia (Washington D.C.), sở hữu các que phát hiện fentanyl là phi pháp (illegal), và được xem như sở hữu một dụng cụ để phân tích, xì ma túy (drug paraphernalia) (7).

Dấu hiệu quá liều

Nhận biết các dấu hiệu của thuốc opioid quá liều (opioid overdose) có thể cứu sống một mạng người. Cần tìm xem có những dấu hiệu sau đây hay không:

- Đồng tử (con người) co lại, nhỏ, hẹp (pinpoint pupils)
- Ngủ thiếp đi hoặc ngất đi
- Thở chậm, yếu hoặc ngưng thở
- Nghẹn họng không thở được (choking) hoặc phát ra âm thanh ọc ọc ở trong họng (gurgling)
- Thân hình mềm nhũn, nằm ở tư thế bất thường
 - Da lạnh và/hoặc ẩm ướt (clammy skin)
 - Da bị đổi màu, tái tím (đặc biệt là ở môi và móng tay)

Phải làm gì nếu bạn nghĩ một người nào đó đang bị dùng thuốc quá liều?

1) Theo CDC, có thể khó phân biệt một người đang “phê”, say thuốc (high) hay đang bị nguy hiểm vì dùng quá liều (overdose). Nếu bạn không chắc chắn, hãy coi nó như một liều thuốc quá liều - bạn có thể cứu được một mạng người.

- 1) Gọi 911 ngay lập tức*.
- 2) Cho xịt mũi hoặc chích naloxone, nếu có**.
- 3) Cố gắng giữ cho người bệnh còn thức và tiếp thở.
- 4) Đặt nạn nhân nằm nghiêng để tránh bị nghẹn (choking).
- 5) Ở bên người đó cho đến khi có toán cấp cứu đến nơi.

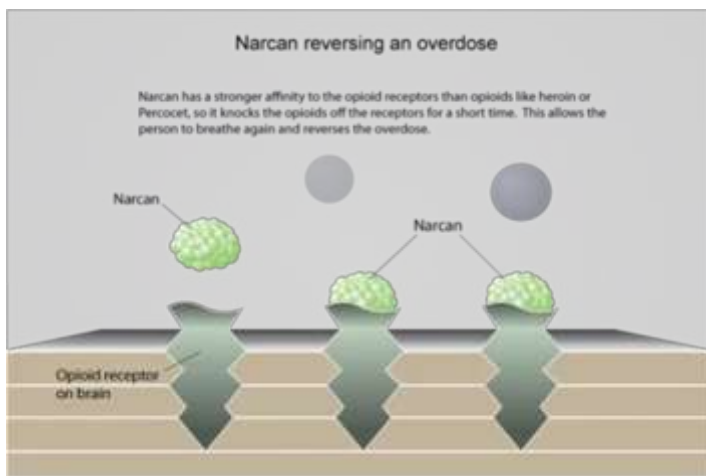
*Hầu hết các bang đều có luật có thể bảo vệ người dùng thuốc quá liều hoặc người kêu cứu khỏi rắc rối pháp lý. (Good Samaritan law)

**Naloxone (tên thương mại là Narcan) là một loại thuốc có thể đảo ngược tác dụng của quá liều opioid và cứu mạng sống. Nó có bán ở tất cả 50 tiểu bang và có thể được mua từ hiệu thuốc địa phương mà không cần toa bác sĩ ở hầu hết các tiểu bang.

2) Một số người ngại đến cứu giúp vì lo sợ ngộ độc do đụng chạm vào các vật có thể có thuốc fentanyl (như cửa xe, áo quần, chăn mền người overdose); việc này có thể làm trễ nải cấp cứu cho người bị ngộ độc quá liều. Tuy nhiên sự hấp thụ fentanyl qua da bình thường khi tiếp xúc nhanh (casual contact) không đáng kể (khác với hấp thụ qua các thuốc dán vào da (transdermal patch) nói ở trên, nhưng cần phải có thời gian khá lâu đến vài giờ). Những phản ứng (nếu có ở người tiếp xúc sơ sài) như tim đập nhanh và mạnh, thở nhanh, ớn lạnh có lẽ được giải thích như là những triệu chứng của panic attack thì đúng hơn(8,9). Mang găng tay, rửa tay sau khi tiếp xúc có thể là những biện pháp an toàn có ích.



Hình 3: Thuốc Naloxone (4mg để xịt vào mũi, bên trái) và dạng dung dịch chích (0,4mg/ml, chích thịt hay dưới da, bên phải) để giải các opioid (thuốc phiện, heroin hay fentanyl.)



Hình 4: Naloxone chiếm các thụ thể của opioid/ opioid receptor, cạnh tranh với các opioid khác như fentanyl, ngăn không cho chúng tác dụng vào tế bào (opioid antagonist).

Về thuốc giải độc fentanyl và các opioid khác:

Naloxone nhanh chóng đảo ngược tình trạng thuốc quá liều (drug overdose) bằng cách ngăn chặn tác dụng của opioid. Nó có thể khôi phục lại nhịp thở bình thường trong vòng 2 đến 3 phút ở một người có nhịp thở chậm lại, hoặc thậm chí ngừng thở do dùng quá liều opioid. Có thể cần nhiều hơn một liều naloxone khi có liên quan đến opioid mạnh hơn như fentanyl.

Naloxone sẽ không gây hại cho người bệnh nếu họ dùng quá liều các loại thuốc không phải opioid, vì vậy tốt nhất bạn nên sử dụng nó nếu bạn nghĩ rằng người nào đó đang dùng thuốc opioid quá liều. Naloxone sẽ chỉ tác dụng trong 30 đến 90 phút, vì vậy một người có thể cần dùng nhiều liều hoặc vẫn còn cảm thấy tác dụng của việc dùng fentanyl quá liều sau khi liều thuốc naloxone hết tác dụng.

Nếu bạn cho người nào đó dùng naloxone, hãy ở bên cạnh bệnh nhân cho đến khi có toán cấp cứu đến phụ trách chữa trị và theo dõi, hoặc trong ít nhất bốn giờ để đảm bảo hơi thở của bệnh nhân đã trở lại bình thường.

Theo báo Washington Post (10), Naloxone là thuốc theo toa nhưng có thể được mua mà không cần toa bác sĩ ở một số nhà thuốc và tổ chức cộng đồng. Naloxone có thể mua mà không cần toa tại các nhà thuốc CVS ở tất cả 50 tiểu bang, Washington D.C., và Puerto Rico. Walgreens cũng cung cấp naloxone mà không cần toa bác sĩ.

Thuốc xịt mũi giá chừng 120 đô la cho 2 ống. Đa số những trường hợp quá liều/overdose xảy ra tại nhà, cho nên những người dùng fentanyl do giải trí hay vì lý do y khoa cần trữ naloxone và những người trong gia đình cần biết thuốc để đâu, làm quen với việc dùng thuốc này cho nạn nhân lúc cần, trước khi toán cấp cứu đến nơi.

Theo tin mới nhất, vào tháng 2/2023 các thành viên của ủy ban cố vấn chung của FDA (Joint FDA

Advisory Committee) đã bật đèn xanh cho phiên bản không kê đơn (OTC) của thuốc xịt mũi naloxone hiện chỉ bán theo toa.

Có lẽ FDA sẽ chấp thuận cho Narcan (Naloxone) xịt mũi được bán OTC (không cần toa bác sĩ) vào tháng 3/2023. Nếu giá vẫn đắt như hiện nay có thể sẽ gây trở ngại cho những người cần đến nó. Thuốc dạng dung dịch để tiêm tĩnh mạch (intravenous) hay tiêm thịt (intramuscular) vẫn cần toa bác sĩ.(12).

Chú ý: Những hướng dẫn cấp cứu là theo tài liệu hướng dẫn của CDC (Trung tâm Kiểm soát Bệnh của Mỹ)(11) và hoàn toàn có tính cách thông tin. Độc giả cần tham khảo trực tiếp tài liệu CDC được dẫn cuối bài. Chúng tôi không chịu trách nhiệm nếu bạn áp dụng cho mình hay cho người khác.

Tham khảo:

- 1)<https://www.cnn.com/2022/02/18/health/fentanyl-fatal-overdoses-middle-schoolers/index.html>
- 2)<https://www.washingtonpost.com/dc-md-va/2022/12/27/courtland-milloy-column-fentanyl/>
- 3)<https://www.snopes.com/fact-check/fentanyl-overdose-death/>
- 4)<https://www.msn.com/en-us/news/us/border-patrol-seizes-enough-fentanyl-to-kill-100-million-americans-in-under-five-months/ar-AA17BX65?ocid=msedgntp&cvid=ec8dd11b9ee046508276faaf81cdc863>
- 5)<https://www.cdc.gov/stopoverdose/fentanyl/index.html>
- 6)<https://www.news-medical.net/health/Fentanyl-History.aspx>
- 7)<https://www.cato.org/blog/fentanyl-test-strips-save-lives-yet-most-states-ban-them-drug-paraphernalia>
- 8)<https://health.ucdavis.edu/news/headlines/can-fentanyl-be-absorbed-through-your-skin/2022/10>

Trích dẫn: "It is a common misconception that fentanyl can be absorbed through the skin, but it is not true for casual exposure. *You can't overdose on fentanyl by touching a doorknob or dollar bill.* The one case in which fentanyl can be absorbed through the skin is with a special doctor-prescribed fentanyl skin patch, and even then, it takes hours of exposure."

- 9)<https://www.snopes.com/news/2022/08/23/napkin-drugged-in-car-door/>

Snopes.com là một trang tin chuyên kiểm chứng các tin đồn, dư luận của Rand Corporation. Ngày 25 tháng 8, 2022, có đăng bài sau đây:

"Một phụ nữ ở Houston đã tuyên bố trong một video được công bố rộng rãi rằng cô ấy đã bị đánh thuốc mê sau khi chạm vào chiếc khăn ăn được kẹp trong tay lái xe của mình và phải nhập viện ngay sau khi tiếp xúc với nó".

"[Cô] Mims nói rằng cô ấy dùng móng tay nhặt chiếc khăn ăn và ném nó ra ngoài. Mặc dù cô ấy không chạm trực tiếp vào khăn ăn bằng đầu ngón

tay, nhưng cô ấy nói rằng cô ấy đã chạm vào tay nắm cửa. Sau khoảng hai phút, Mims cho biết các đầu ngón tay của cô bắt đầu ngứa ran. Sau năm phút, cô ấy nói rằng toàn bộ cánh tay của cô ấy bắt đầu cảm thấy tê liệt, và cô ấy cũng cảm thấy lâng lâng và không thể thở được. Cô ấy nói trong video: “Đó là cả đồng cảm xúc khác nhau cùng một lúc. Theo báo cáo, chồng cô ấy đã đưa cô ấy đến phòng cấp cứu, nơi cô ấy được thông báo rằng các dấu hiệu sinh tồn của cô ấy “không ổn định” và cô ấy được truyền dịch và thực hiện “một loạt các xét nghiệm”, bao gồm cả CT.

“Các bác sĩ cho biết tôi bị ngộ độc cấp tính từ một chất không rõ nguồn gốc. Không có đủ chất này trong cơ thể của tôi để xác định nó là gì, nhưng chỉ một lượng nhỏ đó thôi cũng khiến tôi bị rối loạn”, cô nói trong video. “Vì vậy, hãy tưởng tượng nếu lúc đó tôi cầm tay nắm cửa xe bằng cả bàn tay của mình”.

Gần đây, một số email tiếng Việt phổ biến tin đồn tương tự và cho là người ta dùng fentanyl.

Trong bài báo điều tra này của Snopes, DEA sau khi được hỏi đã nhắc lại lời hướng dẫn chung như sau:

“Các đường phơi nhiễm tiềm ẩn đáng lo ngại nhất bao gồm hít phải bột hoặc khí phun (inhalation of powders or aerosol), tiếp xúc với màng nhầy, nuốt phải hoặc phơi nhiễm thứ phát do vết đứt trên da (ví dụ như kim đâm). Bất kỳ con đường phơi nhiễm nào trong số này đều có khả năng dẫn đến nhiều triệu chứng có thể bao gồm sự khởi phát nhanh chóng của tình trạng suy hô hấp đe dọa đến tính mạng. Tiếp xúc với da cũng là một con đường phơi nhiễm tiềm năng, nhưng không có khả năng dẫn đến quá liều trừ khi tiếp xúc với chất lỏng hoặc bột trong một thời gian dài. *Tiếp xúc ngắn qua da (brief skin contact) với fentanyl bất hợp pháp dự kiến sẽ không dẫn đến tác dụng độc hại nếu các dấu vết nhiễm bẩn có thể thấy được loại bỏ kịp thời* (nghĩa là nếu thấy có chất gì khả nghi dính, bám vào da tay thì phải rửa tay, bám vào bao tay, áo quần thì bỏ bao tay, v.v...)

10) <https://www.washingtonpost.com/nation/2022/11/03/fentanyl-opioid-epidemic/>

11) <https://www.cdc.gov/stopoverdose/naloxone/index.html>

12) <https://www.cnn.com/2023/02/15/opioid-overdose-treatment-narcan-recommended-by-fda-advisors-for-over-the-counter-use-.html>

BS Hồ Văn Hiến

Ngày 14 tháng 3 năm 2023



Giã Từ Bà Rịa (*)

Giã từ Bà Rịa yêu thương ơi!
Buổi sáng buồn đành tạm biệt thôi.
Kẻ đẩy lên ba lua (**) bịt kín
Người đầy đến trại tù xa xôi.
Tương lai mờ mịt hồn tê tái
Rừng núi thâm u xác rã rời.
Lại có những chiều thương Đất Đỏ
Phước Tuy còn mãi ở trong tôi.

VINH HỒ

(*) Đầu tháng 5/1975, những tù binh bị nhốt tại khám đường Phước Tuy đã được xe đến chở về Xuân Lộc, Long Khánh, tại đó, VH gặp Thiếu tá Giao quận trưởng Đức Thạnh, tỉnh Phước Tuy, và Đại tá Lai Sư đoàn 3 Bộ Binh.

(**) Ba lua (tiếng Pháp là Poids lourd): xe vận tải nặng tự nhân thời VNCH. VC trưng dụng để chở tù cải tạo.

Một Ngày Trong Trại

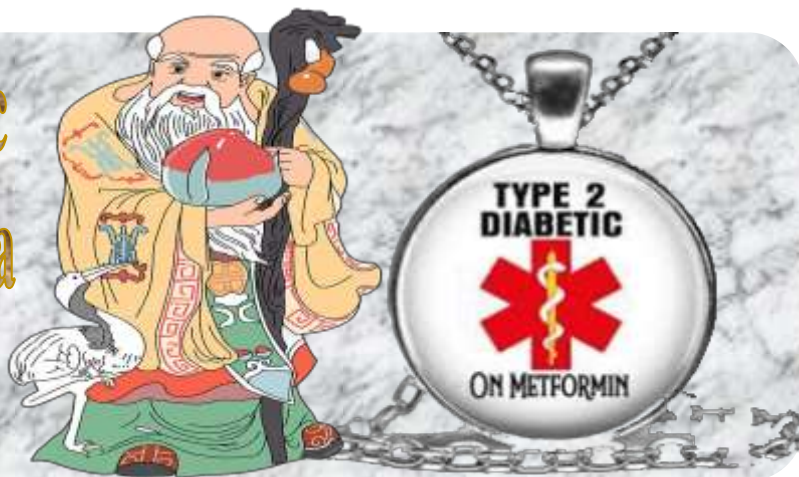
Hoa chò sau trại màu nâu đà
Ngày bốn bận tù lặng lẽ qua.
Chiều vác nửa về chim khướu hót
Tối ngồi kiểm điểm hạt dầu sa.
Lòng hoang mang cộp gằm ngoài trảng
Bụng đói là người ốm tựa ma.
Thương bạn tù canh ba trốn trại
Đường lên biên giới hãy còn xa.

VINH HỒ

- Nhớ lại những tháng ngày ở trại Bù Gia Phúc, Phước Long (1977-1978)

Metformin, Thần Dược Trời Ban Cho Lão Khoa

BS Phạm Hiếu Liêm



Tôi chọn ngành Lão Khoa sau khi đọc cuốn sách “Sống sót làm chi? Tuổi già ở Mỹ” (Why Survived? Being Old in America) của Bác Sĩ Robert Butler. Sách thắng giải Pulitzer năm 1976 tả chân các sự tởm tộ trong cách phục vụ người già trong các nhà dưỡng lão ở Mỹ. Năm 1975 tôi không thể về Việt Nam để phục vụ Không Quân VNCH vì miền Nam đã bị VC thôn tính. Tôi đi vào ngành Lão Khoa với hy vọng góp phần cải tiến các hiểu biết Y học về bệnh tật trên người già và cải thiện việc săn sóc người già trong các nhà dưỡng lão thay thế tình trạng đen tối trong sách của BS Butler.

Trong hai mươi năm đầu, tôi chuyên chú khảo nghiệm các bệnh lãng trí trên người già, nhất là bệnh Alzheimer’s cùng thử nghiệm các loại thuốc có ảnh hưởng đến tâm thần và não bộ của người lớn tuổi. Sau đó, ngành Lão Khoa phát hiện viêm và kháng insulin trong tất cả các mô, tế bào là một nguyên do quan trọng của sự lãng suy kể cả các bệnh thông thường ở tuổi già như loãng xốp xương, teo bắp thịt và dĩ nhiên cả lãng trí Alzheimer’s. Không như đồng nghiệp trong chuyên khoa bệnh Nội Tiết (Endocrinology), ngành Lão Khoa biết rằng viêm và kháng insulin là gốc của bệnh Tiểu Đường loại 2, người bệnh đã có quá nhiều insulin trong máu nhưng không dùng được. Kết quả của cuộc nghiên cứu ACCORD quy mô bởi Viện Y Học Quốc Gia (NIH) năm 2010 cho thấy insulin gây biến chứng và tử vong cho bệnh nhân Tiểu Đường loại 2. Các duyệt xét khác cho thấy Metformin là thuốc DUY NHẤT giúp họ sống lâu vì làm giảm các biến chứng tim mạch. Tôi có viết một bài để hy vọng giúp các cụ gốc Việt lúc ấy:

<https://www.svqy.org/type2diabetes.html>

DS Nguyễn Hiền dịch bài ấy ra tiếng Việt và được phổ biến rộng rãi. (Quý vị có thể xem bản tiếng Anh ở cuối bài)

Viêm và kháng insulin tại tế bào và mô xảy ra khi đường cháy tiến hóa theo hiện tượng Maillard làm cháy đường tương tự như làm đường cháy caramel trên lò lửa. Ăn nhiều đường caramel hay đường trong máu cháy theo Maillard đều không tốt cho cơ thể vì các dạng đường glycated ấy gọi tắt là AGE (Advanced Glycated End-products) khi nhập vào receptor của AGE (R-AGE) gây phản ứng tạo nhiều

chất oxy hóa ROS (Reactive Oxygen Species) đưa đến viêm và kháng insulin. Amino Guanidine chặn được AGE+RAGE làm giảm viêm và giảm kháng insulin nhưng không may lại gây nhiều lactic acidosis nguy hiểm cho người dùng. Tôi có viết bài khuyên người Việt nên ăn bột đường cháy và dùng thêm chất ươp chua để khử độc trong cách nấu ăn:

<https://www.svqy.org/lower.html>

May mắn thay, Metformin là một bi-guanide có hai phân tử guanidine mà không gây nhiều nguy hiểm lactic acidosis nên được FDA chấp thuận cho việc chữa trị Tiểu Đường loại 2. Nhờ chặn phản ứng AGE+RAGE nên Metformin giúp chống xốp xương, teo bắp thịt, lãng trí, da nhăn nheo và cả ung thư nữa của tuổi già và do đó tăng tuổi thọ như trong các bài báo gần đây:

[Reverse aging drugs may already be on pharmacy shelves | Fortune Well](#)

Và:

[Metformin for Longevity – How to Extend Your Lifespan \(newsbreak.com\)](#)

Gần đây nhất, các khảo cứu lại cho thấy Metformin có công hiệu khi dùng để chữa bệnh nhiễm trùng Covid-19. Giúp giảm tử vong, giảm nhập viện, giảm tái phát và ngăn chặn chứng Covid-19 kéo dài mãn tính:

<https://www.medscape.com/viewarticle/988556>

Như vậy gọi Metformin là Thần Dược Trời Ban cũng không phải là quá đáng.

Như đã nói ở trên, Metformin có thể gây chứng lactic acidosis dù hiếm, bệnh nhân suy thận với tỷ số thải creatinin dưới 35% không nên dùng Metformin. Dùng Metformin lâu dài thì nên uống thêm sinh tố B12 để ngừa bị thiếu do hấp thụ kém. Nếu BS Robert Butler còn sống thì ông sẽ rất hài lòng về các tiến bộ của ngành Lão Khoa ở Mỹ trong hơn 40 năm qua do sự kích hoạt từ cuốn sách của ông.

Phạm Hiếu Liêm, MD
Retired Jackson T. Stephens Chair, Professor
and Vice Chairman of Donald W. Reynolds
Department of Geriatrics, UAMS

(03/03/2023)

Type 2 Diabetes A Curse to Older Việt Kiều

Viet Kieu are Vietnamese who have left Viet Nam since 1975 to live in free countries around the world. Most Viet Kieu have settled in the USA; California has the largest number of Viet Kieu and Westminister, CA can boast the highest density of Vietnamese outside of Viet Nam.

A recent paper titled "Health Status of Older Asian Americans in California", published in the prestigious *Journal of the American Geriatrics Society* revealed many disturbing patterns in older Viet Kieu. Compared to other Asian-American counterparts in the "chop sticks" (Confucian) culture like Japanese-, Chinese- and Korean-Americans, older Viet Kieu, as a group are less educated, poorer, have higher rate of mental health problems, are more disabled and have the highest rate of diabetes (22%).

Health Status	Total Asian	Chinese	Japanese	Korean	Pilipino	Vietnamese	P-Value
Physical health							
Self-rated health, mean (SE) (range 1-5)	3.17 (0.08)	3.11 (0.08)	3.62 (0.06)	3.30 (0.10)	3.07 (0.11)	3.67 (0.10)	< .001*
Chronic diseases							
Asthma, %	8.0	5.9	8.8	4.3	11.3	5.1	.19
Diabetes mellitus, %	18.6	15.9	19.2	25.4	18.3	21.8	.43
High blood pressure, %	60.2	53.6	60.3	53.1	66.4	64.4	.33
Heart disease, %	15.5	15.9	18.8	8.4	21.5	15.2	.88
Number of comorbid chronic diseases							
Mean (SE)	1.83 (0.04)	1.81 (0.07)	1.97 (0.08)	1.65 (0.07)	1.18 (0.08)	1.90 (0.11)	.30*
0, %	36.2	34.5	32.8	38.9	30.6	30.0	
1, %	43.0	45.0	40.8	40.2	47.2	38.7	
2, %	21.8	18.3	23.8	19.2	24.6	25.2	
≥3, %	5.0	4.2	2.9	1.4	7.6	8.8	
Disability, %	43.4	33.2	38.8	37.3	48.8	38.4	< .001
Mental health							
Psychological distress, mean (SE) (range 0-30)	2.28 (0.14)	2.00 (0.20)	1.30 (0.34)	3.37 (0.30)	2.75 (0.37)	2.58 (0.37)	< .001*
Probable distress, % (RR ≥13)	2.1	1.9	0.3	4.5	5.1	2.8	.33

One can find a good explanation for most of the above findings in older Viet Kieu with the exception of higher rate of diabetes (type 2). This paper attempts to find the most likely explanation of the discrepancy and hopefully, may be able to offer some educated advice to Viet Kieu regarding Type 2 Diabetes.

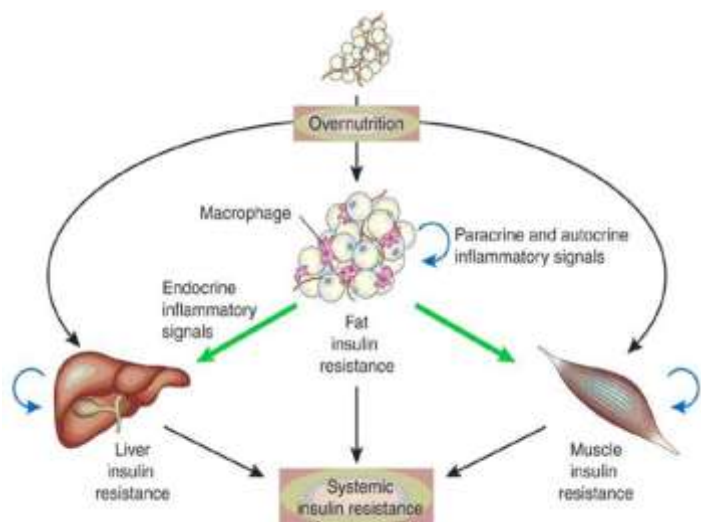
What is Type 2 Diabetes?

Type 2 Diabetes is a disorder that has been misnamed, misunderstood and until 2008, the recommended treatment was completely misguided.

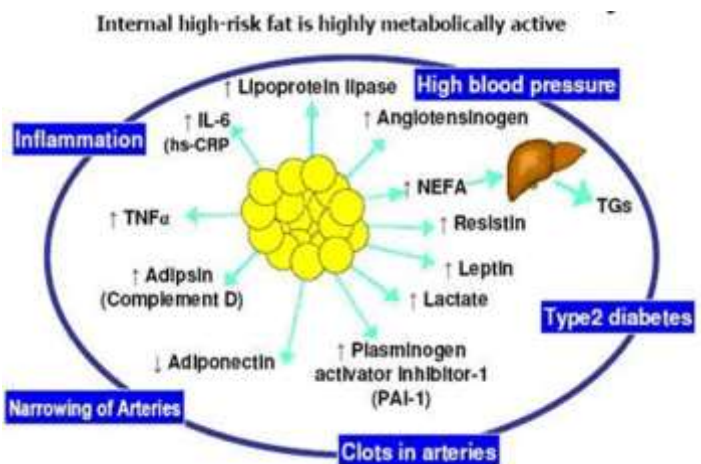
Unlike Type 1 Diabetes (Juvenile Diabetes) which is the only true diabetes mellitus where the lack of Insulin production from the pancreas hinders the body ability to regulate glucose by turning it to glycogen for storage therefore plasma glucose is elevated. Patients with Type 1 Diabetes have to take Insulin injections to keep their serum glucose as normal as possible. Many wears an Insulin pump programmed to mimic the pancreas release of Insulin in response to meals consumption.

It's not that simple with Type 2 Diabetes because the elevation of glucose is caused by tissues' resistance to the action of Insulin. The pancreas reacts to this by pumping out more and more Insulin to over-

ride the resistance; the result is Hyperinsulinemia even in fasting state.



Resistance to Insulin most likely is caused by fat infiltration into various organs and the inflammatory reaction to it. This cascade of inflammation and the dysfunction of adipocytes (fat cells) which are far more active organelles than previously believed with many adipokines, adipo-related hormones, other cytokines and inflammatory reactants cause hyperlipidemia, hypertension, hyperglycemia resulting in many end organ damages i.e. cardio-vascular diseases (strokes and heart attacks), nephropathy, retinopathy, peripheral neuropathy and Alzheimer's dementia. Of note, Insulin itself has been recognized as a pro-inflammatory reactant.



Clearly, Type 2 Diabetes is not just about high sugar (glucose) but more about hyperinsulinemia, inflammation and adipocyte dysfunction. I prefer to call it "Insulin Resistant Syndrome", others have coined the terms Metabolic Syndrome and Syndrome X.

How treatment of Type 2 diabetes was so misguided prior to the ACCORD trial.

ACCORD (Action to Control Cardiovascular Risk in Diabetes) study is a major, well designed, multi-

center study of patients with Type 2 Diabetes; sponsored by the National Institutes of Health (NIH) which started enrolling patients around 2005 and today has yielded some major findings;

1- Tight control of serum glucose using intensive Insulin regimen significantly increase mortality on those patients who, to the surprise of investigators, died from heart attacks and strokes and not by hypoglycemic reactions as suspected. This branch of the study was prematurely terminated in 2008 due to concern for the safety of the remaining study subjects.

2- As previously proven, it's beneficial to control hypertension particularly using an ACE Inhibitor. However, lower systolic pressure to below 140 mmHg offers no extra benefit for hypertensive subjects (and might even be harmful for old people).

3- It's important to control serum lipids using a statin drug. Adding fibrates to further lowering lipid parameters is not helpful for better clinical outcome.

Prior to this landmark study, physicians were fanatical about controlling hyperglycemia in patients with Type 2 Diabetes and treated the same way as Type 1 Diabetes. Insulin was often used when oral medications failed to achieve a fasting glucose of 110 mg% or less or when Glycosylated Hemoglobin (HGb A1C) got higher than 7. The extra Insulin given to patients who were already hyperinsulinemic wreaked havoc on their bodies and no doubt lead to premature poor outcomes as demonstrated in the ACCORD trial.

The ACCORD study should be reviewed by all current practicing physicians and should also be incorporated in the next Medicine textbooks.

A comprehensive approach to management of Insulin Resistant Syndrome should include the following:

a- There should be a sensible daily intake of limited calories (for men between 1700 to 2000 Kcalories, for women 1500 to 1800 Kcalories per day). A Mediterranean type diet is recommended for its anti-inflammatory effect from using predominantly monounsaturated fat (i.e. olive oil), rich in omega-3-fatty acid from seafood and low in simple sugar (mono and disaccharides). Daily intake of protein should be at least 1.2 grams per kilogram of body weight. Only complex carbohydrates are recommended.

b- A short, 15-30 minute daily exercise program which should include aerobic and callisthenic exercises for cardio-vascular and brain fitness and some weight resistant training is recommended to maintain muscle mass to counter the effects of Insulin resistance.

c- Good management of hypertension and hyperlipidemia as mentioned earlier.

d- Stop being obsessed with glucose control. Checking fasting glucose once a day is more than enough; any level of less than 200 mg% is acceptable. Good outcomes for Type 2 Diabetes (Insulin Re-

sistant Syndrome) are associated with HGb A1C values between 7.3-7.5, so anything less than 8 is acceptable. The only medication that has been proven beneficial in the long-term is Metformin because it makes Insulin receptors more sensitive. Other medications cost more and make the glucose readings look better but have not been shown to benefit patients; *au contraire*, many are downright dangerous (i.e. Insulin, Avandia etc...). Until today, the only proven beneficial effect of tight glucose control of these patients is delay of diabetic retinopathy while the risks are too many to mention.

Why are older Viet Kieu at much higher risk for Insulin Resistant Syndrome (Type 2 Diabetes) and what should be done for prevention?

Beside the comprehensive approach listed above, Viet Kieu have other problems that aggravate Insulin Resistant Syndrome and its pathology:

1- Vitamin D deficiency: this is ubiquitous in Viet Kieu living in western countries. I have yet met an older Viet Kieu with 25OH vitamin D level of greater than 34 unless he/she is taking vitamin D supplement; the reasons are many. Deficient in vitamin D (level less than 33) makes tissue more prone to the destructive effect of inflammation and aggravates Insulin resistance. All Viet Kieu should have level of 25OH vitamin D checked and take supplement if level is low. Several years ago the American Nurses Study for Osteoporosis unexpectedly showed that nurses assigned to the Vitamin D Supplement group had a 35% reduction in Type 2 Diabetes.

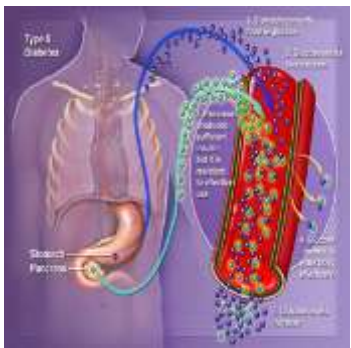
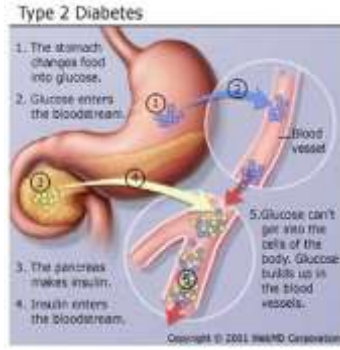
2- Excess consumption of Advanced Glycation End products (AGEs): AGEs can form outside or inside of the body. Inside the body, it happens when Insulin resistance causes monosaccharide to be glycolated into AGEs compound (i.e. HGb A1C). Outside of the body, AGEs is created when food is cooked at high temperature; intentional burning of sugar (caramelize) generates large quantity of AGEs; Vietnamese cooking uses this in abundance (nước kho, nước màu, nước thắng etc...). AGEs put severe oxidative stress on live tissues and have been identified as major causes of end organ damages in Insulin Resistant Syndrome, particularly as the cause of strokes and heart attacks on patients with kidney failure. Cooking in consistently lower temperature (steam, boil) and/or adding acidic ingredients (vinegar, lemon juice, tamarind etc...) will reduce the formation of AGEs significantly.

3- Exposure to excessive amount of fructose in the environment: the USA and the rest of industrialized world have consumed less sucrose (50% fructose) and more HFCS (High Fructose Corn Syrup up to 78% fructose) in the last 20 years. Human liver can only process about 25 grams of fructose per day into energy, the rest becomes triglyceride, VLDLs free fatty acid (excess glucose is stored as glycogen) which trigger the viscera inflammatory reaction and Insulin resistance. Fructose also forms AGEs readily.

4- Lastly, although the scientific evidence is not robust, American Vietnam Veterans suffer from Type 2 Diabetes can get compensation for alleged exposure to Agent Orange during their tour of duty in Viet Nam. Could this be part of the reason for high incidence of Type 2 Diabetes in older Viet Kieu as well?

Affectionately dedicated to older Viet Kieu everywhere.

Pham H Liem, MD QYHD20



Mây bay

*Mây bay tận cuối chân trời
Cho ta tiếc nuối một thời lãng du
Tình trong mây khói mịt mù
Vi ai héo úa mùa thu lá vàng?*

*Mây buồn đã trót sang ngang
Đàn cung lữ nhịp võ vàng tim ai
Thơ ngây tóc bím thời cài
Tình thơ lạc lối, thiên thai mộng sâu*

*Dòng đời trôi mãi về đâu
Trong ta vọng lại một câu ca buồn
Thơ sâu nức nở chiều buông
Đành thôi, ngóng đợi tiếng chuông vô thường*

*Sao lòng còn mãi vấn vương
Mộng sâu chưa gỡ, lại thương tơ trời?
Ngày đi, tâm sự đầy vơi
Đêm về, thao thức chơi vơi sóng sầu*

*Trăng thê cài bóng vực sâu
Trăm năm bến cũ, kêu cầu duyên ai
Người đi sao vẫn miệt mài
Nơi xa xăm đỏ, cho dài đêm thâu*

*Đường xa, muôn dặm vó câu
Tim em muôn dặm, giải dầu tim ta
Đợi nhau tự thuở trăng tà
Trăng rơi sóng nước, lời ca nào nề*

*Tình còn trôi nổi bến mê
Ta còn mong đợi muôn bề sầu đau
Dặm lòng mãi đến ngàn sau
Vàng rơi, xin giữ một màu trung trinh*

Trần Việt Cường

Phẫu thuật Rezüm: Tôi đi mổ Tuyến Tiền Liệt (prostate) BS Võ Văn Kim



LTS: Bài “Phẫu thuật Rezüm” đã được đăng lần đầu trong *Giai Phẩm Xuân Quý Mão 2023* của Hội YNDF. Nay BS Kim, sau khi đã bổ túc, cập nhật, hoàn chỉnh, có nhã ý gửi cho chúng tôi để đăng lại bài viết có giá trị này trong *Bản Tin Mùa Xuân 2023*. Cảm ơn BS Kim rất nhiều.

Tuyến tiền liệt (TTL) là một bộ phận nằm ngay dưới bàng quang trong cơ thể người nam giới. TTL có hình chóp lật ngược với các góc cạnh tròn trịa, đáy chóp nằm trên, áp sát vào phần dưới của bàng quang. TTL đóng góp một vai trò quan trọng trong hai hệ tiết niệu và sinh dục của đàn ông. TTL tiết ra phần lớn chất nhờn trong tinh dịch khi xuất tinh. Ngoài ra chất nhờn này còn được tiết ra thường xuyên trong nước tiểu, và người ta nghĩ rằng chất nhờn đó có thể giúp bảo vệ chống lại các vi trùng đi ngược từ lỗ sáo (meatus) lên. Lúc còn nhỏ, TTL tăng trưởng chậm, nhưng đến tuổi dậy thì, kích thước của nó tăng mạnh và rất nhanh. Thể tích có thể tăng gấp đôi trong một thời gian ngắn. Vào tuổi trưởng thành, TTL lớn bằng quả óc chó và cân nặng khoảng 20-25 grams. Từ 25 tuổi trở lên, TTL tiếp tục tăng trưởng không ngừng nghỉ cho đến cuối đời. Bệnh phình đại lành tính của TTL (benign prostatic hyperplasia) xảy ra ở giai đoạn này.

Niệu đạo nằm lọt thỏm trong lòng TTL. TTL có tất cả 5 thùy, trước, sau, giữa và hai bên hông. Về phương diện bệnh lý, ở đa số các bệnh nhân, chỉ có hai thùy lớn ở hai bên là tác dụng nhiều nhất lên dòng chảy của nước tiểu. Ở một số ít các bệnh nhân khác (5-10%), có thêm thùy giữa phình lớn bất thường, góp phần gây trở ngại cho vùng thượng nguồn của niệu đạo. Khi bác sĩ khám TTL qua hậu môn, thì ngón tay chỉ “sờ” được thùy sau qua vách trước của trực tràng.

Về phương diện cơ thể học, TTL được chia ra làm ba vùng. Vùng bên ngoài (peripheral) chiếm 70% thể tích, vùng chuyển tiếp (transitional) chiếm 20-25% và vùng lõi (central) tiếp giáp với niệu đạo 5-10%. Bệnh phình đại TTL phát xuất từ vùng chuyển tiếp.

Người ta ước tính ở tuổi 60, đã có 50% nam giới bắt đầu có triệu chứng đường tiết niệu dưới (LUTS lower urinary tract symptoms) do sự phình đại lành tính của TTL (BPH benign prostatic hyperplasia).

Trên 60 tuổi có xác suất 70%, và ở tuổi 80 số người có bệnh này lên đến 90%.

Các triệu chứng của bệnh phình đại TTL gồm có dòng chảy yếu giảm, không đi tiểu được, chờ thật lâu nước tiểu mới ra, đi tiểu còn sót lại, đi tiểu đêm 5-10 lần, mới tiểu xong vài phút sau mắc đi lại, đi tiểu nhiều lần trong ngày, nước tiểu nhỏ giọt sau khi ngưng tiểu, mắc tiểu cấp bách không thể chờ được, tiểu không kiểm soát được, tiểu buốt... Các biến chứng gồm có nhiễm trùng đường tiểu, thành bàng quang dày, sỏi bàng quang, suy yếu thận.

Sau một thời gian dài chịu đựng một số các triệu chứng nói trên, đến một mức không thể chịu đựng hơn nữa vì các phiền toái do chúng gây ra có ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt hàng ngày của mình, nên tôi thỉnh cầu bà bác sĩ gia đình của tôi chuyển đi khám bác sĩ chuyên môn.

Nhóm chuyên khoa tiết niệu tôi tìm đến gồm có trên mười bác sĩ, với sự phụ tá của nhiều y tá điều trị (nurse practitioner). Tôi chọn được ông BS tên M., tuổi tác trên 60, trên ba mươi năm kinh nghiệm. Lúc gọi xin hẹn, người trả lời điện thoại cho biết số hẹn của ông M. đầy kín rồi, phải chờ ba tháng nữa. Muốn có hẹn sớm hơn thì có thể gặp một bác sĩ khác hai tháng nữa. Nhưng tôi không chịu. Đành chờ ba tháng.

Ngày hẹn rồi cũng đến. BS M. hỏi tôi về các triệu chứng rồi cho thử máu và thử nước tiểu. Ngoài ra tôi cần đi làm siêu âm TTL, và lấy hẹn làm xét nghiệm lưu lượng của nước tiểu (urocuff). Tôi cũng được kê toa mua thuốc Tamsulosin (Flomax) uống mỗi đêm trước khi ngủ. Kết quả PSA (prostate specific antigen, kháng sinh đặc trưng của TTL) bình thường, và xét nghiệm máu tốt. Siêu âm cho thấy TTL có phình to nhưng không lớn quá, và lượng nước sót lại hậu tiểu (PVR post void residual) của tôi 17ml. Vậy là tôi vững bụng, định tâm sẽ uống thuốc Flomax một thời gian dài xem tình hình biến chuyển như thế nào rồi sẽ tính tiếp. Vì tôi rất ngại chuyện phải mổ xẻ.

Trước đây tôi có biết cách trị liệu bệnh phình đại TTL bằng giải phẫu nội soi xuyên qua niệu đạo. Sau khi mổ phải nằm lại nhà thương 3-5 ngày. Thông thường, cách mổ này đem lại kết quả khả quan. Tuy nhiên, cũng có nhiều biến chứng. Trong lúc mổ, dung dịch glycine được dùng để rửa sạch vùng đang

mỏ. Nếu quá nhiều glycine được hấp thụ vào máu, đôi khi sẽ làm giảm nồng độ Na (sodium) trong máu quá nhanh, có thể làm phù não bộ. Biến chứng này không xảy ra thường, nhưng cũng đáng ngại. Ngoài ra còn có tổn thương dây thần kinh gây nên chứng bất lực, nhiễm trùng, xuất tinh ngược chiều, tiểu không kiểm soát, v.v...

Về urocuff, thì tôi phải lấy hẹn. Ba tuần sau mới làm được. Muốn làm thử nghiệm này, tôi phải uống 32oz (945cc) nước một giờ trước khi đến phòng mạch, để cho bàng quang phải thật đầy. Quả là một thử thách lớn cho một bệnh nhân như tôi.

Làm xong urocuff test, tôi được đưa vào phòng khám bệnh ngồi chờ kết quả. BS M. cho biết tôi cần phải làm phẫu thuật Urolift (prostatic urethral lift). Ông sẽ giao lại cho BS C., một cộng sự viên cùng nhóm, mổ cho tôi. Ông nói nếu tôi muốn, văn phòng ông có thể lấy ngày giờ mổ, rồi thông báo cho tôi biết, và trước khi vào phòng mổ, BS C. sẽ giải thích phẫu thuật này cho tôi. BS M. nói thêm, BS C. rất giỏi và tôi có thể tin tưởng vào bà ấy được. Hoặc nữa, tôi có thể lấy hẹn với BS C. để tìm hiểu thêm về Urolift. Tôi chọn lấy hẹn với BS C.

Bác sĩ C. tốt nghiệp chương trình huấn luyện hậu đại học về tiết niệu tại một trung tâm y khoa rất nổi tiếng ở Mỹ. Căn cứ vào tiểu sử của bà trên trang mạng, tôi ước đoán bà trên dưới bốn mươi tuổi.

Nói nôm na, phẫu thuật Urolift giống như một cái kẹp giấy, hoặc như niềng răng. Qua ống nội soi một cây kim hình cung xuyên qua niệu đạo sẽ đặt một cái neo bằng nitinol bên ngoài màng bọc TTL, rồi từ đó kéo về một sợi dây cước nối vào một khúc thép không gỉ nhỏ bên trong niệu đạo để niềng lại. Tùy theo kích thước của TTL, mỗi thùy bên phải và trái cần 3-5 niềng đặt theo khoảng cách đều để giải tỏa dòng chảy của nước tiểu.

Năm tuần lễ sau, tôi đến gặp BS C.. Y tá đưa tôi vào ngồi trong một phòng khám rồi bảo tôi chờ. Chừng mười phút sau, cô y tá trở lại nói BS C. cần phải làm thêm nội soi bàng quang trước khi quyết định, rồi dẫn tôi sang một phòng khác. Để chuẩn bị cho nội soi, cô y tá bơm một chất thuốc tê lỏng quánh vào niệu đạo, bảo tôi chờ thêm vài phút cho thuốc tê ngấm thì sẽ không đau.

BS C. làm nội soi nhanh lắm, chưa đầy hai phút đã xong. Tôi không nhìn thấy rõ khuôn mặt của BS C. vì bà đeo mask. Lúc tôi tìm BS trong nhóm của ông M., tôi có thấy tên bà và tôi tưởng bà chỉ chuyên trị bệnh tiết niệu của nữ giới mà thôi, nên không xin hẹn với bà. Tôi nói với bà, tôi không thích Urolift, vì phải để lại vật lạ trong cơ thể tôi. Dễ gây nhiễm trùng, và chất calcium trong nước tiểu lâu ngày có thể đóng thành sỏi trên các khúc thép không gỉ trong niệu đạo.

Bà bảo ông không làm Urolift được, vì thùy giữa của ông khá lớn. Ngoài ra thành bàng quang đã dày. Tôi sẽ làm Rezüm cho ông. Nghe tin thành bàng quang đã dày, tôi quyết định mổ. Tôi hỏi bà đã làm bao nhiêu "cas" rồi, và mổ như vậy có lâu không? Bà



Urolift: niệu đạo được nới rộng trước và sau khi niềng (hình internet)

cho biết đã mổ trên 200 "cas". Bà nói đùa, hai phút là xong. Bà nói thêm để trấn an tôi. Hồi đi huấn luyện chuyên khoa hậu đại học, bà đã nhận được giải thưởng xuất sắc trong nhiều năm. Muốn có giải thưởng đó rất khó.

Chừng một tháng sau, tôi chuẩn bị đi mổ. Phải đi khám BS gia đình để lấy chứng nhận đầy đủ sức khỏe trước khi mổ. Phải làm thủ tục ghi danh với bệnh viện, phải vào trang mạng của BV để trả lời hàng chục câu hỏi dài vài trang, khai báo tiền sử bệnh lý của chính mình, và của cha mẹ anh chị em, v.v,... Trước ngày mổ một tuần, nhân viên gây mê ở BV gọi phỏng vấn qua điện thoại, với hàng chục câu hỏi đã trả lời trước đây, dặn rõ cần ngưng liền các thuốc đa sinh tố, các loại thuốc không cần toa, và tất cả thuốc có thể gây loãng máu như aspirin, v, v,.. Khá nhiều khê, nhưng thật đáng khen vì họ làm việc rất kỹ để bảo vệ an toàn cho bệnh nhân.

Trước một ngày, y tá ở BV gọi dặn dò không được ăn uống sau 12 giờ khuya, phải đến BV hai tiếng trước giờ mổ, và phải có người chở về nhà sau khi xuất viện.

Rezüm là tên của máy sử dụng trong phẫu thuật Hơi Nước Nóng Nhiệt Trị (Water Vapor Thermal Therapy) do công ty Nx Thera ở Maple Grove, MN sáng chế và sản xuất. Qua nội soi, cũng giống như Urolift, một cây kim xuyên qua niệu đạo sẽ đi thẳng vào vùng chuyển tiếp của TTL. Khoảng 0.4cc hơi nước sôi sẽ được bơm vào. Hơi nước nóng sẽ lan tỏa nhanh chóng và phá hủy các tế bào trên đường đi.



Rezüm: Hơi nước sôi nhiệt trị, bên trái xong, đang làm bên phải (hình internet)

Tùy theo kích thước của TTL, động tác này sẽ được lập lại một hay nhiều lần. Hai thùy trái, phải, có thể nhận 1-5 lần bơm hơi. Toàn thời gian từ lúc đưa

vào phòng mổ cho đến lúc kết thúc chỉ chừng nửa giờ. Bệnh nhân được chích thuốc ngủ và thuốc đau, nên hoàn toàn không đau. Từ phòng hậu giải phẫu, bệnh nhân được kiểm tra sức khỏe, được dặn dò về cách săn sóc và giữ sạch ống Foley dẫn nước tiểu bằng cao su mềm, cũng như túi đựng nước tiểu, và sau đó cho xuất viện.

Ống Foley trong bàng quang được giữ sáu ngày. Lúc đầu chưa quen thì thấy vướng víu với ống nhựa dẻo dài cả thước nối liền giữa ống Foley và túi nước tiểu, đến chừng quen rồi thì nó không còn là một thử thách nữa. Tôi may mắn không bị chảy máu hoặc bị nhiễm trùng như một số bệnh nhân khác. Chừng ba giờ sau khi về nhà, tôi bắt đầu thấy đau ở vùng chậu. Tôi chỉ uống duy nhất một viên Tylenol, rồi sau đó cơn đau biến mất hoàn toàn. Qua ngày thứ hai tôi ăn uống và sinh hoạt bình thường. Đến ngày thứ sáu, tôi đến văn phòng BS C. để y tá rút ống Foley ra. Chừng bốn tiếng sau, tôi trở lại để y tá làm siêu âm bàng quang. Kết quả cho thấy PVR (lượng nước sót lại hậu tiểu) của tôi 17ml. Tôi không cần tới ống Foley nữa.

Trong một cuộc nghiên cứu đa viện, 197 bệnh nhân được chia ra làm 2 nhóm. Nhóm đầu tiên gồm 132 người được mổ bằng Rezüm và nhóm thứ nhì 65 người chỉ làm nội soi. Sau 3 tháng, lưu lượng nhóm Rezüm tăng từ 9,9ml/giây lên đến 16,1ml/giây. Với nhóm chỉ làm nội soi thôi, lưu lượng tăng từ 10,4ml/giây lên 10,8ml/giây. Sau 5 năm các con số này vẫn không thay đổi.

Trong thời gian hai tuần sau khi mổ, bệnh nhân không được đi xe đạp, sử dụng máy treadmill, lái xe cắt cỏ, hoặc xách đồ nặng. Đến 4 tuần sẽ bắt đầu thấy có tiến bộ. Lý do, sau khi tiếp xúc với hơi nước sôi, vùng tổn thương trong TTL sẽ sưng lên, làm nghẽn niệu đạo nên cần ống Foley. Sau một thời gian, các tế bào chết sẽ bị đào thải, TTL sẽ giảm bớt thể tích, và áp lực lên niệu đạo cũng sẽ giảm theo.

Trong phần trên, tôi có nhắc đến quyết định mổ sau khi được cho biết thành bàng quang đã trở nên dày. Do dòng chảy bị co hẹp lại, bàng quang phải co bóp nhiều hơn để tống nước tiểu ra ngoài. Với mức làm việc quá sức ngày này qua ngày nọ, các lớp cơ trong thành bàng quang không còn hữu hiệu như trước, thành bàng quang mất bớt sức đàn hồi, nên bàng quang thu nhỏ lại. Ở người trưởng thành, bàng quang có thể chứa đến 500 ml nước tiểu. Khi thành bàng quang trở nên dày, dung tích sẽ có thể giảm xuống còn vài chục phân khối nên bệnh nhân phải đi tiểu nhiều lần hơn.

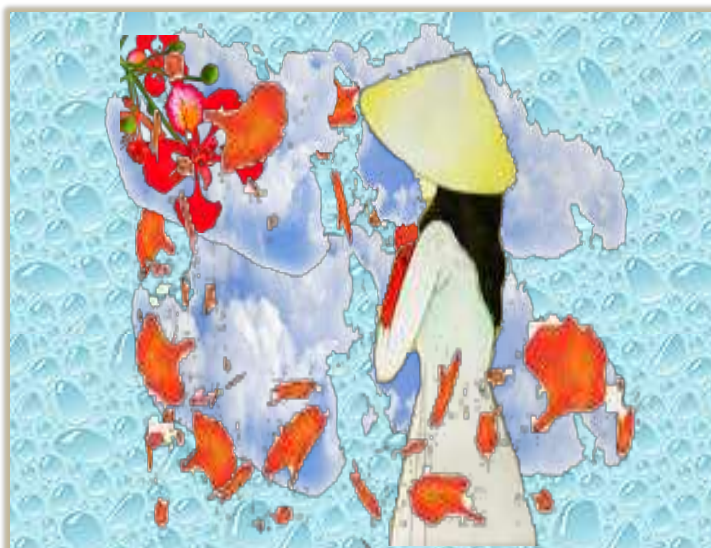
Sau khi giải tỏa sự tắc nghẽn trong niệu đạo, bàng quang phải mất một thời gian dài, có khi cả năm, để hồi phục lại chức năng. Do đó bệnh nhân cần phải kiên nhẫn. Ngoài ra, vì Rezüm chỉ tác động lên vùng chuyển tiếp, tránh xa vùng lõi là nơi có nhiều dây thần kinh và các ống dẫn tinh dịch, nên xác suất bị liệt dương hoặc xuất tinh ngược rất ít.

Trong bài này tôi chỉ đề cập đến phẫu thuật Rezüm dưới góc nhìn của một bệnh nhân. Còn nhiều

cách trị liệu khác mà chỉ có BS chuyên về tiết niệu mới đủ tư cách để chọn cách trị liệu thích hợp nhất cho từng bệnh nhân.

Rezüm được quảng cáo có thể làm ngay tại phòng mạch của bác sĩ. Trong một forum bàn về Rezüm, có nhiều người viết vào cho ý kiến. Không ít người khuyên chỉ nên làm ở bệnh viện hoặc trung tâm giải phẫu ngoại trú, nơi có bác sĩ gây mê phụ giúp. Họ nói họ đã dại dột làm ở phòng mạch, khi bơm hơi nước vào đầu thấu trời, đến hai ba ngày sau vẫn còn đau!

BS Võ Văn Kim, MD
09-04-2022



Ngược Xuôi Đồi Hạ

*Bình minh thức nắng vàng rực rỡ,
Sáng lung linh ngời ánh mắt ai...
Hoa khúc khích lung lay mùa hạ.
Ồ, Hè về xanh lá tình ca.*

*Nhưng than ôi lòng ta rất lạ!
Một khối buồn hoá đá lạnh căm,
Nỗi nhớ nhung rất đôi âm thầm,
Mưa thấm đất... chôn chân thêm vắng.*

*Tháng Tư về phượng rơi chầm chậm,
Tiếng ve sàu thúc giục chia ly,
Trời không mưa sao ướt rèm mi,
Biệt ly khúc người đi miền viễn.*

*Hoa phượng ơi! Hương còn lưu luyến
Giữ cho nhau ngày tháng hè vui?
Tháng Tư ơi! Sao mãi ngậm ngùi
Đồi Hạ vẫn ngược xuôi dong ruổi*

Kim Oanh
30/4/2012

Stiff Person Syndrome (SPS)

(Hội Chứng Người Cứng)

BS Cao Tấn Phương

Celine Dion, ca sĩ nổi tiếng đã tiết lộ rằng cô đã bị chẩn đoán với Stiff Person Syndrome (Hội Chứng Người Cứng), một chứng rối loạn thần kinh hiếm có với những thái trạng của bệnh tự miễn dịch (autoimmune disease).

Những người có stiff person syndrome có thể biểu lộ những co thắt tram trọng của bắp thịt và những triệu chứng rất khó chịu khác có thể trở nặng hơn nếu không được điều trị.

Bài viết này sẽ không bàn về những điều trị vì vượt quá phạm vi của bài viết.

What is stiff person syndrome?

Stiff person syndrome, còn gọi với tên **Moersch-Woltmann syndrome** là một chứng rối loạn tự miễn dịch hiếm thấy thường gây ra cứng ngắc bắp thịt và các cơn co thắt đau đớn xảy ra tới lui và càng ngày càng nặng thêm hơn. Tuy nhiên, ở các người khác thì triệu chứng lại gồm có như dáng đi không vững, nhìn đôi (double vision) hoặc lời nói trở nên lắp bắp (slurred speech). Những triệu chứng của hội chứng người cứng được cho là tùy thuộc vào loại nào của SPS mà người bệnh mắc phải.

Mặc dù cho tới nay vẫn chưa có trị liệu cho hội chứng này, nhưng tích cực hợp tác với nhân viên chuyên môn và với cách thức duy trì triệu chứng giúp bệnh nhân sống với tình trạng này.

SPS thường phát hiện ở những người từ 40 cho tới 50 tuổi, trong trường hợp hiếm hơn có thể xảy ra ở trẻ con và người lớn tuổi. SPS tính ra có đến từ một đến hai trên một triệu người. Tuy vậy, các nhà chuyên về SPS đã kết luận rằng hiệu chứng này thuộc một chuỗi dài (spectrum) của các rối loạn, nghĩa là nó xảy ra nhiều hơn như đã nghĩ trước đây mặc dù rang vẫn còn hiếm.

Những triệu chứng của SPS

Stiff person syndrome (SPS) thông thường gây ra những co thắt bắp thịt đau đớn và những co thắt bắt đầu ở chân và sau lưng. Các cơn co thắt cũng

xảy ra ở bụng và ít hơn ở phần trên ngực, tay, cổ và mặt.

Những cơn co thắt có thể xảy ra từng hồi, đặc biệt khi người có SPS bị ngạc nhiên hay giật mình, hay chuyển động bất thường. Nhiệt độ lạnh và căng thẳng tinh thần cũng làm xuất hiện cơn co giật bắp thịt. Ở những người khác, các cơn co thắt xảy ra bởi một vài cử động hoặc sờ mó.

Những vùng cơ cơ (muscle contraction) xảy ra thì bị cứng và như tấm bảng (board-like). Tùy theo phần nào của thân thể bị ảnh hưởng, các cơn co thắt mà sẽ gây ra:

- Đi đứng khó khăn và người bệnh sẽ giữ bàn chân rộng ra để cảm thấy vững hơn
- Tư thế trở nên cứng ngắc và thẳng thừng do bởi các cơn co thắt ở sau lưng và bán thân
- Không vững và té vì những cơn co giật thỉnh thoảng, đưa tới các tổn thương
- Hơi thở bị ngăn lại nếu SPS ảnh hưởng tới bắp thịt ngực
- Đau đớn kinh niên

Normal spine



Lordosis of the spine



Exaggerated lumbar curve

- sống lưng cong vào trong thái quá (hyperlordosis) ở phần dưới của lưng do lâu ngày bắp thịt bị co hẹp (tightness) và những thay đổi độ thẳng của xương sống khiến cho thần kinh cột sống bị ép (myelopathy)
- Lo âu và lo sợ do nguy hiểm bị té và co giật.

Các triệu chứng không rõ hơn được nói đến như vấn đề cử động của mắt gây ra nhìn đôi (double

viion), các vấn đề về nói năng và thiếu phối hợp (lack of coordination)

Các triệu chứng của SPS hình như không theo một tuần tự đặc biệt nào. Đối với một vài người, bệnh bắt đầu bằng chuột rút (cramps) hoặc căng cứng nơi chân rồi dần dần trở nên nặng hơn kéo dài qua tuần, tháng và năm. Ở các người khác thì có những triệu chứng khác hơn trước khi bị các cơn co thắt.

Những trường hợp ít thông thường hơn SPS mà các nhà chuyên môn công nhận là một phần chuỗi dài rối loạn của SPS bao gồm viêm não tủy tiến triển (progressive encephalomyelitis) với cứng ngắc và cơn giật cơ (myoclonus) và hoàn toàn mất điều hòa tiểu não và bao gồm cả các triệu chứng khác. Những loại SPS này thường bao gồm những triệu chứng và các khám nghiệm gợi ý đến rối loạn chức năng của thân não tiểu não, tủy sống và/hoặc đại não.

Nguyên nhân gây ra SPS ?

Vẫn còn cần rất nhiều nghiên cứu để hiểu rõ về chứng stiff person syndrome (SPS) tiến triển ra sao. Các nhà chuyên môn tin rằng thuộc về rối loạn tự miễn dịch, trong đó hệ thống hệ thống miễn dịch tấn công những mô lành mạnh. Tương tự như những bệnh thuộc tự miễn dịch, SPS xảy ra nhiều hơn ở phái nữ.

Phần lớn những người bị SPS có những kháng thể duy nhất trong máu của họ tạo ra từ cơ thể. Những kháng thể này sẽ khóa diều tố (enzyme) glutamic acid decarboxylase (GAD) gọi là kháng thể anti-GAD65. GAD giúp tạo nên chất dẫn truyền thần kinh gamma-aminobutyric acid (GABA)

Khi GABA được sản xuất trong cơ thể đúng lượng, sẽ làm giảm đi hoặc chặn đứng một vài tín hiệu thần kinh. Nếu GABA không tác dụng như dự định, các tế bào thần kinh sẽ kích hoạt theo đường lối không đúng. Đối với những người có SPS, hệ thần kinh trở nên nhạy cảm mà không cần có đủ lượng GABA. Sự kiện này sẽ đưa đến các triệu chứng thể chất như bắp thịt co thắt cùng với các triệu chứng thần kinh tâm lý gồm cả lo âu. Các kích hoạt thông thường (chẳng hạn như bị giật mình) của những triệu chứng SPS cũng được cho là do bị gián đoạn chu trình GABA.

SPS thường đi chung với những rối loạn tự miễn dịch khác như tiểu đường loại 1, các rối loạn của hạch tuyến giáp (thyroid), thiếu máu ác tính (pernicious anemia) và hay ít hơn như bạch biến (vitiligo).

Ung thư ít khi đi cùng với SPS (ít nhất dưới 5% các trường hợp). Khi ung thư tìm thấy ở những người có SPS, thì thường là ung thư vú hay phổi, và thường thì được khám phá ra trong vài năm sau khi triệu chứng của SPS bắt đầu. Ung thư đi chung với SPS được gọi là cận ung thư SPS (paraneoplastic).

Chẩn đoán SPS

Hội chứng người cứng (stiff person syndrome) được xem là rất ít và đa dạng, và nhiều triệu chứng của nó cũng có thể do nhiều điều kiện khác nhau gây ra. Việc chẩn đoán cần có nhiều thì giờ và cần nhiều thử nghiệm để chẩn đoán SPS. Nếu bác sĩ của bạn nghi ngờ rằng những triệu chứng của bạn do SPS, bác sĩ bạn sẽ coi lại tiền sử bệnh lý chi tiết và thực hành khám sức khỏe theo sau bởi xét nghiệm chẩn đoán. Bác sĩ bạn cũng có thể đưa ra chẩn đoán SPS khi không có những cắt nghĩa hay hơn đối với những triệu chứng và những khám nghiệm tìm thấy.

Những thử nghiệm có thể giúp chẩn đoán SPS:

Thử nghiệm máu được dùng để tìm xem một vài yếu tố, gồm cả kháng thể anti-GAD65. Kháng thể này thường có đến 80% ở các bệnh nhân có SPS theo tiêu chuẩn và nếu kháng thể này càng cao thì càng dễ xác định bệnh. Các thử nghiệm kháng thể khác liên quan tới SPS bao gồm các thử nghiệm để tìm ra chất kháng thể glycine receptor và amphiphysin. Thử nghiệm máu cũng được làm để tìm ra kháng thể non-SPS related, hemoglobin A1c và thiếu sinh tố.

· **Cơ điện đồ (Electromyography)** để khảo sát chức năng thần kinh và bắp thịt. Nếu bạn đang dùng thuốc để làm dịu triệu chứng, chẳng hạn như thuốc giãn cơ, bạn được khuyên là nên tạm ngưng dùng thuốc trước khi test. Dĩ nhiên bạn sẽ thấy khó chịu hơn vì các triệu chứng sẽ trở nặng trong một thời gian ngắn, nhưng các dấu hiệu của SPS sẽ dễ dàng thấy trên điện cơ đồ (EMG)

· **Chọc dò tủy sống (lumbar puncture)** giúp bác sĩ loại bỏ những trường hợp khác có thể gây ra triệu chứng tương tự cũng như giúp tìm ra các dấu vết để định SPS (như kháng thể anti-GAD65).

· **Nghiên cứu hình ảnh (Imaging studies)** có thể giúp bác sĩ bạn hình dung ra não, cột sống, dây thần kinh và các cấu trúc thân thể bạn. Thường thường, các nghiên cứu hình ảnh được dùng để loại ra những điều kiện khác có thể xem giống như là SPS. Những xét nghiệm này có thể bao gồm MRI của não và xương sống và toàn thân **fluorodeoxyglucose-positron emission tomography (FDG-PET) with a computerized tomography (CT) scan. FDG-PET with a CT scan and mammogram** cũng được dùng khi mà có lo ngại về ung thư nền (underlying cancer).

Sau xét nghiệm chẩn đoán, bác sĩ của bạn sẽ xem lại các kết quả với bạn. Nếu chẩn đoán SPS được xác định, bước ưu tiên kế tiếp sẽ là hình thành kế hoạch trị liệu cho triệu chứng và để ngăn ngừa triệu chứng trở nặng. Phần lớn bệnh nhân với SPS không cần phải nhập viện để trị liệu. Một khi bác sĩ đã chỉnh đốn kế hoạch, bạn nên được theo dõi thường xuyên và đều đặn.

Thuốc cần phải tránh nếu bạn có SPS

Tuân theo những chỉ dẫn của bác sĩ bạn về việc dùng thuốc men. Nói chung bệnh nhân có SPS nên tránh dùng những thứ thuốc sau đây:

- **Serotonin-norepinephrine reuptake inhibitors** như duloxetine và venlafaxine
 - **Tricyclic antidepressants** như amitriptyline và nortriptyline
 - **Narcotics** như oxycodone, hydrocodone, morphine và morphine derivatives, và các thứ thuốc có chứa những thuốc đã kể.
- Rượu** rất nguy hiểm, nhất là ở các người đang dùng các thuốc như diazepam và clonazepam.

BS Cao Tấn Phương, MD

Bảng đối chiếu English-Vietnamese

Autoimmune disease	bệnh tự miễn dịch
Brainstem	thân não
Cerebellar ataxia	mất điều hòa tiểu não
Cerebellum	tiểu não
Cerebrum	đại não
Double vision	nhìn đôi
Electromyography	cơ điện đồ
Hyperlordosis	sống lưng cong vào trong thái quá
Lumbar puncture	chọc dò tủy sống
Muscle contraction	cơ cơ
Myelopathy	bệnh tủy
Neurotransmitter	chất dẫn truyền thần kinh
Pernicious anemia	thiếu máu ác tính
Progressive encephalomyelitis	viêm não tủy tiến triển
Slurred speech	nói lắp bắp
Spinal cord	tủy sống
Stiff Person Syndrome (SPS) (SPS)	hội chứng người cứng
Vitiligo	bạch biến



Dù đời sống quê người lê thê,
Xuân đến tâm tư buồn ủ ê,
Nhưng cờ vàng chưa bay trời đất nước,
Tôi với quê hương vẫn lỗi thê.

Đất mẹ hổ bom đã lấp bằng,
Chìm dòng sông mẹ vết thù hằn,

Như máu chiến binh nhòa sóng biển,
Cốt hài binh sĩ nhòa sương trắng,

Bùn đen, đất đỏ, phù sa sóng,
Lúa ngọn vươn cao khắp ruộng đồng,
Dòng sông không còn màu máu đỏ,
Tôi vẫn chưa về xứ biển Đông,

Vì bởi tâm tư còn hận thương,
Tình người chiến hữu, bạn nông trường,
Áo cơm lạnh lẽo ngục tù đỏ,
Nát lòng cô phụ đợi người thương.

Nên dù lúa trở đồng bao la,
Mai vàng nở rộ khắp quan hà,
Anh đào thắm sơn lâm đồi núi,
Đường về quốc tổ vẫn quá xa.

Biết bao người sống đời lưu vong,
Xuân về tuyết vẫn ngập đầy lòng,
Chưa thấy quốc kỳ vàng cao sóng,
Phất phới trời xanh đất Lạc Hồng.

Ngày rời quốc tổ tóc còn đen,
Giờ đã ngả màu với bon chen,
Nhìn về quốc tổ buồn da diết,
Thẹn với non sông chút phận hèn,

Ngày xưa tay súng ta quyết chiến,
Liều thân ai quản chốn bưng biền,
Bên tai rền vang lời chiến hữu,
Giữ an non nước khắp mọi miền,

Ngày nay chốn xa bước rùng đào,
Trong lòng hoa đỏ tiếng nghẹn ngào,
Màu hoa người bảo màu ân phúc,
Tôi thấy như hoa vấy màu đào.

Đi trên xác hoa như xác bạn,
Bước giữa mộ dày chốn nghĩa trang,
Làm sao vui hưởng xuân trời đất,
Mẹ quê hương hời, vẫn lở làng.

Bao giờ trở lại xứ thân thương,
Bao mùa xuân rạng đất tha phương,
Hồn tôi rạn nứt buồn vong quốc,
Mơ cánh chim về đất quê hương,

Tay run, gối mỏi, lòng sắt son,
Lời nguyện vàng đá nước non mòn,
Tóc ta giờ trắng màu mây nước,
Ngậm hờn lỗi hẹn với nước non.

Huỳnh Anh Trần-Schroeder

Kể chuyện về Pháp Y thời Việt Nam Cộng Hòa

BS Đinh Đại Kha



Trong các khoa chuyên môn bên Tây y, chúng ta ít nghe nhắc tới ngành pháp y (tiếng Anh: Forensic Medicine, tiếng Pháp: Médecine légale) là vì ngành này không hề được dùng tới trong đời sống thường ngày. Theo định nghĩa thì công việc của pháp y là điều tra các trường hợp hoặc chấn thương, hoặc ngộ độc, hoặc tử vong do kẻ gian gây ra hay là do tự sát. Sự giám định này thực hiện theo yêu cầu của cảnh sát hoặc của tòa án.

Người viết xin kể lại sau đây 2 câu chuyện về pháp y vào thời Việt Nam Cộng Hòa, để quý độc giả coi chơi và thêm hiểu biết. Một chuyện thì tình tiết giản dị, người có hiểu biết về pháp y dễ dàng giám định được, có thể nói đây là một trường hợp ngang bằng, số ngay. Chuyện thứ nhì là cả một bài toán hắc búa về một vụ sát nhân tại nông thôn được trá hình thành một hành động khủng bố, xảy ra mấy năm trước kia. Cuộc điều tra trong trường hợp này thật hết sức ly kỳ! Qua từng bước lý luận xác đáng, dựa vào số tang vật rất ít ỏi và giấy tờ biên bản từ khi xưa, bác sĩ pháp y đã đạt tới kết luận hợp lý khiến thủ phạm phải thú nhận tội trạng rồi hứng chịu sự trừng phạt của pháp luật.

Cái chết bất thân của ông Tòa X.

Sự việc xảy ra

Thời điểm: đầu năm 1958. Khi đó, ở Sài Gòn có một vị thẩm phán rất có uy tín, được dân chúng kính nể qua nhiều vụ luận tội điển hình. Truyền hình, truyền thanh, báo chí đều tường trình cặn kẽ về các buổi xử kiện có tiếng này. Mọi người trầm trồ khen ngợi khi truyền thông nhắc tới tên “ông Tòa X.” cùng nêu ra nhiều thành tích về pháp lý của ông ta!

Đùng một cái, có tin quá đỗi giật gân: ông Tòa X. bị trúng đạn mà chết ở trong nhà một người bạn. Ông bạn nọ mang cấp bậc Đại-Tá trong quân đội VNCH. Rồi trong khi nhà cầm quyền chưa điều tra xong sự việc thì tin đồn loan truyền đủ loại. Nào là: ông Tòa X. chán đời không biết vì lý do gì, đến nhà bạn rồi mượn súng của bạn mà tự sát. Nào là: ông Tòa X. bị ông Đại-Tá bắt gặp đang làm việc gì gì đó bê bối nên bị bắn chết! Nào là: họ giết ông Tòa X. vì

lý do chính trị... Thật chẳng biết đầu mà nghe! Trong khi đó thì cảnh sát vẫn im hơi lặng tiếng!

Công việc của nhân viên pháp y

Khi đó, chính người viết phải đảm nhiệm việc pháp y, giám định về cái chết của ông Tòa X.

Đề xin trình bày rành rẽ mọi chuyện. Năm 1958 là năm cuối trong học trình Y khoa bác sĩ của tôi. Tôi xin được một chỗ nội trú tại Bệnh viện Đô thành ở ngay gần chợ Bến Thành (tiếng bình dân gọi nơi này là Nhà thương thí, chẳng lịch sự chút nào!) Cũng trong khuôn viên Bệnh viện Đô thành, còn có hai cơ quan y tế riêng biệt, có bảng ghi rõ “PHÒNG KHÁM BỆNH CÔNG CHỨC ĐÔ THÀNH” và “VĂN PHÒNG PHÁP Y”.



Bệnh viện Đô thành

Rồi tới một ngày đẹp trời, ông bác sĩ đàn anh phụ trách về pháp y nhờ tôi tạm thay thế khi ông đi nghỉ xả hơi:

- Moa đi vắng hai tuần, toa coi giùm moa văn phòng pháp y. Lóng rày cũng rảnh việc. Ca (trường hợp) nào cần gấp thì toa viết tờ trình, nếu chờ moa về được thì chờ. Moa có cho bên cảnh sát và tòa án biết là toa thay thế moa.

Cũng xin nhắc lại là khi đó các bậc đàn anh trong trường Thuốc chúng tôi xưng hô với đàn em bằng toa moa cho dễ, vì nói chuyện với đàn em không biết

nên gọi hắn là em, chú, cậu, bạn?... Thôi thì cứ toa moa là tiện hơn hết. Ông pháp y nói tiếp:

- Sách médecine légale có đầy đủ trong văn phòng, toa tự tiện tra cứu.

Vậy là đang lúc tôi đang giữ chức vụ “quyền bác sĩ pháp y” của Đô thành mới được ít ngày thì cảnh sát mang xác ông Tòa X. đến nhờ tôi giám định. Ông Thiếu-Tá cảnh sát tới cùng lúc với xe chở xác, vẻ mặt đăm đăm lo lắng, trao danh thiếp cho tôi rồi nhấn mạnh:

- Đây là thi thể ông Tòa X. mới chết cách đây nửa tiếng. Cuộc điều tra sơ khởi tạm thời kết luận là ông tự sát tại tư thất của Đại-Tá Đ. Nhờ bác sĩ khám nghiệm xác chết và thẩm định mau lẹ, để gia đình ông còn lo đám táng. Khi có tờ trình và giấy chứng tử, xin bác sĩ gọi cho tôi ở số điện thoại này.

Thật chẳng may là vấn đề pháp y quan trọng như thế này lại xảy ra khi ông chuyên gia vắng mặt. Và tình cờ tôi trở thành vai chính trong một sự việc khó giải quyết.

Lý luận pháp y

Ngay sau khi an bài thi thể ông Tòa X. trong ngăn lạnh của nhà xác Bệnh viện Đô thành, tôi vội kiểm cuốn sách pháp y (tiếng Pháp) về chấn thương do súng đạn, rồi tức tốc mang lên phòng riêng trên lầu hai bệnh viện để nghiên cứu. Tôi tự nhủ nếu cần thì sẽ thức cả đêm đọc sách để thu nhận đủ kiến thức mà khám nghiệm tử thi trong ngày hôm sau.

Sau năm tiếng đồng hồ “tham khảo tài liệu”, tôi nghĩ đã hiểu biết khá nhiều về các vết thương do súng đạn gây ra. Nào là vết đạn chạy vào, vết đạn chạy ra khác nhau thế nào; rồi thì phân biệt khi súng bắn tầm xa là từ hai mét trở ra, bắn tầm gần là lúc đầu khẩu súng cách nạn nhân từ 50 phân tới một mét, tầm gần kề là đầu súng cách nạn nhân từ 50 phân trở lại...

Hôm sau, khi quan sát cận kề thi thể ông Tòa X. được an vị trên bàn khám tử thi thì tôi thở phào nhẹ nhõm, vì nhận thấy có nhiều chi tiết về thương tích của nạn nhân thích hợp với lý thuyết tôi mới học được tối hôm trước:

1) Nhân xét: vết đạn chạy vào là lỗ tròn nhỏ đút lọt ngón tay ở sau lưng nạn nhân, phía dưới, bên trái, cạnh xương sườn non; vết đạn chạy ra là hốc lớn hình tròn lõm chõm, đường kính lớn hơn 5 phân, ở trước ngực nạn nhân, ngay dưới xương quai xanh vì lý thuyết dạy rằng vết đạn chạy vào nhỏ, vết đạn chạy ra lớn. Vậy trong trường hợp này, đạn đi từ dưới lên trên, từ sau lưng tới trước ngực, từ trái sang phải.

Kết luận: nếu là trường hợp tự sát, người chết đã phải đặt đầu súng ngay sau lưng mình, ở bên trái và ở phía dưới, rất khó có thể bóp cò súng ở tư thế đó. Vậy giả thuyết tự sát có lẽ không vững.

2) Nhân xét: làn da quanh chu vi của vết đạn chạy vào không có dấu hiệu bị phỏng và không có chấm đen.

Kết luận: vậy là khi đạn nổ, đầu súng không ở gần sát thân thể nạn nhân. Vì lý thuyết dạy rằng khi bắn tầm gần kề (súng cách thân thể không tới 50 phân) thì sức nóng của hơi nổ sẽ làm cháy da. Nếu là bị bắn tầm gần (súng cách thân thể từ 50 phân tới 1 mét) thì chỗ vết đạn chạy vào có lấm chấm đen. Do đó, sự tử vong này không do tự sát mà do bị bắn ở tầm xa.

3) Tư thế của nạn nhân khi bị bắn: dựa theo chiều hướng đạn đi, chỉ có một cách kết luận. Đó là nạn nhân đang nằm nghiêng về bên phải, thủ phạm đứng gần sau lưng nạn nhân khi nổ súng. Không thể nói nạn nhân đứng, thủ phạm nằm dưới đất bắn lên, vì khi đó là tầm bắn gần, vết đạn đi vào phải có chấm đen.

Tôi liền viết bản tường trình đại khái kết luận là: nạn nhân X. bị bắn chết trong tư thế nằm nghiêng về bên phải. Nhìn nét mặt người chết vẫn có vẻ thân nhiên, giả thuyết đề ra là ông ta đang ngủ thì bị bắn. Trong khi chờ đợi thư ký đánh máy tờ trình, tôi y lời liên lạc điện thoại với ông Thiếu Tá cảnh sát đã gặp hôm trước. Ông ta hỏi đủ chi tiết về kết luận pháp y rồi trả lời:

- Cám ơn bác sĩ. Chúng tôi chưa cần gấp tờ trình tạm thời này. Có lẽ để bác sĩ Ph. trở về cho bản tường trình chính thức cũng kịp.

Tôi hơi ngạc nhiên về thái độ của ông sĩ quan cảnh sát, mới hôm trước nói cần biết sớm sự thật về cái chết của ông Tòa X. mà ngay hôm sau lại có vẻ lơ là! Một bạn đồng sự nội trú với tôi tại Bệnh viện Đô thành biết chuyện, bèn “Mao Tôn Cương” rằng:

- Cậu thiệt thà quá! Nếu kết luận như cậu thì đụng chạm đủ thứ, nào là tiếng tăm nạn nhân, nào là phía chính quyền đang triệt để áp dụng luật gia đình, nào là danh dự một sĩ quan cao cấp... Thôi, cứ chờ ông Ph. về giải quyết việc này. Cậu lờ đi là xong!

Điều tra về một án mạng tại nông thôn

Đây là nói về một vụ sát nhân xảy ra tại nông thôn. Nhưng chính quyền xã sở tại lại tường trình là nạn nhân tử vong do hành động khủng bố của Việt Cộng gây ra. Vị quận trưởng nơi đó tuy có điểm nghi ngờ nhưng không có chứng cứ gì để điều tra thêm. Rồi tới hơn 2 năm sau, ông quận trưởng gặp lại người bạn cũ mới tốt nghiệp chuyên khoa pháp y nên nhờ bạn xem xét lại hồ sơ cũ... để rồi tìm ra thủ phạm sát nhân.

Cuộc điều tra trên đây thành công là nhờ “ông pháp y” hiểu rộng cả về chuyên khoa của ông và về các loại súng đạn sử dụng trong quân đội và các lực lượng bán quân sự thời đó. Khởi đầu, xin ghi lại đây tiểu sử của nhân vật đặc biệt này.

Ông bác sĩ pháp y tài giỏi

Đây là nói về bác sĩ Lg. Kh. Ch. . Anh là bạn thân của tôi và cũng là người hùng của tôi nữa. Chúng tôi quen biết nhau khi đi thực tập tại bệnh viện, trong

học trình Y khoa đại học. Rồi vì vừa hợp tính nết, vừa có lúc tôi làm cổ vấn viết luận án bác sĩ cho anh nên tình bạn của chúng tôi thêm khăng khít. Ấy là chưa kể tới chuyện nhiều dịp cuối tuần, anh rủ tôi cùng 2 bạn khác đi bắn chim... Ch. có tới 3 cây súng nhỏ, mấy đũa tôi tha hồ thử tài.

Hồi đó thuộc về hai thập niên 1950 và 1960, sau khi tốt nghiệp trường Thuốc, toàn thể nam bác sĩ đều nhập ngũ theo lệnh trưng tập để phục vụ trong quân lực VNCH. Tuần tự rồi cũng tới phiên Ch. nhập ngũ, vào sau tôi 2 năm. Tôi nhát gan nên chọn phục vụ bên Bộ binh, còn Ch. là người duy nhất lựa chọn quân y binh chủng Lực lượng đặc biệt. Rồi khi đơn vị huấn luyện nhảy dù, anh cũng học nhảy dù. Khi Lực lượng đặc biệt hành quân bí mật, anh cũng hằng hái tham dự, thay vì có thể phái y tá đi yểm trợ hành quân. Lúc đơn vị hành quân trong đêm tối, sang xứ Lào đón thương binh, cũng lại có mặt Ch. . Anh thực xứng đáng là người hùng của tôi! Một điều đặc biệt nữa là anh hết sức kín đáo về những chuyện hành quân. Chúng tôi thân thiết với nhau gần ấy năm, mà họa hoằn lắm, khi tôi cố tình gặng hỏi anh mới xì ra một vài chi tiết nhỏ về hoạt động của mình trong Lực lượng đặc biệt.

Nhưng rồi tai họa ghê gớm xảy đến cho anh Ch. trong năm 1962. Số là hôm đó, Lực lượng đặc biệt hướng dẫn một đại đội Địa phương quân đi hành quân thực tập, bị lọt ổ phục kích của quân Bắc Việt trong một đồn điền cao su ở Xuân Lộc. Quân mình bất ngờ bị tấn công bằng súng cối và đại liên, rồi bị chia cắt ra từng nhóm nhỏ. Cho nên chuyện chẳng đáng dừng, Ch. phải ra tay đơn phương đấu súng với địch quân. Đối phương quá đông người nên chỉ sau ít phút giao tranh, anh bị bắn trúng một bên mắt và nằm bất tỉnh tại trận.

Hôm đó là một ngày chủ nhật. Buổi chiều, đang lúc thư giãn ở nhà, tôi bàng hoàng nhận được hung tin: Ch. bị thương nặng, đã tàn thương về Tổng y viện Cộng hòa. Tôi vội mặc quân phục, lái xe đến bệnh viện. Đến nơi thì Ch. đang được điều trị trong phòng mổ. Việc mổ xẻ kéo dài cả 3 tiếng đồng hồ, tôi đứng chờ ngoài hành lang, nóng ruột như lửa đốt!

Rồi tới lúc cửa phòng mổ mở rộng, y tá đẩy xe cáng đi ra. Ch. nằm trên xe cáng, cùng đầu quấn băng trắng xóa. Bác sĩ tê mê (anh T., đồng học với tôi) đi theo bên cáng, nói chuyện nhỏ nhỏ với Ch. . Tôi vội bước tới, cúi hỏi bạn:

- Ch.! Kh. đây! Tình rồi à?

- Tôi êm rồi. Đừng lo cho tôi. Nhờ anh tức tốc cho Má tôi hay tôi còn sống. (Quân đội chưa báo tin cho gia đình Ch.).

Tôi y lời bạn, làm công việc báo hung tin mà không dám nói rõ về vết thương trên mặt.

Sau khi hồi phục, mặt Ch. phải nói là trông ghê sợ vì vừa mất một mắt vừa méo mó do thiếu mất một phần xương mặt bên trái. Ngay khi anh còn đang dưỡng thương tại Tổng y viện Cộng hòa, Nha Quân y gửi cho một mẫu đơn của quân y sĩ trưng tập xin giải ngũ vì lý do chiến thương. Nhưng Ch. không

nghe tới xin giải ngũ, trái lại sẵn sàng tiếp tục phục vụ quân y Lực lượng đặc biệt. Tuy nhiên, anh cũng xin một đặc ân: được chính thức sang Pháp và được giới thiệu với ngành giải phẫu thẩm mỹ của quân đội Pháp. Lý do: trước kia Ch. du học bên Pháp nên biết tiếng tăm của nhóm bác sĩ chuyên điều trị cho quân nhân bị thương nặng trên mặt. Đơn vị này làm một công việc hết sức chuyên môn mệnh danh là "Traitement des gueules cassées" (điều trị cho người bị vỡ mặt).

Ch. được chấp thuận đi Pháp, quân đội coi như anh được nghỉ dưỡng thương, có trả lương. Thời gian xuất ngoại tùy thuộc nhu cầu điều trị, nhưng hạn chế tối đa là 2 năm.

Ch. ở Pháp tổng cộng được 14 tháng, việc điều trị đạt kết quả mỹ mãn. Anh trở về Việt Nam với bộ mặt cân đối, phía bên trái chỉ nhìn thấy ít vết sẹo. Rồi khi đeo kính đen thì không ai ngờ là anh bị mất một con mắt. Gặp lại tôi, anh khoe ngay:

- Tôi trở lại Paris gặp đủ mặt bạn cũ, vui lắm! Rồi nhân có thì giờ, tôi ghi tên học médecine légale, đậu được CES rồi (certificat d'études supérieures = chứng chỉ cao học).

- Chúc mừng, chúc mừng nhé! Ê Ch.! Phải ăn khao nghe!

- Tôi đi Mỹ Tho ít bữa có công chuyện. Sau đó, sẽ có bữa nhậu mời anh với nhóm bắn chim của bọn mình hồi xưa tới dự.

- Bạn gọi ăn nhậu là có tôi ngay.

Tới ngày ăn mừng việc Ch. hồi phục, cả bọn bạn cũ gặp lại nhau, vui thật là vui! Ăn nhậu xong, Ch. trao cho mỗi người chúng tôi một băng cassette rồi giải thích:

- Mới rồi đi Mỹ Tho, tôi có dịp áp dụng médecine légale, tra xét ra một án mạng kỳ lạ lắm. Kể lại thì dài dòng, các anh có rảnh nghe cassette cho biết.

Xin nói tiếp về chuyện liên lạc giữa Ch. và tôi. Năm 1969, tôi vui mừng có dịp đón Ch. về ở chung ít tháng; khi đó tôi đã giải ngũ đang ở Đà Lạt là lúc Ch. tới đây học lớp Tham mưu cao cấp.

Năm sau gia đình tôi xuất ngoại. Bước đầu ở xứ người, làm ăn vất vả nên ít có dịp liên lạc với bạn bè trong nước. Sau này tôi cư ngụ ở Canada, được tin gia đình Ch. sang tới Hoa Kỳ nên chúng tôi bắt liên lạc lại. Đây là dịp tôi được biết đời Ch. gian truân như thế nào:

*Anh tận tâm phục vụ quân đội VNCH cho tới phút cuối cùng, đành phải tan hàng. Ch. là thương binh bị thương tật nặng nên được miễn đi tù cải tạo.

*Anh vượt biên bằng thuyền nhỏ, đi riêng một thuyền cùng với chị Ch. và cháu gái. Tới trại tỵ nạn tại Philippines rồi được chấp nhận định cư tại Mỹ.

*Anh không trở lại nghề thầy thuốc, làm việc thiện nguyện trong các quân y viện thuộc tiểu bang California.

*Buồn thay! Đời người rồi cũng đến lúc phải chia tay! Lg. Kh. Ch., bạn thiết của tôi, người hùng của tôi đã ra đi vĩnh viễn khi tới tuổi 83!

Dưới đây là câu chuyện bác sĩ Ch. điều tra án mạng tại Mỹ Tho (phỏng theo lời kể trong cassette).

Án mạng tại nông thôn

Sự việc xảy ra

Đây là nói về cái chết tức tưởi của một thôn nữ tại một xã thuộc tỉnh Mỹ Tho. Hôm đó, cô H. đi chợ ở xã lân cận, tới gần tối mà chưa về tới nhà. Anh cô hoảng hốt đi tìm, mới nghe nói là em mình bị tử nạn khi Việt Cộng ném lựu đạn tại chợ, xác đã chờ tới quận để điều tra.

H. là một cô gái quê 18 tuổi, có nhan sắc, gia đình sống trong một ấp chiến lược. Cô chết trong lúc phiên chợ đang họp. Thi thể cô được chở lên quận sở tại, kèm theo tờ trình của ông xã trưởng liên hệ, ghi rằng Việt Cộng ném lựu đạn trong chợ và cô chẳng may là nạn nhân duy nhất. Tờ trình cũng ghi thêm tên người chứng kiến vụ khủng bố là anh trưởng toán dân vệ phụ trách an ninh trong chợ. Toán an ninh chợ liền khi đó tập họp toàn bộ trung đội trong ấp chiến lược đi hành quân lục soát, nhưng không gặp địch quân.

Nhận được tờ trình, ông quận trưởng tức tốc tới gặp ông đại đội trưởng đại đội trú phòng để hội ý. Là vì ông có điểm nghi ngờ: lựu đạn nổ trong đám đông mà chỉ có một người chết và không nghe nói có người bị thương. Ông Đại-Úy quân đội trú phòng cũng cho biết là theo tin tình báo thì từ 2 tháng nay, Việt Cộng không hề có hoạt động gì trong quận. Nhưng rồi cả 2 ông đầu não hành chánh và quân sự đều bó tay, không làm gì hơn được vì thiếu chứng cứ để điều tra thêm. Đành cho làm thủ tục khám tử thi như thường lệ rồi cho thân nhân nhận xác về mà lo ma chay.

Ông quận trưởng này là bạn học tiểu học hồi xưa của anh bác sĩ Ch. . Lúc Ch. ghé thăm bạn cũ, cũng lại thuật chuyện đi chữa bệnh bên Pháp và kể luôn việc học pháp y. Anh bạn quận trưởng nghe nói, mừng quá, vội yêu cầu:

- Vậy thì may quá! Tôi gặp chuyện một người dân chết do Việt Cộng khủng bố xảy ra hơn 2 năm trước đây mà tôi nhận thấy không được minh bạch. Anh giúp tôi tra xét lại sự vụ được không?

- Anh có tài liệu lưu trữ những gì? Liệu có còn đủ để tra xét không?

- Tôi còn thắc mắc về chuyện đó nên vẫn giữ riêng hồ sơ này. Chỉ có 2 tấm phim chụp đầu nạn nhân và tờ trình của xã trưởng sở tại thôi.

- Anh cho coi rồi mình tính sau. Hẹn anh ngày mai tôi sẽ trả lời là điều tra nổi hay không.

- Dạ phải. Bây giờ mời anh về nhà tôi dùng cơm. Bà xã tôi nấu có mấy món nhậu chờ tụi mình đấy. Hồ sơ nọ cũng giữ tại nhà tôi.

Cuộc điều tra pháp y

Hồ sơ cũ

Tài liệu lưu trữ anh bạn trao cho anh Ch. gồm có 2 tấm phim điện tuyến và tờ trình của ông xã trưởng sở tại.

Hai tấm phim chụp đầu nạn nhân, một tấm chụp thẳng từ trước tới sau, một tấm chụp nghiêng từ trái qua phải.

Tờ trình thì nội dung như đã ghi ở phía trên: Việt Cộng ném lựu đạn, một người chết, không có người bị thương. Hành quân lục soát không có kết quả.

Lý luận pháp y

Ch. ăn bữa chiều với bạn rồi về nhà nghiên cứu đám hồ sơ cũ. Hôm sau, anh tới gặp anh bạn quận trưởng để trả lời về việc điều tra. Ch. nhanh nhẹn bước vào nhà, vui cười phát biểu:

- Tôi coi hồ sơ, tìm được mấy chi tiết lý thú lắm, để nói anh nghe:

*Điều thứ nhất: phim chụp đầu nạn nhân từ đỉnh đầu xuống tới vai; tóc dài quá vai, vậy người này thuộc phái nữ.

*Điều thứ nhì: hai hàm răng đầy đủ và còn tốt, vậy nạn nhân còn trẻ tuổi.

*Điều thứ ba: trong sơ có dị vật nằm ở phía trên và ở gần ót có vết vỡ xương, tức là dị vật xâm nhập xương sọ, đi từ dưới lên trên, chấn thương óc mà gây tử thương.

*Điều thứ tư: dị vật trên đây hình tròn mà hơi bị méo, tức là không phải mảnh lựu đạn. Mảnh lựu đạn phải có hình tứ giác hoặc tam giác. Đây là đầu đạn bằng chì. Nếu là đầu đạn bằng đồng hay thép thì đã xuyên qua xương sọ mà thoát ra ngoài. Đầu đạn bằng chì gặp xương sọ đủ cứng nên bị méo chút ít.

*Điều thứ năm: tính theo hướng đi của viên đạn thì nạn nhân ngã dưới đất trước khi bị bắn.

Rồi Ch. nói tiếp:

- Tờ trình không giúp gì thêm cho cuộc điều tra, nhưng để tôi góp ý: sự hiện diện của dân vệ trong chợ đặt ra một nghi vấn. Là vì tôi được biết chính phủ cấp phát súng carbine cho lính dân vệ và súng ngắn hiệu Smith and Wesson cho cấp chỉ huy của họ. Súng ngắn loại này có đầu đạn bằng chì giống như hình dị vật trong phim chụp đầu nạn nhân.

Vậy kết luận sau cùng là nạn nhân bị đánh ngã rồi bị bắn bằng súng ngắn có đầu đạn bằng chì. Câu hỏi đặt ra: người trưởng toán dân vệ giữ an ninh trong chợ có liên quan gì không?

Tim ra thủ phạm

Ít lâu sau, ông quận trưởng cho mở lại hồ sơ vụ cô H. chết tại chợ, để điều tra bổ túc. Các chi tiết cuộc điều tra ghi lại như sau đây:

*Hiện trường nơi cô H. tử nạn là một chỗ khuất trong chợ, không ở gần các sạp hàng.

*Ông xã trưởng viết tường trình theo lời kể lại của anh trưởng toán dân vệ giữ an ninh trong chợ.

*Dân vệ giữ an ninh trong chợ gồm có 8 người, tính luôn anh trưởng toán. Đám 7 người kia không mục kích sự việc vì hiện trường thuộc vùng trách nhiệm của anh trưởng toán.

*Bạn hàng có sạp hàng tương đối ở gần hiện trường cũng chỉ nghe thấy loáng thoáng tiếng người la, rồi tiếp theo là một tiếng nổ, không lớn lắm. Tất nhiên không ai mục kích vụ việc xảy ra.

Tới phiên anh trưởng toán dân vệ giữ an ninh trong chợ gặp ban điều tra, những câu hỏi đặt ra là: Anh báo cáo là Việt Cộng ném lựu đạn nhưng bác sĩ pháp y xác định nạn nhân chết do súng bắn, vậy anh có cần thay đổi lời khai không? Hôm đó, anh có mặt tại hiện trường, vậy thì sự thực đã xảy ra như thế nào?

Thoạt đầu, anh trưởng toán này tỏ ra rất bối rối, không biết trả lời cách nào. Rồi sau một lúc bị các câu hỏi dồn dập, anh ta bật khóc mà thú tội:

- Bữa đó, tôi có nói chuyện với cô H. một lát, rồi khi không lại bốc đồng buông lời chọc ghẹo cô. Cô quay ra chửi tôi tới tấp nên tôi vội giận mất khôn. Tôi đánh cổ ngã sấp mặt xuống đất rồi bắn chết. Tôi nói dối để chạy tội nhưng vẫn ăn ngủ không yên từ bữa hôm. Tôi xin chịu tội với pháp luật.

(hết câu chuyện trong băng cassette)

BS Đinh Đại Kha



Bị Bắt Làm Tù Binh(*)

Cái kết cuộc đời đến quá mau?
Mặt trời gác núi buồn dầu dàu.
Năm thằng một sợi trời thúc ké
Hai khẩu liên thanh chĩa thẳng đầu.
Chẳng lẽ đưa vào rừng xử lý?
Hay là dẫn xuống suối mò châu?
Liều xiêu chân bước... Ai vừa quát?
Giọng bắc sắc như dao, hận, sầu.

Vinh Hồ

(*) Chiều 28/4/1975, VH bị bắt tại thôn Kim Hải, Phước Tuy bởi 1 đơn vị chính quy đến từ miền Bắc.



Since the fall of Saigon in 1975, the Vietnam War has been a topic discussed at nauseam in numerous interviews, books and movies. Following is the factual account of the first American KIA's (killed in action) in that war, as witnessed by the writer.

I was drafted to serve in the Army of the Republic of Vietnam (ARVN) as a medical officer in 1958. Without exception, my male classmates and I were all ordered to join the Army after graduation. Then we went through three months of intensive military training before getting assigned to our postings. We already went through the mandatory basic military training for University students while in Medical School. After being drafted, we laboured into higher soldiering studies to get ready for various wartime situations.

My first posting was with the ARVN 7th Infantry Division (roughly a 10,000-man strong outfit), based in Biên Hoà, a small town about 30 kilometres South of Saigon. My unit was then the 7th Medical Company, with 4 M.D.'s, one dentist, 3 administrative officers and 120 soldiers. For medical emergencies, the doctors took turn doing on call duty on weekends and statutory holidays.

At the time, Americans weren't involved in combat action. They came into the ARVN as small technical advisory groups to show us how to deal with the receiving, use and maintenance of all kinds of military supplies sent from the States. The ARVN 7th Infantry Division had its own group of 9 American advisors headed by a Lieutenant-Colonel. For official lodging, our guests were given a villa on a small island, in the middle of the Biên Hoà River. The villa was actually a walled and gated compound formerly owned by a wealthy French family who bought the whole island and didn't want any neighbours. To protect the Americans, we set up a guardhouse with 6

soldiers for the control of the only bridge accessing the island. Another 3 soldiers were housed inside the compound to serve as sentinels at the gate. The advisors were also provided a military cook who maintained a weekdays' work schedule of 11 hours: from 6:30AM to 5:30PM.

Our advisors lived in the main villa with 6 bedrooms upstairs and a huge room on the ground floor: one half of it was arranged as living room and the other half as dining room. On Saturdays and holidays, they gathered in the dining room to "premiere" new Hollywood flix (one of the perks offered to overseas American troops). The session started soon after dinner, usually at 7PM. The resident Vietnamese soldiers not on duty may come to a front window to get a peep of free movie.

The fateful day was July the 8th, 1959. I was that day on call. While doing some reading after dinner, I suddenly heard the noise of an explosion. The ground also shook a bit. My watch showed 7:15PM. Immediated action was warranted. I had the on call male nurse come to the front yard with the Jeep-ambulance and the medical emergency kit. We then waited for further information. Soon enough, the telephone started ringing; I picked up the handset right away:

- Medical Company, on call officer speaking.
- Doctor, please hold for the Major, Chief of Staff.
- ...
- Major Thọ speaking. Who is on call for Medical?
- Lieutenant Kha here, Major. What happened? Your orders?
- The American advisors just got hit. They requested our assistance. I am heading their way. Listen, you are to go there now. Don't wait for escort troop. My guys will provide you with protection.
- Understood. On my way.

My driver was going very fast getting to the island, covering the 5-Kilometre distance in about 6 minutes. The Chief of Staff was already waiting for me in the front yard of the villa. I counted six of his men, armed to the teeth, staying guard around and facing outward. Then a detachment (some 30 men) from the Intervention Battalion arrived at the compound a few minutes after me, while I was listening to Major Thọ's briefing:

- It was a commando raid, killing 2 Americans and 2 Vietnamese. No other injuries to our forces. One enemy commando is dead. I ordered to have our dead men brought into the kitchen. Otherwise, the field is untouched, pending investigation by the Military Security Department. We are to meet the advisors now.

We entered the ground floor of the villa, first into the living room side then crossing to the dining room. There, disturbed pieces of furniture and a terrible pungent odour coming from small patches of blood

mixed with brain matter scattered around the floor were evidence of the horrible and deadly attack. Three Americans in battledress were gathered around the big dining table, two of them bundling blankets covering the dead, the third one giving orders. After introduction made by our Chief of Staff, the American commanding officer asked me:

- Doctor, we have no medic in this outfit. Could you please examine my fallen men and fill out all necessary field medical forms (death certificate)?
- Yes sir, I can do that.

I walked to the dining table and undid the blanket bundles to look at the fatally wounded. Both of them were big and tall, likely 6-footers. The younger one, looking around 40 of age, had lost part of his skull, from the forehead to the top of the head. About half of his brain was also missing. I was told that soon after the attack started, he tried to assess the situation by going to a window overlooking the back yard to investigate. Right then an IED (improvised explosive device) went off, throwing him back into the dining room, killing him instantly. His injury was likely caused by the force of the blast that also destroyed part of the overhanging awning. The deceased was Major Dale Richard BUIS.

The second deceased was Master-Sergeant Chester Melvin OVNAND, looking older than Major BUIS. At the first sign of the commando raid, he was rushing upstairs to get access to weapons stored in the bedrooms. But adverse lighting in the villa at the time caused his downfall. With the bright light in the stairwell contrasting with the dimmed light downstairs during movie showing time, he was shown clearly in silhouette, an easy target for the enemy shooter. His injuries: big holes in the chest and belly as the result of 8 gunshot wounds that penetrated his back.

After examining the American KIA's and completing the paperwork, I went to the kitchen to look at our 2 ARVN fallen. They both died of multiple gunshot wounds. The soldier who was movie watching at a front window got 4 bullets impacting his upper back. The military cook, walking his bicycle in the back yard to go home, was hit 6 times in the chest and abdomen. After so many years, I just can't remember the name of the first dead. On the other hand, the cook's name was a given: it was Ngô Đình Diệm, namesake of the President of the First Republic of Vietnam.

I had just finished the examination of the ARVN fallen when my friend, Captain Phúc came into the kitchen. He was the chief of the Military Security Department of the ARVN 7th Infantry Division. Shaking my hand, he asked:

- Doctor, can you come with me to investigate this commando raid? I just wonder if we can find one or two fingers of the dead enemy for identification.
- Sure, I am your man.

Actually, I was going along with my friend's request, not knowing exactly what that involved. The

Security officer then filled me in: the enemy commando was carrying an IED that went off prematurely, scattering his shredded remains around. We had no way to identify that man.

We accessed the back yard, going directly to ground zero of the blast, and then walked outward from there for our investigation. We saw a crater measuring about 2 metres in diameter and less than 1 metre in depth. In the hole was standing erect only part of a body, from the waist down to the feet, in heavy fabric black pants and rubber sole sandals. Two vertebrae above the pelvis remained intact and protruding. The inside of the pelvis was devoid of human tissue, appearing as a shiny and whitish clean container.

From the crater, we walked outward in concentric circles in the grass, scrutinizing everything in sight. The inspected area amounted roughly to a circle of 40-metre radius. The cook's bicycle was down on the ground, 6 metres from the crater. All the cars parked around the back yard had cracked windows and windshields. And their metal parts were plastered with numerous tiny bits of human tissue, the biggest one measuring about 5 millimetres in diameter. At 30 metres from the crater, we found the head and neck of the enemy commando with intact windpipe and lungs attached. His face was untouched and looked calm, likely having no time to react when sudden death happened. His weapon was destroyed by the blast, its debris scattered around and hidden in the shrubbery. We picked up only a big black spring, 40-centimetre long.

A few days later, Captain Phúc sent me a copy of the final report on the commando raid as compiled by his team, using information from various intelligence sources.

"The enemy took a long time to set up the attack. They gathered enough intelligence on unguarded access to the island, location of the compound, housing of the Americans and ARVN troop, daily schedule of the cook, movie showing time with Americans inside the room and Vietnamese guy(s) at windows looking in.

Their orders for the commando team: use small boats to go to the island after sunset, land silently and scale the outer wall, bypassing the gate. One group would go to the front yard of the villa, kill the ARVN guy(s) then fire their weapons through the windows to have the Americans moving back farther into the dining room. One strong guy was designated to carry a powerful IED to be planted against the back wall of the villa. The strength of the blast was calculated to make the wall or even the whole villa collapse (likely a 7-Kilogram block of C4). Timing from the first gunshot to the IED blast was fixed at 2 minutes. The 2-minute timer on the IED was to be started by the carrier when he heard the first gunshot. Therefore he got just enough time to run to the

villa, drop his package and run back to safety near the outer wall.

Their purpose was to use the attack as a propaganda tool: "Our comrades of the guerilla can kill the Americans at will, wherever they are."

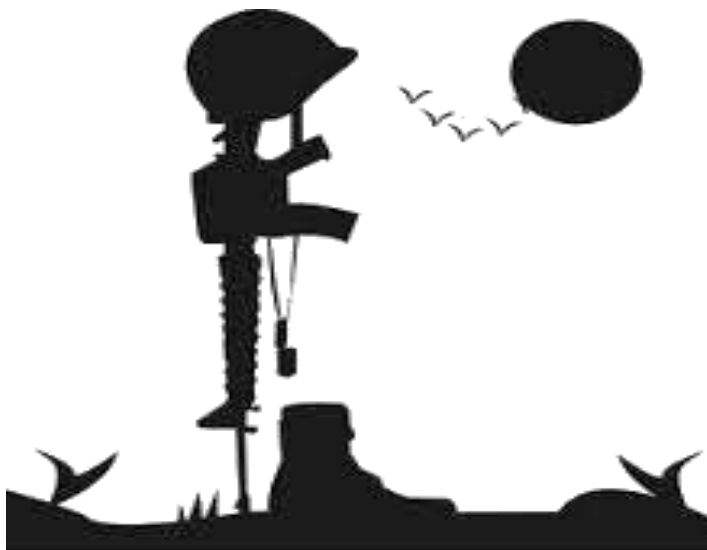
Fortunately, the actual damage caused by this raid was mitigated by the change in work schedule of the military cook. He was asked by the Americans to give them a hot meal that night, instead of their customary re-heated dinner. Our man, easygoing by nature, readily accepted to stay later than usual. He left the compound to go home likely by 7:10, walking his bicycle across the back yard. On his way to the main villa and the gate, sudden sound of gunshot ahead made him turn around and run back to the kitchen. That sent him directly into the path of the IED carrier. Both men stopped dead in their tracks for some time. Then the startled commando reacted, reached for the automatic rifle carried behind his back to cut down the other man with a burst of bullets before resuming his run. But the timer kept ticking... and the IED went off before arriving at its designated destination.

That was the first act of a 16-year-long war, a tragedy for both the Vietnamese and the American people. On our side, it was a struggle for survival in a senseless and fratricide armed conflict. In the ARVN, we carried out our duty with the conviction that we were on the side of the "good guys". It is much more difficult to fathom the thinking of the American people who lost their loved ones in a no-end-in-sight war, on foreign land far away from home.

After being involved in the Vietnam War, my only conclusion is to offer my deepest respect to all fallen heroes of this unfortunate armed conflict.

**Đinh Đại Kha, MD
2015- 2022 (revised)**

Note: Before Major BUIS and Master-Sergeant OVNAND, 2 other American soldiers died in Vietnam in 1957 during a brawl. They were not listed as KIA's.



bao giờ thì hết buồn phiền khổ đau?

Nguyễn Tiến Cảnh



Đau khổ có bao giờ kết thúc không? Đây là câu hỏi không bao giờ có giải đáp thỏa mãn, nó sẽ được nối tiếp bằng những câu hỏi khác mà chẳng bao giờ có kết thúc. Bác sĩ Tung kêu tôi biểu viết bài cho Bản Tin Mùa Xuân của hội YND-FI 2023. Tôi ngần ngại phân vì lười, phân vì đạo này người không được khỏe. Ngoài ra viết cái gì đây? Thế sự, đời đã rồi tung, mình như cánh bèo, ngọn cỏ, mây bay trên trời, thì làm gì được. Thôi để dành cho những vị đầu óc thâm sâu, trí rộng tài cao ra tay đóng góp. Thiệt là khổ. Tôi bèn nảy ra ý tưởng viết về đau khổ. Lại một vấn đề từ ngàn xưa, từ khi Chúa Giesu ra đời, đức Phật xuất thế vẫn chưa giải quyết được nỗi đau của con người. Con người vẫn phải chết. Thật là chuyện lảm cẩm.

Hồi sau này tôi thường nghe mấy anh chị trai trẻ hay nói mấy ông bà già, lớn tuổi “lảm cẩm”. Tôi chưa nghe con cháu tôi nói tôi lảm cẩm. Có thể chúng nghĩ trong đầu vậy mà chưa nói ra miệng thôi. Mà nghĩ cho cùng mình già rồi, hơn 80 bó thì là già và lảm cẩm là đương nhiên. Không Khâu đã viết trong Tự Bạch của mình: “Nhân sinh thất thập cổ lai hy” thì nên lấy đó mà vui đời, sống được đến đây là diễm phúc rồi còn mong gì hơn nữa. Già thì chẳng bao giờ nghĩ về tương lai. Chỉ nghĩ về quá khứ. Cứ nghĩ những việc mình làm hồi còn trai trẻ là oai hùng là tốt là phải. Nên cứ bám lấy và nhai lại để tự sướng. Nói cho cùng tội trẻ nó đúng, mà già như mình cũng đúng. Không sai. Mỗi khoảng đời có cái phận của mình đừng chê trẻ trách già, trách ông trách tôi trách anh trách chị trách bà trách cô....

Do đó tôi liêu minh bàn về câu hỏi mà một ông bạn đã hỏi tôi từ lâu rồi: “**Đau có bao giờ ngừng không?**” Bàn về vấn đề này chắc chắn là không thể hết với 2,3 trang giấy, vì đây là vấn đề muôn thuở. Các ông tổ triết học từ xưa tới nay cũng chẳng có vị nào nói cho hết lẽ được. Xin quý độc giả, quý đàn

anh, quý bạn nếu được thì dành chút thì giờ tiếp tay với kẻ hèn này. Vì đây là câu hỏi sẽ đưa ra một câu hỏi khác và cứ thế mà đi tới đi lui đi mãi...

Khi mà sóng gió khổ đau đang gầm thét, tôi nghĩ nó sẽ là những gì ghê gớm dữ dần lắm. Tôi đã chịu đựng trong quá khứ và tự nhủ lúc đó, lúc đó tôi sẽ không bao giờ vượt thoát khỏi tình trạng ấy. Nhưng tôi đã thoát. Tôi đã thoát như tôi đã thoát khỏi bị quân CSBV bắt sống cùng với cả trung đoàn 56 thuộc sư đoàn 3 và trung đoàn trưởng Nguyễn văn Đính hồi năm 71 tại căn cứ Carroll gần giới tuyến 17.

Đó là một an ủi nhỏ. Còn đây thì khác. Nó thuộc về một phạm vi rộng lớn hơn, khác biệt hơn. Đêm thì tối hơn bất cứ cái gì gọi là tối, ngay cả ánh sáng ban ngày, mặt trời chiếu trên mặt mình, có khi làm đau đớn nhiều người. Tôi không thể tả ra hết nó giống cái gì, nhưng tôi có thể thấy điều nó đã làm cho tôi đau. Và tôi không thích nó.

Vấn đề đau khổ này là, nó làm ngừng lại, nó cản trở bạn không cho bạn thường thức, vui hưởng những gì bạn muốn và ưa thích. Nó che lấp, làm lu mờ tất cả mọi sự. Có một tia sáng lấp ánh trong những bài hát của James Taylor: *Bí ẩn của cuộc đời là vui hưởng khoảng thời gian trôi qua / The secret of life is enjoying the passage of time*. Taylor đã chia sẻ sự khôn ngoan này một cách tự nhiên và bình thường. Nhưng chắc chắn đây là điều mà bạn không thể làm được khi bạn bị vô cùng đau khổ. Khi bạn bị thương bạn không thể vui hưởng khoảng thời gian trôi qua. Như một con chó bị đánh, bạn trở nên sợ hãi, nao núng, e ngại bất cứ cái gì, bất cứ ai có thể làm tổn thương bạn trở lại, làm bạn phải đau thêm lần nữa.

Có những thứ, những sự việc xảy ra trong cuộc sống chúng ta nó thắm thiết ngấm ngấm và hung dữ đến độ ghê gớm kéo dài từ tuần này qua tuần khác, tháng này qua tháng khác mà mình thắc mắc không biết bao giờ thì nó hết. Nỗi đau nào thì cuối cùng



cũng tan đi, nhưng chúng ta không biết chắc giờ nào lúc nào hay ngày nào. Tùy theo lý do của đau khổ, nó có thể chẳng bao giờ ra đi hoàn toàn, nhưng với thời gian cái mãnh liệt hung ác của nó sẽ giảm bớt.

Nỗi đau sẽ lắng xuống. Khi một cái gì lắng xuống -theo định nghĩa- là cường độ của nó giảm đi, ít mãnh liệt và ít nghiêm trọng hơn. Điều đó có nghĩa là sức mạnh của nó, sự hung bạo của nó không còn như lúc khởi đầu nữa. Một sự việc suy giảm đi thì không giống, không phải là cái mà nó qua đi. Có những nỗi đau không có kết thúc. Nếu chúng ta sống lâu đủ, thì có lẽ, chúng ta tất cả đều có cùng một cảm nghiệm đau như vậy.

Có những đêm dài khi chúng ta không ngủ được. Thức khuya mới biết đêm dài là thế. Chúng ta trầm ngâm, tâm trí quay cuồng. Chúng ta hy vọng, cầu xin, mong sao cho giấc ngủ đến, đem ta đến chốn an bình thình lặng. Nhưng rồi khi ta ngủ, ác mộng lại ập xuống. Có những ngày khi tôi thức dậy thì nỗi buồn tự nhiên xuất hiện ngay cạnh giường, như chờ sẵn để đá vào bụng tôi. Có những ngày khi tôi thức dậy thì phải ôm bụng quằn quại, không tài nào bước ra khỏi giường. Có những lần khác tôi phải cố gắng tự đứng dậy bò lê bò càng không ai giúp đỡ để lết vào giường trở lại. Cái đau này thì không ai tưởng tượng nổi, như cơn bão không tài nào tả xiết. Nó là cái đau choáng váng và liên tục khiến bạn cho là trên đời này chẳng ai có cái đau như vậy.

Nó như một đường giãy, một bản nhạc về *Những kẻ đau khổ /Les Miserables: Có nỗi buồn phiền không nói ra được. Có nỗi đau khổ cứ trở đi trở lại.* Đó là sự thật. Có những nỗi buồn như gôm đủ mọi thứ phiền não có trên đời gom lại. Và hình như nó chẳng bao giờ qua đi. Nó cướp đoạt thân thể bạn, tâm hồn bạn ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng nọ. Quanh năm. Khi bạn bị chìm đắm trong khổ đau, mọi người mọi sự đều nói là bạn đã tiêu tùng. Bạn cảm thấy đau nhói trong lòng và trở thành tro trên xấu hổ. Bạn như trần trụi không áo quần trước mặt mọi người và trên thế giới. Bạn trở thành dòn mỏng, dễ tan vỡ mà không thể tự bảo vệ được mình.

Tình trạng sẽ luôn luôn tệ hại như vậy sao? Tôi thắc mắc. Nó sẽ luôn luôn làm bạn khổ đau như vậy sao? Tôi hy vọng và nghĩ là không.

Khi bạn có cảm tưởng hay cảm nghiệm thấy tâm hồn, lòng bạn như bị nghiền nát, thì đó là việc đầu tiên bạn cảm thấy và nghĩ đến mỗi buổi sáng khi bạn thức dậy. Đến khi nó không còn. Ở một chỗ nào đâu đó, vào một ngày nào ấy, tôi không biết khi nào và thế nào, một khi nó qua khỏi một cách lạ lùng. Vào ngày đó, sự mất mát của bạn là điều thứ hai bạn phải nghĩ tới. Và rồi, nhiều thời gian qua đi. Đây là điều thứ ba bạn phải nghĩ đến mỗi ngày trong đời bạn.

Ngày thì tàn đi thành tuần, tuần thì mờ đi thành tháng...Bạn bắt đầu hy vọng trong tuyệt vọng rằng bạn đã tìm ra được cách để sống với nỗi buồn phiền của bạn. Thế rồi, một ngày kia bạn sẽ đi tới cái ngày

ấy của bạn, làm điều bạn muốn làm, và từ đâu đó nỗi buồn phiền lại ập đến bạn, tát vào mặt bạn, mạnh đến nỗi như thể rằng bạn bị văng khỏi miệng. Cái gì, điều gì đã kích động sự việc đó? Những chuyện lặt vặt ở đời. Một chuyện rất nhẹ nhàng, chẳng đâu ra đâu, chẳng là gì cả. Một bài hát, một bức hình, một ký ức, một lời nói một câu chuyện vu vơ chẳng có ý gì, một địa danh, một chỗ, một mùi vị (thơm, tanh, thú vị, hôi). Tất cả mọi sự dù to nhỏ cũng có thể làm thành lớn chuyện.

Buồn phiền giống như một con gấu. Nó ở ẩn, rút lui vào hang của nó, đôi khi rất lâu và rồi một ngày kia bạn quay trở lại và khám phá ra gấu này đã đang lù lù bước sau bạn. Nó dọa bạn. Bạn sợ gần chết. Cái sợ này đã làm tổn thương bạn. Nó có thể làm bạn thành què quặt. Nhưng con gấu lại lững thững đi vào hang để trú ẩn nữa. Khi nào thì nó trở lại? Chẳng ai biết. Nỗi buồn phiền không có hẹn. Nó có chương trình và thời khóa biểu riêng của nó.

Nhưng buồn phiền lo lắng là đồng chí là bạn của bạn. Nó hình như có vẻ không giống như vậy, nhưng nó giúp bạn lành bệnh. Nhưng quả là sai lầm khi nghĩ rằng nó không ở đó. Cũng rất dễ trở nên rối loạn, bối rối hay hồ thẹn vì buồn phiền. Đây cũng là một lỗi lầm. Đừng xấu hổ vì mình buồn phiền sâu thẳm. Hãy để cho nó rửa sạch thân xác bạn, tâm hồn bạn. Hãy mời gọi nó đến để chữa lành bạn. Chỉ cần biết rằng với thời gian khi mà cái dã man tàn ác của nỗi buồn phiền nơi bạn xem ra không thể lướt thắng được mà bạn lại có nhiều buồn phiền hơn. Hãy dịu dàng với chính mình. Hãy nhẫn nại với mình.

Đó là những điều tôi tự nói với tôi, những điều mà tôi viết trong nhật ký của tôi. Một ngày kia, nó sẽ giúp, và một ngày kia nó sẽ chẳng giúp được gì.

Còn nói về cảm giác, cảm nghĩ thì tôi nghĩ là cảm nghĩ chính là những vị khách của tâm hồn. Hãy chào đón nó. Mỗi cảm nghĩ đến với chúng ta có thể dạy cho chúng ta một điều gì đặc biệt. Hãy niềm nở tiếp đón những người khách quý đó. Họ chỉ qua đi như gió thoảng, như nước qua cầu. Trừ khi bạn vô tình hay cố ý không để ý đến họ để mặc họ qua đi. Giam giữ họ cũng không cần thiết. Bạn không thể để họ đi mà không biết hoặc phớt lờ họ, né tránh họ hoặc coi như họ không có, không hiện hữu. Họ sẽ ở lại đến khi bạn chú ý đến họ. Và khi đến giờ thì họ sẽ ra đi. Hãy cảm ơn họ đã đến viếng thăm bạn.

Nguyễn Tiến Cảnh
Fleming Island, Florida
April 24, 2023



Phục sinh là sống lại. Chết rồi mà sống lại là chưa chết thực sự. Nếu chết thật mà sống lại là phép lạ, như Chúa Giesu chết rồi ba ngày sau sống lại (Mt.28:5-9). Người Kito hữu tin là Chúa Giesu đã sống lại thực sự. Nếu Chúa không sống lại thì cuộc khổ nạn và cái chết của Người mất hết ý nghĩa. Cái chết của nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam cũng vậy, nếu không hồi phục lại được thì những hy sinh đấu tranh của chúng ta trở thành vô nghĩa và mất giá trị.

NHỮNG CÁI CHẾT CỦA VIỆT NAM

Nước Việt Nam chúng ta, xuyên suốt chiều dài lịch sử từ ngày lập quốc cho đến hiện tại, có người nói là đã bị chết nhiều lần. Từ “chết” này phải được hiểu là đất nước mình không có tự chủ, không còn độc lập, người dân mất tự do và những quyền căn bản của con người vì lý do này hay lý do khác. Người ta nói về 1000 năm Việt Nam bị giặc Tàu dày xéo, 100 năm bị giặc Pháp đô hộ. Từ ngày 30-4-1975 Việt Nam dưới sự thống trị của đảng cộng sản Việt Nam cũng coi như đã chết. Việt Nam không có độc lập vì nhà cầm quyền là đảng cộng sản Việt Nam vẫn nằm dưới sự lãnh đạo, chi phối của Tàu Cộng; người dân không có tự do, dân quyền và nhân quyền, những quyền căn bản của con người đã hoàn toàn bị tước đoạt. Chuyện này là hiển nhiên không cần tranh cãi. Biển đảo, biên giới, đất đai bị người Tàu chiếm đoạt một cách ngang nhiên hay dưới chiêu bài bán nhượng rẻ mạt hoặc công khai nhận chủ quyền của Tàu cộng trên đất và trên đảo Hoàng Sa và Trường Sa do thủ tướng Phạm văn Đồng ký bằng một công hàm chính thức ngày 14-9-1958. Người Tàu được mọi đặc quyền đặc lợi ngay trên đất nước Việt Nam mình, ra vào nước mình như đi chợ, không cần visa. Những khu tự trị ở ngay trên đất nước mình mà không một người Việt Nam nào kể cả công nhân viên nhà nước được bén mảng đến gần. Nhà nước nể sợ người Tàu, cay nghiệt với dân. Một cô gái Việt tát anh cảnh sát lưu thông vì bị bắt ức, đã bị tòa án xử 9 tháng tù giam, trong khi hai tên Tàu tấn công cảnh sát lưu thông còn nói lời đe dọa “Tao thách tụi bay dám đụng đến người Trung quốc” thì được tòa tha bổng (Internet TiengGoiNonSong Nov 14, 2017). Hèn với giặc ác với dân là thế. Độc lập ở đâu nhỉ?

LỊCH SỬ NAM TIẾN CỦA VIỆT NAM

Việt Nam có một lịch sử Nam tiến. Từ ngày lập quốc vua Đế Minh thuộc họ Hồng Bàng rồi Kinh Dương Vương đến Lạc Long Quân, tục truyền nàng Âu Cơ sinh được 100 con trai, 50 người theo mẹ lên núi, 50 người theo cha xuống biển và thành lập nước Bách Việt, rồi Văn Lang / Hùng Vương. Cứ thế lịch sử trôi nổi bồng bềnh vua nọ đánh vua kia, chúa nọ cướp quyền chúa kia, chia đất giành dân đưa đến tình trạng Trịnh Nguyễn phân tranh. Chúa Nguyễn xuống phương Nam lập quốc đã chiếm Chiêm Thành, Chân Lạp, đô hộ cả Ai Lao, Cao Mên tạo thành một giải đất nước hình chữ S. Cuối cùng lại Bắc Nam hai ngã Cộng Sản và Tự Do do người nước ngoài định đoạt Anh, Pháp, Nga, Tàu và Hồ chí Minh ký kết với nhau đã khiến hơn triệu người bỏ nhà cửa ruộng vườn ở miền Bắc trốn ách độc tài tìm tự do ở miền Nam.

Vì biến cố 30-4-75, Việt Nam lại một lần nữa bị bức tử, tạo thành cuộc Nam tiến. Hết đất đi, hàng triệu người, vì không thể sống được dưới ách độc tài cộng sản đã liều chết lao đầu vào đại dương tràn ra khắp thế giới. Một nước Việt Nam mới thành hình. Cho đến nay đã có ước chừng 5 triệu người. Tình trạng đất nước chúng ta ngày nay tuy bề ngoài người dân vẫn sinh hoạt bình thường, tạo vẻ phồn vinh tại các thành phố lớn như Saigon, Hanoi, Cần Thơ... nhưng là phồn vinh giả tạo, vì người dân quê vẫn còn sống nơi bùn lầy nước đọng. Ruộng vườn bị cán bộ nhà nước chiếm đoạt không còn phương tiện sống, dân phải đổ xô về các thành phố lớn kiếm việc sinh sống, làm những việc mà họ không muốn. Cuộc sống đưa đẩy bị sa vào bẫy buôn người, đành lòng chấp nhận làm đầu ngoại kiều hoặc làm người ở. Dân sống ở ngoại ô các thành phố lớn cũng vẫn nghèo khổ cơ cực, bữa đói bữa no, vẫn sống trong những túp lều tranh sài sụp chỉ một cơn gió mạnh hay cơn mưa lớn là có thể cuốn đi dễ dàng biến họ thành tay trắng, vô gia cư; những kẻ có quyền thế vẫn nhà cao cửa rộng, xe hơi, tiền bạc dư thừa, ăn tiêu phung phí vứt tiền qua cửa sổ. Chưa hết, người dân chẳng những không được an cư lạc nghiệp mà còn phân vân lo sợ về nạn Hán hóa đang chập chờn trước mặt cùng với biết bao nhiêu áy náy lo âu về ách cai trị tàn ác của đảng csVN, không biết lúc nào công an đến nhà gõ cửa hay công tay bắt cóc ngoài đường phố vì dám chống đối nhà nước và bọn xâm lăng Tàu cộng. Lúc đau yếu, gặp bệnh hiểm nghèo nan y thì chỉ chờ chết. Vào nhà thương khám bệnh, xin gặp y tá bác sĩ là cả một ác mộng kinh hoàng. Đọc tin tức trên báo chí và những chuyện đau lòng ấy thì ai cũng biết. Từ nhiều năm nay cho đến hiện tại bây giờ. Họ ngóng chờ thế giới tự do giúp họ có lại nhân quyền, nhưng gần nửa thế kỷ rồi, tình trạng vẫn không khá. TT Donald Trump trong chuyến công du Á Châu và Việt Nam, đã được dân Việt trong và ngoài nước đặt nhiều kỳ vọng. Có người khen kẻ chê trách rằng ông Trump chẳng giúp

gi Việt Nam về nhân quyền, mà không nghĩ đến lời ông ta đã bóng bẩy khuyến khích nhà nước và dân chúng qua bài diễn văn ca ngợi tinh thần dân tộc chống ngoại xâm của bà Trưng bà Triệu, thân nữ nhi từ hai ngàn năm trước đã dám đứng lên cùng toàn dân phất cờ khởi nghĩa đánh đuổi giặc Tàu giành độc lập. Nói cho cùng, chuyện của mình thì mình phải lo, tại sao lại nhờ người ngoài. Lịch sử cho thấy chẳng nước nào thương nước mình bang chính người mình. Khẩu hiệu tranh cử của ông Trump là “Make America great again” và “America first” / Làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại và Nước Mỹ là trên hết. Chúng ta cũng không nên trách ông Trump. Ông ấy lo chuyện của ông ấy là dĩ nhiên. Mình phải lo chuyện của mình, nhất là mấy ông nhà nước, đảng cộng sản cầm quyền hiện nay có bốn phận phải lo. Tiếc thay chính họ lại là kẻ nội thù rước giặc về giày má tổ, bức tử dân Việt một lần nữa qua hội nghị thành Đô năm 1990 với những thực tế đang diễn ra hàng ngày trên đất nước hiện nay. Việt Nam đã hoàn toàn bị ảnh hưởng bởi Tàu cộng. Biết bao lâu nữa đất nước mình mới song lại được? Nhưng chúng ta còn hy vọng vì vẫn còn một Việt Nam hải ngoại.

NƯỚC VIỆT NAM HẢI NGOẠI hay là SIÊU QUỐC GIA VIỆT NAM[1]

Như đã biết lịch sử Việt Nam có một hướng đi là Nam Tiến, phía Bắc là cường địch, phía Nam là con đường thoát hiểm, bến bờ hy vọng mở ra ở phương Nam. Sự sống còn của Việt Nam tùy thuộc vào phương Nam, còn đường Nam tiến, Việt Nam còn tồn tại, hết đường Nam tiến, Việt Nam lâm thế nguy.

Ngày 30-4-1975 chúng ta bị dồn xuống tận cùng Phương Nam. Hết đất đi, chúng ta đã lao vào đại dương. Từ đó Việt Nam thoát xác. Nam tiến trở thành siêu tiến: chúng ta vượt biển để tiến ra thế giới. Trong khoảng 10 năm đầu, hơn hai triệu người đã vượt đại dương tràn ra thế giới. Đến nay số người Việt trên thế giới đã tới khoảng chừng 5 triệu người. Chúng ta đã mất đất nhưng chúng ta có dân. Một nước Việt Nam khác đang thành hình trong lòng thế giới: một Việt Nam diaspora, một siêu quốc gia Việt Nam đã khai sinh.

Di dân mở nước vốn là truyền thống của con cháu Lạc Hồng. Vận mệnh Việt Nam đã ra khỏi Việt Nam. Tương lai của Việt Nam không mở ra ở Việt Nam, nhưng sẽ mở ra trên toàn thế giới. Sự sống còn của quê hương Việt Nam tùy thuộc hoàn toàn vào sự lớn mạnh của phần siêu quốc gia Việt Nam này:

*Mượn đất người sống đời mình,
Mượn sức người làm việc mình,
Mượn thế người thăng tiến mình.*

Đó là con đường siêu tiến của Việt Nam hải ngoại. Siêu tiến để thực hiện vận mệnh Việt Nam bằng những phương tiện của thế giới. Siêu tiến để chuyển hóa tài lực của thế giới thành tài lực của Việt Nam.

Siêu tiến để khai thông những hưng thịnh của thế giới chảy đổ về quê hương mình.

Những người Việt Nam trên thế giới liên kết với nhau hoàn thành cuộc siêu tiến này: Nhanh, quê hương sẽ thăng tiến nhanh; chậm, quê hương sẽ thăng tiến chậm. Nhưng trên hết và trước hết, chúng ta liên kết với nhau để bảo vệ và thăng tiến chính cuộc đời ta ngay lúc này trong cộng đồng thế giới.

Dân ta có một tiềm năng sống rất mạnh, chịu khó, cần cù, biết thích hợp với hoàn cảnh rất nhanh. Vì vậy chưa đầy 10 năm, nay thì đã gần 50 năm, kể ít người nhiều, nơi xứ lạ, phong tục tập quán khác biệt, cộng đồng Việt Nam đã qua mặt một số cộng đồng dân tộc khác. Vì nhu cầu, trước tiên là song còn, sau là tìm bầu khí, hương vị quê hương đất nước, dân ta từ khắp các tiểu bang đã dần dần qui tụ lại những tiểu bang mát mẻ, hợp khí hậu, quay quần song bên nhau như để tìm một sự nương tựa hỗ tương. California, Texas, Origen, Washington DC, Florida... đã trở thành những trung tâm của cộng đồng người Việt. Một Little Saigon đã xuất hiện tại nhiều nơi, những đường phố được đặt tên những anh hùng Việt Nam, những hội đoàn, hội ái hữu, rồi cộng đồng người Việt tiểu bang, liên bang và cả thế giới đã thành hình không kể những tổ chức chính trị... Chúng ta biết hợp quần biết xây dựng cộng đồng vì tinh thần dân tộc và nhu cầu sống. Nhưng cũng không tránh khỏi những chia rẽ đánh phá nhau vì nghi kỵ, mất niềm tin đã làm cho cộng đồng yếu đi. Thêm vào đó -lợi dụng cơ hội- cộng sản đã gài cán bộ, người của chúng vào cộng đồng hải ngoại để gây thêm chia rẽ hoang mang đã làm tê liệt dần dần cơ thể cộng đồng khiến một số người đã thờ ơ với thời sự và đất nước, coi chuyện tranh đấu cho tự do dân chủ, xây dựng đất nước và cộng đồng không phải là chuyện của mình. Họ rút vào bóng tối, xa lánh cả người đồng hương. Ngược lại có người bị chúng lôi kéo mê hoặc, trước kia rất hăng say chống cộng nay bỗng chốc trở thành bạn của chúng, chấp nhận làm kẻ nội thù. Phải chăng vì mất niềm tin và bả vinh hoa DANH-QUYỀN-LỢI đã xâm chiếm vào tận tim óc chúng ta. Gột rửa được cái đó, cộng đồng ta, dân tộc ta sẽ khá hơn nhiều. Một điểm sai lầm nữa, rất sai lầm là chúng ta khi trốn chạy khỏi đất nước thì thù ghét cộng sản, tâm niệm chỉ trở về Việt Nam khi không còn cộng sản. Nhưng nay vì lời phỉnh nịnh của cộng sản gọi Việt kiều là “khúc ruột ngàn dặm” và vì cuộc sống no đủ, có đôi chút dư giả, thì thi nhau “áo gấm về làng” đem dollars về nước ăn sài một cách máy móc vô ý thức đã làm giàu cho đám cầm quyền, giúp chúng vững tâm đàn áp, ăn cướp của dân. Hàng năm người Việt hải ngoại đã đổ về Việt Nam hàng tỷ mỹ kim. Chính số tiền này đã làm cho bọn cộng sản sống lâu, giàu

sang, có phương tiện để lung lạc đánh phá cộng đồng chúng ta ở hải ngoại. Hãy suy nghĩ đúng và hành động đúng.

Tuy nhiên, một điểm son của cộng đồng Việt Nam hải ngoại là trong một thời gian kỷ lục chưa đầy hai mươi năm ta đã có không biết bao nhiêu sinh viên đủ mọi ngành chuyên môn tốt nghiệp những trường đại học nổi tiếng trên khắp thế giới mà từ xưa đến nay chưa một quốc gia chậm tiến nào có được kể cả Nhật Bản. Người Việt hải ngoại đã có mặt, nắm những chức vị quan trọng trong hầu hết các cơ quan của nước sở tại từ văn hóa, giáo dục, khoa học, chính trị, thương mại, đến quân sự... Tài lực có, trí lực có, nếu thêm được Tấm Lòng, chắc chắn cộng đồng ta sẽ mạnh, quê hương đất nước sẽ được nhờ rất nhiều. Quê hương dân tộc ta nhất định không thể mãi mãi nghèo khổ bất hạnh như hiện nay. Đất nước và hơn trăm triệu đồng bào quốc nội đang trông chờ vào lòng nhiệt thành, yêu tổ quốc của những người Việt hải ngoại

Nhưng nguy cơ Việt Nam bị chính thức Hán hóa coi như đã ở ngay trước mặt. Với bản tính xâm lược, mưu sĩ lại ác độc, Tàu cộng với muôn ngàn quỷ kế và đảng cộng sản Việt Nam quyết “thà mất nước không để mất đảng” thì đất nước Việt Nam khó có thể thoát khỏi vòng kiềm tỏa độ hộ của Tàu cộng. Việt Nam chết lần này khó có thể phục hồi được nếu Việt Nam hải ngoại không vững mạnh và đoàn kết chung một lòng loại bỏ đảng cộng sản Việt Nam khỏi đất nước Việt Nam bằng những ưu thế của mình; người Việt quốc nội không còn “vô cảm”, đứng đưng trước những biến cố, nguy cơ mất nước vào tay Tàu cộng.

Nói là vậy, nhưng chúng ta hy vọng gì nơi giới trẻ, thế hệ thứ hai, thứ ba, thứ tư... của người Việt hải ngoại. Với giáo dục học đường cả tiêu học lẫn đại học, và tình trạng xã hội chính trị nước Mỹ hiện nay, con cháu chúng ta đã học được gì về chiến tranh Việt Nam, về ngày 30-4-1975? Chúng có được tư tưởng chính nghĩa về cuộc tự nạn của cha ông chúng, của chính chúng không để chúng có được tự do thực sự như ngày nay. Đó là ưu tư thực sự của người Việt tự nạn cộng sản chính thực.

CHIẾN TRANH VIỆT NAM VÀ VIỆT NAM PHỤC SINH

Dù cho Việt Nam quốc nội có chết đi nữa thì Việt Nam hải ngoại cũng không thể chết. Vì chính cái chết của Việt Nam quốc nội tự nó đã làm nảy sinh ra một Việt Nam hải ngoại. Việt Nam này không có đất nhưng có dân lại có một tiềm lực trí thức rất dồi dào, những đặc tính trời cho, chúng ta phải giữ lấy và vun trồng để phát triển thành năm thành mười, không cho người ngoài can dự vào việc của chúng ta, bởi lẽ đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương trong lịch sử. Việt Nam Phải Phục Sinh.

Người đời thường nói “*chẳng ai thương mình bằng chính mình thương mình*”. Nếu người ta tỏ ra thương mình –không kể những hành động hoàn

toàn có tính đạo đức– thì cũng chỉ bề ngoài, thực chất là thủ lợi, nhiều ít, bang cách nào thì còn tùy. Nhân cuộc chiến Nam Bắc Việt Nam từ sau ngày chia đôi đất nước năm 1954 lấy song Bến Hải phân chia hai miền và câu chuyện bộ phim THE VIETNAM WAR do Ken Burns và Lynn Novick đạo diễn, người Việt quốc gia, nhất là dân chúng miền Nam Việt Nam đã từng sống trong chế độ VNCH miền Nam, sống và tham dự chiến tranh Việt Nam do Bắc Việt xâm lăng thì biết chiến tranh Việt Nam có chính nghĩa thế nào và dưới mắt người Mỹ và chủ trương của chính phủ Mỹ nó thế nào. Việt Nam đã chết từ ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Chúng tôi lấy bộ phim “Chiến tranh Việt Nam” đã được trình chiếu nhiều năm trước đây để có kinh nghiệm, rút ra bài học hầu mong có được một Việt Nam phục sinh thực sự, con cháu chúng ta, những hậu duệ hiểu rõ về chiến tranh Việt Nam. Chúng tôi không đặt nặng việc phê bình cuốn phim vì người coi cũng đã có khá nhiều nhận định rồi, từ nhà văn đến chính trị gia, kể cả trí thức Mỹ lẫn Việt. Tựu chung, cuốn phim theo đa số người phê bình thì có quá nhiều thiên kiến, thiếu trung thực, chỉ nói ra được một nửa sự thật như ông Nguyễn ngọc Sáng đại diện người lính VNCH được mời tham dự bàn luận về cuốn phim được trình chiếu ở tòa tổng lãnh sự Mỹ tại Saigon. Đã là nửa sự thật thì không còn là sự thật. Sự thật đã bị che dấu để làm cho người xem hiểu sai ý nghĩa của cuộc chiến và sự đấu tranh của quân dân miền Nam Việt Nam Cộng Hòa chống lại sự xâm lăng của cộng sản miền Bắc. Cuốn phim chỉ đáng “*vứt vào thùng rác*” theo lời của ông Sáng. Tiến sĩ Nguyễn tiến Hưng cựu bộ trưởng kế hoạch thời TT Nguyễn văn Thiệu và là tác giả cuốn sách “*Khi đồng minh tháo chạy*” đã nhận xét là “*cuốn phim có nhiều khiếm khuyết...*”. Ngay cả những người làm phim là Ken Burns và Lynn Novick đã ngang nhiên đưa ra nhận xét hoàn toàn có tính cố ý thiên vị để bảo vệ mục đích của mình khi làm cuốn phim và khi Mỹ đổ quân vào Việt Nam cũng như rút quân khỏi Việt Nam như: “*Người Mỹ can thiệp vào Việt Nam vì không hiểu Hồ chí Minh và Mỹ rút khỏi VN không phải vì thua mà vì Việt Cộng có lý do chính đáng giải phóng miền Nam, và đáng cho chế độ này vị trí đối tác đúng mức*”. Thật khô hài chẳng hiểu gì về tình trạng đất nước và con người miền Nam Việt Nam. Việt Cộng xứng đáng để giải phóng miền Nam sao lại có hiện tượng cả hàng triệu người liêu chết trốn khỏi Việt Nam khi Cộng Sản tiến vào Saigon. Và mãi về sau này cho cả đến bây giờ, người dân vẫn ao ước được ra đi để thoát khỏi chế độ Cộng Sản, cả dân chúng đã từng sống dưới chế độ Cộng sản ở miền Bắc từ năm 1954. Nói về chiến tranh Việt Nam sao lại chỉ nói về miền Bắc mà lơ đi những cố gắng và lý do chính đáng của miền Nam Việt Nam khi họ chiến đấu chống lại kẻ xâm lăng là cộng sản Bắc Việt với những lời phê phán bình luận đầy ác ý và thiên kiến cố ý? Ông G. Daddis, giáo sư sử học đại

học Chapman là cố vấn lịch sử cho cuốn phim cũng nêu lên những thiếu sót và thiên vị của cuốn phim. Ông cho biết cuốn phim chỉ dùng để “kích thích tranh luận” mà thôi. Nó không thể coi là “mẫu mực / kinh thánh / kinh điển” cho Việt Nam và kêu gọi nên đồng cảm. Không thể đồng cảm được khi sự thật không có lại đầy dẫy thiếu sót và thiên vị. Nhân đức dở hơi! Cứ nhìn vào sinh hoạt chính trị xã hội Mỹ ngày nay với những tin tức giả tạo, biến trắng thành đen của truyền thông báo chí giòng chính hay phe tả thì biết thái độ và hành động của họ đối với chiến tranh Việt Nam hồi xưa cũng như thế mà thôi. Donald Trump, một tổng thống hợp pháp và hợp hiến còn bị đánh tội bởi những tin tức giả tạo bia đặt / fake news có hệ thống không cần luân lý đạo đức thì đối với cuộc chiến Việt Nam có xá chi, có ứ lạ đâu. Họ bia đặt câu chuyện, bóp méo sự thật miền sao đạt được mục đích của họ. Đúng là thiên vị cố ý và ngụy tạo để làm mờ mắt người Mỹ và những ai không hiểu biết tình trạng chiến tranh Việt Nam để chạy tội vì đã bỏ rơi đồng minh. Những hậu duệ của người Việt tỵ nạn cộng sản ở hải ngoại, vì ảnh hưởng của giáo dục nhà trường từ trung học đến đại học Mỹ đã hiểu sai lạc ý nghĩa của cuộc chiến mà cha mẹ, các bậc đàn anh cha chú họ vì đã về chiều lại quá mệt mỏi với thế sự không muốn nhắc đến chiến tranh Việt Nam nữa; mà có cất nghĩa cho con cháu hiểu thực chất của chiến tranh, lý do họ đã chạy trốn ách cộng sản để có được như ngày nay thì chúng nghe hay không cũng còn tùy thuộc nhiều lý do và hoàn cảnh. Dù sao đó cũng là bổn phận của chúng ta và con cháu chúng ta. Phải hiểu đúng ý nghĩa của cuộc chiến Việt Nam. Một cuộc chiến tự vệ của dân quân miền Nam VN chống lại sự xâm lăng của cộng sản miền Bắc do cộng sản quốc tế Tàu Nga đứng sau giật giây phụ giúp. Dân quân miền Nam VNCH đã can trường chiến đấu, nhưng bị đồng minh phản bội bỏ rơi giữa cuộc nên mới ra thế sự.

ĐÔI LỜI KẾT: TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI VIỆT HẢI NGOẠI TỴ NẠN CỘNG SẢN VÀ BỔN PHẬN CỦA HẬU DUỆ SINH RA VÀ LỚN LÊN Ở HẢI NGOẠI.

Đây là điểm chốt mà nhiều người còn có tấm lòng nghĩ về đất nước vẫn ưu tư, bởi lẽ những thế hệ thứ hai, thứ ba và sau nữa có hiểu được lý do tại sao chúng ta liêu chết vượt biên trốn ách độc tài cộng sản, tại sao chúng ta chống cộng mới được sáng tỏ và có ý nghĩa. Hiểu được như vậy mới hy vọng làm cho nước Việt Nam đã chết được sống lại. Một Việt Nam phục sinh. Coi và suy nghĩ về bộ phim *The VietNam War* rồi so sánh, đối chiếu với những sự thật về chiến tranh của nó giữa hai miền Nam Bắc, giữa cộng sản độc tài và VNCH miền Nam tự do mới thấm thía câu nói:

“The US uses 10 years to design the death of South Vietnam. Ken Burns and Lynn Novick use 10 years with 30 million dollars to design the death of

her legitimacy. The South Vietnam’s fate is born to die. But her death created the Vietnam diaspora which will become the resurrection of VietNam.”

Chính phủ Hoa Kỳ ủng hộ và nuôi dưỡng VNCH của TT Ngô đình Diệm 10 năm rồi giết nó đi khiến một Nam Việt Nam xáo trộn để đưa quân đội Hoa Kỳ vào tham chiến tại Việt Nam cũng 10 năm để rồi 10 năm sau lại cho nó chết vào ngày 30-4-1975. Nói cách khác, chính phủ Hoa Kỳ đã mất 10 năm để làm ra kế hoạch giết chết miền Nam Việt Nam. Ken Burns và Lynn Novick đã mất 10 năm với 30 triệu mỹ kim để hợp pháp hóa cái chết đó. Số phận của miền Nam Việt Nam là sinh ra để chết. Nhưng cái chết đó lại phát sinh ra một Việt Nam diaspora lưu vong có khả năng làm cho Việt Nam phục sinh. Câu nói này đúng hay không, đúng nhiều hay ít cũng rất cần và đáng cho chúng ta suy nghĩ, những người Việt Nam còn có lòng với quê hương đất nước, còn sót xa với thân phận một Việt Nam đang bị dày xéo bởi ngoại bang Tàu cộng do sự đồng lõa của bọn Việt gian là đảng csVN cam phận làm thái thú cho Tàu cộng.

Chúng ta, những người tỵ nạn cộng sản và con cháu chúng ta có bổn phận phải làm cho sự chiến đấu của chúng ta chống lại cộng sản miền Bắc xâm lăng được sáng tỏ và có chính nghĩa, để Việt Nam được sống lại bao lâu Việt Nam quốc nội còn nằm dưới sự thống trị của cộng sản và ách đô hộ của Tàu cộng. Nhưng trên hết và trước nhất chúng ta phải thiết lập một Việt Nam hải ngoại sống động, có sinh khí anh hùng và thiện chí đồng lòng như một Trưng Trắc Trưng Nhị, Ngô Quyền, một Trần quốc Tuấn-Hung Đạo Vương, Lê Lợi, Quang Trung khởi nghĩa chống ngoại xâm để có một Việt Nam hoàn toàn độc lập và tự do. Một siêu quốc gia Việt Nam, một Việt Nam bên ngoài, một Việt Nam hải ngoại, một Việt Nam phục sinh. Để được như vậy, giáo dục con cháu chúng ta là cần thiết để những thế hệ sinh ra và lớn lên ở hải ngoại chúng hiểu rõ lý do chúng ta lìa bỏ quê hương tỵ nạn cộng sản, hiểu đúng và chính xác ý nghĩa của chiến tranh Việt Nam. Tại sao Mỹ can thiệp vào chiến tranh Việt Nam rồi lại rút khỏi Việt Nam để khai tử VNCH. Nuôi dưỡng VNCH rồi giết chết VNCH. Có như vậy thì một Việt Nam diaspora mới thực sự phục sinh và có ý nghĩa. Có như vậy chúng ta mới giải độc được thế giới, người dân Mỹ, truyền thông Mỹ, các giáo sư đại học Mỹ, những tên phản chiến, cho đến giờ vẫn nhồi sọ con cháu chúng ta là “cha ông các cô các cậu đã không chịu chiến đấu, để mất Miền Nam Việt Nam chứ không phải Hoa Kỳ”. Để rồi con cháu chúng ta, vì không hiểu rõ hoặc bị cs tuyên truyền, những tên việt gian nổi giáo cho giặc làm mờ mắt, có đưa trong một đám trẻ nào đó đã ngang nhiên dám mở miệng nói “vì các bậc cha ông làm mất nước nên chúng mới phải ly hương”. Chúng đâu có hiểu Miền Nam Việt Nam chúng ta, thế hệ cha ông vì ở thế nhược tiểu đã bị thế lực quốc tế bức tử nên vì tương lai con

cháu, vì chúng, mới liều chết ra đi để chúng mới có sự nghiệp như ngày hôm nay. Nếu không phần lại được những tư tưởng chạy tội của thế lực quốc tế, của những kẻ nội thù, đảng csVN cam phận làm thái thú cho Tàu cộng thì chúng ta đã không làm tròn bổn phận của người tỵ nạn cs, và phần nào đã tự mình đổ tội lên đầu mình. Ngoài ra có người đã ca tụng Việt Nam hiện nay văn minh, con người rất đạo đức, tiền dollars để quên nhật được không lấy mà đem lại trả cho chủ? Có bạn trẻ lại phát biểu “chúng tôi chống cái ác chứ không chống cộng”. Tôi không hiểu mấy người này hiểu cộng sản thế nào, thiện và ác ra sao mà lại có tư tưởng, lý luận kỳ quặc như vậy. Cái ác và cộng sản là một. Bản tính cs là gian ác, giết người, thủ tiêu đối thủ, bỏ tù bất cứ ai chống đối họ. Tình trạng cướp đất của dân một cách ngang nhiên, phá chùa cướp nhà thờ đã từng xảy ra từ Bắc chí Nam. Nhà cửa của hơn 100 gia đình ở khu vườn rau Lộc Hưng tại Saigon bị ủi bằng là một ví dụ sống và hiển nhiên gần đây. Tình trạng dân oan kêu cầu chính quyền giải quyết vấn đề cướp đất chiếm nhà xảy ra hàng ngày mà nhà nước không bao giờ chịu giải quyết từ mấy chục năm nay. Cộng sản cướp đoạt mọi dân quyền và nhân quyền của người dân. Cộng sản là kẻ phát sinh ra cái ác. Muốn chống ác thì phải giết cộng sản hay nói cách khác giết cộng sản thì cái ác đương nhiên không còn. Nếu chỉ chống ác mà không chống cộng thì chẳng bao giờ hết cái ác, bởi lẽ kẻ tạo ra ác là cộng sản vẫn còn đó. Chống ác không chống cộng là tự mâu thuẫn với chính mình. Một loại ngụy biện do cộng sản mớm hơi để né tránh đụng chạm đến chúng. Một lý luận ngu xuẩn, chẳng biết phân biệt đúng sai, hợp lý và vô lý.

Tuy nhiên tin vào hồn thiêng sông núi, sức mạnh của dân tộc, lòng quá cảm, sự cương quyết của go-ing nòi. Việt Nam phải phục sinh. Một siêu quốc gia Việt Nam. Bổn phận của tầng lớp hậu duệ của VNCH ở hải ngoại. Đừng để cộng sản lung lạc. Đừng để những tên phản chiến nhờ sọ bớp méo lịch sử chiến tranh Việt Nam giữa cộng sản miền Bắc VN và dân quân miền Nam VNCH.

Hãy suy nghĩ đúng và hành động đúng.

Nguyễn Tiến Cảnh
29-4-2023

[1] Danh từ SIÊU QUỐC GIA VIỆT NAM đã được chúng tôi dùng tại Đại Hội IV Hội Quốc Tế Y Sĩ Việt Nam Tự Do ngày 30, 31-7 và 1-8-1993 tại Orlando, Florida trong bài thuyết trình về “Vai trò của CĐVN Hải Ngoại.”

* Bài này đã được viết từ mấy năm trước, có thay đầu đề và sửa đổi đôi chút.



Oan Khuất (*)

1.

Vi hiều đường xa chẳng ngại ngừng
Thăm cha lặn lội vượt muôn trùng.
Qua Đồng Xoài, Phú Riềng, Minh Đức
Đến Phước Long, Bà Rá, Đăk Lung.
Nghe tiếng Thác Mơ lòng héo hắt
Đến Bù Gia Phúc lệ rưng rưng.
Nhìn thân phụ tấm thân tiêu tụy
Cha nắm tay con quá đổi mừng.

2.

Giây phút chia ly phút cuối cùng
Đường về một bóng giữa mông lung.
Hồng nhan bị hại ôi sâu thẳm!
Thân xác vùi chôn quá nảo nùng!
Nộ khí ngút trời ai thủ phạm?
Oan khiên dậy đất ngập không trung!
Bầm gan tím ruột thiên thu hận
Phi lý đau thương đến tận cùng.

Vinh Hồ
Mar. 1, 2023

(*) Tưởng niệm cô gái bị hãm hiếp chết oan năm 1977 bên kia cầu Đăk Lung, trên đoạn đường định mệnh từ cầu Đăk Lung đến trại tập trung Bù Gia Phúc. Cô là con gái của ông Đạo lò rèn trại Bù Gia Phúc, Phước Long, sau khi thăm cha trở về, đi bộ trên đoạn đường đó thì bị hại.

đi tìm hòa bình

Bạch Phượng

Ngày cuối năm



Vài tiếng pháo lẻ loi từ góc phố nào đó. Người người đang háo hức đón giao thừa? Đón năm mới hay muốn tống khứ năm 2022 đầy biến động vào dĩ vãng, càng nhanh càng tốt? Giữa mùa đông không mấy rét này, đêm vẫn vội vã xuống nhanh. Mặt trời chưa xuống, bóng tối đã bao trùm lên thành phố. Bàn tay ai hờ hững bấm nút TV. Tiếng nhạc đón giao thừa phá tan bầu không khí tĩnh mịch trong căn nhà. Loại nhạc dạ vũ xập xình Đức, không gây một cảm xúc nào trong lòng người xa xứ. Với tay lấy máy viển khiến, bấm từ đài này sang đài khác. Tìm kiếm gì nhỉ, lúc lòng mình đang lẩn quẩn trong nỗi nhớ về một quá khứ xa xôi, khi tất cả người thân còn đủ mặt, đoàn tụ trong gia đình ấm cúng. Chương trình TV Đức vẫn theo truyền thống cũ rích, dù rằng thế giới bên ngoài đang biến chuyển. Dừng lại trên một đài nào đó. Lại màn hài „Diner for one“, không thể thiếu vào buổi tối cuối năm. Vỡ kịch của Lauri Wylie, do danh hài người Anh Freddie Frinton đóng thật tài tình. Nhưng lối tếu của người Anh không mang đến nụ cười vô tư, trái lại càng làm cho lòng người xem thêm trĩu nặng vì mối băng khuâng bất chợt...

Trên màn ảnh, đồng hồ bắt đầu đếm ngược. Mười, chín, tám...vồn vện vài giây thôi, năm 2022 sẽ lùi vào dĩ vãng...Tiếng pháo đi đùng nổ từ bốn phía, có lẽ rộn rã hơn cả những năm trước mùa đại dịch. Các tia sáng màu xanh, vàng, đỏ, trắng hợp thành những đóa hoa, lóe lên nền trời đêm còn đọng nước mưa. Vài phút thoáng qua, đám bụi sáng rơi xuống đất, rồi tắt lịm trong bóng đêm. Trên mặt đường chỉ còn vương vãi xác pháo tả tơi. Trong nhà, người ta mở chai Champagne, chia nhau ly rượu vang sủi bọt, chúc mừng Năm Mới. Những bọt nhỏ lãnh tãnh, ngoi lên từ đáy ly, rồi vỡ tan trên màng rượu sóng sánh. Chân cái ly cầm trên tay còn mang con số 2000. Thế là đã 23 lần, mình đón giao thừa bằng hợp rượu, uống từ cái ly, mua để đón mừng thiên niên kỷ

mới. Đưa con gái rủ mẹ ra vườn xem pháo. Nếu là ngày xưa, mình đã vội khoác chiếc áo choàng mùa đông, nhanh nhẩu xỏ chân vào đôi giày, cùng mọi người tủa ra sân, quyết không bỏ sót một hình ảnh nào trên nền trời kia. Ngày nay, chỉ nhẹ lác đầu. Thời gian kéo đôi chân lại, chỉ thích ngắm pháo bông qua cửa sổ. Bỗng chốc, khung cửa kính trở thành biên giới phân chia hai thế hệ; bên kia là tuổi trẻ nhanh nhẹn, hồn nhiên, bên này là tuổi già chậm chạp, trầm ngâm...

Giấc ngủ muộn, kéo dài đến nửa sáng hôm sau. Sáng bảnh mắt ra rồi còn thích ngủ. Nhồm dậy để nhận thức, mọi sự kiện ngày qua, đã tiếp nối vào hôm nay. Một mốc thời gian, không thể thay đổi thế giới bên ngoài. Các cuộc khủng hoảng vẫn rình rập trong mọi góc ngách, tình hình chính trị khắp nơi căng thẳng. Tin tức thời sự không còn làm mình nao núng, chẳng vui, mà cũng không thấy buồn. Vớ được trên mạng câu „*dừng đừng như bánh chưng ngày Tết*“, thật hợp lỗ nhĩ trong thời khắc đón Tết âm lịch. Sáng nay, chỉ hơi bức bối. Đêm qua, luồng sóng bạo loạn của một số thanh thiếu niên lan tràn tại nhiều thành phố lớn, trọng tâm là Berlin, Essen và Hanover. Chúng nó ném vỏ chai và các viên đá lót đường vào cảnh sát, lực lượng cứu hỏa và cả nhân viên ý tế. Giả sử, nếu bọn mất dạy này đêm qua không đang tận hưởng tự do và hòa bình trong thành phố Đức, mà đang ở trên chiến trường Ukraina thì chúng nó sẽ nghĩ gì, làm gì?

Mấy tuần cuối năm 2022, chiến tranh tại Ukraine càng ngày càng leo thang, mặc dù quân Nga phải rút về cố thủ vùng đất phía đông, phần lãnh thổ đã bị „Nga hoàng“ Putin sát nhập bất hợp pháp vào nước Nga, sau cuộc trưng cầu dân ý bị bịp bợm. Quân xâm lược pháo bừa vào các hạ tầng cơ sở, nhà máy điện, nước, cả khu phố xá đông người. Nhưng dân quân Ukraina vẫn cầm cự, chặn đứng bước tiến của đoàn quân xâm lược. Hồng lật ngược thế cờ, dành một chiến thắng nho nhỏ, lấy lại thể diện cho Putin, quân Nga thay đổi chiến lược. Đoàn quân đánh mướn Wagner xử dụng chiến thuật biển người, lớp trước ngã, lớp sau bước qua xác đồng đội tiến lên, băng qua cánh đồng, xông vào chiến hào của quân

Ukraina. Thành phố nhỏ Soleda, nằm bên bờ sông Bachmut, vùng Donbass rơi vào tay địch. Chờ xem, Nga có thể xử dụng chiến thuật này bao lâu nữa.

Gần một năm giao tranh trên các mặt trận, hậu quả khốc liệt của chiến tranh đã sờ sờ trước mắt. Tàn nhẫn, lạnh lùng! Tất cả các khuôn mặt bi, hùng, tráng của chiến tranh; đau khổ bên cạnh hung hãn; hy vọng trên đống nát; lòng nhân ái bất chấp tàn bạo; tình yêu quê hương, đồng bào đối đầu với xâm lăng cướp nước; diễn ra hàng ngày trên đất nước Ukraine. Người ta có cảm tưởng như đã xem lại các tác phẩm lừng danh, diễn tả tình tiết chiến tranh, xảy ra trong nhiều thời đại khác nhau. Hóa ra, sau bao thế kỷ, bất chấp sự tiến bộ vượt bực, bước đi bằng đôi hia bảy dặm của khoa học và kỹ thuật, bộ mặt chiến tranh vẫn không có gì thay đổi. Bình thường và bất thường đã hoán vị. Tiếng đàn vĩ cầm của cô gái dưới hầm xe điện ngấm vang lên lạc lõng giữa đoàn người tị nạn, nằm la liệt trên nền gạch lạnh ngắt; nét bàng hoàng trên gương mặt cụ già đang ngẩng nhìn ngôi nhà sụp đổ; ánh nến chập chờn, xuyên qua cửa sổ tầng cao ốc vừa sập đi một nửa..., tất cả những vô lý đó bỗng chốc trở thành sự thật. Những gì dày công xây dựng bao năm, bị chiến tranh đẩy về nguyên thủy, đồng gạch vụn trên nền đất cháy nám. Dầu tích vẫn minh, cuộc đời người từng sinh sống trên mảnh đất ấy, bị xóa đi trong khoảnh khắc. Từ một người có quá khứ, hiện tại và tương lai, nạn nhân bị xô qua phía bên kia, nơi không có thời gian. Rồi đến ngày nào đó, cái chết của họ, chỉ là câu chuyện được kể lại bằng vài giọng trên trang sử...

Đám cháy ở Ukraina chưa dập tắt, trên biển Thái bình Dương mồi lửa đang âm ỉ, có thể bùng lên bất cứ lúc nào. Ngòi nổ nguy hiểm nhất là việc chiếm đánh Đài Loan, một mảnh lãnh thổ cuối cùng còn thiếu của đảng Cộng Sản Trung Quốc. Nhà lãnh đạo độc tài Tập Cận Bình (*Xi Jinping*) xem vấn đề Đài Loan là nhiệm vụ quan trọng nhất, hầu cũng cố vị trí của ông ta trong lịch sử đảng. Ông ta tuyên bố trong đại hội đảng lần thứ 20: “*Trước những hành động khiêu khích nghiêm trọng của phe ly khai Đài Loan và sự can thiệp của các thế lực bên ngoài vào vấn đề Đài Loan, Đảng Cộng sản Trung Quốc sẽ sẵn sàng tuyên chiến.*” Trong cuộc họp đảng đánh dấu nhiệm kỳ thứ ba, được bao quanh bởi những người trung thành trong Bộ Chính trị, Tập Cận Bình đã dùng những thủ đoạn, công khai diệt trừ phe đối lập, không khác gì Putin. Giờ đây, Tập có thể theo đuổi các mục tiêu chính trị của mình mà không bị cản trở, có thể nắm quyền lực suốt đời, như một vị lãnh chúa. Lẽ dĩ nhiên, Hoa Kỳ và các nước đồng minh sẽ không để yên cho Trung Cộng tung hoành trên biển Đông. Cả hai bên đều gia tăng lực lượng quân sự, ngay cả Nhật Bản cũng tái vũ trang. Quyết định chiến hay hòa của Tập Cận Bình phụ thuộc vào thái độ của NATO và khối Tây phương trong chiến tranh tại Ukraina. Vì vậy, khối tự do buộc phải đứng về phe Ukraina, chống lại Nga. Viện trợ vũ khí, dù dưới hình

thức nào, trực tiếp hay gián tiếp, là một điều không thể tránh. Thái độ tránh né cung cấp loại xe thiết giáp Leopard 2 của thủ tướng Đức cho Ukraina mang lại nhiều chỉ trích trong cũng như ngoài nước. Trên mạng và TV, các “chuyên gia” thì nhau bàn luận, mọi sự kiện đã thành bất nháo. Bà dân biểu đảng *Tự do Dân Chủ Đức (FDP)*, Marie-Agnes Strack-Zimmermann, thuộc ủy ban quốc phòng của quốc hội đã chua chát nói: “*Tối nay, Tổng Thống Nga Vladimir Putin có thể tự vỗ đùi trước sự thiếu quyết đoán trong vấn đề cung cấp xe thiết giáp.*” Thật là chí lý! Cuối cùng, dưới áp lực từ mọi phía, chính phủ Đức đồng ý gởi 14 chiếc Leopard 2A6, góp phần vào liên minh, gồm Hoa Kỳ (31 chiếc Abrams) và một số quốc gia Âu châu, cung cấp khoảng 90 xe tăng chiến đấu, đủ để thành lập 2 tiểu đoàn thiết giáp.

Nhóm Hòa Bình-Pacifist luôn chống đối việc giúp vũ khí cho Ukraine, viện lẽ nếu giúp vũ khí, chiến tranh càng ngày càng leo thang và cuộc chiến sẽ kéo dài. Cùng luận điệu ấy, nhóm chống chiến tranh Việt Nam đã gây áp lực lên chính phủ Hoa Kỳ, Mỹ bỏ Việt Nam, dân Việt phải tù tội, gia đình tan nát, người Việt phải chạy trốn kẻ “giải phóng”, còn những kẻ hô hào Hòa Bình vẫn sống nhõn nhõ, vô tội vạ. Dù yêu hòa bình thế nào đi nữa, thế giới tự do phải đoàn kết để chống lại tham vọng của những kẻ độc tài, nhiều tham vọng như Putin, Tập Cận Bình, cá lớn nuốt cá bé. Thế giới phải quyết tâm, đoàn kết để đánh tan những tham vọng của họ, phải tận diệt những tư tưởng thuộc địa mới. Nếu Putin thắng cuộc, Tập Cận Bình sẽ thao túng Biển Đông, Châu Á sẽ là chiến trường trong tương lai và thế giới sẽ không bao giờ có hòa bình. Thà một lần hy sinh, quyết tâm bảo vệ tự do, lãnh thổ của các quốc gia để thế giới có cuộc sống hòa bình, hơn là nhượng bước cho kẻ ác để cầu xin hòa bình giả tạo.

Tại Ba Tư, một cuộc xung đột đẫm máu đang diễn ra, tiêu biểu cho sự biến chuyển lịch sử thời đại. Những cuộc biểu tình bắt đầu từ trung tuần tháng 9



năm 2022, là phản ứng của quần chúng, sau cái chết của cô “*Mahsa Amini*”, vừa tròn 22 tuổi. Cô ta bị đội cảnh sát bảo vệ “thuần phong mỹ tục” bắt giam vì tội, đội khăn *Hijab* không đúng cách. Từ khởi đầu

là yêu sách bênh vực quyền hạn phụ nữ, phong trào biến thành cuộc nổi loạn, phát ra từ quần chúng để chống đối chế độ độc tài, do các lãnh đạo Hồi giáo chủ trương. Từ lúc mới manh nha, mầm mống cách mạng đã bị chính quyền tìm cách hủy diệt. Hàng trăm người thiệt mạng, trong đó có nhiều em còn ở tuổi vị thành niên. Hàng chục ngàn người bị giam giữ, tra tấn dã man, đặc biệt phụ nữ bị hãm hiếp có hệ thống. Các tòa án trái với công pháp quốc tế, có tính cách trình diễn, đe dọa được tội và dựng lên để tuyên án tử hình một số người có liên quan đến các cuộc biểu tình và liền sau đó thi hành bản án.

Cách đây hơn 40 năm, ngày 01.02.1979, khi lãnh tụ Hồi giáo Ruhollah Khomeini từ Paris trở về Teheran, mấy ai ngờ cơ sự lại ra nông nổi này. Giờ lại những trang tài liệu cũ, chúng ta lại thấy, một lần nữa sự lầm lẫn của khối Tây phương trong đường lối chính trị tại Trung Đông. Đầu năm 1979, khi sự sụp đổ của Shah Reza Pahlavi không còn ngăn được nữa, các cường quốc Hoa Kỳ, Anh, Pháp và Đức không ngần ngại bắt tay với lãnh tụ Hồi giáo Khomeini, đưa ông ta từ Pháp về Ba Tư. Vào thời điểm ấy, hầu như không ai nghi ngờ hành động của Khomeini và các thủ hạ. Ông ta hứa hẹn một nước Cộng hòa Hồi giáo, có hiến pháp và quyền tự do bầu cử như Cộng Hòa Pháp, để kết nạp tất cả mọi khuynh hướng. Giới tài mị dân, ông ta tuyên bố những điều mà người dân muốn nghe; nhóm Kurd được quyền tự trị, hứa cung cấp điện, xăng, dầu miễn phí, bãi bỏ chế độ kềm kẹp bằng công an mật vụ, tra tấn tù nhân chính trị v.v.. Tựu trung những vấn đề đã đưa đến sự bất mãn chính quyền Shah. Trong thời gian lưu vong tại Pháp, ông ta chưa bao giờ đã động đến việc áp dụng luật Sharia, tiêu diệt Do Thái, xem USA là quỷ vương, kẻ thù số một và nhất là bành trướng cuộc cách mạng Hồi giáo sang các nước láng giềng. Chỉ ít lâu, sau cuộc trưng cầu dân ý toàn quốc vào ngày 30-31 tháng ba năm 1979, Khomeini trở thành Ayatollah của phái Hồi giáo Shiite, có thẩm quyền tối cao ban hành luật và thực hiện các quyết định về chính trị lẫn tôn giáo, cho tới khi ông qua đời. Công việc đầu tiên của chính phủ mới là thanh trừng các phe chính trị phi Hồi giáo, cũng như những người Hồi giáo không cuồng tín, đã từng đứng chung chiến tuyến trong quá trình lật đổ Shah. Họ không nhân nhượng bất cứ ai, từ những người quốc gia đến những người theo chủ nghĩa Maxít-Lênin. Hàng chục ngàn người đã bị xử tử một cách dã man, trong số đó có cựu thủ tướng, bộ trưởng và các tướng lãnh của chính quyền cũ. Lúc bấy giờ, thế giới mới nhận ra, chính quyền Hồi giáo Khomeini là nối tiếp những bất hạnh của chế độ Shah. Để thực hiện mục tiêu đầy tham vọng, xây dựng “*lưỡi liềm Shiite*” từ vịnh Ba Tư đến biển Địa Trung Hải, dưới quyền điều khiển của họ, giới lãnh đạo không ngần ngại đổ tiền tài, của cải kếp sù vào các cuộc chiến tranh. Thêm vào đó là nạn tham nhũng của bọn nắm quyền, khiến tỷ lệ thất nghiệp và lạm phát tăng chưa từng thấy. Hơn bốn triệu doanh

nhân, chuyên gia kỹ thuật và thợ lành nghề bỏ nước ra đi, để lại 80 triệu dân nghèo đói trong tình trạng xã hội rối ren.

Ba cuộc chiến tranh tại vịnh Ả Rập (Gulf war) giữa các quốc gia giáp giới, với sự nhúng tay trực tiếp hay gián tiếp của các cường quốc, cả hai khối cộng sản và tự do, để lại một tình trạng chính trị phức tạp, đánh dấu sự bành trướng của các nhóm Hồi Giáo cuồng tín (IS, al Qaida, Taliban v.v...). Thế giới tự do mất dần ảnh hưởng trong vùng, nhân quyền, dân chủ không còn nữa. Để tạo một vòng đai ngăn làn sóng cộng sản, càng xa biên giới họ càng tốt, Hoa Kỳ và khối Tây phương đã xử dụng những người không có quá khứ và chính kiến rõ ràng, để sau khi có thể lực, họ quay lại chống mình. Điển hình là Khomeini ở Ba Tư, Saddam Hussein ở Iraq, Osama bin Laden ở Afghanistan.

Tại các quốc gia Tây phương, xuất hiện thêm các nhóm chủ trương cực đoan, lợi dụng các mục tiêu chính đáng như tranh đấu cho quyền bình đẳng nam-nữ, tự do giới tính (Gender), bảo vệ môi sinh, v.v... để biểu tình xách động. Tệ hại nhất là nhóm có khuynh hướng cực hữu, chuyên truyền bá thuyết âm mưu, lôi kéo được một số người đáng kể, bạo động khắp nơi trong thời gian thế giới đang bị dịch Covid 19. Nhìn tình trạng xã hội ngày hôm nay, có một vài điểm tương đồng với thập niên 60, khi phong trào Hippie bùng phát tại Hoa Kỳ rồi lan tràn đến hầu hết các quốc gia trên thế giới. Phát xuất từ bất mãn của giới trẻ với những nề nếp xã hội đương thời và chủ nghĩa hưởng thụ của tầng lớp trung lưu, họ có lý tưởng thực hiện cuộc cách mạng văn hóa, đề cao tự do, tình yêu thiên nhiên trong thế giới hòa bình và nhân đạo hơn. Cao điểm là phong trào hòa bình chống chiến tranh Việt Nam và đặt ra phương châm “*Make love, not war*”. Nhưng phong trào này sau đó đã bị lụn bại, trở thành luật sư cho tình dục, xử dụng ma túy, kích thích tố, để đầu độc giới trẻ chưa có định hướng. Ngày hôm nay, khi tình dục không còn là điều cấm kỵ nữa, có một số người muốn đi xa hơn, tìm thứ tình dục mới, tạo ra phong trào tự do giới tính. Những hình ảnh với cách ăn mặc, cử chỉ lố lăng, diễn ra hàng ngày trên các phương tiện truyền thông là sự phóng đại không tương ứng với thực tế. Sự thật, những người mang hai giới tính bẩm sinh là những người rất hòa nhã, dễ mến, chỉ muốn cuộc sống bình thường, yên lành như tất cả mọi người chung quanh mà thôi. Hiện nay, hút cần sa cũng đang lan rộng trong giới trẻ. Một số quốc gia, trong đó có cả Đức lại muốn hợp pháp hóa vấn đề sản xuất và bán cần sa.

Biến động, tranh chấp dành thế lực, phân cực quan điểm chính trị, khoảng cách giữa giàu nghèo càng ngày càng lớn, gây chia rẽ trong xã hội. Khủng hoảng kinh tế, lạm phát, nạn đói tại Phi châu do sự đứt đoạn chuỗi cung cấp năng lượng, thực phẩm gây ra từ chiến tranh xâm lấn của Nga trên đất nước Ukraina, làm thế giới đảo điên. Ngoài ra sau trận dịch Covid và các cuộc cấm vận, nhiều nước trong

thế giới tự do, nhất là Âu châu, ngõ ngàng vì bị lệ thuộc quá nhiều vào các nước độc tài như Nga, Trung Hoa và một số các quốc gia tại Trung Đông trong lãnh vực nhiên liệu, sản xuất, thị trường và năng lượng. Nhiều biện pháp đã được thi hành để giải quyết vấn đề. Nhưng đây có phải là chính trị được cân nhắc kỹ lưỡng hay chỉ là giải pháp cấp thời để vá vúi chỗ hở? Thế giới đang về đâu???

Giờng tư tưởng chợt đứt đoạn...Mình chỉ là một hạt cát trong thế giới này, chẳng qua là một người bị nạn, nghĩ làm gì? Thôi thì cứ ôm lòng mơ ngày cũ. Chiều thứ bảy 21 tháng 01, mùa đông trở lại, tuyết bắt đầu rơi lất phất trên trời Stuttgart, đến nửa đêm thì trở nên dày đặc. Lớp tuyết trắng mịn làm ngôi vườn sáng hẳn ra trong đêm trừ tịch. Tết rồi sao?

(Mồng năm Tết năm Quý Mão)
26.01.2023



Đi tìm Hòa Bình

Hình ảnh đau thương trận động đất xảy ra cách đây bốn tuần tại phía Tây Bắc Syria và miền Nam Thổ Nhĩ Kỳ, với số người thiệt mạng lên đến hơn 50.000, vẫn không đánh lui được những âu lo vì tình hình chiến sự tại Ukraina. Sau một năm, kể từ khi Putin xua quân vượt qua biên giới, ô ạt tấn công nước láng giềng, tin tức hàng ngày trên các phương tiện truyền thông vẫn quay quanh vấn đề chiến tranh và hòa bình trên một đất nước đã, đang và sẽ bị tàn phá bởi bom đạn của địch quân Nga Xô. Trước đây một năm, không ai lường được hậu quả tàn khốc của cuộc chiến. Theo tin tình báo Anh Quốc, về phía Nga có khoảng 175.000-200.000 lính chính quy và lính đánh mướn bị thương hay tử trận trên chiến trường, và có ít nhất 60.000 người đã thiệt mạng. Đặc biệt, đoàn quân đánh mướn Wagner bị tổn thất nặng nề, tỷ số thương vong có thể lên đến 50%. Nguồn tin từ Ngũ Giác Đài Hoa Kỳ, cho rằng, thiệt hại về phía Ukraina tuy ít hơn, nhưng cũng không kém bao nhiêu. Thêm vào đó có khoảng 8.000 thường dân vô tội, chết tức tưởi trong các cuộc giao tranh và pháo kích hàng ngày của quân Nga. Cao Ủy Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc (OHCHR) cho biết, con số này chưa kể đến nạn nhân ở các vùng đã bị quân Nga kiểm soát, Donezk, Charkiw, Luhanks và Sumy. Tính đến nay, hơn 18,6 triệu người đã phải rời bỏ quê hương để lánh nạn, tạo ra làn sóng di cư lớn nhất thời hiện đại. Đất nước Ukraina còn gánh chịu thiệt hại vật chất nặng nề, theo thống kê ghi lại mức độ thiệt hại và phá hủy của chiến tranh: hơn 15.000 nhà cao ốc, và 120.000 nóc gia, cũng như rất nhiều cơ sở hạ tầng bị phá hủy hoàn toàn. Còn sinh mạng, điều quý giá nhất của con người, mất đi là

vĩnh viễn, lấy gì để đền bù? Đau đớn, thống khổ của con người lấy đơn vị gì để đo lường đây?

Nhưng tại sao và ai gây chiến tranh, giết người???

Hồi tưởng lại hình ảnh thế giới một năm qua, ta có cảm tưởng mình đang ở trong hai thời đại khác nhau. Cảnh nguyên thủ các quốc gia Tây Âu, ngồi đối diện với Putin trên chiếc bàn dài, nỗ lực trên bình diện ngoại giao mong ngăn chặn chiến tranh và phản ứng của khối EU, NATO trong những ngày đầu cuộc chiến, xem ra như là trò đùa của một quá khứ xa xôi nào đó. Chỉ có một năm, tình hình chính trị, kinh tế và cả ý thức hệ thế giới biến đổi nhanh chóng theo cơn lốc chiến tranh, trong lúc cường độ chiến trận càng ngày càng leo thang. Mọi nỗ lực trên tất cả các bình diện; ngoại giao, kinh tế và quân sự không mang lại lối thoát khả dĩ nào, triển vọng hòa bình vẫn còn là viễn ảnh. Diễn hình là Hội Nghị An Ninh (Munich Security Conference, MSC) lần thứ 59, diễn ra tại Munich từ 17-19 tháng 2 năm 2023. Thông thường, Hội Nghị An Ninh là nơi các cường quốc đối nghịch hòa đàm, thậm chí có thể đưa ra các thỏa thuận. Nhưng năm nay, ban điều hành Hội Nghị đã không mời đại diện chính phủ Nga và Ba Tư, vì không muốn họ biến diễn đàn hội nghị thành công cụ để tuyên truyền. Như vậy, ngay từ đầu đã không có cuộc đối thoại giữa các phe đối nghịch. Trong tình hình quá sôi bỏng, toàn thế giới mong chờ những quyết định, đường lối rõ ràng liên quan đến nền an ninh thế giới, những đề nghị thực tế, giải quyết cuộc chiến tại Ukraina từ hơn 40 lãnh tụ chính phủ, 90 vị Bộ trưởng và một số người đứng đầu các tổ chức có tầm vóc quốc tế như NATO, Liên Minh Âu châu (EU), đặc biệt, bà Phó Tổng Thống Hoa Kỳ Kamala Harris và Ngoại trưởng Trung Quốc Wang Yi (Vương Nghị). Nhưng, trong lúc này, tất cả hy vọng trở thành hoài vọng. Trước thái độ hiếu chiến của Putin, nhất định thực hiện ý đồ đế quốc, đối đầu với lòng ái quốc của dân Ukraina, cương quyết chống ngoại xâm, việc đình chiến lúc này là một điều không tưởng. Mặc dù hầu hết tất cả các cuộc thảo luận đều xoay quanh cuộc chiến, việc cung cấp vũ khí cho Ukraina lại là trọng tâm bàn cãi.

Chỉ có Wang Yi tuyên bố bằng qươ, chính phủ Trung quốc sẽ đưa ra kế hoạch hòa bình, nhưng không có một chi tiết cụ thể nào. Chương trình 12 điểm, được đại diện Trung quốc công bố sau đại Hội Đồng Liên Quốc vào ngày thứ sáu 24 tháng 2 năm 2023, xác nhận những nghi ngờ của Tây phương về ý định không trung thực của Trung Quốc:

Đòi hỏi bảo vệ chủ quyền, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ các quốc gia, nhưng không hề đá động đến các vùng lãnh thổ Ukraina đang bị chiếm đóng và sát nhập vào lãnh thổ Nga.

Yêu cầu đình chỉ các cuộc cấm vận đơn phương, chống lại Nga, để tránh các tranh chấp phức tạp mới.

- Đề nghị Nga và Ukraina ngừng bán toàn diện, tránh thổi bùng ngọn lửa chiến tranh. Đây là một lập luận Trung Quốc luôn sử dụng để phản đối Tây phương cung cấp vũ khí cho Ukraina.

- Lên án sử dụng vũ khí nguyên tử. Có lẽ vì lực lượng vũ khí hạt nhân của Trung Quốc còn kém xa hai siêu cường Nga và Mỹ.

Chúng ta cũng đừng quên rằng, ngay trong lúc này, Trung Quốc, Nga và Nam Phi đang tập trận chung trên Ấn Độ Dương. Như vậy, Trung Quốc chỉ diễn một màn thâu tóm để xác định tư thế đàn anh mà không phải lật con bài tẩy, ưu thế trên thị trường quốc tế, đã thu tóm trong mấy thập niên vừa qua.

Hai ngày sau khi Hội Nghị An Ninh kết thúc, trong bài tường trình về tình hình đất nước trước quốc dân, Putin nhấn mạnh một lần nữa, Nga sẽ tiến hành một cách cẩn thận và có hệ thống để đạt được mục tiêu quân sự trong cuộc chiến với khối NATO. Thật sự không có gì mới mẻ, nếu so sánh với các lời tuyên truyền bịp bợm của Putin từ hơn nửa năm qua. Điều gây hoang mang là việc Putin tuyên bố, ngưng hiệp ước “New Start”, được ký kết giữa Hoa Kỳ và Nga tại Praha Tiệp Khắc, năm 2010, có hiệu lực từ năm 2011, và được gia hạn thêm 5 năm vào năm 2021. Thỏa hiệp này nhằm giới hạn số lượng đầu đạn hạt nhân, đồng thời hạn chế việc đặt các cứ điểm quân sự, vũ trang bằng tên lửa và phi cơ để vận chuyển vũ khí nguyên tử, cả trên đường bộ lẫn đường biển. Trong bài diễn văn, đọc vào buổi chiều cùng ngày tại Warschau, Tổng Thống Mỹ Joe Biden trả đũa bằng cách nhấn mạnh nhất tâm đoàn kết của khối tự do, đồng thời cảnh báo Nga, phải chịu trách nhiệm tất cả hậu quả, gây ra bởi tội ác chiến tranh tại Ukraina.

Như vậy, cuộc chiến mà “Nga hoàng” Putin nghĩ là dễ nuốt trong thời gian ngắn, có thể biến thành cuộc chiến trường kỳ, khiến Ukraina thành bãi chiến cho cuộc **Chiến tranh** mới?

Để có thể đưa ra nhận định khả dĩ, chúng ta hãy ngược dòng lịch sử, tìm vài dữ kiện then chốt sau thế chiến thứ II. Trong khu rừng thông tin hỗn tạp, mỗi người viết theo một khía cạnh và với kiến thức nhỏ nhoi, tìm ra sự thật, quả tình như đi tìm điểm sáng lập le giữa làn sương mù dày đặc. Thôi thì chỉ cố gắng ghi lại những gì hiểu được trong tầm nhìn của chính mình. Có thể đúng mà cũng có thể lệch lạc, chủ quan.

TRANH CHẤP ĐÔNG-TÂY CHIẾN TRANH LẠNH (1945-1991)

Thế chiến thứ hai chấm dứt với mức độ tàn khốc không thể nào tưởng tượng, khoảng 60-65 triệu người thiệt mạng, chưa kể đến trên dưới 17 triệu nạn nhân bị giết hại qua các chiến dịch diệt chủng của chế độ Đức Quốc Xã. Dấu giày của thần chiến

tranh chưa xóa mờ trên các đồng gạch vụn, vết thương đau trên thể xác và tâm hồn nhân loại chưa kịp lành, thì các cường quốc, từng ở cùng phe chống phát xít như Hoa Kỳ, Anh, Pháp và Liên Bang Xô Viết, đã quay lưng trở mặt thành thù địch, đưa nhân loại vào tình trạng căng thẳng mới, kéo dài hơn 40 năm.

Với sự cáo chung của quốc xã Đức ngày 8 tháng 5 năm 1945 và Nhật Bản đầu hàng ngày 2 tháng 9 năm 1945, Liên Minh chống phát xít Anh, Mỹ, Pháp và Liên Xô đã hoàn thành sứ mạng. Nhưng chẳng bao lâu sau, tranh chấp về tái tổ chức nước Đức và Đông Âu thời hậu chiến đã nhanh chóng đưa đến mâu thuẫn không thể hòa giải giữa các quốc gia phe thắng trận. Thay vì rút quân, sau khi tiêu diệt đoàn quân phát xít, Stalin ra lệnh quân đội Liên Xô tiếp tục kiểm soát Baltic, Ba Lan, Tiệp Khắc, Hungary, Bulgaria và Romania để bành trướng xã hội chủ nghĩa trong khu vực Trung và Đông Âu. Tổng Thống Hoa Kỳ Truman có quan điểm chống cộng mạnh mẽ, xem hành động của Xô Viết là sự thách thức, thể hiện rõ ý đồ muốn làm bá chủ Âu châu. Chương trình Marshall được hoạch định để tái thiết Tây Âu, tạo ra lực lượng hùng mạnh, cùng với Hoa Kỳ đối đầu với phe cộng sản. Một trật tự thế giới mới được khai sinh, chi phối chính trị toàn cầu trong thế kỷ 20 vừa qua. Thế giới rơi vào cuộc tranh chấp Đông-Tây, với sự lãnh đạo của hai siêu cường Hoa Kỳ và Liên Xô. Bức màn sắt buông xuống, chia cách hai luồng ý thức hệ. Các quốc gia tự do phía Tây dưới ảnh hưởng của Hoa Kỳ, theo đường lối kinh tế thị trường, dựa trên nền tảng dân chủ, lấy phân quyền, hệ thống đa đảng để bảo vệ quyền căn bản của con người. Đối lại, các quốc gia về phía Đông, dưới sự lãnh đạo của Liên Bang Xô Viết (USSR, tiếng Nga СССР), theo kinh tế hoạch định, thực thi triệt để chủ nghĩa cộng sản, chủ trương độc đảng, trong đó vì lợi ích chung, quyền tự do cá nhân bị hạn chế. Cũng nên biết rằng, lúc này, các nước Tây Âu còn suy thoái cả về tài chính, kinh tế lẫn binh bị vì thiệt hại chiến tranh nặng nề. Thêm vào đó, uy thế chính trị; các nước trước đây theo đuổi chính sách thực dân, dần suy giảm vì nhiều thuộc địa đã nổi lên giành độc lập.

Cả hai khối Đông-Tây đều nhìn thấy; tương lai lâu dài của chính mình chỉ có thể bảo đảm qua việc truyền bá mô hình xã hội mới trên khắp hoàn cầu. Đối địch về ý thức hệ dẫn đến phân chia về chính trị lẫn quân sự. Tây phương thành lập khối NATO năm 1949; các nước phía Đông thành lập liên minh theo hiệp ước Warsaw năm 1955. Hậu quả là cuộc **„Chiến Tranh lạnh“**, xảy ra trên toàn thế giới, trên tất cả mọi lãnh vực, kinh tế, khoa học, văn hóa và điều thiết yếu nhất là thực lực quân sự. Lưỡng cực Mỹ-Nga bắt đầu cuộc chạy đua vũ trang, đặc biệt là khí giới hạt nhân. Nếu trước đây Hoa Kỳ chiếm thượng phong về vũ khí nguyên tử, sử dụng lần đầu tiên tại Nhật Bản năm 1945, thì đến năm 1949, Liên Xô đã thành công trong thí nghiệm bom nguyên tử

đầu tiên. Cuộc xung đột bước vào khúc quanh nguy hiểm với quan niệm giết người, vũ khí hạt nhân là vũ khí chính trị mà các quốc gia muốn trở thành cường quốc cần phải có. Chưa lúc nào thế giới bị đe dọa như lúc này. Tuy nhiên, viễn tượng đen tối, trái đất có thể nổ tung bất cứ lúc nào, vẫn không lung lay được ý tưởng điên rồ của các nhà lãnh đạo. Ngược lại, càng ngày càng nhiều quốc gia đổ những tài khoản kék sù vào việc chế tạo vũ khí hạt nhân. Đến cuối thập niên 60 thì Anh, Pháp, Trung Quốc và Do Thái đều trở thành cường quốc nguyên tử. Cả những nước nghèo đói như Ấn Độ, Pakistan và Bắc Triều Tiên cũng lần lượt góp mặt với các nước đàn anh.

Đàng sau bức màn sắt, Liên Xô toàn quyền thao túng, chỉ còn sót lại Bá Linh. Năm 1961, Chính quyền Đông Đức cho xây bức tường giữa thành phố, định rõ biên giới Đông-Tây tại Âu châu. Sau khi Stalin (1953) qua đời, khối Đông Âu gặp khó khăn về kinh tế, phong trào chống đối nổi dậy khắp nơi, đòi hỏi dân chủ và quyền tự quyết, cao điểm là cuộc cách mạng tại Hungary năm 1956 và cuộc cải cách “*Mùa xuân Praha*” năm 1968 tại Tiệp Khắc (CSSR). Cả hai cuộc nổi dậy đều bị đoàn quân của hiệp ước Warsaw chấm dứt bằng bạo lực.

Danh từ “Chiến tranh Lạnh” chỉ đúng theo cái nhìn phiến diện của các cường quốc vì không có sự đối đầu trực tiếp giữa Mỹ và Nga. Lưỡng quốc siêu cường Mỹ-Nga chơi trò ném đá giấu tay, biến một số các nước ở Á, Phi và Nam Mỹ thành đấu trường. Tranh quyền trong khu vực, nội chiến, tranh chấp giữa các bộ tộc và các cuộc chiến giải phóng khỏi ách thống trị thực dân, đưa đến tình trạng căng thẳng tại nhiều quốc gia. Nắm lấy cơ hội để giành thế đứng, cả hai siêu cường tạo mâu thuẫn giữa các đảng phái chính trị, giúp đỡ tài chính, khí giới, gọi cố vấn quân sự và đôi khi cả lính đánh mướn cho các phe đối nghịch. Các sử gia và các nhà bình luận chính trị Tây phương gọi những cuộc tranh chấp này là chiến tranh “*Ủy nhiệm*” (Deputy war). Đúng là phong cách trịch thượng, xem thường lý tưởng của các quốc gia kém mở mang. Cách gọi này mang lại cho người Việt Nam như tôi, niềm đau khắc khoải, cảm thấy tự ái dân tộc mình bị xúc phạm nặng nề.

Cuộc đụng độ vũ khí đầu tiên giữa hai khối Tư bản-Cộng sản, xảy ra tại Triều Tiên năm 1950. Được trợ giúp của Liên Xô và Trung cộng, Bắc Hàn gây hấn, mang quân tiến chiếm Nam Hàn. Mỹ can thiệp vào trận chiến với tư cách thi hành sứ mạng của Liên Hiệp Quốc (UN). Cuộc chiến chấm dứt năm 1953, bất phân thắng bại.

Chiến tranh ý thức hệ Quốc-Cộng, phần lớn xảy ra trên phần đất miền Nam Việt Nam, được xem là điểm “nóng” dài nhất trong cuộc Chiến tranh Lạnh. Miền Nam phải lao mình vào cuộc chiến tự vệ, để ngăn bước đường của cộng sản miền Bắc, lấy chính sách ba không -*vô tổ quốc, vô tôn giáo, vô gia đình*- làm tâm niệm, đi ngược lại với di sản văn hóa tiền nhân để lại, xem gia đình, tổ quốc làm căn bản đời

sống. Chẳng những thế, cộng sản Bắc Việt còn bày trò “*vô sản*”, hủy diệt quyền tư hữu, quyền căn bản đã có từ thuở tạo thiên lập địa, với lập luận, tư hữu là nguyên nhân tạo ra giai cấp. VNCH đã dấn thân bảo vệ lý tưởng tự do, sự tham gia trực tiếp của Hoa Kỳ vào cuộc chiến là một sai lầm, tạo cơ hội cho cộng sản và nhóm thiên tả Tây phương, xuyên tạc chính nghĩa của dân ta. Cuộc chiến kết thúc bằng ngày quốc hận 30 tháng 4 năm 1975, ghi dấu ngày cánh cửa ngục tù cộng sản đóng lại, giam giữ toàn dân hai miền Nam-Bắc. Phỏng đoán, có khoảng hơn 2 triệu người Việt Nam đã đổ máu trên mảnh đất mẹ, biến đất nước này thành một quốc gia chậm tiến, mất nhân quyền. Hồn thiêng sông núi, anh linh chiến sĩ ngậm ngùi! Thế giới Tây phương bỏ rơi Việt Nam; phản tướng; giới trí thức, tự gắn cho mình “nhãn hiệu yêu nước”; cán bộ cộng sản đội lốt thầy tu “chống kỳ thị tôn giáo v.v.”, đã lợi dụng sự tự do của miền Nam để thao túng chính trường, tạo ra tình thế hỗn loạn làm cho miền Nam bị suy yếu, đất nước điều linh. Họ là những tội đồ dân tộc, phải chịu trách nhiệm trước lịch sử cho sự thất thủ của miền Nam. Trong giờ thứ 25, trước khi Sài Gòn bị bức tử, các phản tướng bất tài đã tháo chạy, bỏ lại anh em chiến binh, hi sinh chống giặc đến giờ phút cuối cùng. Tại hải ngoại, đáng lẽ các bại tướng này phải chọn đời ẩn dật, lại dờ dẫm trốn tránh, theo các quân sư bày vẽ, viết sách, tự đánh bóng cho mình, bóp méo lịch sử. Họ tìm cách chạy tội, đã nhận tiền hối lộ của CIA, sát hại Tổng Thống Ngô Đình Diệm, phá tan nền Đệ Nhất Cộng Hòa. Và đó là nguyên nhân chính đưa đến việc miền Nam rơi vào tay cộng sản.

Tại Nam Mỹ, cả hai lãnh tụ Đông Tây đều không muốn xuất đầu lộ diện. Muốn ngăn chặn triệt để làn sóng đỏ, Hoa Kỳ không ngần ngại trợ giúp cho các chính quyền quân phiệt, tàn sát các phe đối lập, điển hình là Brazil và Argentina. Mãi đến giữa thập niên 80, quá trình biến đổi, chuyển từ chế độ độc tài sang nền dân chủ mới thành công. Trung Mỹ trở thành điểm nóng cuối cùng của Chiến tranh Lạnh tại châu Mỹ La Tinh. Qua nhiều thập kỷ, tại Guatemala, Nicaragua và El Salvador xảy ra nhiều cuộc xung đột xã hội, do sự bóc lột của các tên tài phiệt, đầu sỏ chính trị. Đây là vùng đất dụng võ tốt nhất cho cộng sản. Liên Xô ngầm giúp khí giới cho các đoàn quân du kích chống lại nhà cầm quyền. Trung Mỹ chìm trong máu lửa. Thành công nhất của Liên Xô là thiết lập chế độ cộng sản tại Cuba dưới quyền lãnh đạo của Fidel Castro. Đây là chur hầu trung thành nhất, có vị trí thuận lợi về quân sự, giúp Liên Xô kiểm soát Hoa Kỳ. Cao điểm của sự tranh chấp là cuộc khủng hoảng tại Cuba năm 1962, tưởng đã đưa thế giới rơi vào vực thẳm: Nga thiết lập căn cứ bắn tên lửa, trang bị bằng đầu đạn nguyên tử trên lãnh thổ Cuba, chỉ cách Florida khoảng 125 km. Trước sự khiêu khích của Nga, Mỹ không thể khoanh tay đứng nhìn. Chỉ còn trong gang tấc, thế giới rơi vào thảm họa chiến tranh nguyên tử, nếu không có sự dừng lại kịp thời của John F. Kennedy và Nikita Khrushchev. Sau

cuộc xung đột này, hai siêu cường đã tổ chức các cuộc đàm phán tài giảm binh bị. Nổi tiếp là các hiệp ước hạn chế vũ khí nguyên tử và hữu hiệu nhất là thành lập tổ chức “An Ninh và Hợp Tác Âu châu (Conference on Security and Co-operation in Europe CSCE)”, năm 1975 tại Helsinki, Phần Lan. Tuy hai phe vẫn duy trì đối lập về ý thức hệ, chính sách hòa dịu đã phát triển.

Phi châu cũng không tránh được cánh tay vươn dài của hai siêu cường quốc, đặc biệt là Liên Xô. Lúc bấy giờ, Hoa Kỳ chưa nhúng tay tích cực ở Phi châu, bỏ ngỏ cho cộng sản thao túng. Vào thập niên 70, Liên Xô và các đồng minh của họ hoạt động bí mật ở Angola, Guinea-Bissau và Mozambique: đào tạo quân du kích, viện trợ vũ trang, ngay cả âm mưu ám sát, khủng bố là phương thức hữu hiệu, để đạt chiến thắng cuối cùng.

Từ trong giai đoạn đầu, “*Thế giới thứ ba*” đã có màn mỏng chống đối sự thống trị của hai siêu cường. “*Phong trào không liên kết (Non-Aligned Movement)*” ra đời năm 1955, do sáng kiến của ba quốc gia Nam Dương, Ấn Độ và Nam Tư, tập trung 23 nước Á châu và 6 nước Phi châu. Nhưng tổ chức này không đạt được mục đích, giữ vai trò “*Trọng tài quốc tế*”.

Ngay sau thế chiến thứ hai và trong mấy thập niên kế tiếp, Trung cộng chưa đủ thực lực để chen chân vào chính trường quốc tế. Nên nhắc lại, khi Liên Hiệp Quốc được thành lập sau thế chiến thứ II (1945), chính phủ “*Trung Hoa Dân Quốc*” (Đài Loan) mới là đại diện chính thức và là thành viên thường trực Hội Đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc (UN), ngay cả sau khi “*Cộng Hòa Nhân dân Trung Quốc*” ra đời năm 1949. Mãi đến 1971, Liên Hiệp Quốc mới tước bỏ quyền của Trung Hoa Dân Quốc, giao lại cho Trung cộng. Cho đến cuối thập niên 80, Trung cộng vẫn còn là nước chậm tiến, tự cô lập sau bức màn sắt. Mao Trạch Đông (Mao Zedong) đã cai trị nước “*Cộng hòa Nhân dân*”, bằng bàn tay sắt. Chính sách “*Bước nhảy vọt*” (1958-1961) và “*Đại Cách mạng Văn hóa Vô sản*” (1966-1976) giết hại hàng triệu người Trung quốc, phá hủy cơ sở văn hóa, xã hội, khiến nền giáo dục bị bế tắc trong một thập niên. Mao qua đời năm 1976, đưa đến cơ hội cho Đặng Tiểu Bình (Deng Xiaoping). Từ 1978, Trung quốc theo đuổi đường lối chính trị mới, không còn đấu tranh giai cấp mà là cải cách, mở cửa với thế giới bên ngoài để phát triển kinh tế. Về đối ngoại, mối giao hảo Trung cộng và Liên Xô khủng hoảng trầm trọng. Các trận chiến xảy ra liên miên trên sông Ussuri, biên giới của Nga và Trung Cộng, ngoài ra sự tranh giành ảnh hưởng tại Cuba và Albania, biến hai quốc gia thành thù địch. Sau khi Trung cộng bắt đầu chế tạo vũ khí nguyên tử, Nga-Hoa cắt đứt liên lạc ngoại giao. Trung cộng đổi chiến lược, tìm cách thân cận với Hoa Kỳ. Cuộc tranh chấp Nga-Hoa kết thúc vào cuối thập niên 1980.

Trong những thập niên 1980, biến chuyển kinh tế, quân sự và chính trị đã dẫn đến sụp đổ Liên Xô. Nền kinh tế hoạch định không hiệu quả, thất bại tại Afghanistan, trận nổ nhà máy nguyên tử tại Chernobyl và số tài khoản kêch sù đổ vào việc vũ trang quân đội, khiến ngân khố kiệt quệ, kinh tế rơi vào tình trạng suy thoái, gây bất mãn lớn trong quần chúng. Năm 1985, Tổng Bí Thư đảng thời đó, Mikhail Gorbachev, khởi xướng chương trình “*Glasnot và Perestroica*” nhằm mục đích cải cách chính trị, xã hội và phục hồi nền kinh tế, chấm dứt sự bế tắc trầm trọng trên lãnh thổ Liên Xô. Tiếc thay, chính sách cải cách của Gorbachev với ý nghĩa đổi mới xã hội Xô Viết đã thất bại. Khi bức màn sắt được vén lên, phong trào đòi hỏi dân chủ ở các quốc gia cộng sản Đông Âu ngày càng lớn mạnh, cuối cùng dẫn đến sự sụp đổ của khối Liên Xô. Từ năm 1989-1991, các nước thuộc Liên Xô cũ lần lượt tách rời Liên Bang Xô Viết, lập thành 15 quốc gia độc lập. Từ khi Liên Xô sụp đổ, quan hệ giữa Nga và NATO mật thiết hơn, có thể hợp tác bình đẳng trong một số vấn đề. Đến giai đoạn này, các chính trị gia trên thế giới cho rằng, tranh chấp Đông-Tây và cuộc Chiến tranh Lạnh xem như kết thúc. Trật tự thế giới lưỡng cực, định hình lịch sử thế giới thế kỷ 20 đã biến mất, kéo theo sự chuyển mình qui mô về kinh tế, chính trị, ý thức hệ trong các xã hội Trung và Đông Âu. Có nhiều người cho rằng: Liên Xô đã thua và cùng với nó, mô hình “*Xã hội chủ nghĩa*”. Kẻ thắng trận là “*Dân chủ tự do*” và chủ nghĩa tư bản, chủ yếu là Hoa Kỳ.

Liên Bang Xô Viết tan rã ngày 31 tháng 12 năm 1991, lá cờ đỏ búa liềm biến mất trên nền trời thế giới

Đọc lại trang sử, cộng sản Liên Xô tan vỡ, sao lòng mình lại chẳng vui, ngày ấy và hôm nay cũng thế. Ngày ấy xót xa vì tin đến trễ, Việt Nam Cộng Hòa bị giết đã 15 năm. Ba má, anh em và người thân đang ở xứ người, chỉ bỏ lại một mình anh, người chiến binh còn quá trẻ, đã nằm xuống giữa lòng cuộc chiến. Hôm nay ngậm ngùi vì mấy mươi năm sau, quê hương ta vẫn còn mang tên “*Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam*”.

Mở cửa sổ cho buâng khung bay bổng, lắng nghe ban hợp xướng kỳ dị của buổi sáng cuối đông. Con bò câu màu xám đậu trên mái ngói, “*cút rừ*” trong cổ họng; vài chú sơn ca ríu rít trên cành đào nụ vừa chớm nở; và tí trên ngọn cây Bạch Dương trụi lá, gã quạ đen thỉnh thoảng quất lên vài âm thanh lạc giọng.

Thế giới đang chuyển mình trong hỗn loạn buổi giao thời!

(15 tháng 3 năm 2023)

THẾ GIỚI SAU CHIẾN TRANH LẠNH

Mặt trời mùa xuân không còn ngủ muộn, nắng đẹp đã mon men bước lên thềm nhà từ buổi ban mai. Tới xế trưa, mặt trời rời đỉnh đầu, chênh chếch ngả về Tây. Nắng gắt lòn qua khung cửa, chói chang trên màn ảnh máy tính. Hàng chữ chìm vào vùng ánh sáng, mờ đi trong mắt người. Với tay kéo chiếc màn hình xuống một nửa. Bây giờ, tầm nhìn ra bên ngoài bị giới hạn, toàn cảnh tường chừng đã hư hao. Bụi trúc đen chỉ còn lộ phần gốc và thân, ngọn cây vừa mới đong đưa trong gió nhẹ đã khuất mình sau tấm màn nhôm. Cả bầu trời thu lại bằng một vệt xanh xám nhạt, núp sau hàng cây trong cánh rừng xa tít, ở phía bên kia thành phố. Bây giờ ánh sáng vừa đủ độ để có thể đọc nốt bài “định nghĩa hòa bình”. Một ý nghĩ vừa khôi hài, vừa chua chát thoáng qua đầu. Chẳng phải hình ảnh bụi tre cụt mắt đầu trong nhãn quang bị che lấp một phần, giống như nền “Hòa bình thật nguyên” trong cái nhìn đơn giản và thiển cận của các “Chiến sĩ hòa bình (Militant Pacifist)”? Bỏ khí giới, ngưng bắn là có Hòa bình? Trờ im tiếng súng, bãi chiến trường đầm máu không còn nữa, vậy là đủ để trấn an lương tâm thế giới? Cứ bưng tai bịt mắt, vỗ tay hoan hô người có công giải quyết chiến tranh, còn những gì xảy ra thời hậu chiến là chuyện riêng tư của dân tộc mà họ vừa tặng cho hai chữ Hòa bình. Thứ “Hòa bình tiêu cực (negative Peace)” này là khởi đầu cho các tranh chấp trong tương lai. Rút quân, nhường đất có nghĩa là bỏ ngõ, cho bạo lực tràn vào, mặc tình thao túng cấu trúc chính trị, xã hội, gây bất công, nghèo đói. Con người có tâm linh, có tri thức, có cảm xúc, trở thành công cụ phục vụ cho tham vọng tầng lớp lãnh đạo. Cuộc đấu tranh thầm lặng, gian khổ gấp ngàn lần lại bắt đầu giữa hai lực lượng hoàn toàn chèn lệch; kẻ cầm quyền độc tài có tất cả và người thường dân bị trị trắng tay. Trên quê hương mình, cuộc đấu tranh hầu như tuyệt vọng đã diễn ra gần nửa thế kỷ. Ai thấy? Ai nghe? Ai bênh vực? Công thức đơn giản cũ rích, từng được Henry Kissinger tìm ra cho bài toán Việt Nam, được áp dụng lần nữa tại Afghanistan, nay trùm đổ Xi Jinping định mang ra xử dụng cho chiến tranh Ukraina. Nếu thành công, ít ra hẳn được gắn chiếc huy chương “sứ giả hòa bình”, trang điểm thêm cho sự nghiệp chính trị. Một Hồ Chí Minh, người đã mang ách chiến tranh ý thức hệ tròng vào cổ dân mình, tội đồ của dân tộc Việt Nam, lại được một số nhân vật thế giới ca tụng, xếp vào bực danh nhân. Cuối cùng, dù ở thời đại nào, “Kẻ thắng viết nên lịch sử” là nguyên tắc qua mấy thiên niên kỷ vẫn không hề suy suyển. Có lẽ đó là nguyên nhân giết chết nền “hòa bình tích cực (Positive Peace)”, phần thứ hai quan trọng của nền hòa bình chân chính, một xã hội công bình, tự do, không bạo lực.

Mặt trời ngả hẳn về Tây, căn phòng trở nên tranh tối, tranh sáng. Kéo chiếc màn hình lên đón chút ánh sáng cuối ngày. Ngoài vườn, thế giới nguyên

ven vẫn còn đó; Liên Kiêu (Forsythia) vàng rực, Mọc Qua (Cydonia) đỏ thắm và hoa hồng, cây đào đẹp đang nở rộ. Chỉ một khoảnh khắc nữa thôi, đêm tối lại về, chờ hòa bình đến trong mơ. Sáng mai thức dậy, mặt trời lên, tiếp tục đọc tin chiến sự. Ở vào thời buổi biến động, hòa bình chỉ là bóng của chiến tranh.

Thế giới biến hình ra sao khi chủ nghĩa cộng sản sụp đổ? Chẳng lẽ Hòa Bình không bao giờ đến?

Sau gần nửa thế kỷ chi phối tình hình thế giới, lâm lúc tường đầu ngày tận thế đã gần kề, cuộc tranh chấp ý thức hệ giữa hai siêu cường Mỹ-Nga tàn lụi năm 1991. Điều đáng ngạc nhiên; cuộc tranh đấu bất bạo động tại Ba Lan, Hungary và Đông Đức lại có thể lật đổ chế độ cộng sản Đông Âu. Các cuộc dẹp loạn bằng vũ lực tại Romania, Azerbaijan, Lithuania và Latvia dưới thời Michael Gorbachev, cũng không ngăn được làn sóng cách mạng đòi độc lập, tự do và dân chủ trong các nước chư hầu. Kết thúc Chiến tranh Lạnh đưa đến thay đổi trật tự chính trị tại các trung tâm truyền thống của chế độ cộng sản: Đông-Trung Âu và các vùng lãnh thổ trước kia thuộc về Liên Xô. Sau khi Liên Xô tan rã, ngoại trừ ba nước vùng Baltic; Estonia, Latvia, Litva, 12 nước còn lại, Azerbaijan, Belarus, Georgia, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Moldova, Nga, Tajikistan, Turkmenistan, Ukraina và Uzbekistan, thành lập “*Cộng đồng các Quốc gia Độc Lập (Commonwealth of Independent States-CIS)*”, mục đích hợp tác kinh tế và bảo vệ an ninh trong khu vực. Nga với tư cách quốc gia thừa kế, tiếp quản ghế của Liên Xô trong Hội đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc. Tuy nhiên, hiện nay tổ chức CIS coi như đã giải thể. Các nước mới giành độc lập muốn quay về truyền thống lịch sử cũ, cải thiện mối giao hảo với Tây Âu, lần lượt xin gia nhập vào “*Cộng đồng Kinh tế Âu châu (EEC)*”, năm 1993 đổi tên thành “*Liên Minh Âu châu (EU)*”. Kể từ năm 2007, khối EU có ảnh hưởng trên vùng đất rộng hơn 4 triệu Km² với 446,8 triệu dân, sống trong 27 quốc gia thành viên. Thay đổi về chính trị tại Âu châu đòi hỏi cải cách chiến lược quân sự để thích nghi với tình thế mới, bảo vệ biên giới đã dời về phía Đông, đồng thời kiểm soát vũ khí hạt nhân của Liên Xô cũ còn để lại. Khối “*Liên Minh Bắc Đại Tây Dương (NATO)*” nở rộng, thu nhận nhiều thành viên mới, bất chấp sự phản đối của Nga. Từ 12 thành viên sáng lập năm 1949, hiện nay con số thành viên NATO lên đến 31. Như vậy, Tây phương đã thành công, biến một phần lớn nước Đông Âu thành chi thể của EU và NATO.

Liên Bang Nga hay gọi tắt là nước Nga, quốc gia lớn nhất sau khi Liên Xô tan rã không thể giữ lại vị trí siêu cường. Nếu tên lửa, chương trình không gian, từng là niềm tự hào của Liên Xô, nay trở thành gánh nặng, gặm nhấm dần kinh tế nước Nga, khiến dân chúng sống trong nghèo đói. Để chấn hưng đất nước, thoát tiên, chính quyền Nga theo đuổi đường

lối mới, hầu như quay góc 180°. Từ nước độc tài chuyên chế, Nga cố gắng xây dựng một hệ thống chính trị đa đảng và kinh tế theo mô hình tư bản thị trường. Tuy nhiên, quá trình này không diễn ra như ý muốn. Trong 10 năm cầm quyền của Tổng Thống tham nhũng và bè phái Boris Yeltsin, đã làm nền kinh tế Nga bị suy sụp trầm trọng. Tài nguyên thiên nhiên, các kỹ nghệ quan trọng, quyền sinh sát trên thương trường đều lọt vào tay một số tài phiệt (Tycoon). Cuối năm 1999, Yeltsin từ chức, tạo cơ hội cho Vladimir Vladimirovich Putin, mở đầu kỷ nguyên mới trên đất Nga. Những suy thoái về chính trị, kinh tế, xã hội khiến nhiều tầng lớp dân Nga hoài niệm về đế chế đã mất. Sự kiện này là môi trường thuận lợi để Putin xây dựng đường lối cực đoan trên khu vực hậu Xô Viết. Nhờ vào con số thu nhập cao từ dầu hỏa và khí đốt, đời sống dân chúng, đặc biệt tầng lớp trung và thượng lưu, tương đối khả quan hơn. Thế là uy tín Putin lên cao như điều gặp gió. Lợi dụng cơ hội, Putin phát động chiến dịch thanh trừng tài phiệt để gạn lọc một số trung thành, biến họ thành đầu sỏ, tay sai, mở đường độc tôn, tự tung tự tác. Thủ đoạn độc đáo nhất là thu tóm quyền kiểm soát tất cả các phương tiện truyền thông. Bức màn sắt lại buông xuống, bây giờ không phải là đóng cửa thành, mà là bủa vây bằng mạng lưới truyền thông, kiểm soát tất cả mọi sinh hoạt của quần chúng, nhồi sọ, tuyên truyền một chiều. Việt Nam ta ngày xưa có “cha già Hồ Chí Minh”, nay nước Nga có bố Putin, tận tụy cho tổ quốc. Điện Cẩm Linh cũng đã chuẩn bị cho cuộc chiến mới, không những chỉ xử dụng xe tăng, đạn bom, mà còn dựa vào kho vũ khí mạng (Cyberwar), nhằm tê liệt hóa cơ cấu hạ tầng dân sự, đường xe hỏa, sân bay và các nhà máy điện, chặn các trang web không có lợi cho chính phủ, đồng thời truyền bá tin tức sai lệch, chi phối dư luận quần chúng.

Thật ra, ngay sau khi khối Warsaw tan rã, dù dưới thời vị lãnh tụ nào, Nga đã theo đuổi chiến lược “Địa chính trị (Geopolitics)”, mở cuộc tấn công vào các quốc gia vùng Caucasus và Biển Đen, lập khu tự trị, nhằm thiết lập căn cứ quân sự trong tương lai (xem bản đồ).



Lúc bấy giờ, các nước Tây phương còn mang niềm tin; sự thịnh vượng vật chất sẽ tự động đưa đến pháp quyền và từ đó tôn trọng nhân quyền. Trong một thời gian dài, Tây phương tiếp cận với Nga cả kinh tế lẫn chính trị, ít để ý đến chiến lược nguy hiểm cho tình hình quân sự và chính trị thời hậu chiến, ngay cả lúc Putin tấn công Ukraina lần đầu tiên vào năm 2014.

Kết thúc Chiến tranh Lạnh cũng là cơ hội cho các khu vực “ngoại vi”, Trung quốc và các nước Hồi giáo có thời gian cải cách, phát triển.

Cho đến năm 1991, Trung cộng vẫn còn núp bóng của hai siêu cường Nga-Mỹ. Trong thời gian này, Trung Cộng xử dụng ưu thế quân sự để thôn tính các nước láng giềng bằng vũ lực. Kể từ đó, hầu hết các nước láng giềng đều là nạn nhân của chính sách bành trướng hung hãn của Trung Quốc: Tân Cương (Xinjiang, phần đất Đông Turkestan), Tây Tạng, Nội Mông bị chiếm đóng, Tajikistan, Việt Nam bị mất phần lãnh thổ trong các cuộc chiến tranh biên giới. Trung Quốc không hạn chế chính sách bành trướng vào nội địa mà còn ra sức đòi quyền thống trị trên vùng biển Đông Nam Á rộng lớn, mặc dù không có cơ sở pháp lý nào để chứng minh. Năm 2009, con đường chín khúc Lưỡi bò, được vẽ ra để khẳng định chủ quyền trên khoảng 80% diện tích Biển Đông, kiểm soát tất cả các tuyến đường thương mại quốc tế và tất cả các vị trí có tầm quan trọng về kinh tế và quân sự. Về phương diện kinh tế, lợi dụng Tây phương đang đổ xô tìm thị trường mới, mở rộng ngoại giao với các địch thủ cũ, Trung cộng đã thành công trong việc kỹ nghệ hóa, chấn hưng kinh tế một cách mau chóng, để có thể chen chân và lũng đoạn thị trường. Quá trình này mang lại cho Trung cộng cơ hội kết nối thị trường thế giới với các sản phẩm rẻ hơn. Cũng nên biết rằng, hàng hóa Trung Quốc rẻ mạt vì tiền lương thợ kém xa so với Tây phương.

Tàn nhẫn nhất là bóc lột tộc “*Duy Ngô Nhĩ (Uyghur)*”, nhóm dân theo đạo Hồi, bắt nguồn từ Trung Á, gốc Thổ Nhĩ Kỳ. Theo một số tài liệu mật, chính quyền giam giữ khoảng 1 triệu người Duy Ngô Nhĩ trong các trại tập trung ở Tân Cương, mệnh danh “trại hướng nghiệp”, thực ra là nhà tù khổ sai, cưỡng bức tù nhân lao động. Tư bản Tây phương biết rõ tình trạng bóc lột dã man, vô nhân đạo này, nhưng vẫn nhắm mắt làm ngơ, bỏ tiền đầu tư, xây cất hãng xưởng tại vùng đất ngục tù. Một phương pháp thành công khác của Trung cộng là thành lập đặc khu kinh tế ở các nước nghèo đang phát triển hoặc mới nổi trong quá trình toàn cầu hóa như Bangladesh, Đông Nam Á, Hạ Sahara hay Đông Phi. Trung cộng nhắm vào các nước nghèo để tổng tiền, mượn đất với giá rẻ mạt, hầu khai thác các tài nguyên thiên nhiên, nhất là quặng mỏ chứa nguyên tố hiếm, cần thiết cho sản xuất các loại vi tính.

Dù muốn hay không, ta phải công nhận; sau thời gian mở cửa, Trung cộng đã trở thành cường quốc, ít nhất là về mặt kinh tế. Tất nhiên, Tập Cận Bình đã khéo léo dàn dựng, tóm tắt tất cả sự thành công vào cho cá nhân mình. Trong cuộc họp vào mùa thu năm 2022 vừa qua, với một “nghị quyết lịch sử”, đảng Cộng sản Trung Quốc bãi bỏ nguyên tắc cũ “lãnh đạo tập thể”, quay trở về “sùng bái” một lãnh tụ duy nhất. Trên thực tế, ông vua không ngai Xi nắm tất cả quyền bính, đứng đầu nhà nước, đảng và quân đội, người có quyền lực tối cao nhất kể từ Mao Trạch Đông, và xa hơn nữa, có thể cai trị suốt đời. Chân dung của ông ta, bắt đầu xuất hiện khắp nơi; trong phòng khách hay cả trên kính chiếu hậu xe taxi... Nơi học đường, học sinh phải đọc tư tưởng của lãnh đạo Tập Cận Bình, không khác gì cuốn “*Kinh thánh Mao (Mao bible)*” trong quá khứ. Muốn giữ địa vị độc tôn như vậy thì chỉ có cách bịt miệng kẻ phản kháng. Sau một thập niên tương đối thoải mái, dân Trung Quốc lại bị kềm kẹp triệt để. Các cuộc biểu tình tại Shanghai và Hongkong đều bị dập tan bằng bạo lực. Lợi dụng trận đại dịch Corona, chính quyền đã công khai khóa vào chân người dân chiếc cùm vô hình “*Chinas Corona-Tracking-App*”. Nhất cử, nhất động đều không tránh khỏi cặp mắt cú vọ mật vụ luôn theo dõi.

Sự cáo chung của thế giới lưỡng cực đã để lại khoảng trống tại Trung Đông. Hồi giáo cực đoan ra đời, phát triển ở ạt ở thế giới thứ ba. Chủ nghĩa Hồi giáo, ban đầu được Hoa Kỳ xem là lực lượng chống cộng đáng kể, nay đã quay lại, chĩa mũi giáo vào kẻ đã từng ủng hộ mình.

Liên Bang Sô Viết tan vỡ mang đến niềm hy vọng, chủ nghĩa tự do chiến thắng; cộng sản cáo chung, hòa bình lâu dài sẽ về với địa cầu. Nhưng thực ra, thiên đường cộng sản không hề hiện hữu thì làm sao biến mất. Lý thuyết cộng sản ban sơ, Karl Marx và Friedrich Engels đề ra trong tuyên ngôn, phổ biến giữa thế kỷ thứ 19, quả là thiên đàng không tưởng: Một xã hội bình đẳng không giai cấp, tự do và tài sản là của chung cho tất cả mọi người. Trẻ

nhất là tới khi đảng cộng sản xử dụng làm cương lĩnh cho các cuộc cách mạng vô sản thì lý tưởng ban đầu đã bị bức tử từ lâu, chỉ còn lại chế độ độc tài cộng sản. Xã hội muôn mặt được thu gọn thành hai tầng lớp; một bên là đảng tức nhà cầm quyền, trong tay nắm dây cương và roi quất; bên kia là quần chúng, ví như con trâu chỉ có nhiệm vụ kéo cày. Chế độ độc đảng ra đời, tội ác hàng loạt xảy ra: Đại khủng bố ở Liên Xô dưới thời Stalin vào thập niên 1930; cách mạng Văn hóa Maoist vào những năm 1960, 1970; các cuộc đấu tố dã man trong chương trình “Cải cách ruộng đất” năm 1953-1956 diễn ra chính trên quê hương mình. Ngay ở thế kỷ thứ 20, khoảng 1,7-2,5 triệu người, bị Khmer đỏ tàn sát trên “*Cánh Đồng Chết (Killing Fields)*”. Theo phỏng đoán, có trên 100 triệu người đã bị cộng sản giết, trực tiếp hay gián tiếp. Ngay từ lúc mới thành hình, đảng cộng sản đã dựng lên tầng lớp, gán cho cái tên “*Kẻ thù giai cấp*”, để làm đối tượng cho cuộc cách mạng đẫm máu. Nhà tù cộng sản mọc ra như nấm theo mô hình do Stalin khởi xướng; hệ thống trại tập trung ở Nga mang tên “*Quần đảo ngục tù-Gulag*”; hệ thống trại lao động cưỡng bức “*Laogai*”, chuỗi trại cải tạo “*LaoJiao*” ở Trung cộng; và gần đây nhất là *trại cải tạo* tại Việt Nam. Bao nhiêu phong trào cải cách, đổi mới tại Nga, Trung cộng và cả Việt Nam, chỉ là sự biến hình, trấn an quần chúng, thực chất vẫn bắt di bắt dịch, không có gì thay đổi. 30 năm không đủ dài để xóa đi tư tưởng bị nhồi sọ. Bè cánh cộng sản vẫn còn tiềm ẩn khắp nơi, nằm yên chờ thời. Chỉ một sai lầm nhỏ trong quá trình dân chủ hóa, đủ để họ có thể trở dậy. Thế giới lưỡng cực hồi sinh, chỉ khác một điều, cộng sản phía Đông bây giờ nguy hiểm hơn vì nó đã biến thành con rắn hai đầu đồng cân đồng sức, Nga-Trung Cộng. Ngày 31 tháng ba 2023, Putin tuyên bố quan điểm đối ngoại mới, như là lời khiêu chiến với Tây phương, buộc tội Hoa Kỳ là kẻ xúi giục, tổ chức và thực thi chính sách hiếu chiến chống Nga. Theo đó, Hoa Kỳ cũng là tai họa lớn nhất đối với hòa bình, sự phát triển công bằng và bền vững cho nhân loại. Ngoài ra, Nga đang tranh đấu cho một thế giới đa cực, muốn lôi kéo Trung Quốc, Ấn Độ, các quốc gia ASEAN, các nước Hồi giáo, lục địa châu Phi, Mỹ Latinh và Caribe về phe mình. Thế giới thứ ba này đã phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ toàn cầu hóa. Những biến chuyển trong thời gian vừa qua cho ta thấy cơ nguy; Trung Cộng có triển vọng biến thành thủ lĩnh của khối thứ ba.

Trong lúc sự đoàn kết của khối tự do là điều tiên quyết để có thể giữ phần thắng, một số các nước ở Tây Âu vì vấn đề kinh tế bắt đầu lung lay. Lời tuyên bố của Tổng Thống Pháp Macron nhân chuyến công du sang Peking vừa qua, đã gây cơn sóc trên chính trường quốc tế: “*Áu châu không nên trở thành chủ hầu Hoa Kỳ trong vấn đề giao dịch với Trung Quốc*”. Hai ngày sau tại Hòa Lan, khi đề cập đến Đài Loan, ông ta bồi thêm câu: “*Điều tệ hại nhất là nếu Áu châu chỉ hòa theo Hoa Kỳ trong vấn đề Đài Loan để phải thích hợp với nhịp điệu của Mỹ và phản ứng thái*

quá đối với Trung Quốc". Trong cuộc phỏng vấn sau đó, trước lời chỉ trích mạnh mẽ của đồng minh, ông ta đã tương đối hóa quan điểm: "Bảo vệ chủ quyền không có nghĩa là quay lưng lại với các đồng minh của chúng ta. Điều đó có nghĩa là chúng ta phải có khả năng lựa chọn đối tác và quyết định vận mệnh của chính mình thay vì chỉ là những nhân chứng của thảm kịch thế giới này".

Tưởng đâu Trung Quốc, với dân số trên 1,4 tỷ là miếng mồi béo bở, Tây phương, đặc biệt Pháp, Đức; Ý và Hi Lạp, đã mang tiến bộ kỹ thuật, văn hóa và tin học dâng cho Trung cộng, nuôi con quái vật khổng lồ để đổi lấy lợi lộc kinh tế. Nay nó đã lớn mạnh, đủ sức để phùng mang trợn mắt, đe dọa toàn cầu. Các nước Tây Âu đã lún sâu dưới đáy Hoàng Hà, khó rút chân ra khỏi vũng bùn lệ thuộc, từ sản xuất đến thị trường: nguyên liệu, thuốc men, kỹ nghệ, phụ tùng chế tạo xe hơi, máy móc và cả điện tử. Để cứu vãn cuộc khủng hoảng kinh tế có thể xảy ra, các nhà lãnh đạo cỡ như Marcon quên đi lý tưởng mà thế giới tự do luôn theo đuổi, chống lại các thế lực cộng sản, độc tài. Những lời tuyên bố của Marcon không những làm tổn thương cho lý tưởng tự do, mà còn hà hơi tiếp sức cho Trung Quốc vững tâm theo đuổi chiến tranh, làm bá chủ Á Châu. Nếu không sớm thức tỉnh, thế giới tự do sẽ trả giá rất đắt, kinh tế lụn bại và nền hòa bình thật sự cũng sẽ biến mất trên địa cầu. Một kỷ nguyên thực dân mới ra đời, tiếp tục bóc lột các nước kém mỡ màng, nghèo đói.

Các hòa ước tài giảm quân sự trong mấy thập niên bị xé bỏ ngấm, cường quốc thi nhau tái vũ trang, kể cả vũ khí nguyên tử. Cường quốc Hoa Kỳ, Nga, Trung cộng lần lượt tổ chức các cuộc thao diễn binh bị trên khắp nơi, phô trương thế lực. Tình hình thế giới đang sôi động hơn cả thời chiến tranh lạnh.

Trong khi chiến tranh đe dọa thế giới, trọng tài quốc tế duy nhất, tổ chức Liên Hiệp Quốc trở thành bù nhìn. Hiến pháp UN qui định, mọi ủy viên thường trực của Hội Đồng Bảo An, có quyền phủ quyết. Vì vậy, khi một trong năm cường quốc (Nga, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc) dự phần trong cuộc chiến, thế lực của UN không bằng con cọp giấy.

Thực ra, trên đoạn đường đời đã đi qua, chúng ta chưa bao giờ thấy hòa bình hoàn hảo trên trái đất này. Bao giờ còn kẻ mạnh và người yếu thế, chiến tranh sẽ tiếp diễn, không gần mình thì cũng ở một nơi xa xôi nào đó trên địa cầu...

Bạch Phượng
(12 tháng tư năm 2023)



ba mươi tháng tư 2023

Ba mươi tháng tư lại đến rồi
Nhớ đến cố quốc, buồn không thôi
Bốn tám năm qua, sao chẳng tiến
Đất nước quê tôi, chẳng đổi dời
Thế lực cầm quyền nay vẫn thế
Ai lên ai xuống, cũng chẳng hề
Màng đến dân tình ra sao nhỉ
"Đốt lò" tham nhũng : chỉ trò hề
Thịnh vượng, huênh hoang, thật nực cười
Tự hào VinFast được mấy mươi
Tại sao chúng vẫn còn xuất cảng
Lao động người dân sang nước người?
Tự do độc lập lẻo mép thôi
Nhân quyền xiết chặt, giết một đời
Nhất đảng độc tôn, ta nắm hết
Đối nghịch vào tù, chớ giỡn chơi
Tham nhũng lan tràn khắp mọi nơi
Đó là một mới đúng theo thời
Hạ không ăn chặn e chẳng sống
Thượng nếu không vồ lấy đầu xoi
Xin đáng Tới cao làm phép lạ
Cho đám cầm quyền biết xót xa
Người dân can đảm vùng tranh đấu
Thoát khỏi tù đày, sống thái hòa.

Trần Chính Trực

Bàn gẫu về cuộc chiến Nga-Ukraina

Nguyễn-Lê-Hiếu



Ban biên-tập cho hay chủ-đề số báo này là về cuộc chiến Nga-Ukraina. Vấn-đề thời-sự nóng bỏng còn đang diễn-tiến ở mức-độ khốc-liệt đã được phân-tách trên dưới ngược xuôi trong ngoài bởi các người biết nhiều, giải-thích sâu-sắc, phê-bình gần xa, tiên-đoán hậu-vận. Giải-thích và tiên-đoán không phải là sở-trường của người viết nên hẳn chỉ loanh-quanh tán gẫu vòng ngoài, liên-tưởng tới những vụ xung-đột không cân-bình giữa hai nước có khoảng-cách lực-lượng khác nhau như đá với trứng hay chấu-chấu với xe. Vậy trước hết, hay so-sánh Nga và Ukraina về mặt quân-sự, dân-số.

Nga so với Ukraina

Khi nước lớn đánh nước nhỏ

Lớn ở đây, không kể đến diện-tích hay dân-số mà là ưu-thế quân-sự. Như Trung-quốc nước to dân

Trường-hợp xung-đột giữa Nga và Ukraina thì về mặt diện-tích, Nga lớn gấp ba; về dân-số, hơn gấp ba; đã vậy, dân Nga lại sinh-sản mau-mắn hơn và tỷ-lệ tử-vong lại thấp hơn; có nghĩa là nếu cứ để tự-nhiên thì cán-cân chênh-lệch về dân-số mỗi ngày lại càng lợi thế về số-lượng cho Nga. Về quân-lực thì tổng-số quân-lực, Nga gần gấp ba; mà chủ-lực-quân thì gấp hơn bốn lần. Về không-lực, số phi-cơ chiến-đấu và trực-thăng, Nga có mười-ba lần lớn hơn. Việc nước có ưu-thế quân-sự uy-hiệp nước yếu-kém hơn là chuyện thường xảy ra.

Sau đây là vài cuộc chiến tương-tự giữa hai bên không cân-bằng lực-lượng. Năm 1939: Đức đánh Ba-lan, đệ nhị thế-chiến: ngày 1 tháng 9; Đức tố-cáo Ba-lan đàn-áp dân gốc Đức sống ở Ba-lan và thông-đồng với Anh và Pháp bao-vây Đức. Nga cũng nêu lý-do tương-tự khi mở cuộc hành-quân bên Ukraina.

Gần-gũi hơn, vào cuối năm 1956, liên-quân Anh-Pháp đánh chiếm sông-đào Suez ở Ai-cập; cùng một lúc, Nga đưa quân đánh-chiếm Hung-gia-lợi; một đảng nói bảo-vệ quyền-lợi kinh-tế Âu-tây, một đảng kêu cần giữ thống-nhất trong thế-giới cộng-sản anh-em khi có thằng em đi loạng-choạng lạc hướng.

Cuối năm 1978-đầu 79, Việt-cộng đánh Căm-pu-chia, cũng lý-do bảo-vệ “dân ta bị nước họ ngược-đãi” đồng-thời nêu lý-do thi-hành nghĩa-vụ quốc-tế cứu-vớt dân Cam-pu-chia.

Mười năm sau, 1989, Hoa-kỳ mở cuộc hành-quân đánh Panama—không khác chi mấy điều Putin nói “khộng có chiến-tranh mà chỉ là một cuộc hành-quân”—có tên là “Lý-do Chính-đáng Just Cause”; có 25 binh-sĩ Hoa-kỳ tử-vong và hơn 300 thương-binh; phe Panama có khoảng 314 binh-sĩ chết (13 lần hơn) và số dân-sự tử-vong ước khoảng 1 tới 3 ngàn. Lý-do: Panama đang bỏ Hoa-kỳ mà nghiêng về phía Nga, ngã về phe buộn lậu thuốc. Thì cũng không khác mấy khi Nga nói Ukraina bỏ Nga mà nghiêng về Tây-Âu.

Việc nước có ưu-thế quân-sự uy-hiệp nước yếu-kém hơn là chuyện thường xảy ra. Lý-do đại-đề cũng khá giống nhau; tuy thường xảy ra nhưng không có nghĩa là đúng theo đạo-lý hay đúng theo công-pháp. Nhưng cũng chẳng phải là việc lạ.

	NGA	UKRAINA	So-sánh Nga-Ukraina Ước-lượng
Diện-tích	# 18.000.000 km ²	# 606.000 km ²	300%
Dân-số	143.449.000	43.793.000	327%
Tỷ-lệ sinh-nở	9.8%	7.8%	Sinh nhiều hơn
Tỷ-lệ tử-vong	14.6%	15.4%	Chết ít hơn
Quân-lực			
Tổng-công	1.330.900	500.000	265%
Chủ-lực	830.900	200.000	415%
Không-lực			
Máy-bay	4.182	312	1.340%
Trực-thăng	1.532	113	1.356%

đồng nên có thời chê Hoa-kỳ là con cạp-giấy nên bị đối-đáp là chớ coi thường con cạp-giấy đó vì nó có mấy cái răng nguyên-tử! Thế thì việc nước có ưu-thế quân-sự uy-hiệp nước yếu-kém hơn là chuyện thường xảy ra.

Dư-luận Cộng-đồng Quốc-tế lên án Nga-sô

Nhân-loại, và cộng-đồng quốc-tế thường lên tiếng khi các nước đánh nhau như vậy, nhất là khi nước “lớn” ăn hiếp nước nhỏ. Nhớ lại, hồi Hoa-kỳ đánh Panama, Liên-minh các quốc-gia Mỹ-châu lên án cuộc xâm-lăng Panama. LHQ cũng lên án Hoa-kỳ với 75 phiếu thuận, 20 phiếu chống và 40 phiếu trắng. Trong khi đó, Hoa-kỳ cho một đối-lập Panama tuyên-thệ làm tân-tổng-thống, rồi việc cũng xong.

Trước đây, năm 2014, khi Nga xâm-chiếm Crimea của Ukraina, 100 quốc-gia bỏ phiếu lên án Nga, 11 ủng-hộ Nga và 58 bỏ phiếu trắng. Chuyện 8 năm trước đến nay vẫn nhì-nhằng, có khi rồi việc cũng xong.

Đến nay, tháng 2-2022, Nga lại đánh Ukraina. Ngày 2 tháng 3, 2022, Liên-hiệp-quốc lại bỏ phiếu lên án Nga và đòi-hỏi Nga rút quân. 141 quốc-gia thành-viên bỏ phiếu thuận, 5 chống, 35 bỏ phiếu trắng (trong đó có Việt-Nam) và 12 không tham-dự. Lên án như vậy—75% quốc-gia thành-viên—liệu có kết-quả gì không? Hãy chờ xem.

Dư-luận theo Nhân-loại, tính theo đầu người

Thay vì tính theo số quốc-gia thuận lên án Nga-xô, 75%, thử nhìn theo số dân các nước không lên án thì phần lớn ở Á-châu, một nửa ở Phi-châu, lại có hai quốc-gia đông dân nhất, Trung-quốc và Ấn-độ, nên cũng có thể nói là *hai-phần-ba nhân-loại không lên án Nga xâm-lăng* và sẽ vẫn tiếp-tục giao-thương với Nga; khiến cho các biện-pháp trừng-phạt về kinh-tế sẽ không mạnh-mẽ lắm, khó thành-công thuyết-phục Nga bỏ cuộc.

Xét về các lý-do nước lớn nêu ra để có về có chính-nghĩa (just cause)

Bảo-vệ dân gốc nước mình và quyền-lợi nước mình là hàng đầu; có khi đòi bảo vệ luôn dân nước người ta, viện lẽ nhân-đạo và nghĩa-vụ quốc-tế. Nghe cũng có thể chấp-nhận hay hợp-nhĩ.

Có khi viện lẽ an-ninh vùng—một cách khác để các nước gọi là lớn tránh cách gọi ảnh-hưởng địa-phương/vùng; ta thấy Tổ-Chức Hiệp Ước Bắc-Đại-Tây-Dương (NATO), Đông-nam Á (SEATO), quốc-gia châu Mỹ (OAS), hiệp-ước Varsovie phe Công-sản... để can-thiệp trực-tiếp hay gián-tiếp... vào các nước nhỏ trong vùng ảnh-hưởng của mình.

Nghĩ lại khi Nguyễn-Trãi viết rằng Trung-quốc và Việt-Nam bắc nam khác-biệt, mỗi bên xưng hùng một phương thì cũng viện cái quyền nước lớn trong vùng vậy. Mấy xứ nhỏ bên Lào thần-phục không sao nhưng Chiêm-thành ngỗ-ngịch thì bị đánh-chiếm, phân-chia.

Chủ-nghĩa dân-tộc cũng là một phép thanh-mỹ-từ do TT Wilson đề-nghị sau khi thắng thế-chiến I: mỗi dân-tộc có lãnh-thổ riêng, quốc gia riêng và chính-phủ riêng. Nghe thấy hay; nghĩ sâu mới thấy độc-đáo và thâm-độc. Thế là phần nam Âu-châu thua trận được chia ra mấy chục tiểu-quốc tha-hồ đánh nhau chí-chóc vì dân-tộc nào cũng chỉ nhớ thời hoàng-hoa nhất của dân mình nước mình trong lịch-

sử; vào thời đó, lãnh-thổ mình to như vậy, như vậy... bao-trùm nơi này nơi nọ... thế là tha-hồ tranh-giành; mưu chia ra để trị một thời gọi là balkanization vậy. Sự tan-hoang của Nam-tư cũng là hậu-quả của kế-hoạch Wilson, lãnh-đạo của một liên-bang có nhiều chủng-tộc sống chung.

Có trường-hợp khôi-hài-ra-nước-mắt là các nước Âu-Tây sang Phi-châu chia đất phân-dân cũng theo kế-hoạch chia-để-trị, pha-trộn bộ-tộc dân này cho sang sinh-sống ở lãnh-thổ kia, dùng bộ-tộc này làm trung-gian cai-trị bộ-tộc kia, rồi nay trả độc-lập để mặc các bộ-tộc theo chủ-nghĩa dân-tộc kiểu Wilson đánh phá giết chóc nhau.

Trường-hợp Ukraina theo chiều dài lịch-sử, việc phân-chia dân và lãnh-thổ

Lịch-sử vùng và dân Ukraina cũng ngộ. Dân cùng gốc xờ-la-vích từ phía bắc tràn xuống, lúc đầu tụ-tập ở khu nông-nghiệp màu-mỡ Ukraina. Sau có tay anh-hùng tên Russ thu-nhập các nhóm tạp-nham thành một vương-quốc, chính trụ ở vùng Ukraina ngày nay nhưng dân cũng dần dần lan ra, bên thành Bellaruss Bạch-nga, bên trải rộng sang Á-châu thành Nga-Tây-bá-lợi-á rộng lớn, nô-nà thành Đại-Russia; cái nôi Ukraina do đó mang cái tên Tiểu-Russia. Vì cùng chung một gốc lịch-sử xờ-la-vích và gốc tổ Russ, có phe-nhóm coi cuộc chiến hiện-tại là việc nội-bộ của dân xờ-la-vích, thế-giới (đặc-biệt, Mỹ và Âu-châu) không nên dính vào nội-bộ xờ-la-vích. Lý-luận này vừa dựa vào chủ-nghĩa dân-tộc mà lại cũng hợp với lý-thuyết an-ninh-vùng bắc-đông-âu thuộc ảnh-hưởng của Nga từ nhiều thế-kỷ.

Nhân nói đến ảnh-hưởng vùng, nên nhắc đến sự sụp-đổ của liên-bang Xô-viết. Trước đó, các bang nhỏ nằm trong liên-bang Xô-viết chịu ảnh-hưởng—và kiểm-soát—chặt-chẽ của chính-phủ trung-ương Nga ở Môt-cô-va. Khi rã hàng, các bang nhỏ được trả tự-do tương-đối. Bang Ukraina quá nhỏ mà lại là nơi tồn-trữ vũ-khí nguyên-tử của khối Xô-viết. Hai diễn-tiến xảy ra. Một là trước kia bang quá nhỏ nên Nga đã lấp thêm (về mặt hành-chánh) cho Ukraina phần đất nay là các vùng phía đông xát Nga và phía nam mở ra cửa biển Crimea; các đất đó dân căn-bản là gốc Nga, tuy tiếng là cho Ukraina nhưng vẫn thuộc liên-bang Xô-viết; nay về Ukraina độc-lập thân Âu-tây, không còn dính-líu với quê mẹ Nga; hai là bang mới độc-lập Ukraina sẽ không phát-triển vũ-khí nguyên-tử cũ của khối Xô-viết và thế-giới, đặc-biệt Nga và Hoa-kỳ, sẽ đảm-bảo sự độc-lập và vẹn-toàn lãnh-thổ Ukraina.

Đến nay, Ukraine xa dần Nga mà lại xích gần với Tây Âu (gần giống như cảnh Panama ngày trước tính dựa vào Nga-xô để ương-ngạnh với Hoa-kỳ), thế là Nga bèn trở mặt, trước là đòi lại vùng Crimea mấy năm trước, kỳ này đòi lấy lại vùng đông Ukraine có đông dân gốc Nga. Rốt cuộc, Nga tính mở cuộc hành-quân chớp-nhoáng (cũng giống như Just Action của Hoa-kỳ ở Panama). Nhưng mà Ukraine khác Panama mà Nga lại chẳng giống Hoa-kỳ.

Thành ra ai ngờ châu-chấu đá xe, tưởng rằng châu ngã ai dè xe nghiêng.

Tây Ukraine

Nếu phía đông Ukraine có nhiều dân gốc Nga thì phía tây lại có nhiều dân gốc Ba-lan. Đó là cái nghiệp của những nước nhỏ nằm ở giữa các nước lớn. Bắc-âu—đặc-biệt Thụy-điển—có lúc tạo được uy-thế ở Belleruss. Ukraine có lúc cũng muốn dựa vào Thụy-điển nhưng bị Nga kìm- kẹp. Còn hai bên tả hữu tây đông Ukraine thì có Nga và Đức. Sau Thế -chiến, Đức thua, Nga nổi lên mạnh, Nga chiếm một phần đông Ba-lan sáp-nhập vào Ukraine. Lại đền Ba -lan, cho Ba-lan lán một chút đất của Đức. Tóm lại, trên bản-đồ, Nga và Ukraine xê-dịch từ đông sang tây mỗi nước một chút. Hậu-quả là công-dân Ukraine đa-dạng mà gốc Nga nhiều ở phía đông và gốc Ba-lan nhiều ở phía tây. Từ đó thấy Nga tận-tình đòi chiếm lại mấy vùng phía đông Ukraine mà Ba-lan thì giúp- đỡ Ukraine cũng khá tận-tình.

Chiến-đấu đến viện-đạn hay người dân cuối cùng

Việc ai ngờ xe nghiêng là điều đáng khen-ngợi dân quân Ukraine. Tổng-thống can-trường, dân-chúng nhất-trí, quân-đội anh-dũng, lại được các nước tự-do—đặc-biệt Hoa-kỳ và Tây-Âu—yểm-trợ vũ-khí dồi-dào, tân-tiến... Tin cuối cùng là Nam-Hàn sẽ cho Hoa-kỳ mượn một số lượng khổng-lò đạn đại-bác để Hoa-kỳ có thể viện-trợ cho Ukraina! Trong tương-lai gần-gũi, chưa vội lo đến việc viên-đạn cuối cùng mà chỉ còn phải lo đến người dân cuối cùng.

Với ưu-thế về dân-số và số trẻ-con, tỷ-lệ sinh-nở thì về đường dài, hoàn-cảnh Ukriane có thể sẽ khả-quan, có lợi đối với Nga. Dân Nga đông; nước lớn lại có tiền mượn lính đánh thuê. Nhóm Wagner do Nga thuê đang làm mưa làm gió ở Ukraine. Khiến có người nhớ một báo-cáo ngày xưa kể là ở Ai-rắc và Ap-ga-nit-tăng ngày trước, số người đánh thuê phía Hoa-kỳ là cứ 3 quân nhân Mỹ thì có một người đánh thuê. Dù có bỏ qua yếu-tố lính đánh thuê, chỉ xét thuần về dân-số, thì việc người Ukraina cuối cùng chắc sẽ đến trước khi Nga hết dân!

Trong tương-lai gần, việc sản-xuất vũ-khí đang tiếp-tục, Ukraina chưa phải lo cảnh súng còn đạn hết, xe-tăng máy-bay còn xăng hết, bom còn mà ngòi nổ thì hết. Lại nữa, chiến-tranh Việt-nam chấm-dứt, chiến-tranh Ai-rắc chấm-dứt, đến cuộc chiến ở Ap-ga-nit-tăng cũng chấm-rút nhờ cựu Tổng-thống Trump nêu cao chính-sách MAGA; thì nay kỹ-nghệ vũ-khí cần có thị-trường tiêu-thụ. Ukraina là cơ-hội vàng-son. Tổng-thống lại nói Hoa-kỳ sẽ luôn-luôn và mãi-mãi đứng sau Ukraina. Tuy-nhiên, theo nhiệm-kỳ bốn năm của Tổng-thống, thì cái hứa mãi-mãi đó nó kéo dài hết nhiệm-kỳ tổng-thống mà thôi. Ai còn kỳ-vọng khác thì nên đọc qua cuốn *Hồ-sơ mật dinh Độc-lập* (nguyên bản The Palace file, của cựu tổng-trưởng Nguyễn-Tiến-Hưng, đồng tác-giả).

Yếu-tố người lãnh-đạo

Lâu sau cuộc chiến, các sử-gia thường nghiên-cứu các lý-do xa-gần, kinh-tế, “địa-chính-trị”, văn-

hóa, tôn-giáo, v.v... Nhưng ít ai phủ-nhận vai trò quan-trọng của người cầm-quyền đương-thời. Chiến-tranh có hay không, nếu có thì tàn-bạo hay không tùy-thuộc khá nhiều vào cá-tính của người lãnh-đạo. Vụ Nga-Ukraina, có người đã bàn về tính đa-nghi quá đáng hay nổi cô-lập xa-rời thực-tế của Putin. Vụ Ai-rắc, người ta nhớ lại nổi ám-ánh vì Saddam Hussein có bom nguyên-tử và nổi thù của gia-đình Bush... Vụ Việt-Nam Trung-quốc, ta biết cao-ngạo của lãnh-tụ Tàu muốn dạy cho đàn-em cũ một bài học...

Sử ta có một câu chuyện đáng quên đi—nhưng không quên được. Một sáng đẹp trời, năm Quý-mùi (1043) vua ta hỏi các quan giữa triều-đình: "*Tiên đế mất đi, đến nay đã 16 năm rồi, mà Chiêm Thành chưa từng sai một sứ giả nào sang là có gì? Uy đức của trẫm không đến họ chăng? Hay là họ cậy có núi sông hiểm trở chăng?*"

Lẽ ra thì các quan phải tấu là Chiêm-thành đã từng thần-phục (như năm Kỷ-mão 1039) con vua Chiêm Thành là *Địa Bà Lạt sang quy phục [nước ta]* rồi năm sau (Canh thìn 1040) *mùa thu, tháng 8, người giữ trại Bồ Chính của nước Chiêm Thành là Bồ Linh, Bồ Kha, Lan Đà Tinh đem bộ thuộc hơn trăm người sang quy phục*; do đó mà có việc *bày tôi... xin tặng tôn hiệu thêm 8 chữ là: "Kim Dũng Ngân Sinh, Nùng Bình Phiên Phục"* có nghĩa là *Vàng nổi bạc sinh, họ Nùng đẹp, nước Phiên* (chỉ Chiêm Thành) *quy phục*. Chính nhà vua cũng vui-vẻ ghi nhận: *giặc Nùng dẹp yên, Chiêm Thành quy phục*.

Nhưng không, các quan lại tấu, theo đúng ý vua, : "*Bọn thần cho rằng đó là vì đức của bệ hạ tuy có đến nhưng uy thì chưa rộng. Sao thế? Vì từ khi bệ hạ lên ngôi đến giờ... chưa từng ra oai dùng võ để đánh phạt, đó không phải là cách làm cho người ta sợ oai. Bọn thần e rằng các chư hầu khác họ trong nước đều như Chiêm Thành cả, há chỉ riêng người Chiêm mà thôi đâu".* Sử-gia ghi thêm: *Từ đây vua quyết ý đánh Chiêm Thành*.

Sử cận-đại có việc TT Hoa-kỳ và Phó TT muốn hạ Saddam Hussein, bèn nguy-tạo có Hussein dấu vũ-khí sát-hại tập-thể để đánh Ai-rắc. Các đồng-minh Âu-châu khuyên-can; bèn cho ngoại-trưởng trưng-bày chứng-cớ *nguy-tạo* trước Liên-hiệp-quốc ngày 5 tháng 2 năm 2003; rồi đánh phá Ai-rắc tan-tành; sau này ngoại-trưởng Hoa-kỳ tiếc nuối-nuội là đã bị chính chính-phủ mình cung-cấp tài-liệu giả để mình làm trò hề nói dối.

Hai thí-dụ trên đây, việc trước quá lâu, không có chứng-cớ rõ-rệt, Lê-Văn-Hưu ghi chuyện là người đời sau, không biết đúng đến đâu; việc sau lại còn quá sớm, hồ-sơ mật chưa được giải-mã hết, chẳng biết thực hư. Nhưng cả hai chuyện gợi ý vai trò quyết-định gây chiến có khi chỉ nằm trong tay một nhân-vật lãnh-đạo... và ý-chí cơ-hội chủ-nghĩa của bộ-hạ chung-quanh.

Cuộc tán gẫu đến đây chấm dứt.

BS Nguyễn Lê Hiếu, MD

Khủng hoảng tài chính và nhà băng tại Mỹ sau khi 3 nhà băng lớn sụp đổ trong 1 tuần

Ngô Trọng Vĩnh



SVB tức Silicone Valley Bank trụ sở chính tại Santa Clara, California với số vốn khoảng 250 tỷ dollars, xếp hạng lớn thứ 16 trong các nhà băng tại Mỹ vừa bị sụp đổ đầu tháng 3-2023, khi các thân chủ tại nhà băng này đòi rút 42 tỷ dollars ra trong 1 ngày (3-9-23) để chạy sang các chỗ khác khi nghe tin nhà băng này sắp sụp đổ!! Trước đó 2 nhà băng khác Silvergate Bank (vốn 11 tỷ dollars trụ sở tại San Diego California), và Signature Bank vốn 114 tỷ dollars (trụ sở tại New York) cũng đóng cửa vì sụp tiệm ngày 3-8-23 và 3-10-23.

Vụ 3 nhà băng lớn đóng cửa trong 1 tuần gây chấn động lớn trong giới tài chính và ngân hàng Mỹ khiến Stock nói chung và Regional banks Stocks giảm hơn 20 % lập tức.

First Republic Bank trụ sở tại San Francisco với tài sản trị giá 212 tỷ đô la có nguy cơ sụp đổ theo khiến cổ phần (Stock) tại nhà băng này giảm giá 60 % trong 1 ngày và 90 % trong 3 tuần!!

Thấy nguy cơ khủng hoảng về ngân hàng và tài chính lan rộng có ảnh hưởng lớn đến hệ thống ngân hàng Mỹ, chính phủ (Central Bank, Treasury Department, Federal Deposit Insurance Corp tức FDIC) vội vã can thiệp, đóng cửa SVB ngày 3/10/23 và quản lý nó.

Sự thất bại của SVB chỉ thua sự thất bại của WAMU (Washington mutual Inc. tài sản 307 tỷ dollars) năm 2008 và gây khủng hoảng tài chính toàn cầu, khiến chính phủ Mỹ phải nhảy vào can thiệp để cứu hệ thống tài chính và ngân hàng Mỹ và sau đó bơm tiền vào để kích thích kinh tế với lãi suất 0 % - 0.1 % trong 13 năm qua.

Đáng đề ý là không ai bị tù trong vụ sụp đổ và khủng hoảng tài chính này!!

SVB là nhà băng phục vụ người giàu. Hơn 90 % thân chủ có hơn 250,000 dollars deposit trong Bank. Đa số là Tech companies, Silicone Valley Executives, Venture capital firms, các tai to, mặt lớn tại California như Thống đốc California Newsom, các Thượng nghị sĩ, cựu chủ tịch Hạ Viện, các tỷ phú ủng hộ đảng dân chủ... Vậy tại sao 1 ngân hàng có mặt hơn 40 năm lại sụp đổ trong hơn 1 ngày.

Các chuyên gia kinh tế nói SVB không lo làm ăn kinh tế đứng đắn, đúng theo kiểu 1 business bank, take nhiều risks, o bé dám BLM, cho đám này 75 triệu, tiêu 5 tỷ vào các dự án ủng hộ DEI (Diversity, Equity, Inclusion) ESG (Environment, Social, Governance) gây thua lỗ, mua nhiều Công khố phiếu (Treasury bonds) dài hạn... Khi lãi suất lên thì trị giá Công khố phiếu giảm và khi các thân chủ đòi rút tiền phải bán sớm bonds nên thua lỗ 2 tỷ dollars. SVB cũng cho các công ty mới thành lập vay tiền nhiều, khi các công ty này thua lỗ thì SVB thua theo. Chưa kể các thất thoát khác không khai báo.

Trên nguyên tắc, ngân hàng là 1 cơ sở tư nhân làm ăn, lời ăn lỗ chịu. Chính quyền không can thiệp, chỉ bảo kê tối đa mỗi thân chủ 200,000 dollars. Nếu ai bỏ trong nhà băng trên 250,000 dollars thì số còn lại mất rang chịu. Như vậy các tay giàu sụp phải trải tiền ra nhiều ngân hàng và xem xét kỹ ngân hàng nào tốt trước khi bỏ tiền triệu tiền tỷ vào. Silvergate và Signature Banks sụp đổ vì đầu tư nhiều vào Cryptocurrency và khi hệ thống tiền ảo này sụp (vụ lừa đảo của FTX) thì 2 nhà băng này đổ theo.

Khi SVB sụp đổ, các tay giàu sụp và là ủng hộ viên đảng con lừa kêu rú lên thì Chính quyền Biden vội nhảy vào cứu, bảo sẽ bảo vệ hết các tay giàu sụp chứ không phải đám trung lưu có dưới 250,000 trong băng!!!

Như vậy sẽ khuyến khích các nhà băng làm ăn bừa bãi, tiêu tiền bừa bãi và tham nhũng, hối lộ... vì lời thì hưởng mà lỗ hay sụp tiệm thì chính quyền trả hộ???

Khi chính quyền trả hộ có nghĩa là mọi người dân sẽ bị ảnh hưởng do vay mượn thêm, lạm phát tăng, tiền chi phí dịch vụ tại các nhà băng cũng tăng..

Điều đáng nói lần nữa khi thất thu cả trăm tỷ dollars mà không tìm hiểu tại sao, ai chịu trách nhiệm và bị trừng phạt ra sao, thì hiện tượng này sẽ tiếp tục.

Đúng là thời kỳ khủng hoảng toàn diện ảnh hưởng đến đời sống toàn dân Mỹ và không ai chịu trách nhiệm hay bị trừng phạt !!!



Chúng ta chỉ hy vọng đến kỳ bầu cử tới năm 2024, dân Mỹ thức tỉnh chọn người đứng dẫn cứu nước Mỹ khỏi cơn sa lầy hiện tại.

BS Ngô Trọng Vĩnh



Thiên Đường Lúa Đồi.

Chim chóc đâu khác người
 Cũng từng cặp từng đôi
 Cùng nhau xây tổ ấm
 Sống bên nhau trọn đời.
 Núi non cũng có đôi
 Kề cận nhau chẳng rời
 Cây dâm chồi nẩy lộc
 Hoa nở tím rừng đồi.
 Biển cả vẫn có đôi
 Bãi vàng chờ sóng bạc
 Sóng rì rào ca hát
 Yêu bờ đến muôn đời.
 Tình yêu kỳ diệu quá!
 Bàn bạc khắp đất trời
 Biển trần gian nghiệt ngã
 Thành Thiên đường lúa đồi.

Vinh Hồ



Mùa Xuân núi đồi Tây Bắc

Xuân về Tây Bắc núi đồi
 Hoa ban trắng xóa thiên đồi, núi cao,
 Long lanh hồng nháng rừng đào,
 Lung linh huyền ảo sương màu ngọc trai,
 Gió rừng rung nháng đào say,
 Thoảng hương sương nắng của ngày rạng đông.
 Tia vàng, giọt đọng vừng hồng,
 Núi rừng Tây Bắc bừng trong nắng đào.
 Ai người tâm chẳng dạt dào,
 Tưởng mình Lưu Nguyễn lạc vào đào nguyên,
 Một vùng mây nước sơn tuyền,
 Một tòa thanh bạch thiên nhiên an hòa,
 Một miền hồng trắng đào hoa,
 Trắng hoa ban nở, hồng hoa anh đào,
 Sắc hương tô điểm thanh tao,
 Núi đồi thung lũng, lối vào bản cao,
 Sườn đồi đẹp ruộng miền cao,
 Chập chùng thang bậc, rạt rào lúa ca.
 Xa xa vắng tiếng tù và,
 Lững lờ khói tỏa mái nhà vách tranh,
 Lát tre, nhịp thoảng, nhịp thanh,
 Thoi tơ óng ánh trái nhanh sàn nhà,
 Tơ nẩy anh nhớ tay ngà,
 Dịu dàng em quán tỉnh ta thuở nào.
 Nhớ người áo lụa đậm màu,
 Cẩm lan màu áo, nao nao lòng này,
 Nhớ phiên chợ bản lòng say,
 Múa xoè váy lượn, ngát ngát rượu cần.
 Điệu khèn nhạc trỗi láng láng,
 Đào nguyên hương sắc tràn dâng đêm trường,
 Màu hoa hay tiếng em thương,
 Mộng du huyền ảo quên đường về xuôi.

Huyền Anh Trần-Schroeder



Gửi những trẻ em ĐBSCL không biết bơi, và cả không có ngum nước sạch để uống. Gửi ngót 20 triệu cư dân ĐBSCL không được quyền có tiếng nói
Gửi Nhóm Bạn Cừu Long

NGÔ THẾ VINH

Chẳng thể cứ tự hào Việt Nam nay là đất nước phát triển nếu như dân cư của cả nước vẫn phải sống với nguồn nước bẩn và một môi trường đầy ô nhiễm.

“Không có kỹ nghệ không gian các quốc gia vẫn sống được, nhưng không thể sống nếu không có nước.” Oded Distel

[chuyên gia về nước của Do Thái]

Đề nghị chọn Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương mừng 10 tháng 3 là Ngày Nước Việt Nam / Vietnam Water Day.

[Nhóm Bạn Cừu Long]



Hình 1: Logo Ngày Nước Thế Giới 22/3/2023, với chủ đề: “Bạn cần thay đổi nếu như bạn muốn thấy thế giới đổi thay”⁽¹⁾. Và đề nghị một châm ngôn cho Ngày Nước Việt Nam 10/3/2023: “Bạn cần can đảm và có tiếng nói nếu như bạn muốn thấy một Việt Nam đổi thay”.

Có một câu chuyện cổ tích về con chim Hummingbird – người Nhật gọi là chim ong – hachidori, người Việt có một tên gọi bình dân hơn là

chim ruồi – gửi tới các nhi đồng Việt Nam [tuổi từ 7 cho tới 77 – [lứa tuổi nào thì cũng đã có một thời niên thiếu].

Một ngày kia, trong khu rừng có bộc phát một đám cháy. Mọi thú rừng đều tán loạn bỏ chạy sao cho thoát thân. Chúng dừng lại ở bờ rừng nhìn đám cháy vừa kinh hãi vừa buồn bã. Nhưng rồi chúng vẫn thấy trên đầu có một con chim Hummingbird bay tới đám cháy rồi bay đi nhiều lần như thế. Đám thú rừng lớn mới hỏi con chim ong đang làm gì vậy? Chim ong đáp: “Tôi ra hồ hút nước để tới đây dập tắt đám cháy”. Cả bầy thú cười lớn chế nhạo con chim ong và nói: “Chú mày chẳng thể nào dập tắt được ngọn lửa đâu!”. Con chim Hummingbird trả lời: **“Tôi đang làm điều mà tôi có thể làm được.”** [nguồn: UN / WWD 2023]

Đây bài học mà các em nhi đồng nơi ĐBSCL nói riêng và Việt Nam nói chung – có thể nghiệm ra là: con chim Hummingbird nhỏ bé kia đang giúp giải quyết vấn đề, với từng giọt nước mỗi lần. Con chim ong bé nhỏ ấy chính là sự thay đổi mà nó muốn thấy ở trên Đất Mẹ và cả trên hành tinh này. Các em có thể là một con chim Hummingbird bé nhỏ ấy! Hành động từ các em, cho dù là bé nhỏ tới đâu, cũng sẽ giúp giải quyết vấn nạn khủng hoảng nước – water crisis, không chỉ nơi ĐBSCL mà cả trên thế giới.



Hình 2: Sông nước dầm phù sa, chưa bị ô nhiễm là thiên đường giải trí cho những đứa trẻ trong lưu vực sông Mekong – ảnh chụp trên khúc sông Mekong

Vientiane, bên cây cầu Hữu nghị Mittaphap (1994), là cây cầu đầu tiên bắc ngang dòng chính sông Mekong từ thủ đô Vạn Tượng, Lào qua tỉnh Nong Khai đông bắc Thái Lan.

[photo by Ngô Thế Vinh, 12/ 2000]



Hình 3: Ảnh chụp những đứa trẻ vui đùa với dòng nước sạch trên khúc sông Mekong – Siem Reap, Cambodia. [nguồn: photo by Kenji Aoyagi, Mekong the Last River, NTT Publishing Co, Ltd. Tokyo 1995]



Hình 4: Cầu khỉ có khắp trên sông rạch ĐBSCL, trước đây khi nước sông còn sạch, cầu khỉ cũng là cầu nhảy của đám trẻ thơ, thuở ấy đứa nào cũng biết bơi lội vẫy vùng như những con rầy cá. [nguồn: photo by Erik Sampers, Le Mekong, Fleuves & Civilizations, 2000]; nay thì đa số trẻ em nơi ĐBSCL không còn biết bơi vì nước sông rạch tù đọng và ô nhiễm quá mức.

NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI

Cách đây 30 năm, kể từ 1993, Liên Hiệp Quốc đã chọn ngày 22 tháng 3 mỗi năm là Ngày Nước Thế Giới / World Water Day, do sáng kiến từ Hội nghị Môi Sinh và Phát Triển/ United Nations Conference on Environment and Development/ UNCED tại Rio de Janeiro, Brazil [1992].

Có thể nói, nước là biểu hiện của sự sống, vì thế mỗi khi tìm ra tín hiệu có nước trên một vì tinh tú xa xôi thì các nhà khoa học thiên văn đã lạc quan cho rằng có thể có sự sống và những sinh vật ở trên đó. Trái đất này sẽ là một hành tinh chết nếu không có nước. Nhưng trước mắt, **thiếu nước – nhất là thiếu nước sạch** đang là một vấn đề của thế giới và cũng là vấn nạn trầm trọng nhất của Việt Nam hiện nay.

Ngày Nước Thế Giới, như cơ hội để mọi người quan tâm tới tầm quan trọng của nguồn nước ngọt / freshwater và cùng nhau vận động hỗ trợ cho những phương cách quản lý bền vững các nguồn nước ấy.

Mỗi năm Liên Hiệp Quốc đều chọn ra một “chủ đề” cho Ngày Nước Thế Giới để tập trung

vận động qua các phương tiện truyền thông, qua những cuộc hội thảo, và giáo dục học đường xoay quanh chủ đề này.

Chủ đề của mỗi năm cho Ngày Nước Thế Giới không phải chỉ là “khẩu hiệu” mà là một lộ trình / roadmap sinh hoạt và phấn đấu trên toàn cầu sao cho có một nguồn nước sạch. Chủ đề mỗi năm do Liên Hiệp Quốc đã chọn, theo thứ tự thời gian trong suốt 30 năm qua cho Ngày Nước Thế Giới 22 tháng 3 là:

1994: Chăm sóc nguồn Nước là công việc của mọi người; **1995:** Nước và Phụ nữ; **1996:** Nước cho các đô thị khát; **1997:** Nước trên Thế giới, có đủ không; **1998:** Nước ngầm, nguồn tài nguyên không thấy; **1999:** Mọi người đều sống dưới nguồn; **2000:** Nước cho thế kỷ 21; **2001:** Nước cho sức khỏe, hành động trách nhiệm; **2002:** Nước cho phát triển; **2003:** Nước cho tương lai; **2004:** Nước và những thảm họa; **2005:** Nước cho đời sống; **2006:** Nước và văn hóa; **2007:** Khan hiếm Nước; **2008:** Năm Quốc tế cho vệ sinh; **2009:** Nước xuyên biên giới; **2010:** Phẩm chất Nước; **2011:** Nước cho các đô thị; **2012:** Nước và an ninh lương thực; **2013:** Nước và hợp tác; **2014:** Nước và năng lượng; **2015:** Nước và phát triển bền vững; **2016:** Nước và việc làm; **2017:** Nước và nước thải; **2018:** Thiên nhiên và nguồn Nước; **2019:** Nước không bỏ lại ai phía sau; **2020:** Nước và biến đổi khí hậu; **2021:** Đánh giá nguồn Nước; **2022:** Nước ngầm, làm rõ điều không thấy; **2023:** **Bạn cần thay đổi nếu như bạn muốn nhìn thế giới đổi thay.**

NHÌN LẠI NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI 2017:

Với chủ đề: **Chuyển nước thải thành nguồn nước trù phú.**



Hình 5: Ngày Nước Thế giới 2017 với slogan: **“Chuyển Nước thải thành một nguồn Nước Trù phú”.** [nguồn: UN / WWD 2023]

Vào thời điểm đó (2017), cách đây chỉ mới 6 năm, Liên Hiệp Quốc đã đưa ra những nhận định:

1) Trên toàn cầu, hơn 80% nước thải xả ra môi trường thiên nhiên mà không qua xử lý và không được tái sử dụng.

2) Hiện có 1,8 tỷ người sử dụng nguồn nước uống bị ô nhiễm gây ra các bệnh như tiêu chảy, kiết lỵ, thương hàn và sốt bại liệt / polio... khiến cho 842.000 người chết mỗi năm.

3) Thống kê cũng cho thấy, hiện có 663 triệu người chưa được tiếp cận với các nguồn nước uống hợp vệ sinh.

4) Đến năm 2050, sẽ có 70% dân số thế giới rời vùng thôn quê lên sống trong các đô thị. Con số này hiện nay là 50%.

5) Có nhiều cơ hội để khai thác tài nguyên nước thải. Nước thải được thanh lọc và quản lý hiệu quả sẽ là nguồn nước hữu dụng, với chi phí đầu tư hợp lý và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững.

6) Nhận định rằng, chi phí cho thanh lọc nguồn nước thải là một đầu tư xứng đáng nếu so với các lợi ích lớn lao về sức khỏe, phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, đồng thời mang lại cơ hội tạo ra nhiều việc làm "xanh" cho xã hội.

Rồi không thể không nhìn về Việt Nam, là một quốc gia đang phát triển, dù không có đủ cơ sở hạ tầng tối thiểu nhưng các nguồn tài nguyên, nhân lực và vật lực vẫn bị vung vãi phân phối không hợp lý – nếu không muốn nói là lãng phí cho những công trình chỉ với mục đích tuyên truyền vô bổ.

*Một ví dụ điển hình là, trong khi người dân không có nước sạch để uống thì nhà nước bật đèn xanh cho các địa phương xuyên suốt từ Bắc vào Nam, thi nhau xây dựng những tượng đài tốn kém hàng ngàn tỉ đồng. Thảm trạng ấy đã khiến nhà toán học trẻ tuổi Ngô Bảo Châu, sau khi được biết chính phủ CSVN vừa ký quyết định chấp thuận cho UBND thành phố Sơn La – vốn là một tỉnh biên giới nghèo phía Bắc, dùng kinh phí 1.400 tỷ đồng – là tiền thuế của người dân, để xây dựng tượng đài Hồ Chí Minh, phải thốt lên lời cay đắng trên Facebook: **“Trẻ con ăn không đủ no, áo không đủ ấm, sinh hoạt như lũ thú hoang, mà bỏ ra 1.400 tỉ để xây dựng tượng đài thì hoặc là khốn nạn hoặc là thần kinh.”** Những lãng phí cho những công trình vô bổ như vậy vẫn cứ diễn ra ở khắp Việt Nam như **“chuyện thường ngày ở huyện”**.



Hình 6: trái, Cổng vào nhà máy Xử lý Nước Thải (Waste Water Treatment Plant) tại Quận Cam, Nam California, mỗi ngày có thể cung cấp 100 triệu gallons – 378 ngàn mét khối nước tinh khiết cho cư dân Quận Cam; từ phải Phạm Phan Long, Becky Mudd, Ngô Thế Vinh; phải, Phạm Phan Long, Ngô Thế Vinh, và Nguyễn Đăng

Anh Thi từ Vancouver, trong cơn khát đã cùng uống những ly nước mát tinh khiết được thanh lọc trực tiếp từ nguồn nước thải của cư dân Quận Cam.

[nguồn: photo by Becky Mudd]

NHÌN LẠI NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI 2020:

Nước và Biến đổi Khí hậu là chủ đề cho Ngày Nước Thế giới 22/ 03/ 2020. Trước những tình huống cực đoan của biến đổi khí hậu, với hậu quả là có thể làm rối loạn chu kỳ nước – water cycle, khiến rất khó tiên đoán được về nguồn nước có thể sử dụng – water availability, cùng với những ảnh hưởng trên phẩm chất nước, cả trên tính đa dạng sinh học / biodiversity, đe dọa sự phát triển bền vững trên nhiều lưu vực của các dòng sông trên khắp thế giới.

Dân số toàn cầu từ 7,2 tỷ năm 2015 đến 2020 – theo số liệu của Liên Hiệp Quốc, đã vượt qua con số 7,8 tỷ người. Dân số Việt Nam từ 92 triệu năm 2015 đến tháng 4 năm 2023 sẽ vượt qua con số 100 triệu trong năm nay. [Việt Nam xếp hàng thứ 15 trong số những nước đông dân nhất thế giới, và đứng hàng thứ 3 trong khu vực Đông Nam Á, chỉ sau Indonesia 218 triệu và Philippines 113 triệu].

Tăng dân số cũng có nghĩa là tăng lượng nước sử dụng, kéo theo gia tăng nhu cầu năng lượng để bơm nước, vận chuyển và xử lý thanh lọc nước – water treatment.

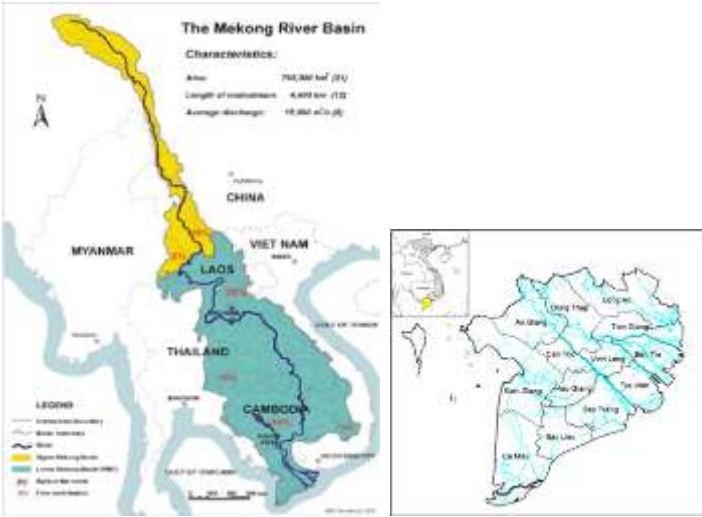


Hình 7: trái, bẫy lấu, Nhà nước CS Việt Nam, Ủy Ban Sông Mekong Việt Nam nơi 23 Phố Hàng Tre Hà Nội, đã làm gì để tranh đấu cho sự chia sẻ công bằng nguồn nước từ con sông Mekong? [nguồn: biếm họa của Babui75 Mamburao]; phải, thám cảnh hạn hán nơi ĐBSCL tháng 3 năm 2016, đã khiến nguyên TT Nguyễn Tấn Dũng phải kêu cứu Trung Quốc cho xả nước từ con đập thủy điện Cảnh Hồng / Jinghong Dam, để cứu hạn cho ĐBSCL nhưng đó chỉ là tiếng kêu trong sa mạc. [nguồn: VNExpress 3/11/2016]

Với Việt Nam, khi dân số tiếp tục tăng theo cấp số nhân (geometric progression) trong khi nguồn nước sạch đáp ứng cho các nhu cầu gia dụng sút giảm, ai cũng có thể thấy đại đa số người dân nghèo trên đất nước này – đặc biệt là phụ nữ và trẻ em – là nạn nhân và dễ bị tổn thương nhất.

Tăng cường mối quan tâm về nước để đáp ứng nhu cầu nước ngày một gia tăng trong tương lai; điều ấy đòi hỏi phải có những quyết định mạnh mẽ,

làm cách nào để phân chia các nguồn tài nguyên nước – allocate water resources, thích nghi với biến đổi khí hậu giữa những tranh chấp sử dụng nguồn nước trong các địa phương và các quốc gia lân bang.



Hình 8: trái, Lưu vực sông Mekong – Mekong River Basin or Watershed [MRC 2000]; phải, ĐBSCL là một vùng châu thổ hay tam giác châu (Delta), lớn thứ 3 của thế giới, với lịch sử hình thành do phù sa từ thượng nguồn đổ xuống, lắng đọng lại nơi 9 cửa sông từ suốt bao nhiêu ngàn năm qua. Việc nhà nước CSVN tùy tiện đổi tên thành Lưu vực sông Cửu Long (6) là sai, cả về phương diện địa chất và thủy văn. ĐBSCL hiện nay đang từ từ bị tan rã do “nước đói – hungry water” không còn phù sa, nước đói trở lại “ăn đất”, gây sạt lở hai bên bờ sông và ven bờ duyên hải; chỉ riêng mũi Cà Mau mỗi năm đã mất hơn 600 mẫu đất và tốc độ lẹm đất ấy ngày một gia tăng.
[Ghi chú của Ngô Thế Vinh]

Ví dụ điển hình: con sông Mekong dài hơn 4800 km chảy qua 7 quốc gia đang bị tận lực khai thác bởi chuỗi những con đập thủy điện thượng nguồn, và cả bị đổi dòng lấy nước từ con sông Mekong. **Làm cách nào để chia sẻ và sử dụng công bằng nguồn nước từ con sông Mekong đang là một “tranh chấp nóng” diễn ra hiện nay.**

Cambodia và Việt Nam là hai quốc gia cuối nguồn đang chịu những hậu quả nặng nề nhất: **một Biển Hồ như trái tim của Cambodia và của cả Việt Nam đang bị cạn nước cạn cá**, một ĐBSCL không chỉ thiếu nguồn nước ngọt từ thượng nguồn mà còn chịu hạn mặn chưa bao giờ khốc liệt như thế. Chưa kể tới khả năng Trung Quốc sử dụng con sông Lancang-Mekong như một thứ vũ khí trong cuộc chiến tranh môi sinh – ecological warfare trừng phạt Việt Nam và các nước hạ lưu khác.

Đối phó với biến đổi khí hậu không chỉ trên quy mô quốc gia mà cho toàn lưu vực, **mọi hoạch định cần theo một phương pháp tích hợp – integrated approach**, đối với nhu cầu sử dụng và quản lý nguồn nước.

Cách làm ăn cũ, với vô số những dự án thủy lợi lớn nhỏ bấy lâu của nhà nước CSVN đã

chứng tỏ là không hiệu quả – nếu không muốn nói là có hại, điển hình là các cống đập ngăn mặn cùng khắp nơi ĐBSCL trong ngót nửa thế kỷ qua và gần đây nhất là Dự án “được mệnh danh là thế kỷ” Cái Lớn Cái Bé – cũng là một sai lầm “ngịch thiên thế kỷ”(3).

Từ nay, mọi phương cách quản lý nước cần được phân tích kỹ lưỡng qua lăng kính biến đổi khí hậu – through a climate change lens. Chúng ta cần đầu tư nhiều hơn nữa để cải tiến và cập nhật những dữ liệu thủy học – hydrological data, qua các học viện [như Viện Biến đổi Khí hậu DRAGONS Đại học Cần Thơ], qua các chính phủ, qua giáo dục, và cùng nhau chia sẻ mọi kiến thức, để có được khả năng tiên lượng và đối phó với những rủi ro khan hiếm nước như hiện nay và chắc chắn sẽ trầm trọng hơn trong tương lai.

Những kế hoạch thích ứng cần có **tầm nhắm chiến lược – targeted strategies**, ưu tiên trợ giúp cho những cộng đồng cư dân lợi tức thấp – nhất là phụ nữ và trẻ em, họ là nhóm người chịu tác động, dễ bị tổn thương và thiệt hại nhiều nhất do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu.(1)

NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI 2023:

Ngày Nước Thế Giới 22/3 năm nay với chủ đề: **“Bạn cần thay đổi nếu như bạn muốn nhìn thế giới đổi thay”.**

“Có lẽ không quốc gia nào trên thế giới, **chữ “nước” có cả hai nghĩa như tiếng Việt: nước vừa để chỉ quốc gia (nation), vừa để chỉ phân tử H₂O**, kết hợp từ một nguyên tử oxy và hai nguyên tử hydro, để hình thành nguồn tài nguyên nước (water) quý giá cho nguồn sống trên trái đất. Trong văn hóa của Việt Nam, nước đã gắn bó trong mạch sống của từng con người. Người Việt dùng các cụm từ “giữ nước” khi chống ngoại xâm phương Bắc và “đi mở nước”, thay vì đi mở đất, khi đi về phương Nam.

Người dân vùng ĐBSCL đã có rất nhiều tên để gọi đặc điểm của dòng nước: **nước lớn, nước ròng, nước ròng, nước kém, nước nổi, nước lụt, nước tram, nước bạc, nước son, nước đục, nước nhậy, nước tràn, nước chụp, nước đứng, nước ngược, nước xuôi, giáp nước, nhồi nước, xiết nước, rả nước...** Về nguồn cung cấp và chất lượng nước thì có những từ: nước trời, nước mưa, nước sông, nước cây, nước ngầm, nước lung, nước đĩa, nước mặn, nước ngọt, nước lợ, nước phèn, nước bùn... [Tản mạn về chữ Nước, TS Lê Anh Tuấn]

Nguyên chủ nhiệm tạp chí Đi Tới bên Canada, cảm xúc khi đọc những dòng tản mạn về Nước của TS Lê Anh Tuấn, anh Đoàn Minh Hóa viết: **“Nơi ĐBSCL ngày trước, các ghe chở nước uống tới các nơi không có nước ngọt để uống; thời đó người ta không ai nói dịch vụ đó là “Bán Nước” mà được gọi là “Đổi Nước” do chính bà con mình cung cấp nước uống cho nhau.**

Ô NHIỄM SÔNG RẠCH KHẮP 13 TỈNH MIỀN TÂY

Nước, nước, khắp nơi, không có giọt nước để uống
(Water, water, everywhere, Nor any drop to drink)
[Samuel Taylor Coleridge 1772-1834]

Cho dù ĐBSCL vẫn là nơi nhận nguồn nước cao nhất Việt Nam tính theo dân số, nhưng từ ngót nửa thế kỷ trở lại đây, tuy có nước vây bủa xung quanh nhưng là nước bẩn hay nước mặn. Thách đố lớn nhất là làm sao thanh lọc được nguồn nước tạp ấy để có nước sạch đưa vào sử dụng. Đó là tình cảnh của ngót 20 triệu cư dân ĐBSCL, phải sống chung với cả một mạng lưới kinh rạch dòng ngòi sông ô nhiễm, và hạn mặn đang trầm trọng hơn như hiện nay.

Trên một chuyến phà lớn từ Đại Ngãi qua Cù lao Dung, sóng đánh tung tóe, khách như cảm thấy được vị mặn bám đọng trên môi. Thấy nước khắp nơi nhưng là nước mặn đã xâm nhập vào các ngả sông rạch và người dân thì đang lao đao lùng kiếm tìm mua từng lu nước ngọt để uống. Rồi còn phải kể tới những cánh đồng lúa cháy và các vườn cây trái thối rữa do đất bị nhiễm mặn khiến nhiều nông gia mất trắng tay.

Người bạn đồng hành đứng bên, **TS Dương Văn Ni, nhiều năm giảng dạy Khoa Môi trường và Tài nguyên Thiên nhiên Đại học Cần Thơ,** nói với tôi: **“Kể cả khi có lũ ngọt đổ về, nước hết mặn cũng không uống được vì dòng sông quá ô nhiễm”.** Do chất thải kỹ nghệ từ các nhà máy* ven sông, do phân bón hóa học từ đồng ruộng tràn ra, và cả rác rưởi đổ xuống từ các khu gia cư.



Hình 9: trái, cảnh tượng phổ biến ở các vị trí cống ngăn mặn – mệnh danh là công trình thủy lợi: rác tích tụ và nước có màu tối đen, bốc mùi hôi thối do các chất ô nhiễm phân hủy, hình chụp nơi cống ngăn mặn Bãi Giá, Sóc Trăng. [photo by Lê Anh Tuấn 11/12/2017] (4); **phải, hậu quả sau nửa thế kỷ cải tạo tự hủy của nhà nước CSVN, toàn thể hệ thống sông rạch, không khí và đất đai nơi ĐBSCL đã trở thành một môi trường cực kỳ ô nhiễm, đang tàn phá sức khỏe của người dân.** [nguồn: biếm họa của Babui75 Mamburao]

Một ví dụ điển hình là đang có một **nhà máy giấy Lee & Man bên bờ sông Hậu** đã và đang gây ô nhiễm nghiêm trọng cho dòng sông như mạch sống của ngót 20 triệu dân nơi ĐBSCL do **nguồn nước thải với đủ loại hóa chất cực độc** nhưng vẫn được **Bộ Tài Nguyên & Môi Trường [thời ông Bộ Trưởng TN & MT Trần Hồng Hà 2016-2023, nay là đương kim Phó Thủ tướng của chính phủ Phạm Minh Chính]** cấp phép xây nhà máy ven sông,

không chỉ cho xả thải ra sông rồi còn phải kể tới bụi khói độc hại, mùi hôi thối, tiếng ồn từ nhà máy ngày đêm bào mòn sức khỏe của người dân trong vùng. Câu hỏi được đặt ra là: **Được bao nhiêu lợi nhuận, số tiền ấy đi về đâu, để phải hy sinh sức khỏe của người dân và chấp nhận cái giá đắt môi sinh lâu dài phải trả (environmental costs) di hại tới các thế hệ tương lai như vậy?**

KS Phạm Phan Long, VEF viết: “Việt Nam không phải là vùng đất vô chủ, hợp tác với doanh nghiệp nước ngoài chỉ để chia chác lợi nhuận với dã tâm bức hại dân mình. Sông Hậu là mạch máu của dân cư ĐBSCL, là quá tim nuôi sống cả nước, là di sản bất khả xâm phạm của dân tộc. Việc cứu lấy dân cư và môi sinh sông Hậu khỏi bị hủy hoại dưới khói bụi và ô nhiễm của Lee & Man là nghĩa vụ thiêng liêng chính quyền không thể tránh né” (2).



Hình 10: Nhà máy giấy bên bờ sông Hậu, con khủng long Lee & Man đang phun chất độc giết chết sinh cảnh sông Hậu, là một nhánh của Cửa Long Chín Cửa Hai Dông. Dân kêu cứu vì ô nhiễm từ nhà máy giấy Lee & Man

[nguồn: photo by T. Trinh Tuổi Trẻ Online 30/3/2017]

NHÀ NƯỚC CSVN QUY HOẠCH GÌ?

Trong khi trên giấy tờ, trên chính sách về "môi trường nước" thì vẫn không thiếu những khẩu hiệu như Quyết định 22.12.2016 của Thủ tướng Chính phủ: **"Định hướng Phát triển cấp nước đô thị tới năm 2020"**.

Chỉ mới đây thôi, ngày 6/3/2023, cách đây 2 tuần, ông Trần Hồng Hà, Bộ Trưởng Bộ TN & MT kiêm Phó Thủ tướng đã ký Quyết định 174/QĐ-TTg mang tên **Quy hoạch Tổng hợp Lưu vực sông Cửu Long thời kỳ 2021—2030, tầm nhìn đến năm 2050**(5), với khẩu hiệu "tôn trọng quy luật tự nhiên" và "lấy tài nguyên nước là yếu tố cốt lõi" rồi tự đặt ra những chỉ tiêu đầy tham vọng như:

— 100% vị trí giám sát dòng chảy xuyên biên giới được giám sát tự động, trực tuyến;

— 100% nguồn nước liên tỉnh được công bố khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải;

— 100% công trình khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước được giám sát vận hành và kết nối hệ thống theo quy định;

— 50% nguồn nước thuộc đối tượng lập hành lang bảo vệ nguồn nước được cắm mốc theo quy định;

100% nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn quốc gia trước khi xả vào nguồn nước, hệ thống thoát nước chung.

Các chỉ tiêu của Quy Hoạch – như một cam kết, là tất cả phải đạt mức 100% (trừ việc cấm mốc nguồn nước 50%), trong khi ngân sách đầu tư thì quá thấp (510 tỉ đồng / khoảng 22 triệu USD), trong khoảng thời gian ngắn ngủi chỉ có 7 năm (2023 – 2030), chưa kể làm sao đào tạo được một đội ngũ nhân sự có khả năng và một bộ máy lãnh đạo trong sạch và không chỉ tư duy theo nhiệm kỳ để rồi sau đó là “Sống chết mặc bay / Après moi, le déluge! Điều ấy khiến KS Phạm Phan Long, người từng thực hiện các quy hoạch lớn tại Hoa Kỳ, đã phải hoài nghi và đặt ngay câu hỏi về tính khả thi và độ tin cậy của Quy Hoạch vĩ mô này!⁽⁶⁾

Như từ bao giờ, giữa nói và làm của nhà nước CS Việt Nam, vẫn còn là khoảng cách của một đại dương. Mọi chính sách cần bảo đảm tính đại diện rộng rãi các thành phần tham gia, tạo được sự tin cậy giữa nhà nước, các tổ chức xã hội dân sự và lãnh vực tư nhân. KHÙNG KHOẢNG LÔNG TIN của người dân – như ở Việt Nam hiện nay với mọi chính sách của nhà nước là một “chỉ dấu cho tiên lượng thất bại” của mọi kế hoạch phát triển đất nước.

Nếu nói lãnh đạo là tiên liệu, thì ngay từ quy mô rất nhỏ như Quận Cam, từ mấy thập niên trước họ đã tiên liệu và có mối quan tâm rất sớm về nguy cơ thiếu nước, khai thác quá mức làm suy sụp trữ lượng tầng nước ngầm, để rồi ngày nay GWRS (Groundwater Replenishment System) / Hệ thống Bổ sung Nguồn Nước ngầm đã trở thành một hiện thực, bảo đảm cung cấp một nguồn nước sạch bền vững cho 3 triệu cư dân địa phương.

Khi mà tình trạng ô nhiễm môi trường ở Việt Nam đã vượt mức báo động đỏ, mơ ước đơn giản của người dân được uống ly nước sạch, thở bầu không khí trong lành, bữa ăn với chén cơm tô cá và mớ rau xanh không bị nhiễm độc, có vẻ như ngày càng xa vời.

LÀM GÌ ĐỂ TẮY RỬA NHỮNG DÒNG SÔNG?

Phải tẩy rửa cứu lấy những dòng sông đang hấp hối ấy là ưu tiên hàng đầu, và phải làm cho bằng được trong một thời gian ngắn nhất bằng mọi giá. Đây là một công trình khó khăn nhưng không phải không thể vượt qua được với sự hiểu biết và những kỹ thuật hiện đại.

Biện pháp hiệu quả nhất đòi hỏi các điều kiện:

1/ Xác định các nguồn gây ô nhiễm để ngăn chặn và phòng tránh:

– Ô nhiễm từ “điểm nguồn / point source” như từ các khu nhà máy xây dựng ven sông, đổ các chất thải kỹ nghệ / industrial sewage không được thanh lọc / treated xuống các dòng sông: nhà máy giấy Lee & Man, các nhà máy điện than ven sông, chuỗi nhà máy chế biến thủy sản...

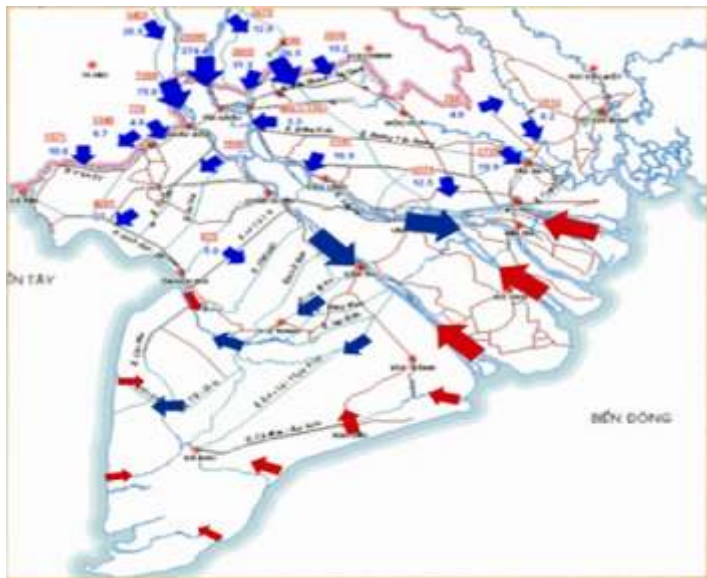
– Ô nhiễm từ “phi-điểm nguồn / non-point source” như do phân bón nông nghiệp, thuốc trừ

sâu rầy, thuốc diệt cỏ... đổ tràn xuống suốt chiều dài sông rạch từ những ruộng đồng hay các nông trang. Hoặc từ nước thải và rác rưởi từ các khu gia cư không được xử lý hàng ngày đổ xuống các sông rạch, do không có những phương tiện sinh hoạt vệ sinh tối thiểu: như nhà vệ sinh, nơi xử lý nguồn rác và thiếu cả ý thức về bảo vệ môi trường sống.

Bấy nhiêu ô nhiễm đang bị tích lũy nơi vùng nước tù đọng do bị ngăn chặn bởi hàng ngàn cống đập, với những con sông con rạch không chảy, biến cả một hệ sinh thái sông ngòi / riverine environment thành một hệ sinh thái ao hồ / lacustrine environment đưa tới hậu quả tất yếu là những dòng sông sinh thái đang chết dần.

2/ Trả lại dòng chảy thiên nhiên cho mạng lưới sông rạch, bằng cách mở cửa và dần dà tháo dỡ tất cả các cống đập chắn mặn đã có bấy lâu.

Hiện trạng ô nhiễm sẽ dần dà được tẩy rửa bằng chính lực đẩy của dòng chảy từ phía thượng nguồn và năng lượng dòng nước mặn của thủy triều từ biển. Năng lượng từ hai dòng chảy mặn ngọt sẽ giúp cho con nước chảy vào được trong các kênh rạch vì địa hình ĐBSCL quá bằng phẳng⁽⁴⁾.



Hình 11: Nhờ năng lượng dòng chảy nước ngọt từ phía thượng nguồn (mũi tên màu xanh) và năng lượng dòng nước mặn từ biển (mũi tên màu đỏ) mà môi trường tự nhiên của ĐBSCL được tẩy rửa hàng ngày (con nước lớn-ròng), hàng tháng (con nước ròng-kém), và hàng năm (mùa nước nổi-cạn). Những cống đập ngăn mặn của Bộ NN & PTNT đang “khai tử” dòng chảy và nhịp đập / Mekong Delta Pulse của hệ sinh thái ĐBSCL⁽⁴⁾.

3/ Thiết lập các nhà máy xử lý thanh lọc nguồn nước thải, thay vì đổ hết xuống sông xuống rạch và gây thêm ô nhiễm, cũng là tạo thêm nguồn nước sạch cho nhu cầu gia dụng và kỹ nghệ.

4/ Thiết lập các nhà máy lọc nước mặn từ nguồn nước biển vô tận, để cùng với các nhà

máy xử lý nước thải, tạo thêm nguồn nước sạch cho nhu cầu gia dụng và kỹ nghệ.

Những đầu tư xây dựng các nhà máy 3 & 4 tầng như tốn kém nhưng rất xứng đáng vì những lợi ích lâu dài cho một môi trường thanh sạch và sức khỏe người dân thì vô giá.

5/ Năng lượng ở đâu?

Ưu tiên triển khai nguồn năng lượng sạch / tái tạo: năng lượng gió, năng lượng mặt trời, với tiềm năng của Việt Nam được biết là vô cùng lớn lao, để từng bước giải thể nhà máy giấy Lee & Man, các nhà máy điện than thuộc thể hệ phế thải từ Trung Quốc, ... đang gây ô nhiễm trầm trọng không khí, đất và nước.

6/ Nguồn tiền ở đâu?

Ngưng ngay xây dựng những chuỗi tượng đài vô bổ, ngưng những dự án manh mún chỉ có tính cách cục bộ và theo tư duy nhiệm kỳ, để có thể đưa vào sử dụng con số hàng ngàn tỉ tiền thuế mồ hôi nước mắt thu của người dân, cả số tiền tham nhũng khổng lồ thu hồi lại được từ giới quan chức tham ô, nay đem đầu tư cho các dự án ích quốc lợi dân.

10 THÁNG 3: NGÀY NƯỚC VIỆT NAM

Giỗ tổ Hùng Vương, luôn luôn là một lễ hội lớn của cả nước từ hàng ngàn năm nay, để tưởng nhớ công ơn dựng nước của những vị vua đầu tiên của dân tộc Việt Nam.

“Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày Giỗ Tổ mùng mười tháng ba

Khắp miền truyền mãi câu ca

Nước non vẫn nước non nhà ngàn năm”

Lễ hội Đền Hùng diễn ra vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch hàng năm tại Đền Hùng, Việt Trì, Phú Thọ. Ngày Giỗ Tổ ấy đã in sâu trong tâm thức của người Việt. Tổ chức UNESCO – Cơ quan Văn hóa Liên Hiệp Quốc, đã thấy được ý nghĩa tâm linh ấy nên vào ngày 6/12/2012, đã chính thức công nhận **“Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ là Di sản văn hóa phi vật thể / Intangible Cultural Heritage của nhân loại”**.

Là người Việt Nam, không ai là không biết ngày 10 tháng 3 Âm lịch là ngày Giỗ Tổ, và ngày ấy thay đổi hàng năm theo Dương lịch. Việt Nam ngày nay đã hòa nhịp với thế giới, mọi sinh hoạt đất nước đều theo Dương lịch – nên **Nhóm Bạn Cửu Long đề nghị sẽ chọn ngày 10 tháng 3 Dương lịch hàng năm là Ngày Nước Việt Nam. [Vietnam Water Day]**.

Yêu nước, tìm về quá khứ cội nguồn nhưng không quên hướng tới tương lai. **Nước không chỉ là đất nước hay tổ quốc Việt Nam, nước còn có một ý nghĩa cụ thể của những phân tử nước H₂O, thiết yếu cho sự sống.**

Ngày Nước Việt Nam 10/3 sẽ đi trước Ngày Nước Thế Giới 22/3 hai tuần lễ, đó cũng là hai tuần sinh hoạt của cả nước quan tâm tới nguồn nước sạch – và nhân lực mũi nhọn của Ngày Nước Việt Nam ấy là tuổi trẻ thanh niên sinh viên học sinh

với chủ đề về nước thay đổi hàng năm sao cho phù hợp với hoàn cảnh của đất nước. Chủ đề **“Nước Sạch và Sức Khỏe”** sẽ là mục tiêu phấn đấu cho ít ra trong một thập niên tới.

Ngày Nước Việt Nam 10/3 cũng sẽ được coi là Ngày Nhân Quyền / Human Rights Day cho 100 triệu dân Việt Nam. Rồi trở lại với ý kiến từ một bài viết khá lâu trước đây từ năm 2000 trên Viet Ecology Foundation, người viết đã đưa ra một nhận định: **sự lãnh mạng của “môi sinh và dân chủ” phải là một “bộ đôi / duo” không thể tách rời.**

NGÔ THẾ VINH

California, 10/03/2023 – 22/03/2023

Tham Khảo:

1/ *Hướng tới Ngày Nước Thế giới 2023, 2020, 2017, Đi thăm khu nhà máy xử lý nước thải và hệ thống bổ sung tầng nước ngầm tại Quận Cam, 8/12/2017. Từ một ĐBSCL đang ngập mặn, đi thăm nhà máy Khử Mặn Carlsbad, San Diego. Ngô Thế Vinh, VEF 1/29/2020*

2/ *Hãy cứu dân cư và Hậu giang khỏi bị hủy hoại vì khói bụi và ô nhiễm của xí nghiệp Lee & Man. Phạm Phan Long, VEF Apr 28, 2017*

3/ *Nói không với dự án Cái Lớn—Cái Bé. Đi tìm các giải pháp phi công trình cho ĐBSCL. Ngô Thế Vinh. Viet Ecology Foundation 03.10.2018*

4/ *Đánh giá Các Hệ thống Ngăn Mặn Vùng Ven Biên Châu Thổ Cửu Long & Dự án Thủy Lợi Sông Cái Lớn – Cái Bé. Nhóm nghiên cứu: Lê Anh Tuấn, Nguyễn Hữu Thiện, Dương Văn Ni, Nguyễn Hồng Tín, Đặng Kiều Nhân. TheSaigontimes 14/09/2018*

5/ *Quy hoạch Tổng hợp Lưu vực sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Khai thác hiệu quả gắn với phát triển nguồn nước. Quyết định 174QĐ-Ttg 6/3/2023*

6/ *Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Cửu Long: Có khả thi và tin cậy được không? Phạm Phan Long. Diễn Đàn VOA 17/3/2023*

BS Ngô Thế Vinh: tốt nghiệp YKSG, chủ bút báo SV Tình thương, y sĩ Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù, BS thường trú các bệnh viện đại học New York, BS điều trị và giảng huấn tại một bệnh viện Nam California. **Cửu Long Cạn Dòng, Biển Đông Dậy Sóng** là một dữ kiện tiểu thuyết liên quan tới môi sinh và phát triển lưu vực sông Mekong và ĐBSCL. **Nối tiếp là ký sự Mekong Dòng sông Nghẽn Mạch**, với bản Anh ngữ đã thu hút sự quan tâm của giới khoa học, và các nhà hoạt động môi trường thế giới. Gần 30 năm tâm huyết với các vấn đề Sông Mekong và ĐBSCL, BS Ngô Thế Vinh không chỉ là một nhà văn, ông còn là một nhà hoạt động môi trường bên bờ. **Bài viết đề cập tới vấn nạn ô nhiễm nước trầm trọng trên khắp mạng lưới sông rạch nơi ĐBSCL hiện nay.**



[Tác giả 2001, trên chiếc ghe máy từ Chong Kneas, Siem Reap băng qua Biển Hồ đi tới khu Bảo tồn Sinh thái Prek Toal]



Nhúm đất Quê hương

Huỳnh Anh Trần-Schroeder

1. NHÚM ĐẤT QUÊ HƯƠNG (Bài Tiếng Việt)

Không như những người Việt Nam khác, sau ngày di tản khỏi Việt Nam sống cuộc đời mới nơi những vùng duyên hải cạnh bờ biển Thái Bình trong dự ảnh của quê hương rời bỏ, sau những năm dài nổi trôi qua nhiều tiểu bang của nước Mỹ, gia đình tôi định cư tại một thành phố nhỏ của tiểu bang Arizona, một vùng đất sa mạc được dẫn thủy nhập điền cho ngành trồng trọt. Nơi đây những khi tâm hồn chùng xuống với những khắc khoải nhớ thương quê hương bỏ lại, tôi không có điểm phúc ngồi trên bãi cát vàng dưới hàng dương liễu hướng mắt về phương trời xa thẳm mà tưởng là mình còn được nhìn khung trời quê hương yêu dấu. Nhưng tôi cũng có nơi an lành để tưởng nhớ quê hương. Những ngày buồn da diết trong đời, tôi ra khu vườn nhỏ sau nhà, ngồi dưới bóng cây cam mà tôi đã trồng ngày quyết định dừng bước lưu lạc và cắm sào ở vùng Peoria. Hái vài quả cam, nhìn mây trôi bàng bạc trên khung trời xanh, tôi nhớ những ngày thơ ấu trong khu vườn nhà bên kia bờ Thái Bình Dương. Nhà tôi lúc đó cũng có cây ăn trái nhưng cam không được ngọt như cam ở đây. Chát ngọt thấm vào đầu lưỡi làm tôi nghĩ đến sự dung hòa màu nhiệm của đời sống. Chắc tôi đã may mắn có được giống cam ngọt để trồng ngày đó, nhưng tâm hồn mơ mộng và hoài cảm của tôi vẫn cho đó là do sự dung hòa của những thiết tha của vùng đất quê nhà với lòng nhân hậu của vùng đất mới giang vòng tay đón mời và yêu thương những người mất xứ như chúng tôi. Nơi này tôi đã tưới dòng nước mắt nghẹn ngào trên nhúm đất nhỏ nhoi mà tôi đã gói trong chiếc khăn tay ngày di tản, mang theo qua từng bước, từng bước xa quê hương, từng bước nhọc nhằn trên đất nước mới, xây lại gia đình, tạo dựng một cuộc sống tự lập và có ý nghĩa, một mái nhà và tương lai cho các con của tôi. Nhúm đất tả tơi, khô cằn theo năm tháng và nắng mưa của đời sống, nhưng đó là nhúm đất cuối cùng của quê hương tôi mang theo mình. Tôi đặt nhúm đất này quanh mầm của cây cam, trong lòng đất của

xứ Mỹ, mà nghe như vừa thấp nén hương cho những người đã khuất, những anh hào dâng đời cho non nước. Thanh thoảng bay trong chiều những làn khói nhang tưởng niệm tổ tiên xây dựng giống nòi trong mồ hôi, nước mắt và xương máu anh linh. Nhưng cùng lúc tuôn tràn trên má những dòng lệ vui sướng vì biết trên nhúm đất nhỏ nhoi này sẽ đâm chồi mầm trường tồn cho con cháu rồng tiên. Những cây trái mọc nơi đây sẽ có một phần nhỏ mầm đất nước bỏ lại của tôi và như thế tôi biết rằng quê hương không chỉ ở góc trời biển Thái Bình xa đó mà có thiết thực tại nơi đây cùng với những ý tưởng, kỷ niệm của tôi về quê hương và khoảng đời thơ ấu cùng với những ước mơ, hoài vọng cho một tương lai trong sáng cho quê hương nhà.

Tôi rất may mắn giữ được nhúm đất nhỏ nhoi này, có lẽ vì trường hợp định cư khá hiếm của gia đình tôi trên đất Mỹ. Ngày di tản, chúng tôi đến xứ Mỹ rất sớm trong những làn di tản đầu tiên của ngày 30 tháng tư đen. Những ngày đầu di tản, cuộc tổ chức định cư cho hàng vạn người Việt Nam còn rất phôi thai, không được hoàn hảo. Khi tôi rời trại tạm trú Pendleton của tiểu bang California, người lính làm giấy tờ định cư cho gia đình tôi cấp cho chúng tôi giấy thông hành tạm thời nhưng quên điền số "alien" cho chúng tôi nên sau khi xuất trại gia đình tôi là người "không chính thức" trên xứ Mỹ. Vì thế đời sống chúng tôi rất vất vả vì không những không được trợ giúp định cư như hàng vạn người di tản trị nạn chính trị lúc đó, với số vốn ngoại ngữ ít ỏi, không người bảo trợ, chúng tôi rất nhọc nhằn trong việc tự tìm phương kế sinh nhai. Nhưng cùng lúc, vì những sơ sài và sơ xuất của nguồn máy nhập cư ngày đó, chúng tôi không phải qua cách thức nhập cảnh khai báo cây trái hay đất mang theo mà theo thủ tục phải bị đào thải ngay khi đến đất Mỹ để duy trì và bảo vệ lâm sản bản xứ. Nhờ thế tôi còn giữ được nhúm đất nhỏ nhoi của quê hương ngày xưa. Tôi không tiếc nuối gì, vì trong cuộc di tản cấp bách không mang theo được gì nhiều, thay vì vàng bạc, của cải, hình ảnh gia đình, tôi đã chọn mang theo vài

bình nước cho con tôi, nhớ chúng không có nước uống trong cuộc hành trình về nơi vô định này, và đã chọn mang theo nhúm đất này.

Ngày nay mỗi lần theo nhịp vồng đu đưa dưới bóng mát của cây cam trong vườn nhà, ăn quả cam tươi mát, tôi nghe long man mác hạnh phúc, không còn u uất, hận thù, tiếc nuối, vì quê hương mãi sống trong lòng mình. Như câu ngụ ngôn xứ Mỹ “home is where the heart is”, quê hương, tôi đã mang theo mình và đâu cũng là nhà khi ta có tình thương gia đình, long trân quý bạn bè và niềm tin ở long nhân của người đời và niềm thương cảm vô biên của Thượng Đế dành cho chúng sinh. Đất nước mới này cũng là quê hương của tôi, một đất nước mà tôi rất sung sướng và hân hạnh gọi là quê hương thứ hai vì đầy rẫy tình người và nhân đạo.

Với những giòng mộc mạc trên đây, tôi nguyện giữ quê hương mới này mãi đẹp tươi, trong sáng và luôn khắc ghi ân nghĩa của tình người bao la và hoàng thiên nhiệm mầu, vị tha.

Tôi cũng xin góp lời cầu nguyện cùng những người dân xứ tôi cho một quê hương thanh bình, không còn hận thù u uất và cho nắng đẹp soi sáng mọi đường quê hương, mang hạnh phúc trở về với dân mình.

ĐẤT MỚI, QUÊ XƯA

Ta nhớ một ngày, buồn thăm thẳm,
Đất bằng nổi sóng, khắp sơn lâm,
Rời vùng lửa loạn, trời hỏa tuyến,
Mang sàu vong quốc, nặng hờn căm.

Bao ngày sóng gió trên biển cả,
Ta đến bến bờ xứ cờ hoa,
Tượng thần tự do giang tay đón,
Một giòng máu mới dựng sơn hà.

Tơi tả trong tay nhúm đất nhà,
Mang từ quê cũ dặm nghìn xa,
Đậm nguồn gia phả, goings lịch sử,
Quê người, ta rải chút san hà.

Nhân bản, tự do, nghĩa bao la,
Đất mới, đất xưa, khéo dung hòa,
Trang trải tác long xây nguồn song,
Ân nghĩa quê người như quê ta.

Nhìn về quê cũ bao hờn tủi,
Ngàn năm vẫn hiến bỗng chôn vùi,
Sử xanh nức nở tình người trước,
Hậu thế u mê, hờn khôn nguôi.

Nơi đây đất cũ tình ấp ủ,
Bừng vươn tình nghĩa tự ngàn thu,
Xương máu tổ tiên còn suốt mạch,
Chan hòa nẻo mới, dấu đời mục du.

Đất mới từ đây gọi là nhà,

Nhân bản, nhân quyền, nghĩa bao la,
Ray rút khung trời quê hương cũ,
Nghìn năm vẫn mãi đất tộc gia.

ĐẤT NƯỚC QUÊ HƯƠNG

Ngày di tản, người mang gia bảo,
Tôi ghen ngào mang tấm long đầu,
Nhúm đất đen của trời quê mẹ,
Bình giọt trong của nước thương đau.

Bình nước ngọt trên mien biển rộng,
Quý hơn vàng bởi mang song còn,
Đậm ân tình tươi long con trẻ,
Giọt sinh hồi, gia bảo nước non.

Trên đất nước nữ than tự do,
Tôi ngậm ngùi chôn mớ tàn tro,
Nhúm đất đen mang từ quê mẹ
Của goings người chết vì tự do.

Nghe như non song bùng song lại,
Lời tổ tiên hờn uất nguôi ngoài,
Nghe như dòng oai hung lịch sử,
Sẽ đâm chồi ngọn đuốc tương lai.

Lòng nước Mỹ thương nhúm đất nhà,
Như tình mẹ che chở xót xa.
Nơi đây, goings tiên rồng lưu lạc,
Còn vươn mầm trong nắng bao la.

Bốn mươi năm, đoạn trường dâu bể,
Nhìn quê nhà chìm đắm bể mê,
Xót xa thương tình người ở lại,
Ngậm ngùi thương vận nước u mê.

Bốn mươi năm tình người chai đá,
Văn hóa suy đồi, ai thiết tha?
Sử xanh sàu, nặng hờn liệt sĩ,
Lãng tằm đâu, mồ mả ông cha?

Bốn mươi năm, quê hương nhìn lại,
Đất nước mình như hạt ngọc trai,
Mài giũa trong thăng trầm đau khổ,
Sẽ có ngày rạng ánh trời mai.

Quê hương cũ, trời Đông Nam Á,
Bờ Thái Bình, đất nước phù sa,
Giữ trong lòng suối nguồn gia tộc,
Tiếc cho thời văn sử ngọc ngà.

Đỗ quyên hót tiếng ngậm ngùi,
Vời thương một chốn buồn vui ao dào,
Cánh bay vùng vẫy trời cao,
Ngùi thương quá khứ, đón chào tương lai.
Cầu quê hương dứt sàu ai,
Đất cha biển mẹ thương dài người dân,
Hồi sinh một cõi thanh tân,

Tình người sáng đẹp, quên lần thương đau.

VÙNG QUÊ HƯƠNG

Dải núi cao ven sông uốn lượn,
Nắng trũng dương ve vuốt màn sương,
Sóng rì rào biển xanh cát trắng,
Lúa thì thào lời mến ruộng nương.

Đẹp làm sao quê hương nắng gió,
Đẹp ân tình mưa nắng nhỏ to,
Đẹp nguồn thương phù sa màu mỡ,
Ban dân tình đời sống ấm no.

Giờ xa quá tình người nhà nông,
Dòng sử xanh, đất nước cha ông,
Giờ tìm đâu trong đời ly xứ,
Nét tuyệt trần của xứ tiên rồng.

Trên tranh họa sắc màu rực rỡ,
Trong ai hoài áo nâu vắn thớ,
Tôi dựng lại ảnh hình quá khứ,
Họa vàng son một thuở mật mờ.

Lời nguyện cầu cho tâm sáng soi,
Gom những gì còn lại tâm thoi,
Tôi xây đài thanh cao mặc niệm,
Xứ quê hương, lịch sử giống nòi.

Như những gì tạo vùng thế nhân,
Trần nghĩa ân, đầy rẫy phong trần,
Sầu thế nhân, họa hoãn đất mẹ,
Tâm an hòa xin thả phù vân.

Không xí xóa, thì xin quên lãng
Buồn thế nhân, thói đời dối dang,
Sao cho vườn thanh trần tâm tường,
Đêm tịnh an nối tiếp ngày vàng.

Đời thế nhân chẳng đặng miên trường,
Giờ tóc xanh đã bạc màu sương,
Chiều mây khói, đời chiều trần thế,
Vẫn tiềm tàng nỗi nhớ niềm thương,

Buồn gì gió thoảng thuyền mây tan,
Góp gom sương ngọc, giọt nắng vàng,
Ta viết thi văn ngày đáng sống,
Ta vẽ cuộc đời chốn huy hoàng.

Bạn hỡi, thôi buồn thương ai oán,
Ngày qua mau trên sóng thời gian,
Cuộc đời này xã buông nghiệp dĩ,
Chuyện bề dẫu xin chớ đa mang.

Đời không là thế gian đất hứa,
Bởi an bài, dòng nắng lụa thưa,
Thôi thì thôi, hạt ngàn ta hứng,
Vẽ ngọc ngà từng giọt gió mưa.

Màn đêm tối ta thêu sao sáng,
Biển hoàng hôn ta họa sóng vàng,
Cầm Ngưu Lang Chúc Nữ thu sầu,
Ngày gió mưa gọi quạ giăng cầu.

Sóng là chí vẫy vùng thích ửng,
Chẳng lụy lòng, trầm cảm, lặng dửng,
Bơi sóng nước trên dòng thử thách,
Tung trời cao trên cánh chim ửng.

Lời tâm mạch ân tình bao la,
Đúng hay sai, cũng rải lụa ngà,
Nếu chỉ như giọt sương mật rót,
Chút an lành cũng thỏa lòng ta.



2-A PIECE OF HOMELAND (English Version)

Unlike the majority of the Vietnamese refugees who have left Vietnam in 1975 to begin a new episode in their life residing in coastal areas that remind them of our lost country, after lengthy years of drifting through many states of the U.S.A., my family finally planted roots in a small town in the state of Arizona. Here, whenever my heart and soul feel the nostalgic pain for our country left behind, I do not have the peaceful blessing of sitting on a golden beach under willowy trees gazing to the horizon and imagining that I am still bathing in the seas and skies of my homeland. However, I still have a serene spot to dream of the faraway ancestors' land. In those days of melancholy, I go to my back yard garden. There in the cool shadow of the orange tree that I decided to plant the day our nomadic path stopped in this corner of the world, following the wandering clouds passing by in the blue sky, I remember my youth days in my garden on the other side of the Pacific Ocean. In those days, my garden also had fruit trees but the oranges there were not as sweet as the ones in my present garden. The sweet taste of the orange wedges melting in my mouth makes me think of the miraculous harmony of life's spirit. Their sweetness probably is due to the species of orange

inherent to this part of the world, however my forever imaginative and sensitive mind keeps attributing its aroma to the awesome mingling of my previous homeland spiritual richness with the generous altruistic heart and soul of my new country embracing stateless immigrants that we since have become. Here, I have shed strings of bitter tears on this tiny morsel of land that I have folded in my handkerchief the day I left my country, little piece of my heart that I have taken with me through each and every step that brought me further away from my native land, through each step of hardship in this new land to rebuild a home and a dream for my children, a life of significance in self-reliance and freedom. A piece of soil, dried, tattered, like my heart and soul but also a last piece of my homeland that I have succeeded to carry with me. Placing this piece of land in the heart of the American soil, cradling the seeds of the newly planted orange tree, I felt like I have just lit a revered candle to all the departed Vietnamese compatriots, patriots' souls, to the ancestors and builders of our nation. But also at the same time, tears of happiness run down my cheeks, knowing that on this tiny piece of homeland our history will survive along with the resurrection of our proud race of the sea dragon and mountain angel. The fruits that grow here will carry a piece of my lost land and with that, I realize that my country is not limited to that Asian corner of sea and sky by the Pacific Ocean but still exists in full reality and vigor here, along with my recollected youth, my remembrance, my vision and dreams for my homeland.

I am very lucky to have been able to keep this little piece of soil from home, probably because of the rather special circumstance of my arrival to the United States. On those days of exodus of the "Black April", my family was among one of the earliest groups of refugees being taken in by the United States of America. Due to the urgency of the unfolding events, the organization for settling refugees camps and processing waves of tens of thousands of immigrants at that time could not be adequate. When we left the temporary housing tents of Camp Pendleton in California, the sergeant who processed the refugee papers for us, a task hastily set for him, gave us our temporary documents in which he forgot to assign us a legal "alien" number. Because of that, after our exit from the camp, we encountered ceaseless hurdles in our resettlement path, as not only did we not receive financial help for resettlement, we also lacked sponsors and language skills to help us get immediate jobs, so we had the most difficult time finding a way to subsist. On the other hand, because of the understandable lack of thoroughness of the immigration process at the time, my piece of homeland soil was not confiscated as per the normal procedure of immigration to protect the American soil from foreign plant contamination and I was able to preserve the last keepsake of my free homeland his-

tory and existence.

Nowadays, looking back, I don't have any regret whatsoever, as in those urgent minutes of our life and death diaspora, I could not bring much with me, and instead of gold, belongings, and so dear family pictures, I chose to carry jugs of water for my children's survival of thirst on that unknown voyage, and I also chose to bring with me a piece of our land.

These days, every time I rock myself on the swinging hammock, eating fresh fragrant oranges from my backyard, I let my whole self being pervaded with happiness, at peace with life and the universe, away from all sadness, bitterness, regrets, realizing that my homeland will always live in me. Like the American saying that "home is where the heart is", my homeland, I carry it with me and everywhere is home to our heart if we are blessed with divine gifts of family love, gifts of hope and belief in humanity and of God's love for us. This new land is also my homeland, a country that I am very blessed and proud to call my second homeland for its richness of humanity sensitivity and its wealth of altruism.

With these lines, I promise to keep this new homeland a lasting land of fresh renewal, of purity of the human heart and noble vision of the soul, and always stay thankful for the human greatness and God's miracles of love and compassion.

I also join my prayers to all my compatriots' for the survival of my native homeland, the preservation of happiness and justice for the people of our patrimony and ancestry.

3-UNE PARCELLE DU PAYS NATAL (Version Francaise)

Non pas comme la vaste majorité des réfugiés Vietnamiens qui avaient quitté le pays natal en 1975 pour commencer une nouvelle épisode de leur vie habitant les régions costales des États Unis qui leur rappellent leur pays perdu, après longues années nomadiques à travers les différentes régions de ce nouveau pays, ma famille finalement plantait souche dans une petite ville d' Arizona, un coin du désert Sonora réclamé de la nature sauvage et irrigué pour agriculture et survie. Là, quand je ressentais la nostalgie du pays quitté en ce jour tragique de fin d'Avril, je ne possédais point le paisible bonheur de me reposer sur plage dorée à imaginer que j'étais encore parmi ondes et cieux de mon pays natal. Cependant, il y avait encore pour moi une place sereine où je pouvais rassembler les pièces disjointes de ma vie présente pour me transporter au pays d'antan de mes ancêtres . En et depuis ces jours tristes, je recherchais l'oasis du jardin derrière notre maison. Là dans l'ombre douce de l'oranger que j'avais décidé de planter le jour où nos pas s'étaient arrêtés sur ce coin du monde, poursuivant voyages des nuages à travers ciel bleu, je me souvenais de mes jours de

jeunesse dans mon jardin de l'autre côté de l'Océan Pacifique. En ces jours d'antan, mon jardin avait aussi nombreux arbres fruitiers, mais leurs oranges étaient plutôt aigre-douces de gout, alors que leurs compagnes d'ici avaient plus de saveur. Les suaves morceaux d'orange fondant dans ma bouche me rappelaient l'essence de vie à harmonie miraculeuse. Leur douceur était certainement caractéristique de l'espèce d'orange inhérente à cette région d'Arizona, mais à mon âme toujours imaginative et sensible, leur arôme était mélange exquis d'entre richesse du sol d'antan et de générosité de coeur de mon nouveau pays qui embrassait les apatrides que nous depuis étions devenus. J'avais versé larmes amères sur cette petite parcelle de terre que j'avais emballée dans mon mouchoir le jour où j'avais quitté mon pays, petite pièce de coeur et d'âme que j'avais gardée avec moi à travers chaque pas nouveau qui m'éloignait de plus en plus de mon pays natal, à travers chaque étape pionnière d'épreuve dans ce nouveau pays, à reconstruire un foyer et rêves d'avenir pour mes enfants, à nous bâtir une vie indépendante, forgée sur responsabilité et liberté. Une parcelle de sol, durcie avec le temps et les intempéries, lacérée comme mon âme et mon coeur, mais elle représentait un dernier morceau de mon pays que j'avais réussi à emporter avec moi! Déposant cette pièce de sol dans le coeur du continent Américain, petit berceau de terre qui nourrira l'arbre fruitier nouvellement planté, c'était comme si je venais juste d'allumer une chandelle de révérence à tous mes compatriotes décédés pour la gloire du pays, un cierge de reconnaissance à mes ancêtres qui avaient bâti notre nation avec leur sueur, sang et sacrifices inouis. En même temps, larmes de joie sillonnaient mes joues, car je réalisais que sur cette parcelle de terre, notre histoire se perpétuera avec résurrection de notre race fière de dragon de mer et d'ange des monts. Les fruits qui proviennent de ce jardin porteront les saveurs de mon pays perdu, et sur cette notion, je réalisais que mon pays n'est pas limité à ce coin de ciel et de mer d'Asie sur les bords de l'Océan Pacifique, mais qu'il existe en toute réalité et toute vigueur ici. Ainsi persistent mes souvenirs de jeunesse, ma mémoire vivide de rizières dorées, mers bleues, monts azurés, ma vision et mes rêves pour mon pays natal.

Je suis très fortunée d'avoir pu apporter avec moi ce morceau de terre de mon pays, peut être à cause des circonstances spéciales lors de notre arrivée aux États Unis. En ces jours d'exodus du "Noir Avril", ma famille était l'un des premiers groupes de réfugiés à être hébergé en Amérique. À cause des événements précipités qui se déployaient alors, l'improvisation des camps d'hébergement provisoire et l'organisation de réinstallation de dizaines de milliers d'émigrants de ce temps étaient loin d'être adéquates. Quand nous quittions les tentes d'hébergement temporaire du camp militaire Pendleton en Californie, le

sergeant qui s'occupait des papiers d'immigration pour réfugiés sud-est asiatiques, dans une tâche qui lui était attribuée à la hâte, nous donnait diligemment nos documents temporaires. Dans confusion parfaitement compréhensible, il oubliait d'inscrire les numéros requis prouvant notre résidence légale dans ce pays. Les conséquences de cet oubli faisaient que nous rencontrions difficultés innumérables à nous établir dans ce nouveau pays, car nous ne recevions nulle aide financière, nous n'avions aucun lien de parrainage et possédions sommaire compétence de la langue anglaise. C'était un temps dur de subsistance pour moi et mes enfants en bas-âge!

Cependant, à cause des imperfections de ce système de triage, ma parcelle de terre étrangère échappait à la confiscation par l'immigration Américaine selon ses procédures normales pour protéger son propre sol des contaminations de plantes non indigènes. Unique était lors ma chance de préserver un dernier trésor de l'histoire de mon pays autonome!

Ces jours-ci, voyageant les ondes d'un temps dépassé, je n'ai aucun regret quoi que ce soit, car durant ce temps désespéré d'entre survie et mort probable pendant l'exodus je ne pouvais emporter que minimal trésor de vie. Au lieu d'or précieux et de souvenirs familiaux inestimables, j'avais choisi d'emporter bouteilles d'eau pour mes enfants pour combattir leur déshydratation durant ce voyage à imprévisible dangereux présage, et j'avais aussi choisi de préserver cette pièce de sol de mon pays natal.

Ces temps-ci, chaque fois que je me berce sur mon hamac, dégustant les oranges fragrances de mon jardin, je me baigne dans joie totale, âme et coeur en paix avec la vie et l'univers, loin de toute tristesse, amertume, regret, réalisant que mon pays natal continue à vivre en moi. Comme le proverbe Américain qui professe que "foyer est où le coeur réside", mon pays natal, je l'emporte avec moi et partout est foyer de coeur si nous sommes bénis avec présents d'amour familial, trésor d'espoir et de foi en son prochain ainsi que de la mansuétude divine pour ses créatures sur terre. Ce pays nouveau est aussi mon pays, un pays dont je suis si privilégiée de faire part, qu'avec fierté je peux proclamer comme seconde patrie pour ses actes humanitaires, ses trésors d'altruisme.

Sur ces humbles lignes et pensées, je promets de garder ma nouvelle patrie dans sa pureté de renouvellement, sa noblesse de coeur, ses ambitions d'âmes preux, et aussi de toujours être reconnaissante de la bienveillance humaine et des miracles divins d'amour et de compassion. Et finalement, je joins mes prières à celles de mes compatriotes pour la sauvegarde de mon pays d'antan, la préservation de bonheur et justice pour gens de notre même patrimoine et généalogie, pour soleil à encore réchauffer le coeur des gens de mon pays natal.

TERRE NATALE

Montagnes bordant rivières ondulantes,
Vagues clapotant plages de sable baignant dans
soleil tropical,
Rizières à perte de vue, campagnes verdoyantes,
Charmants, envoûtants étaient ces coins de mon
pays natal.

Abondantes étaient les saisons de fauchages de
riz, battages de grains,
Débordantes étaient les flottilles de pêche sur
rivières proches, mers lointains,
Heureux, gentils étaient les gens de mon pays de
naguère,
Simples de sourires aisés, humbles de mœurs et
manières.

Ma jeunesse riante comme champs fleuris dans
brise caressante,
Dans paysages de contes, pays de beauté,
Parmi amis chéris, dans famille aimante,
Alas, s'était envolée dans feux de dissension,
flammes de cupidité.

Comme toute chose qui existe dans l'univers,
Fortune, chances vont et viennent comme pluie
et vent précaires,
Pierre qui roule jamais ne revient, jours qui fuient
jamais ne s'arrêtent,
La vie suit son cours, apportant temps de misère
comme temps de fête.

Simple et peut être trop simplifiée est ma philoso-
phie, qu'importe,
La vie est pourtant un choix de volonté et d'ef-
forts,
Ou on se noie sous ondes implacables ou on
nage eaux agitées,
Il sert au moins d'essayer de franchir obstacles,
survivre calamités.

Sur ce, avec humbles tableaux que je peins d'or
et de moire,
Écrits sublimes, vers et prose enjolivées,
Je reconstruis un temps heureux sur mémoire
aléatoire,
Et plus elle s'estompe, plus j'essaie.

Comme toute chose qui existe sur terre,
Ce monde est mélange de biens, de bons,
maléfiques, méfaits,
Si on ne peut pardonner, on veut oublier,
Injustices, incongruités, du temps présent et
temps de naguère.
Jouissons de ce peu de temps qui nous reste,
Cœur joyeux, âme paisible, esprit leste.

Aux amis qui la nostalgie du pays encore ressen-
tent,
J'envoie ces simples raisonnements, pour apai-
ser regrets et tourmentes.
Jouissons de ce parcours unique, des bienfaits
qui nous sont donnés,
Car aucune autre vie ne nous était promise, donc
ne serait gratifiée.

Huỳnh Anh Trần-Schroeder



duyên phận

(thơ theo vần ABC)

Ăn ngay, nói thẳng, ở lành
Bách chiến, bách thắng để danh muôn đời
Cây nào trái nấy ai ơi
Da vàng mũi tẹt ta thời giống nhau
Đông tây nam bắc trước sau
Éch ngồi đáy giếng có thời nào hay
Gìn vàng giữ ngọc đẹp thay
Hoa sen mọc giữa đầm lầy vẫn thơm
Keo sơn gắn bó vẫn hơn
Làm trai phải gánh giang sơn nước nhà
Má ơi đừng gả con xa
Ngập đồng nước lội trôn qua phủ đầu
Ôn hoàng dịch lệ biết đâu
Phận gái tứ đức nông sâu đành lòng
Qua đò ngã nón nhìn sông
Rồng nằm bể cạn ngóng trông từng ngày
Tai nghe tiếng hát đâu đây
Uốn ba tác lười thân này tận ngôn
Vô duyên xấu số đáo đôn
Xa sông cách núi vẫn còn nhớ nhau
Yêu nhau cởi áo cho nhau
Về nhà mẹ hỏi qua cầu gió bay.

Trần Chính Trực



I -

Quê nội tôi: Trà Bờ, Phù Cừ, Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Là công chức, Ông nội lên Hà Nội làm tại Phủ Toàn Quyền; xây nhà ở trong ngõ Quỳnh Lôi, Bạch Mai. Tôi sinh ra ở đó rồi di chuyển long vòng: lúc ở đường Huyền Trân Công Chúa; khi Đoàn Trần Nghiệp - Nhà Diêm; Cuối cùng là 80 Phố Huế ngay trước cửa Chợ Hôm; gần tiệm kem Cẩm Bình, rạp xi nê Hà Nội Đại Nam và tiệm phở Ngẫu pín Vĩnh Ký.

Tháng 11-1954 bỏ Hà Nội, đi Hải Phòng; xuống tàu há mồm Mỹ di cư vào Saigon trở thành Bắc Kỳ Di cư 9 nút.

Tháng 6-1979 giắt nhau xuống thuyền "nước mắt như mưa" vượt biên qua Mỹ sống kiếp thuyền nhân.

1954- 2023: 70 năm có lẽ xa quê hương, ai mà không đau lòng đứt ruột.

Phải trở về tìm lại quê hương, đồng bào đang sống kiếp ngựa trâu dưới chế độ kim kẹp khắc nghiệt của CS VN.

II -

Ghi tên với AV Travel Agency; tôi được Korean Airlines bốc đi từ Florida, tới Incheon và thả xuống phi trường Nội Bài, Hà Nội 10.00 PM ngày 2-2-2023 để đi Tour VN 13 ngày: Hà Nội—Huế—Nha Trang – Saigon.

Hà Nội 2023 có gì lạ không anh?

A— Về địa dư Hà Nội bây giờ lớn hơn Saigon vì đã sát nhập Hà Đông, Sơn Tây vào; vì đã bung ra xa kề cận tỉnh Hưng Yên.

Để cải tiến lưu thông Hà Nội hiện có:

1— Cầu Long Biên cũ

2— Cầu do Trung Cộng xây nhưng ngưng năm 1979 vì chiến tranh Việt Trung; Nga xây tiếp sau đó.

3— VN xây 2 cầu mới nhờ vật liệu để lại của Nga, Tàu.

4— VN sẽ xây 2 cây cầu nữa.

Tổng cộng sẽ có cây 6 cầu bắc qua sông Hồng.

B— Về xa lộ: VN xây nhiều xa lộ với kỹ thuật Mỹ và biển chỉ dẫn lưu thông tiếng Anh, khiến người lái xe có cảm tưởng như đang đi trên xa lộ #5 của Mỹ với Lane Merge, Exit, ...

Xa Lộ Hà Nội-Hải Phòng (by-pass Hải Dương) đã rút ngắn đoạn đường này để tạo điều kiện phát triển du lịch Vịnh Hạ long là "Điểm của VN năm 2023 với du thuyền nổi ban đêm tốn \$370 đô cho 1 phòng ngủ 2 người / một đêm...

C—Bên trong Hà Nội:

1— Hồ Gươm, Tháp Rùa, Cầu Thê Húc gần như không có gì thay đổi: vẫn cũ và du khách phải trả \$4-5 đô để mua vé vào coi Đền Ngọc Sơn, Chùa Một Cột, Văn Miếu, Vườn Bách Thảo,...

Tất cả đều thua xa Singapore...

2— 36 phố phường: cũ mèm, nhếch nhác với những cao ốc người ở trên cao phơi quần áo thoải mái trên ban công cửa mặt tiền mở ra bán đủ mặt hàng không còn là Hàng Than, Hàng Bông, Hàng Đào như xưa nữa.

Ngay trước nhà là những quán ăn đã chiến bán bún, phở, cơm dờ bần và không có chỗ đi tiêu cho khách...

Vĩa hè trước mỗi nhà trở thành nơi giữ xe gắn máy tràn xuống đường khiến khách bộ hành không có chỗ đi lại phai lườn lách và dung đường vừa đi vừa tránh xe qua lại, xuôi ngược lung tung vô trật tự.

Rác rưởi cùng khắp được thu gom bởi những xe thùng một phu rác đùn đẩy: Không có xe đổ rác ở Hà Nội 4 ngàn năm vẫn hiện.

Ăn uống ở vỉa hè Hà Nội là điều nguy hiểm vì mất vệ sinh.

3— Lưu thông ở Hà Nội— Huế và Saigon.

Kẹt xe thường trực vì có quá nhiều xe gắn máy. Cả ba nơi đều có hệ thống đèn lưu thông, có gắn camera để phạt...

Đồng bào tôn trọng đèn đỏ; nhưng khi đèn xanh vừa bật lên thì "mạnh ai nấy lách" đường 1 chiều sẽ thành 3-4-5-6 chiều ép nhau, lán nhau mà đi.

Lái xe ở Hà Nội, Huế, Saigon kể như làm xiếc vậy.

CSVN sẽ phải tốn nhiều ngàn tỉ MK để cải thiện giao thông Infrastructure tại các tỉnh lớn.

4- Ăn uống ở Hà Nội - Huế - Saigon: Ăn nhạt thoải mái đông đảo kể cả trong giờ làm việc và tối, khuya.

Các quán "Vua Chả cá" "Vua Bún Ốc" đều đông khách, chật chội khách hàng và dờ ọc,...

* Cách làm tiền du khách cũng siêu luôn: Coi tháp Chàm; nhìn hai cục đá Hòn Chồng tố 3-4 đô .

Coi lăng tẩm 5-6 đô. Đi cable treo; 10 đô, 1 trái dừa xiêm 4 đô.

Coi hang động 10 đô .

Tiền không à! Không tiền thì đừng về VN du lịch.

III-

Đời sống đồng bào VN.

Ở miền thượng du, miền Trung... Rất nghèo: có những bà mẹ già đi hái sim đứng bán ở bên xe kiếm 1 đô / 1 ngày.

Nạn ăn xin ở Saigon ngày một nhiều.

Trong khi đó trụ sở cơ quan nhà nước luôn luôn to đùng, hoành tráng.

Với biểu ngữ vàng đỏ: Đảng, Nhà Nước rồi mới tới nhân dân. Trên thế giới khi một Đảng là Tối thượng, Nhân dân hạng bét, thì nước đó khá làm sao được và dân chỉ có chết đói thôi hoặc đi làm đầy tớ cho các ông chủ Singapore, Tàu, Hàn, Nhật như VN hiện nay.

IV-

Kết luận

Sau 13 ngày về VN và nhìn tận mắt Hà Nội-Huế, Saigon, Đà Nẵng, Nha Trang...

Tôi thất vọng vì KHÔNG nhìn thấy ánh sáng cuối đường hầm cho một nước VN Dân Chủ Cơm no áo ấm cho đồng bào.

Và VN còn lâu mới theo kịp Nam Hàn đừng nói Singapore, Nhật bản.

Chế độ CS phải ra đi; Tư tưởng Hồ chí Minh phải bỏ vào thùng rác và người VN phải thức tỉnh Thay Đổi từ căn bản thì mới khá được.



là: BS Chinh hình mổ cắt bẻng xương đùi phải VÀ THAY VÀO ĐÓ LÀ MỘT THANH KIM LOẠI KHÔNG RỈ XÉT. SAU VỤ MỔ: TÔI HẾT ĐAU, ĐI CHẠM KHÔNG CHẠY ĐƯỢC và dĩ nhiên thuộc loại Tàn phế có license. Hãng Korean Air Lines đã ghi tên tôi vào danh sách những người cần phải ngồi xe lăn để di chuyển trong phi trường nếu không sẽ trễ chuyến bay khi tới các phi trường lớn, lạ.

Trước khi máy bay hạ cánh các cô tiếp viên Hàng Không Nam Hàn: rất đẹp, lịch sự, chuyên nghiệp đã tới tận chỗ tôi ngồi cho biết: Cứ ngồi im, họ sẽ cho người mang xe lăn tới đẩy tôi tới cửa bay tiếp về Hà nội.

Máy bay tới Phi cảng Atlanta to lớn, thì hơi ời! tôi nhận ra có rất nhiều người ngồi xe lăn như tôi và đa số là các ông bà VN, có người còn rất trẻ. một bà VN đi guốc cao gót vừa chạy rầm rầm từ Toilet ra ngồi lên xe lăn cạnh tôi, tình bơ; cạnh đó là ông chồng trẻ (?), cũng ngồi xe lăn luôn .

Chung quanh tôi: có một số hành khách già, đứng tuổi xếp hàng sau toán VN ngồi xe lăn thoa mái. Họ sẽ phải lợi bộ, theo sau toán xe lăn VN. Những "đồng bào VN" của tôi ngồi xe lăn khi khỏe mạnh, có thể vì nhiều lý do:

1- Không muốn mang hành lý nặng, đi xa mệt nhọc nên khai với hãng máy bay là dân tàn tật để chiếm phần ưu tiên ngồi xe lăn. Xong ngay, không cần giấy Bác sĩ chứng nhận.

2- Vì không biết tiếng Anh sợ bị lạc khi không hiểu nổi các bảng chỉ dẫn phức tạp tại các phi trường lớn.

Họ rất khôn và ịch kỷ dối trá khi hành xử như thế. Nếu không muốn nói là bất lương và kém giáo dục, so với dân Nhật.

Đứng trước tình cảnh đó: tôi cảm thấy xấu hổ và xuống xe lăn, cùng bà vợ đẩy hành lý đi bộ vào máy bay vì tôi không chịu nổi cái chuyện bê bối cần phải giáo dục và thay đổi tận gốc rễ ở trong và ngoài VN



Tháng 2-2023, tôi đi Tour VN.

Từ Gainesville-Florida, chúng tôi theo Korean Air Lines lên Atlanta để đi tới phi trường Incheon (Nam Hàn).

Năm 2021 vì bị phong thấp nặng, tôi đã phải chịu giải phẫu chân: Total Right Hip replacement ; nghĩa

như trên.

Năm 1962 Nam Hàn nghèo, đói chậm tiến hơn Nam VN.

Họ đã quyết tâm xóa bỏ tất cả tính xấu, đốt hết sách; mua sách khoa học kỹ thuật ủa Nhật về dịch ra và học hỏi; Họ học luôn những tính tốt của người Nhật như tác giả Vũ Linh kể sơ sơ cho chúng ta thấy .

1- Hãy cho các đỉnh cao trí tuệ VN về vườn.

2- Hãy đốt hết Tư Tưởng Mao, Hồ. Và cố mà học hỏi Nam Hàn cách giữ nước và dựng nước của họ.

Còn lâu lắm VN mới theo kịp Tân gia Ba và chẳng bao giờ theo kịp Nhật.

3- Mời đa số những Ông bà CT ĐVNVN HN; những Chủ tịch MT giải phóng loại Lính Thủy Danh Bộ HCM ra chỗ khác chơi.

4- Quyết tâm xóa bỏ mọi dấu vết, hà tì của một hệ lụy lý tưởng, chánh tổng.

5- dẹp bỏ những diễn hành Văn Hóa hào nhoáng bên ngoài nhưng vẫn giữ nguyên tính xấu truyền tử lưu tôn như nói dối, khoác lác, gian xảo, vô ơn, thất tín, lừa đảo, ích kỷ.

(Tháng 2-2023)

I- Khi ở đường Huyền Trân Công Chúa và số 13 Đoàn Trần Nghiệp, tôi thuộc "băng" của: Như, Thịnh Toét và hai tên con nhà giàu là René (anh thợ chân này là Tây Lai con của GS Hoàng Cơ Nghị, Con nhà giàu danh giá, chẳng ai chơi với Anh nên đành dính vào Băng với chúng tôi: vào Làng Vân Hồ hái muỗm, câu cá "chui"; đình, đảo....

Cậu thứ hai tên Kỳ ở số 15 Đoàn Trần Nghiệp trong một biệt thự to dung, 3-4 tầng rất đẹp vì bố anh là KTS người Huế. Ông lái xe hơi đi làm và chỉ nói tiếng Tây dù không có vợ đảm như GS Hoàng Cơ Nghị.

Kỳ ăn mặc ăn nói ra dáng con nhà chừ không nham nhở nhếch nhác như tôi, Thịnh, Như: dân mỏ côi, bụi đời...

Kỳ có chị tên Kim: một tiểu thư quý phái tươm tất trong y phục một màu trắng trinh nguyên.

Nhìn Kim chúng tôi đều nhỏ dãi và nuốt vội vì giấc mơ hoa này quá cao, quá xa để chúng tôi với tới.

Năm Y Khoa II, khi di Stage tại BV Từ Dũ tôi bỗng gặp Kim là học viên Nữ Hộ Sinh.

Nhận ra nhau nhưng chỉ chop chop rồi đường ai nấy đi...

II- Khi ở 80 Phố Huế: Thanh, Huân, Nghiệp và tôi hầu như tuần nào cũng có mặt ở Ấu Trí Viên để ăn bò khô, bánh tôm và bơi lội.

Hoặc mua một que kem đậu xanh Cẩm Bình ngon, ngọt mát lạnh giữa mùa Hè rồi kéo nhau qua ngồi ở bậc thang lớp nhạc Hoàng Trọng nghe cô Thúy Nga dượt Phong Cầm.

Hết tiền thì kéo nhau lên Nhi Tầm Quảng Bá bơi chùa.

III- Một kỷ niệm khó quên của tôi là buổi chiều đứng trên gác nhìn xuống cửa Chợ Hôm đợi tàu điện đến; tà vẹt xẹt lửa xanh; từ từ đi về hướng Bờ Hồ. Đôi khi rảnh rỗi muốn tiêu thời giờ thì chúng tôi rủ nhau vào cái Hỏa Lò xi nê Hà Nội coi hai xuất Tarzan, Hỏa Thiêu Hồng Liên Tự.

Còn những phim hay như: Vũng Biển Xanh; Đỉnh Gió Hú chiếu ở rạp Đại Nam bên kia đường thì phải đợi bán Sale vé kia. Rõ khổ!

Nhưng hôm nay Đại Nam còn; chợ hôm vẫn nhỏ bé, nhưng Ấu Trí Viên đã đóng cửa. Chỉ còn Nghi Tầm Quảng Bá hoang sơ không còn; thay vào đó là hang hang lớp lớp cao ốc ngô nghê và trịch thượng đa số do ngoại bang bỏ vốn đầu tư. Than Ôi! Thời mơ mộng của tôi chết rồi như Mùa Thu Chết của Apollinaire.

(5-3-2023)

Nguyễn đức An





Phần III: “Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại”

1/ Trại tù Đá Bàn ở Ninh Hòa miền Trung, được Công An quản lý nên có sự đối xử khắt khe và kiểm soát hết sức chặt chẽ, hơn phía trại ở các tỉnh miền Nam do bộ đội giam giữ thì “dễ thở hơn”. Dưới những mỹ từ tốt đẹp “học tập cải tạo tốt”, sau một thời gian ngắn lao động tốt trong vòng 3 năm dù trong bản án có ghi nhưng vẫn được xét cho về sớm trong những dịp lễ lớn. Một số anh em chúng tôi nhất là những người thuộc thành phần giáo dục và ngành y dược [riêng ở Nha trang cấp Y sĩ đại úy trở lên mới phải đi học tập] vẫn còn mang ảo tưởng tin những lời nói đó là thật, lòng còn chút hy vọng sớm trả về nhà, vì mình chỉ đi cải tạo ,không phải tù nhân?!... Một ngày giáp Tết năm 1977, những người bị cải tạo mới thực sự được khẳng định mình là tù nhân. Sau khi ông Công an trưởng trại tập họp hết trại viên, công bố danh sách hiếm hoi, có rất ít người được cho về, ông ta khẳng định thân phận chúng tôi những người có bản án với tội danh là Sĩ quan chế độ cũ. và các anh nên nhớ là: “nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại”, nên đừng mong trốn trại hay vi phạm kỷ luật để bản án không bị gia hạn thời gian đã ấn định.

Các giám thị trại ít khi tiếp xúc với trại viên, nên người mà tù nhân cải tạo sợ nhất là những chú thiếu niên bảo vệ, gác cổng. Các cán bộ nhí này hay hoạnh hợ nạt nộ gây khó khăn khi anh em tù đi lao động: sáng sớm ra khỏi cổng, chiều trở về qua cổng phải trình báo với cung cách “một điều thưa cán bộ, hai điều thưa cán bộ”. Chúng tôi hay nói đùa với nhau là họ thuộc tiểu đoàn 304. Tiểu đoàn này không phải là tiểu đoàn 304 mà bộ đội VC vẫn tự hào trong cuộc kháng chiến I chống Pháp. Đây là những thành phần thanh thiếu niên, hay người dân “té nước theo mưa” sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 tiểu đoàn này xuất hiện, lập công hãm dọa người dân hiền lương. Bên cạnh đó cũng có một vài người ở ngay trong trại thuộc thành phần trí thức và sĩ quan chế độ cũ, nhưng trong tù tuy cùng chung cảnh ngộ như nhau, những người này lại cam tâm làm chỉ điểm báo cáo thành tích, lập công chuộc tội

để được xét cho ra trại sớm. Điều may mắn và tự hào là tại Nha trang, Khánh Hòa trong giới y dược không có BS, DS nào làm antennae để hại bạn mình.

Trại tù Đá Bàn - Ninh hòa nơi giam giữ chúng tôi, nằm trong vùng cao khí hậu mát mẻ, với những cánh đồng lúa khi xưa mênh mông, những khu rừng bạt ngàn trồng các loại cây gỗ quý trước đây như hương, bằng lăng, cẩm lai....phát triển rất tốt. Chỉ trong vòng hơn một năm trại tù mọc lên, rừng đã trở nên thưa thớt, nhiều nơi trần trụi trở lại gốc. Toán chúng tôi 10 người trong đội làm rừng, mỗi ngày phải di chuyển vác nặng, đi trên 10 km, chặt những thân cây sục to kèn, chia ra từng khúc rồi đi bê về trại để cho đội mộc làm nhà, làm ra đồ gia dụng. Hàng tháng có xe tải GMC còn sót lại sau chiến tranh đến chở đi đâu không rõ. Thực phẩm chúng tôi làm ra như lúa,gạo, bắp, khoai, rau cải, chăn nuôi gia súc đều do mồ hôi nước mắt của trại viên làm ra. Chúng tôi tuy có khó khan thiếu thốn lương thực lúc mới lập trại, nhưng sau đó lượng thực đã tạm đủ thường xuyên với món xôi bắp, vài củ khoai lang, bắp trái luộc là những món ăn sáng cổ hữu. Bữa trưa cơm mang theo và chiều về nhóm 3,4 người tự chọn hợp tính, thay nhau nấu ăn. Nhờ vậy tôi bắt đầu biết nhom lửa, biết làm vài món thông thường dù gia vị lặt lẽo không đầy đủ. Kỷ niệm với tôi là một lần làm bếp nấu ăn cho nhóm, tôi làm món bầu xào với tôm khô [nhà gửi lên lúc thăm nuôi]. Vì nghĩ dù món xào nào cũng phải cho thêm chút nước, nào ngờ món xào sau đó thành món canh vì bản thân bầu chứa nhiều nước rồi, nên khi nấu ăn nước thoát ra thành canh bầu tôm. Trong nhóm ai cũng thông cảm cười tôi để rút kinh nghiệm. Nói là bếp ăn cho xôi, chứ thật ra tiêu chuẩn lương thực trại cấp phát cho rất ít, chỉ có gạo và cá phé phẩm, khi nấu phải biến chế thêm lá giang, gia vị muối, mắm... được người nhà tiếp tế định kỳ .

Tình hình an ninh kinh tế tại Nha Trang có nhiều khó khăn sau cuộc “đánh tư sản mại bản” rồi qua 2 lần đổi tiền, và dân bắt đầu đói. Nhà nào có sĩ quan chế độ cũ đi học tập bị ép buộc phải đi kinh tế mới, trên tận vùng núi rừng rú khá xa thành phố. Nơi đây

thiếu các phương tiện sống, đường xá di chuyển khó khăn, thiếu phương tiện làm nhà tạm bợ che nắng mưa, và nhất là khan hiếm thực phẩm. Dân di kinh tế mới bị đủ thứ bệnh ngặt nghèo nhất là sốt rét. Chịu đựng trong thời gian ngắn sau đó họ lần lượt bỏ vùng kinh tế mới, trốn về thành phố. Họ kiếm những nhà có mái hiên lớn, che lều ngủ tạm nơi mái chùa hay nhà thờ xin tá túc. Ban ngày tung ra các khu chợ trời ở chợ Đầm Nha trang buôn bán qua ngày đủ thứ mặt hàng nhu yếu nhất là thuốc tây. Họ bắt đầu nhen nhóm tổ chức vượt biên tìm tự do. Chúng tôi được biết tình hình như thế qua những lần được vợ thăm nuôi.

Số người bị bắt vào trại tù lao động Đá Bàn, lúc đầu do chính sách trấn áp và trừng trị những người chế độ cũ, nay có thêm thành phần mới vượt biên tìm tự do không thành bị bắt lại. Người ra đi bị bắt dọc theo các bãi biển vùng Khánh Hòa càng lúc càng nhiều nên trại không còn chỗ chứa, Chúng tôi được nghe phong phanh là sẽ bị chuyển trại ra Tuy Hòa [Phú Yên]

2/ Trại A30 ở Tuy Hòa Phú yên:

Trại này ở Củng Sơn. Tuy Hòa nổi tiếng với trại tù Ngàn Sơn cũng ở trên núi, cách nhau hàng mấy chục km, là những nơi nam giữ tù nhân chính trị thuộc chế độ cũ. Trại A30 to lớn chứa hàng ngàn trại viên tù lao động chân tay. Dĩ nhiên cũng có những conex tận dụng từ những thùng conex chứa hàng của quân đội Mỹ bỏ lại, tận dụng làm nơi biệt lập chật hẹp để trừng phạt tù nhân chống đối, với cái cùm tay, cùm chân có khóa dây xích, hành xác người tù. Trại cũng có 1 trạm y tế lớn trên 40 giường tre ghép chung thành hai hàng, có phòng khám bệnh, phòng chữa trị thuốc Nam, phòng băng bó vết thương và tiểu phẫu. Trạm y tế được điều hành bởi một cán bộ y sĩ trẻ trên 35 tuổi [người miền Bắc vào]. Ông y sĩ bộ đội này có học, có lòng nhân ái, thương cảm và giúp đỡ tù nhân một cách kín đáo nên tù nhân chúng tôi quý mến. Lúc chúng tôi chuyển trại từ trại Đá Bàn Ninh Hòa ra đây thì phòng y tế đã có 1 BS đàn anh là BS B. Q. Trụ coi phần điều trị cùng với 1 anh y tá chế độ cũ lo phần phát thuốc. Anh Trụ là chồng của BS Chung thị Luông, BS sản khoa của BV đa khoa Khánh Hòa. Anh Trụ nguyên là Trung tá BS Trường khối quân y Không quân. Tuy đã nghỉ hưu trước 1975 nhưng không hiểu sao cũng bị đưa vào tầm ngắm của Công An và bị nhập trại A 35 Tuy Hòa, chung với chúng tôi. Anh là bậc đàn anh, học cùng thời với GS BS Đào hữu Anh tại đại học y Hà Nội năm thứ hai y khoa. Năm 1954 GS Phạm Biểu Tâm dời trường Y vào Saigon. anh Trụ di cư vào Nam tiếp tục học học Y Saigon và khi ra trường đảm trách khối quân y Không quân của chế độ cũ tại Nha Trang. Anh là người kín đáo, hiền hậu và chuyên môn cao nên trại viên rất thích, khi có bệnh họ yên tâm được chữa trị kết quả. Ngay cả cán bộ phụ trách y tế cũng quý mến anh, lắng nghe ý kiến anh về chuyên môn và tôn trọng quyết định của anh khi khám bệnh

cho tù nhân bệnh được nghỉ lao động trong 1, 2 ngày.

Về lại trại A 30 này, nhóm BS chúng tôi như anh Thái, anh Trần, anh Hồng, anh Oánh, anh Kỳ,... không còn làm việc nặng nữa mà bố trí vào các đội nông nghiệp, chăn nuôi, nên bớt phần nặng nhọc hơn lúc ở trại Đá Bàn. Trong thời gian ở A 30 có lần trại nhận những nam nữ thanh niên bị bắt khi vượt biên, những em này có biết ca, biết đàn hát nên một ban văn nghệ nhanh chóng thành lập phục vụ cho trại. Nhờ vậy tinh thần trại viên bớt căng thẳng, lo lắng và thời gian cứ đều đặn trôi nhanh... Sau Tết năm 1977, do yêu cầu trại viên đông, biên chế trạm y tế cần thêm một BS, tôi được 1 anh tù nhân làm thợ hớt tóc, trước là bệnh nhân của tôi tại Nha Trang, nay bị bắt vào trại anh gia nhập đội hớt tóc, giới thiệu tôi với ông cán bộ y tế, nên tôi vào trong trạm y tế. Từ đây tôi không phải mệt nhọc lao động ngoài trời nữa, cũng là cái may trong hoàn cảnh lao động lâu nay cực nhọc nguy hiểm.

3/ Ngày hạnh phúc nhất trong các trại tù cải tạo:

Gần như hầu hết bạn tù của tôi đủ mọi thành phần trong trại đều trả lời ngắn gọn và thực tế, đó là **ngày được vợ thăm nuôi**, mang thức ăn thức ăn tiếp tế cho chồng. Lúc còn ở trại Đá Bàn-Ninh Hòa gần TP Nha Trang, các bà có chồng là giáo viên hay bác sĩ kết nhau thành nhóm nhỏ thăm nuôi đều đặn trong thời gian đầu. Nửa năm sau không thấy hy vọng xét cho chồng về sớm, tiền bạc trong nhà dành dụm vơi dần, khó khăn thiếu thốn ngày thêm chồng chạt nên các bà chọn giải pháp cử 1 bà đại diện nhóm, lần lượt thay phiên nhau đem giùm thức ăn cho các ông chồng. Chúng tôi gồm những thầy giáo và bác sĩ trước đây cuộc sống tạm gọi là đầy đủ, thức ăn không thiếu nên giờ trong cảnh tù tội, thèm ăn các món ăn xưa ưa thích trước đây. Ai cũng, mong cho mau đến ngày thăm nuôi. Trại dùng từ “ngày thăm nuôi một tháng 1 lần trong 15 phút”, thật quá đúng vì chỉ có gia đình mới thật sự thăm và nuôi ăn chúng tôi trong thời gian đầu vào trại. Sau đó có chế độ tù nhân, chúng tôi lao động làm thêm ít lương thực cơ bản như gạo, khoai, bắp.và trại cung cấp thêm ít cá khô, cá phé phẩm... còn gia vị và các món ăn khác người nhà tiếp tế mỗi tháng một lần. Do đó ngày thăm nuôi là ngày hạnh phúc vì được các bà vợ đem món ăn mà chồng mình thèm ăn. Mười lăm phút ngắn ngủi hỏi thăm, dọn dờ món ăn thì chiếm nhiều phút, đến khi hết giờ thăm nuôi vào lại trại thì mới ân hận, tiếc nuối sao mình vô tâm quên hỏi thăm nhiều về vợ con, sống ra sao. Cuộc đời tù tội quá thật chua xót, khiến chúng tôi tù nhân trở thành người sống quá thực tế, không lãng mạn như ngày xưa. Mười lăm phút thật ngắn ngủi có khi gặp cán bộ cảm thông cho thêm mấy phút vàng ngọc. Chỉ riêng trại A30 họ có cho hai vợ chồng được phép ngồi bên nhau nhưng phải “nghiêm túc” [lời cán bộ phòng thăm nuôi] vì nếu không sẽ bị cán bộ đánh giá là “còn đầu óc lãng mạn, tiêu tư sản”... Hai vợ chồng

nhìn nhau mà nước mắt lưng tròng, nghẹn lời khi nhắc đến ngày về còn xa vời. Gặp lúc cán bộ trông coi khu vực thăm nuôi quay đi chỗ khác, anh vội vàng, lén hôn lên má chị 1 cái hôn nhanh. Tình yêu trong một nụ hôn nhanh, vội vàng nhưng thật hạnh phúc mà cũng quá mĩa mai, chua xót. Cuộc sống trong chế độ mới, nhất là trong tù khiến tù nhân quá thực tế, không còn lãng mạn như xưa. Ngày thăm nuôi chỉ là ngày giao thức ăn, mà 15 phút ngắn không cho nhau nói những lời âu yếm nồng nàn. Các ông chồng quên rang để có được mấy món ăn tiếp tế, ở nhà người vợ phải buôn bán ngoài chợ trời. Đúng là mẫu người vợ VN mà qua khó khăn túng thiếu mới thấy họ quý giá, thủy chung biết chừng nào. Có hai món vật dụng mà người tù ưa thích vì cần thiết là bộ quần áo lính cũ và cái lon nhôm Guigoz [đựng sữa bột Guigoz trẻ con]. Vải áo ka ki rằn ri là loại vải chắc chắn, lâu rách khi lao động nặng nhọc, còn lon nhôm của sữa Guigoz được tù nhân dùng nấu nước pha trà hay nấu canh chiên xào, dự trữ thức ăn dự rất tiện lợi. Những món này sau năm 75, trở nên hiếm và đắt tiền

3/ Trả tự do, về với gia đình:

Khoảng tháng 8 năm 1978, do yêu cầu của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa, BV đa khoa thiếu một BS phụ trách phòng bệnh lý học [Pathology]. Phòng này tôi đã thành lập trước ngày bị tập trung đi cải tạo, lâu nay phải ngưng hoạt động, Sở y tế thông qua yêu cầu của BS Đức bí thư đảng ủy, kiêm GD bệnh viện xin đích danh tôi. Tôi được xét ưu tiên về sớm hơn các bạn khác. Một sự may mắn không ngờ, nhưng cuộc đời đúng là phản ánh câu chuyện ngụ ngôn “tái ông mất ngựa”. Về sớm trước thời hạn bản án 3 năm, tôi mừng vui cho là may mắn. Nào ngờ đó là trở ngại sau này khi có chương trình đi Mỹ theo diện HO. Tôi lại chưa đủ hạn tù 3 năm, tiêu chuẩn xét hồ sơ sang Mỹ !!!

Khi bước chân ra khỏi trại, trong túi không có 1 đồng, tôi không biết đường ra quốc lộ đón xe đò từ Tuy Hòa về Nha trang. Cảm động là anh tài và lơ xe thấy khách đón xe ngỡ ngác trong bộ quần áo bà ba tù màu xanh nhạt sần vai, Biết là tù nhân cải tạo mới ra trại, họ vui vẻ giúp đỡ không lấy tiền chở tôi về tận bến xe Nha trang. Tôi như thằng Mán từ rung núi vào thành phố, cái gì cũng lạ lẫm. Cảnh xưa không mấy gì thay đổi nhưng người và xe cô thưa thớt, còn phố xá là cả một rừng cờ đỏ sao vàng, [vì sắp đến tháng 9]. khiến tôi phản xạ e dè, lo lắng và buồn làm sao khi nhớ lại cảnh tượng rủ nhau bỏ chạy của những ngày tháng 4 năm 75. Đau lòng hơn, khi bước vào nhà, vợ tôi ngạc nhiên mừng rỡ ra đón, nhưng đưa con gái 3 tuổi bỏ chạy vào nhà, không cho tôi bông vì không biết tôi là ai. Cháu sợ là đúng, vì ngày tôi đi tù BV nơi làm việc cuối cùng năm 1976, lúc ấy cháu đang còn trong bụng mẹ được mấy tháng.

PHẦN IV: Tình hình xã hội tại Khánh Hòa trong những năm cấm vận

1/ Chính sách ngăn sông cấm chợ, hàng nhu yếu phẩm bán lén lút :

Khi nhận được giấy Lệnh tha do CA tỉnh Phú Khánh {Khánh Hòa hợp nhất với tỉnh Phú Yên} cấp, tôi trở về với hy vọng trở lại BV để phục vụ. Nhưng đâu có suông sẻ dễ dàng như vậy, vì tôi đang còn mất quyền công dân, còn bị cưỡng chế theo dõi tại địa phương trong mấy tháng rồi mới được trả quyền công dân để đi làm. TP Nha Trang thời gian đó đang thiếu lương thực trầm trọng nên các khoảng đất trống, dọc bên đường cũng được tận dụng trồng cây khoai mì, nhà nhà có khả năng phải tự chăn nuôi 1 con heo một bầy gà ngay trong nhà, trong sân nếu còn chỗ trống!! Dọc bãi biển Nha trang xinh đẹp, lề đường và các đường ngăn cách trồng hoa nay bị phá bỏ để mọc lên những than cây mì Ấn Độ củ to, nếu ăn mà không chịu xử lý giảm độc cũng say và chết trong cơ giết. Nhà nước chế độ mới đã chỉ thị cho các địa phương phát động phong trào đưa nhân dân “Về thăm chiến trường xưa, căn cứ cũ”, nhưng thật sự là đưa dân lên vùng núi để trồng mì giải quyết tình trạng đói lương thực. Phường chúng tôi được giao vùng căn cứ Đồng Găng - Diên Khánh, vùng này nổi tiếng là vùng Sốt rét ác tính, ghê gớm, ai cũng sợ khi bị bắt đi kinh tế mới. Tôi và BS Hồ thanh Diệp trên tôi 3 lớp Y khoa [vừa được tha tù từ Saigon về lại Nha trang cũng phải tham gia vào nhóm y tế phường, theo dân lên tận Suối Thơm – Đồng Găng cách Diên Khánh – Nha trang trên 40 km. Xui cho anh Diệp vì anh không chịu uống ngừa 3 viên thuốc FANSIDAR mà tôi còn dư mang theo, nên khi về Nha trang anh bị sốt rét Falciparum, thể than, khiến cho cơ địa bệnh viêm than mạn có sẵn lâu nay của anh càng nặng thêm. Mười mấy năm sau này khi đang cùng tôi lưu dung làm việc tại BV, bệnh anh nặng dần, phải chạy thận nhân tạo và đành ra đi vĩnh viễn.

Thuốc men cũng bắt đầu thiếu thốn khi nguồn dự trữ dồi dào bỏ lại sau chiến tranh, phần lớn được chở về miền Bắc. Các BS làm trong BV đành phải cho toa chủ yếu là món “Xuyên tâm liên, ba mươi viên, uống liên miên trị bá bệnh”. Thuốc này được tuyên truyền trên đài phát thanh và các BS bộ đội khen ngợi là thuốc trị bá bệnh. Mỗi một góc phố, trong hang cùng ngõ hẹp lúc nào sáng trưa chiều tối đều vang lên mỗi điệp khúc tuyên truyền ngoài bài chính trị còn có những khuyến cáo tuyên truyền: “củ khoai mì, hạt bo bo, bắp theo nghiên cứu cho biết bổ hơn lúa gạo, thịt chó bổ hơn thịt bò, ngang tầm với 10 thang thuốc bổ”. Trong hoàn cảnh kiệt quệ về kinh tế do bị Hoa Kỳ cấm vận, việc điều hành chính sách kinh tế theo cách XHCN rất là nghịch lý với bản chất của con người miền Nam đã quen sống một thời theo nền kinh tế tự do. Tình trạng “ngăn sông cấm chợ” tràn lan khắp nơi. CA ở các trạm lưu thông khám xét hành lý khách đi xe đò một cách chặt chẽ. Ai ai cũng phải buôn bán “chui” những mặt hàng nhà nước cấm. Ai ai cũng thành con buôn, phải đi buôn từng kí caphê cho đến đường sữa cũng phải đấu

điểm, bó sát trong quần áo đang mặc. Không phải riêng những người dân phải buôn chui, bán lén mà ngay cả cán bộ nhân viên cơ quan nhà nước khi đi công tác về Saigon cũng lén mang theo 5,10 kí hạt cà phê tươi, vào Saigon cũng có “cò” mua lại, kiếm thêm chút tiền đi đường. Mọi người bị bao quanh, ám ảnh bởi một nỗi SỢ vô hình. Sợ đủ thứ chuyện, và tôi đã hiểu đó là phương pháp cai trị dân, chúng “làm cho họ khiếp SỢ”. Dân chúng lúc nào cũng chỉ biết lo cái ăn, cái mặc và sinh mạng bản thân mình cùng gia đình. BS Nguyễn Thạch, như đã đề cập trong phần I, anh là bác sĩ đàn anh tiền bối, từng tham gia kháng chiến 1 chống Pháp tại Hòn Héo Ninh Hòa. Tính anh khảng khái, nóng tính bộc trực, nghĩ sao nói vậy, tính hay châm biếm qua những câu nói móc mai mỉa vì nghĩ mình cũng là cán bộ tham gia kháng chiến 1 lúc ở hòn Hèo Ninh Hòa. Thấy tình trạng ngăn song cầm chợ, làm khổ cho dân nghèo, anh hay mượn câu về dân gian châm chọc: “hoan hô HCM, một cây đình cũng phải đăng ký, một miếng bí cũng phải xếp hàng”. Tuy tình trạng thực tế một cây đình, một miếng bí chưa đến nỗi phải đăng ký hay xếp hàng mua, nhưng câu về đã nói lên tình trạng kinh tế khó khăn, điều hành bị bế tắc. Trong xã hội như vậy, ai cũng phải kiếm đường né tránh khéo léo. Công nhân viên nhà nước ngoài tiêu chuẩn lương thực và tem phiếu không đủ nuôi ăn cả gia đình, nên phải buôn bán chui. Mọi người tùy ngành nghề nào cũng đành sống mua bán sai quy định cấm đoán của cơ quan. Chúng tôi Bác sĩ, những người còn ở lại cũng phải như thế: khám bệnh tại nhà lén lút, nên mỉm cười chấp nhận một từ mới phát sinh sau 75 là “BS làm chui”.

2/ BS làm chui, cũng khám bệnh tư lén lút:

Khi còn đang đợi xét trả quyền công dân để có quyền xin làm việc lại tại BV Khánh Hòa, tôi còn e dè không dám khám chữa bệnh như trước vì bị cấm cho là “bóc lột bệnh nhân”. Những BS còn lại của chế độ VNCH cũ nay chỉ còn vài người mà dân thì không tin tưởng nơi BV nhà nước, nên họ cũng lén lút đến nhà chúng tôi khám bệnh và mua thuốc luôn cho an toàn. Thuốc tây trôi nổi trên thị trường chợ Đầm cũng có thuốc giả, nên BS trong chế độ mới từ đây phải kiêm thêm nghề “dược sĩ bắt đắc dĩ”. Còn dược sĩ hay những người bán thuốc chui ở chợ trời phải kiêm thêm nghề bác sĩ tư vấn bán thuốc chữa bệnh. Điều này không có trước tháng 4 năm 1975. Xã hội xáo trộn ngành nghề, danh xưng nhập nhằng lẫn lộn nhau, khác xưa với quy củ luật lệ của thời VNCH. Dù sao cũng chính nhờ sự “tréo cẳng ngỗng” này mà dân có nơi tin tưởng chữa bệnh và chúng tôi có tiền bạc để sống và dành dụm từng chỉ vàng, từng cây vàng cho những chuyến vượt biên nguy hiểm sau đó.

Sau này do chảy máu chất xám quá nhiều, nên trên toàn quốc và riêng ở Khánh Hòa - Nha Trang Sở y tế thay đổi chính sách cởi mở hơn, lúc đầu là lờ không làm khó dễ, sau đó phòng nghiệp vụ khám bệnh tư được thành lập và dịch vụ đi dần vào khuôn

khổ của nhà nước. Câu về mà dân miền Nam nói với nhau về cách sống trong xã hội mới là: “căng rút, lơ bung” nghĩa là khi chính sách nhà nước khó khăn kiểm soát chặt chẽ thì các ngành nghề phải tự rút lui, tạm ẩn mình chờ đợi thời cơ. Còn lúc nào nhà nước lơ là, thì mọi ngành nghề làm chui lại bung ra mở rộng địa bàn hoạt động. Đó là cách sống để tồn tại của chúng tôi những người còn ở lại sau năm 1975, mà trong lòng ai cũng mong có thời cơ thuận lợi là “giương buồm tiến thẳng ra khơi”.

Thời gian năm tháng trôi qua thật nhanh, con cái đã lớn đã có gia đình, còn mình thì tuổi cao chồng chất nên hầu hết chúng tôi do hoàn cảnh gia đình, cũng như sợ chết trong những chuyến hải hành hay bị dân chài lừa gạt lấy hết tiền tổ chức vượt biên, cuối cùng đành an phận, chấp nhận sống nốt những ngày còn lại trên quê hương này.

Ê. Ừ.

[còn tiếp tập 3]



Tháng Tư Ngậm Ngùi

*Tháng Tư bừng trong lửa hạ
 Khắp mọi miền chạy tắt tả ngược xuôi
 Lìa quê hương nén ngậm ngùi
 Đánh mất tất cả niềm vui hạnh phúc
 Anh hùng đọa đày tù ngục
 Chỉ tội liêu minh cứu Quốc cứu dân
 Hỡi ai u mê tỉnh giấc
 Hãy thức lòng đừng mất lương tâm
 Gieo going tốt hạt nảy mầm
 Cây nhân đức vượt tầm cao vươn mãi
 Bao tháng tư hoài sợ hãi
 Nơi quê nhà vẫn khắc khoải lo âu
 Mẹ già canh cánh đêm thâu
 Tay lần chuỗi nguyện tâm cầu dân an!*

Kim Oanh

Thiên Thu Ngồi Sáng!

Kim Oanh



- Con thức dậy đi con.
Mới 6 tuổi đầu, ăn chưa no lo chưa tới cho dù trời sập cũng không hay, mà má con bé cứ gọi nó thức hoài....

- Con ơi, dậy đi con, lẹ lên.

- Má ơi, con buồn ngủ quá.

- Dậy đốt đèn học bài đi con.

- Con học thuộc hết rồi má ơi, để sáng con dậy ôn lại.

Lăn qua trở lại trong tiếng trả lời nhừa nhựa, má con bé cũng cố nài nỉ... kè bên tai nó.

- Dậy đốt đèn lên, lính đi hành quân về kia con.

Con dậy đốt đèn để người ta biết mình còn thức mà gõ cửa.

- Má nói Ba đi má,

- Hồng được đâu con, ba con làm vậy ông kẹ bắt ba đi đó.

Tiếng thì thào nhỏ xíu trong tai con bé, nhưng lần này con bé vùng ngồi dậy khi nghe hai tiếng “ông kẹ” nó sợ điếng hồn. Thì ra không sợ ông Trời sập mà con bé sợ ông Kẹ sao?!

- Mà chi vậy má?

- Con biết không con đốt đèn đem ra phòng khách ngồi, đọc bài cho lớn tiếng, để các chú lính biết nhà mình còn thức, họ mới dám gõ cửa xin nấu cơm nhờ nhen con. Tội nghiệp họ lắm khuya khoắt mà bụng dạ không có hột cơm.....

Con bé tỉnh táo ngay, nhanh chân thọc đôi guốc và đi đốt đèn, làm y như lời má nói.

Trong ngôi làng Trung Ngãi nhỏ, mới 8 giờ tối đã yên giấc, xe nhà binh đổ quân về, tiếng hô tập họp điếm danh nghe...rup...rup... ở nhà lồng chợ rõ mồn một.

Đấy là lần thứ ba lính về làng và đến nhà con bé gõ cửa, mở cửa ra, nhìn những gương mặt quen thuộc của lần trước, nên chẳng những gia đình mà con bé cũng vui mừng khôn tả, như mỗi mùa hè anh chị nó từ tỉnh về, được dịp vùi vính bánh kẹo và nghe chuyện cổ tích ngày xưa.

- Dạ, chào hai bác.

- Dạ, chào các cháu. Tiếng cậu lần đầu đã thay vào tiếng cháu thân thiết.

- Hai bác làm ơn cho chúng cháu tá túc ngoài hiên và cho xin chút lửa củi nấu cơm được không bác.

Trung Úy Hùng vừa hỏi, tay xoa đầu con bé. Các anh khác cũng cười tươi và nhìn con bé triu mến.

- Các cháu cứ tự nhiên, tối nay bác không khoá cửa, để các cháu có thể xử dụng nhà bếp với giếng nước sân sau.

- Cám ơn hai bác nhiều.

Chưa kịp xoay lưng đi, má con bé hạ giọng nói nhỏ, các cháu cứ đốt củi lên cho có khói đi, khói nấu gì hết.(vì sợ bên kia biết được thì nguy). Hai bác có sẵn cơm và thức ăn đó nhen.

Trong ánh mắt ngạc nhiên, con bé ra dấu cho chú lính cúi xuống thì thầm “Anh biết không, hồi nãy lúc các anh vừa xuống xe, ba em đốt lò dầu nấu cơm hết rồi”.

Các anh phì cười, vuốt tóc con bé và khen ngoan.

- Mà sao em thức khuya vậy?

Con bé lại làm ra vẻ quan trọng: “em ngủ rồi nhưng ba má kêu em dậy đốt đèn làm bộ học vì sợ các anh không dám gọi cửa đó chứ”. Ánh mắt các anh nhìn ba má con bé chứa chan lòng biết ơn và xúc động.

- Thôi các cháu ra giếng tắm rửa đi rồi ăn kẹo đi.

Sau khi ăn xong, má con bé lấy những chiếc gói thêu trắng tinh để dành cho khách đến nhà ngủ qua đêm, sắp sẵn trên hai bộ đi-văng ở nhà khách và nhà ngang cho các anh ngả lưng. Nhưng các anh từ chối vì không được phép vào nhà dân ngủ. Chỉ tá túc ở hàng ba.

- Các cháu cứ tự nhiên đi, cực khổ lắm rồi về được nhà thì cứ hưởng chút nào hay chút đó đi các cháu.

Bắt đầu từ đêm đó cho những đêm khác, con nít được tha hồ chơi giỡn mà không sợ “ông kẹ” nào, đi học qua cầu Giồng Ké không phải phòng mìn nổ, không lo súng đạn độ ở Phú Tiên, bỏ lớp bò cang tránh lần đạn oan nghiệt.

Lần đóng quân này, vào dịp hè, nên các chị của con bé từ Vĩnh Long về nghỉ hè, phụ ba má trông

em, nên con bé được các anh cưng gấp bội. Nhưng cũng cực hơn vì làm con em đưa thư...

Con bé hồi đó nhỏ xíu có biết gì, các anh bảo đưa thư cho chị rồi cho bé quà, quà mà con bé thích nhất là phần lương thực khô của các anh... hi... hi...

Mà rầu nhứt là thư các anh đi mà thư chị thì không về (ngày xưa nhất quá mà), nên con bé bị các anh hạch hỏi đủ điều, làm con bé không được nhảy dây, chơi chòi với bạn.

Trong trí nhớ nhỏ của con bé thời ấy, Trung Úy Hùng đưa thư cho chị Ba, chị không trả lời là con bé bị kèm chân không được đi, cho đến lúc chị Ba đi tìm bé kèm tiếng Pháp... thì Trung Úy Hùng mới được dịp trò chuyện với chị. Mà hai người nói gì con bé có hiểu đâu, anh chị nói toàn tiếng Pháp không hà.

Anh Thy thổi kèn tập hợp thì để ý chị Năm. Chú Lùn (bị gọi vậy luôn) trên cánh tay xăm chữ "Xa quê hương nhớ Mẹ hiền", chú lùn để ý chị Sáu, chú hay hát vọng cổ vì chú thích nghệ sĩ Mỹ Châu. Chú rút tấm hình trong túi nói "anh thích chị Sáu cũng như vậy nè...".

Anh Bá thì thương con nhỏ nhứt, mỗi chiều con bé chơi nhảy cò cò hay nhảy dây đều nghe anh nói với má con bé.

- Bác biết không, con ao ước khi nào giải ngũ, có gia đình được một đứa con ngoan và xinh như con bé, con cưng hết biết luôn. (làm con bé mắc cỡ đỏ mặt).

Anh Bá thường kể chuyện đời xưa cho con bé nghe, anh Nhuận, Trung Sĩ già (các anh gọi vậy đó) dạy con nít hát, kể chuyện vui.

Mấy người hàng xóm nói má con bé.

- Chị Mười gan nhe, nhà chị con gái lớn hết mà chị cho lính ở, không sợ sao?

- Sợ gì, mấy cậu đó hiền khô và họ đàng hoàng lắm. Có họ về làng mình đâu có nhà nào đóng cửa, đâu có trộm cắp. Ban đêm ngủ ngon giấc tới sáng béc mà. Phải không?

- Ở hé, chị Mười nói tui tui mới để ý nghe.

Mà thật có sai đâu, các anh lính Sư Đoàn 9 Bộ Binh ấy rất hiền lành, có ăn học, còn rất trẻ, lòng hy sinh vô bờ bến đối với Quốc gia dân tộc. Hình ảnh ấy, ai mà không ngưỡng mộ chứ!



Làng có các anh về, trẻ con được cấp sách đến trường không lo lắng. Người dân buôn bán tập nập không sợ sệt. Một cảnh sắc an bình và đầy sức sống.

Sáng sáng ba má con bé dậy rất sớm, làm đủ thứ bánh để các anh ăn sáng, các anh ngại ngần từ chối nhưng làm sao từ chối được tấm lòng yêu lính của ba má con bé.

Mà lúc nào má con bé cũng nhắc "các cháu thay phiên vào nhà ăn đưng ăn ngoài sân, kéo không các cháu đi rồi, bác trai bị nguy"

Ngày các anh đi, lúc nào cũng có những túi lương thực khô ba má con nhỏ làm sẵn nhét vào ba lô các anh đi. Túi gạo rang ngào đường, tôm khô, muối tiêu rang, nấm rơm phơi khô....

Con bé thì được các anh nhét vào tay bánh kẹo... vui nhiều mà buồn không ít...

Từ những năm 66 trở về sau, lúc nào con bé cũng nghe những điệp khúc mà ba má thường nói với con "Đời lính chiến sống nay chết mai, phải thương họ nhe con. Ra đi vậy đó chớ không biết có trở về không. Mình phải biết nhớ ơn họ nghe các con"

Thời gian trôi... trôi đi con bé trở thành thiếu nữ, những hình ảnh người lính in đậm trong trái tim và khối óc của nó, con bé đã yêu lính tự bao giờ. Đêm đêm học bài bên chiếc radio, chương trình Dạ Lan đã mang những người lính từ rừng sâu, nước đọng đến gần con bé hơn. Dù những người chưa biết mặt biết tên, nhưng tình yêu vô hình ấy đã làm tâm hồn cô bé dậy thì những nỗi nhớ và niềm thương vương vấn.

Chương trình nhạc Tiếng Hát Đồi Mười của Nhật Trường cũng đã khơi vào lòng con bé những hình ảnh hiên ngang và anh dũng của các anh. Họ là thư sinh sớm rời ghế nhà trường, hy sinh tuổi trẻ, ước mơ, lặn lội bùn sình nơi rừng thiêng nước độc mang ấm no, an bình cho mọi người. Hình ảnh Người Lính Việt Nam Cộng Hòa kiên cường, bất khuất đã khắc sâu vào lòng con bé một cách mãnh liệt.

Thơ gửi ra chiến trường từ căn lóp nhỏ cũng đủ ấp ủ giấc mơ hồng của người em gái nhỏ hậu phương.

Rồi mai nếu ... anh không về nữa

Em bên thềm tựa cửa chờ trông

Bức thư xưa nét bút viết rong

Trong ngăn cặp một thời áo trắng

Nhờ các anh mà quê hương thanh bình, con bé được hai buổi đến trường, áo lụa quần là, cặp sách vui vẻ hồn nhiên. Má thấy con gái lớn lên thường nhắc nhở *“Con gái lớn rồi, ra đường có bị lính chọc đừng khinh chê người ta ghen con, mỗi khi họ đi hành quân về có chọc ghẹo là lẽ thường, cho họ xả căng thẳng đi”*

Tấm lòng của ba má cũng thấm dần vào tấm lòng của chị em con bé... từ từ lớn dần và lớn dần theo thời gian, không bao giờ phai nhạt.

Tiếc là sau trận Tết Mậu Thân, làng cháy rụi ra tro, gia đình con bé bỏ làng ra đi, không còn được gặp các anh và nghe được tiếng nói cười triu mến xa xưa. Các anh không còn được ba má con bé chăm sóc ân cần sau những buổi hành quân trở về. Hay trước phút lên đường.

Rồi nếu mai ... anh không về nữa

Con đường xưa im vắng bước chân

Người dân xa... tình vẫn rất gần

Nghe hơi thở lảng lảng nỗi nhớ

.....

Nếu ngày mai... anh không về nữa

Tình bạc đầu.. gõ cửa thiên thu!!!

Tháng Tư 1975, tình cảm ấy càng đậm nét hơn, niềm mơ ước của con bé vẫn mong tìm được người bạn tâm đầu là lính Cộng Hòa xưa. Dù họ đã ngã ngựa, không còn gì nhưng họ lại có tất cả nét kiêu hùng và trọn tình với Tổ Quốc với toàn dân.

Ngày Ba má sắp ra đi, vẫn ao ước nói với các con: *“ráng có dịp tìm lại được mấy người lính hồi xưa đóng quân ở nhà mình ghen con, không biết bây giờ sống chết ra sao?”*. Sau câu nói của má là tiếng chép miệng thờ dài não nuột... đôi mắt buồn xa xăm....

Tình thương yêu tha thiết ấy, nên mỗi tháng Tư về lòng đau thật là đau. Nghe đoạn nhạc, đọc lời văn, câu thơ, xem hình ảnh nói về các anh, những ngày tháng gian nguy của các anh, không thể cầm được nước mắt... ghen ngào....



Thật không biết giờ đây các anh ấy ở đâu và có còn không? Hy vọng nhỏ nhoi, lời tâm tình này được Trời cao đưa đến các anh. Các anh chắc cũng không quên ngôi làng Trung Ngãi, quận Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nơi những người dân quê mộc mạc chân tình mãi mãi nhớ đến các anh và tình thương yêu này cũng dành cho tất cả những người chiến sĩ thuộc các binh chủng khác ở khắp mọi miền đất nước Việt Nam ngày nào.

Cho dù nay họ biệt xứ ra đi, người lưu đày ở lại, hay là một phế binh nhưng đối với con bé ngày xưa mãi mãi anh là vì sao tỏa sáng.

Một nén nhang lòng tri ân những vị Anh Hùng...
Thiên Thu Ngời Sáng.

Nén nhang cầu nguyện Hòa Bình, Tự Do cho Việt Nam, cầu cho tất cả Người dân Việt khắp nơi được an lành trong nỗi đau ... Tháng Tư.!

Người Lính Chiến! Anh không bao giờ chết

Thương yêu này xin dành hết cho anh

Yêu màu áo anh pha xanh rừng lá

Yêu núi rừng với tất cả nhớ mong

Tình Lính Chiến bay vút cao trời lộng

Thơm hương đời gối mộng ngủ nghìn thu

Dù mưa âm u nắng úa sương mù

Người Lính Chiến vẫn thiên thu ngời sáng!

Kim Oanh

Úc Châu, viết cho 30-4-2013



Thời gian lâu lắm rồi, đã qua hơn nửa thế kỷ vào khoảng 1969-1972 tôi còn nhớ khi đang phục vụ trong một Trung tâm Hỗn hợp Việt – Mỹ thuộc Bộ TTM Quân Lực Việt Nam Cộng hòa và MACV của Mỹ.

Người Cộng sự Mỹ Chính đơn vị của tôi là Colonel Dindinger và rất nhiều Sĩ quan Mỹ khác trước ngực trên nắp túi bộ đồ trận của họ có đeo huy hiệu Nhảy dù Mỹ trông rất đẹp và oai phong.

Tôi cũng mong muốn có được huy hiệu Nhảy dù này như họ nên một hôm ghé qua doanh trại Nha Kỹ thuật gần đó để gặp Đại tá Đoàn văn Nu là Giám đốc đơn vị Chỉ huy và Huấn luyện Biệt kích Nhảy dù để thăm hỏi ý kiến.

Anh cho biết nếu tôi muốn có Bằng Nhảy dù, anh sẽ gởi tôi đến Trung tâm Huấn luyện Quyết Thắng Long Thành nằm trên đường đi Bà Rịa-Vũng tàu. Tôi đồng ý và sau hai tuần huấn luyện & nhảy dù 5 lần, tôi được Senior Advisor là Lt. Colonel Morris trao bằng và gắn huy hiệu Nhảy dù Mỹ cho tôi.



* * *

Sau “Ngày tàn cuộc chiến” 30 tháng 4 năm 1975 và “Hành trình thoát hiểm đến bờ Tự do” chúng tôi

đã định cư tại Mỹ thuộc Tiểu bang Washington cho đến nay.

Riêng tôi đã trải qua 24 năm trong quân ngũ, 20 năm làm việc nơi xứ người đủ mọi thứ nghề và sau cùng đã hưu trí non với hãng sản xuất máy bay Boeing vì mẫn contract.

Trong khi Cô giáo Yến nhà tôi cũng đang làm việc cho hãng Boeing nhưng là nhân viên thực thụ vẫn hàng ngày bỏ tôi một mình tại gia nên quá nhiều thời giờ thảnh thơi.

Một hôm đọc báo Seattle Times, tôi thấy trong quảng cáo của Skydiver Snohomish Club for sale: Giá tiền một lần Nhảy dù giá là \$180.00, nhưng nếu mua suốt cho cả mùa Hè nhảy 10 lần trở lên giá chỉ \$100.00 mà thôi. Riêng tôi nghĩ giá cả không phải là vấn đề chính, mà làm sao giết được thời gian mà thôi.

Hai mươi năm trôi qua kể từ ngày bỏ nước ra đi tưởng như đã quên, máu Dù của tôi vẫn còn lưu lại trong huyết quản, tôi bèn lái xe lên quận Snohomish đến Skydiver Club để ghi danh Nhảy dù cho suốt mùa Hè năm đó. Họ sắp xếp chương trình cho tôi và một số học viên khác ba ngày sau vào tuần kế tiếp cho đến hết hạn là 10 tuần.

Trong số người tham dự lần này, tôi là người Á châu duy nhất, còn đa số là người Mỹ chính cống. Nhân viên kiểm soát hướng dẫn chúng tôi qua bàn cân trọng lượng, khi đến lượt tôi, họ vẫy tay cho tôi được miễn vì biết tôi thuộc hạng nhẹ ký, còn đa số người khác nếu ai nặng từ 191 cho 225 lbs phải đóng thêm lệ phí, nếu nặng hơn nữa sẽ bị từ chối việc Nhảy.

Ngày đầu tiên, chúng tôi được đưa đến một phòng nhỏ để được hướng dẫn tổng quát, xem phim dẫn giải chi tiết khi lên máy bay, khi nhảy dù và đáp xuống mặt đất như thế nào.

Sau khi được xem phim và hướng dẫn, chúng tôi hai người được huấn luyện viên đưa lên chiếc Cessna nhỏ có sẵn Pilot ngồi trên đang mở máy. Chiếc phi cơ cất cánh lên đến cao độ 3000 ft, HLV móc hai dây giựt dù của hai chúng tôi vào phi cơ ra dấu người bạn đồng hành leo ra cánh nhảy trước, phi cơ đảo thêm một vòng rồi đến lượt tôi cũng thế, cũng đu ra cánh và thả tay khỏi thanh sắt dưới cánh



phải để buông mình vào không trung. Không giống như Dù hình tròn trong quân đội mà tôi đã nhảy trước đây, Dù thể thao này vuông dài hình chữ nhật rất nhẹ nhàng dễ điều khiển, hai tay nắm cán giầy hai bên có thể đổi hướng trái phải dễ dàng theo sự chỉ dẫn qua speaker nhỏ đeo trên vai tiếng nói của HLV đang ở dưới đất.

Trời quang mây tạnh, nhìn quanh tứ phía phong cảnh thật đẹp, bên kia dãy hàng thông xanh là xa lộ có xe cộ đủ loại đang di chuyển tấp nập.



Thời gian qua nhanh độ 4,5 phút trên không trung, chỉ còn 100 feet đến mặt đất, HLV báo chuẩn bị đáp, tôi vội kéo sát hai cán giầy thẳng xuống song sát bắp đùi và đáp nhẹ dựng mặt đất với tư thế đứng

thẳng an toàn. Chúng tôi tự xếp Dù lại và có xe nhỏ đưa về căn cứ của Club.

* *

Sau tuần lễ đầu và theo đúng chương trình ấn định, hàng tuần tôi lên Club nhảy đều đặn cho đến tuần lễ cuối lần thứ 10. Lần này, HLV Jennifer là một cô gái trẻ tuổi trên dưới 30 rất quen thuộc mấy tuần vừa qua khen tôi nhảy giỏi và hỏi:

- Đây là tuần cuối của "You", có muốn Nhảy một lần tự điều khiển với độ cao 10,000 feet không?, tôi sẽ nhảy cùng với "you".

Câu hỏi hơi đột ngột bất thần làm tôi ngần ngại suy nghĩ, Jennifer nói tiếp:

- Dễ ợt à (too easy), tôi nghĩ "you" sẽ thích thú.

Tôi đồng ý và sau đó đến văn phòng Club đóng thêm một ít lệ phí cho phi cơ phải bay thêm cao độ và cho HLV nhảy cùng.

Cũng như những lần trước, tôi cũng phải ký giấy cam kết nếu có gì không may xảy ra thì ráng lãnh đủ, Club không bảo đảm, có nghĩa là "Nhảy chết bỏ".

Kể ra, Jennifer chọn tôi cũng rất đúng, vì tôi thuộc hạng nhẹ ký, cô ta cũng vậy, trọng lượng chắc cũng ngang bằng như tôi, cô cũng không thể lựa chọn người quá nặng ký để cùng nhảy chung.

Jennifer dẫn tôi phòng chiếu phim xem cảnh Nhảy dù tự điều khiển, trên độ cao từ phi cơ phóng ra, thời gian trên không và đến khi mở Dù đáp xuống đất thật tỉ mỉ tất cả độ 20 phút.

Sau khi được xem phim hướng dẫn, chúng tôi được đưa lên phi cơ đã có pilot ngồi đợi.

Phi cơ cũng loại Cessna cất cánh bay vòng tròn nhỏ từ từ lên cao độ như đã ấn định là 8,000 feet, Jennifer ra dấu hiệu cho tôi bằng tay: khác hơn những lần nhảy trước, lần không phải đu ra đòn sát dưới cánh, mà đứng trên bục thêm phải bước lên phi cơ, từ đó phóng mình thật xa ra không gian, sau đó cô cũng nhảy theo tôi cách nhau khoảng vài giây.

Như đã được xem phim, tôi cố gắng giữ toàn thân thể hướng xuống mặt đất hai chân và tay duỗi thẳng hết sức cố gắng để giữ thẳng bằng. Liếc qua bên cạnh cách không xa, Jennifer trong tư thế giống như tôi nhưng đang cười tươi rất vui vẻ, riêng tôi có cảm nghĩ khác hẳn, gương mặt chắc đang nhăn nhó không giống ai vì tốc độ gió thổi quá mạnh hơn 110 mph dù đã có mang kính mắt lớn, như đang lái chiếc mô tô Harley Davision trên xa lộ không có kính chắn gió.

Trên độ cao không trung nhìn về hướng Tây TB Washington là bờ biển Thái bình dương, và thật xa hơn nữa, tôi liên tưởng bên kia nửa vòng địa cầu cho đến biển Nam hải, có mảnh đất nhỏ hình chữ S, đó là nước Việt Nam, quê hương yếu đuối mà tôi đã rời bỏ nó ra đi vào ngày 30 tháng tư năm 1975 đã quá lâu rồi và sẽ không bao giờ trở lại.

Trong khi tôi đang mơ màng chuyện quá khứ, tiếng nói của Jennifer vang lên trên Speaker đang đeo trên vai nhắc nhở từng hồi: 7,000 feet,... 5,000 feet,... 3,000 feet..., mở Dù.

Tôi dùng tay phải để ra sau lưng giật nhẹ cán tay thả Dù nhỏ để tự kéo Dù lớn bung ra và theo sự hướng của HLV dưới đất, chúng tôi đáp xuống mặt đất an toàn.

Đây cũng là lần Nhảy dù cuối cùng của tôi nhưng cũng là một kỷ niệm không bao giờ quên suốt đời.

Lê nguyên Bình



Tôi bước lên con tàu đời một ngày xa lắm, trên quê hương tôi. Đó là Hàn, có dòng sông cũng mang tên Hàn.

Cùng trên con tàu đời đó, tôi có rất nhiều bạn tuổi thơ cùng lên. Đó là những ngày tiểu học, ngày bốn buổi lợi bộ đến trường, sáng đi trưa về, chiều đi rồi lại về, đi cùng bạn, nên đường có chi xa. Ngày đó có những đứa như tôi đi đến trường còn đi chân đất, với bộ đồ pijama mặc ở nhà.

Bạn của tôi ngày đó cùng lên với tôi tại Ga Hàn, có bạn tiếp tục theo cùng tôi lên trung học. Con tàu cứ thế bình thản tiếp tục cuộc hành trình, có dừng lại những ga nào tôi quên tên, nhưng cuộc hành trình của chúng tôi còn dài lắm. Chúng tôi chẳng bận tâm bao giờ con tàu dừng lại để chúng tôi xuống sân ga.

Và cứ thế, sau trung học vào đại học, con tàu tiếp tục đi, chưa thấy ai bạn mình xuống sân ga mỗi khi tàu dừng lại.

Rồi chiến chinh lan tràn trên quê hương tôi. Từ ngày đó, tôi cảm nhận toa tàu vắng bóng vài bạn. Chiến chinh, rồi tù đày, vượt biên, vượt biển... cứ thế từ từ con tàu dừng lại ga hay bến đỗ nào đó, một ít bạn từ giã tôi xuống sân ga, khi con tàu huýt còi, dừng lại. Đó là bạn Nguyễn Long Hợp. Hợp xuống sân ga đâu đó đầu thập niên 1980 trên đường vượt biên bằng đường bộ..

Nguyễn văn San với tôi cùng lớp, ngày anh làm việc tại Khu Tai Mũi Họng Tổng Y Viện Duy Tân, thỉnh thoảng tôi ghé thăm anh khi xong việc. Anh nhỏ người, nói năng nhỏ nhẹ, giọng Bắc, hiền lành vô cùng.

Anh kể tôi nghe chuyện những tháng ngày tu nghiệp tại Hoa Kỳ về Tai Mũi Họng Nhi Khoa.

Tình cờ năm 1978 gặp anh trước cổng Bệnh Viện Grall, Saigon, hai đứa ngồi xuống bên vệ đường kể tiếp cho nhau nghe câu chuyện từ ngày tôi rời Đà Nẵng về quân y viện Long Xuyên.

Rồi anh xuống con tàu đời khi nào tôi không biết, cho đến một năm nào đó giữa thập niên 1980, một bạn cho tôi hay, con tàu vượt biên chết máy giữa đại

dương và anh là người ra đi sớm nhất trên con tàu đó.

San ơi, từ ngày gặp San trước cổng Bệnh Viện Grall đến nay, tính ra trên 37 năm, nhưng mình vẫn không quên San trong những giờ cầu nguyện buổi tối. San xuống ga trước, ra đi vào Cối Bình An.

Nhớ thương khi bạn mình xuống sân ga nào đó, vẫy tay chào. Đó là những năm tuổi đời bạn mình còn trẻ lắm trên dưới ba mươi, tuổi thanh xuân tràn đầy nhựa sống. Đó là những những y sĩ như bạn mình Phạm Đình Bách, như Nguyễn văn Nhứt. Ngày anh Nhứt rời tàu, tôi còn nhớ như in vì group tôi có chị Trà My cùng lớp thương anh. Anh vội xuống sân ga nào đó quá sớm để chị Trà My ở lại với bao nhiêu buồn thương.

Phạm Đình Bách cùng group với tôi năm thứ tư y khoa. Bức hình chụp chung với group năm đó trên sân cỏ Bệnh Viện Từ Dũ còn đó, sau bao nhiêu năm đã ngả màu, nhưng vẫn còn rõ nét. Ngày đó không biết trong khi chụp hình có anh bạn nào nói tiểu lâm câu gì, Bách nghe, nên trong hình Bách nghiêng người cười ngật nghẹo. Bách người Bắc, vui tính và hiền. Bách ơi, mình vẫn chẳng quên Bách, dù bao năm xa bạn. Bạn cũng xuống sân ga đi vào Cối Bình An như anh Nguyễn Văn Nhứt.

Một người bạn tuổi thơ, Trần Đình Trị, Trị có lẽ là bạn thân nhất thời tiểu học. Ngày tiểu học, năm lớp nhất Trị và mình ngồi cùng một bàn bên nhau, suốt năm. Đó là năm đầu tiên và năm cuối cùng học chung với nhau. Ba của Trị là Trưởng Khu Hỏa Xa Đà Nẵng, sau vào Saigon. Dù sau tiểu học, Trị lên học Yersin, nhưng năm nào cũng liên lạc được với Trị vào những ngày hè. Rồi chiến chinh, Trị vào Biệt Động Quân. Một ngày nào đó, Trị ghé thăm mình năm 1968 tại nhà đường Phan Châu Trinh, Đà Nẵng, và Trị bảo, trận mạc đã để lại trên má phải của Trị một cái sẹo làm kỷ niệm. Còn nhớ mãi ngày tiểu học, Trị đi học cùng mấy đứa em, với cô em gái Bạch Yến, sau này là hoa khôi Gia Long, cưới voi đi diễu hành ngày kỷ niệm Hai Bà Trưng. Trị cũng có cô em gái Bạch Vân, sau này cưới anh Hậu, chánh

án toà án Long Xuyên. Hai vợ chồng hiền lành, nay vẫn còn ở đâu đó trên quê hương Việt Nam.

Rồi Trị xuống ga nào mình không rõ. Tìm những bạn cũ cũng không ai biết Trị xuống ga nào, năm nào. Thêm một bạn hiền thuở ấu thơ xuống sân ga đi vào Cối Bình An. Chào Trị nhé, vẫn chẳng bao giờ quên Trị, Trị ơi.

Vương Ngọc Lâm, người bạn trung học. Seconde, Première, Bac. 2, cùng ngồi chung một pupitre suốt ba năm liền. Nhớ Lâm với quá nhiều kỷ niệm tuổi học trò mộng mơ. Hai năm đầu cùng Lâm ở Collège Français de Tourane, lúc nào cũng ngồi pupitre đầu. Lâm còn nhớ phòng học tụi mình năm đó là cái nhà vòm bằng tole hai lớp, khi trước là phòng của thương binh Pháp không? Nhớ Lâm, mình nhớ rất nhiều ngôi trường xưa. Nó đẹp quá. Ngày xưa nguyên thủy đây là doanh trại của cụ Nguyễn Tri Phương, trần thủ ngay cửa biển Đà Nẵng. Mình không nhớ rộng và dài bao nhiêu, nhưng khá lớn, nó nằm gần cuối đường Jules Ferry, thời Việt Nam Cộng Hòa đường này đổi tên thành Độc Lập. Chỉ đi thêm vài phút từ cổng trường lên phía bắc, Lâm thấy ngay đoạn cuối con sông Hàn đổ ra Biển Đông. Đẹp vô cùng cảnh sắc này.

Từ 1945 đến 1954 đây là Quân Y Viện Pháp tại thành Phố Tourane. Ngày đó chưa có tên Đà Nẵng vì sau Hiệp Ước Pháp Việt thành phố là nhượng địa cho Pháp. Sau khi quân đội Pháp rút về nước, quân y viện trở thành trường trung học Pháp. Đây có lẽ là trường trung học đẹp nhất và rộng nhất phố Hàn.

Từ cổng trường đi vào gần 150 mét là con cầu xi măng nhỏ bắc ngang qua con suối, cạn nước mùa khô, nhưng mùa mưa luôn có nước chảy. Đây là chỗ bọn mình thường ra đứng chơi những giờ nghỉ học hoặc sáng sớm chưa tới giờ học. Một cây cổ thụ lớn cho bóng mát con cầu.

Đi sâu vào trong sân là toà nhà hai tầng, ký túc xá cho học sinh ở xa, đa số đến từ Huế, hay Quảng Nam, Bình Định.

Sau năm Seconde, bọn mình học năm Première ở dãy nhà mới xây, ngói đỏ, có tất cả 5 lớp từ Cinquième đến Première.

Đường Jules Ferry đẹp lắm với những hàng phượng dọc hai bên đường. Bắt đầu tháng 5 phượng đỏ rợp con đường, và ve kêu râm rang báo hiệu mùa hè với khai bút lưu niệm.

Xong tú tài 1, Lâm và mình được chỉ định học tiếp ở Yersin Đà Lạt. Mình còn nhớ hai đứa đến Yersin vào buổi chiều khoảng 4 giờ. Đứng trước văn phòng sắp ghi tên vào trường mình bảo Lâm: “Bọn mình vừa mới rời Đà Nẵng nắng ấm và vui, nay đến đây mưa, lạnh và cảnh sắc sao buồn quá. Hay là hai đứa mình xuống Saigon học?”. Tưởng nói chơi, nhưng nghe, Lâm ừ liền. Tội nghiệp, Lâm là thằng bạn luôn chiều ý mình, dù là ý nghĩ hơi điên khi bỏ Đà Lạt xuống Saigon. Cả ba mẹ Lâm và ba mẹ mình yên chí là hai thằng lên học ở Đà Lạt. Thế là hai đứa sau khi ghé ăn Phở Ga trước nhà ga xe lửa, mua vé tàu xuống Saigon.

Thế là năm Sciences Expérimentales hai đứa học ở Marie Curie thay vì Jean Jacques Rousseau vì ở đây hết chỗ. Lâm là thằng lém nhất trong bảy tên con trai trong lớp, thường hay đến nhà mấy cô chơi suốt năm học, mãi đến gần ngày thi hoảng hồn, Lâm nói với mình, Lâm uống cà phê, thức trắng 11 đêm liền để học cho kịp thi. Hèn chi vào lớp thi đầu trống rỗng, năm đó Lâm phải thi kỳ 2 mới đậu.

Rồi trường Y Khoa mình không còn gặp Lâm và cũng rất ít gặp Lâm ở trường, sau này mới biết Lâm phục vụ tại Quân Y Viện Nguyễn Tri Phương Huế, cho đến ngày tan hàng. Không hiểu sao sau đó Lâm đi tù 11 năm. Tội nghiệp. Mãi đến năm 2000 mình mới bắt liên lạc được với Lâm, rồi không lâu khoảng 2011 Lâm bước xuống tàu, bỏ mình ở lại. Lâm ơi, từ ngày đó không có đêm nào mình không cầu nguyện cho Lâm.

Lâm còn nhớ lớp mình có Phạm Văn Khánh đi vào chiến chinh, rời tàu rất sớm. Rồi Lâm Phát Giang vào trung học đã đi mô tô Harley, và Volkswagen. Giang là cánh tay mặt của tướng Sáu Lèo Nguyễn Ngọc Loan, nghe có vẻ dữ tợn, nhưng Giang rất tốt với bạn bè.

Phạm Văn Liễu, môi đỏ, má hồng đẹp hơn con gái, nay lưu lạc phương trời Đức Quốc.

Trương Thành Tâm, xuất thân Võ Bị, pilote trực thăng, xuống tàu tại California cách đây mấy năm, và còn nhiều bạn nữa mình không biết.

Nay mình còn lại một ít bạn bè thời trung học: Nguyễn Đình Quốc, Mai Văn Thuyết, Hồ Tăng Bình ở Huế, Trương Thương ở Đà Nẵng và Hà Thúc Đạt ở Pháp. Một hôm Quốc facetime cho mình bảo tụi mình nay là những hạt gạo còn nằm trên sàng.

Ngày xưa nghe bài hát “60 năm cuộc đời”, mình tự bảo đời còn dài lắm, làm sao tới 60 năm được. Nay nhìn lại tuổi hoa niên những ngày trung học nay đã xa tít tắp, mà tưởng mới đầu đó. Lâm ơi, nay mình có cảm tưởng con tàu đời tăng tốc chạy nhanh hơn, và những hình ảnh bên ngoài tàu vùn vụt qua trước mặt. Mới đó mà một tuần, một tháng, một năm, mười năm... và nhiều bạn bè đã xuống tàu. Cuốn sổ điện thoại mỗi tháng phải gạch bớt tên các người bạn ngày xưa mình thường gọi.

Một bạn nữa, anh Phạm Đình Vy, gặp anh trên con tàu đời khi bước vào thế giới y khoa. Ngày đó cũng đã xa gặp anh ở trường, thỉnh thoảng gặp tại báo quán “Tình Thương” của sinh viên Y Khoa Saigon, và cũng xui tận mạng, gặp anh trong trại tù. Vy ơi, vẫn mãi nhớ cục đường tán đen thui Vy tặng mình ngày đó mà tưởng như không có món quà nào quý giá hơn, vì nghĩ rằng trong chốn tù đầy vẫn có người thương nhớ đến mình. Nhớ những lần ra tù Vy đến nhà mình ở đường Cô Bắc quận 1, hay mình lên thăm Vy cuối đường Hồng Thập Tự, ngày đó phở xá vắng và buồn, thêm viễn ảnh ngày mai vô định.

Mãi về sau mới liên lạc được với Vy qua thư từ. Rồi một hôm thư không đến tay Vy, thư trả về với dấu bưu điện Pháp, “người nhận đã dời chỗ ở”. Vy đi đâu không cho mình biết, mãi đến mấy năm sau

biết email của Vy, đã quá muộn. Vy đau nhiều và không trả lời cho mình. Thế rồi không bao lâu Vy rời tàu bỏ mình ở lại.

Khi bước lên con tàu đời, lẽ dĩ nhiên đã có ba mẹ trong toa cùng ngồi. Rồi một hôm vào mùa xuân năm 1990, một mỗi cuộc đời, ba tôi xuống tàu bỏ lại mẹ và tôi.

Ngày đó liên lạc còn vô cùng khó khăn giữa Hoa Kỳ và Việt Nam. Một hôm Diệp, người bạn đường của tôi bảo, tối hôm qua em thấy ba về. Từ một đám mây mù bỗng hiện rõ hình ba mặc áo chemise cụt tay, quần dài. Ba bảo ba về thăm con rồi ba đi. Em bảo để em pha cà phê ba uống rồi gọi anh Tùng ra cho ba thăm.

Diệp bảo tôi chắc ba “ra đi” rồi, quả thật sáng hôm sau được điện tín bên nhà báo cho biết ba đã xuống tàu.

Ba xuống tàu để lại buồn thương cho mẹ, khi ba mẹ sống bên nhau sáu mươi năm đầu gối tay ấp. Nhưng có lẽ nhờ sống với gia đình cô em gái út với các cháu ở Việt Nam, mãi đến mười sáu năm sau mẹ mới theo ba.

Gia đình tôi có 8 anh em, hai người ra đi tuổi còn nhỏ. Tôi thứ tư. Khi mới tròn sáu tháng mẹ đau nặng, giao tôi cho vú già nuôi, vú chỉ biết cho tôi ăn bánh quy, đến gần 8 tháng sau gặp lại mẹ, tôi suy dinh dưỡng, từ đó chậm lớn. Vì mẹ đau nên mãi gần 4 năm sau mẹ mới sinh em trai kế tôi. Tôi và chú em này tuy xa tuổi nhưng rất gần nhau, thương nhau. Và vào một ngày hè nằm mơ tôi thấy chú em lừng lững đi từ ngoài sân vào thăm. Tôi hỏi chú đi đâu vậy? Chú bảo đến thăm anh, và ngày hôm sau vợ chú gọi điện thoại từ Paris báo tin chú đã xuống tàu.

Lần lần cha mẹ rồi anh em bỏ ta đi, họ chỉ đi cùng ta trên một chuyến tàu một khoảng thời gian nào đó, rồi khi tàu dừng lại ga nào, họ từ từ xuống.

Bạn bè chúng ta cũng chỉ đi chung với chúng ta một đoạn đường trên con tàu đời đó, rồi một ngày nào đó nói lời giả từ bỏ chúng ta lại.

Rồi cũng có một ngày nào đó xa hay gần, nào ai biết được, người bạn đời bỏ ta đi trước, hay ta đi trước bỏ bạn ta lại trên chuyến tàu. Một bạn tôi bảo cuộc đời này “vô thường”. Những cái chúng ta có đó, những người thân chúng ta có đó, một mỗi cuộc đời này lần lượt bỏ ta đi. Những cái gì chúng ta tưởng của ta không thật. Có đó rồi mất đó.

Đối với thế gian chúng ta đang sống mọi vật đều “vô thường”, có đó rồi mất đó. Sức khỏe, tiền bạc, của cải, cha mẹ, con cái, anh em, bạn bè, có đó rồi mất đó.

Nhưng “vô thường” chỉ hiện diện trên thế gian này thôi. Người Việt chúng ta thường bảo “Sinh ký, tử quy”. “Sống gửi, thác về”. Vì đời sống thế gian này chỉ là tạm, nó không thật nên ta chỉ ở nhờ, chính vì đây chỉ là Cõi Tạm nên mọi vật, mọi sự đều “vô Thường”.

Nhưng có một nơi không có “vô thường”, đó là “Home, Sweet Home”.

Phải cũng đến lúc chúng ta về nhà, nơi không còn chia cách, khóc than, bệnh tật, ốm đau...

Ngày đó chúng ta sẽ họp mặt đầy đủ. Ngày đó chúng ta chẳng còn mất nhau. Nếu trong Cõi Tạm này chúng ta thương nhau, chúng ta sẽ gặp nhau lại ở Nhà Cha ta.

Và ngày đó họp mặt lớn, bên tôi sẽ có mẹ cha, chú em, hai người anh em mất lúc còn nhỏ tuổi và một đám bạn thưở ấu thơ: Phạm Phú Quốc, Trần Đình Trị, Phạm Đình Bách, Phạm Đình Vy, Phạm Văn Khánh, Lâm Phát Giang, Trương Thành Tâm, Vương Ngọc Lâm, Nguyễn Văn San,... những người đã đi qua đời tôi một lần và đã thương mến họ, và cả những người thầy tiểu học, trung học và đại học cùng vô số các người tôi đã thương yêu săn sóc trong các phòng khám, bệnh viện và quân y viện dù đã quên tên. Họ còn đó, mãi mãi chờ tôi về Nhà Cha.

Và quả thật, sau khi về Nhà Cha, chúng ta biết “vô thường” chỉ có trong Cõi Tạm. Chính Tình Thương nối kết chúng ta lại và chúng ta sẽ mãi mãi bên nhau.

Phương Tuấn



dải yếm đào ơi !

Thời gian dằng dặc... một ngàn năm?
Lững thững trôi qua trong âm thầm
Nhưng dải yếm đào vẫn... đứng lại
Sống mãi trong tâm hồn Việt Nam.
Đã lâu rồi dải yếm ơ thờ
Hững hờ ôm lấy gò bồng đảo
Càng ốm ờ, mong manh, diễm ảo
Càng chết lịm bao nhiêu hồn thơ!
Dải yếm đào ơi ai cột buộc?
Cho kẻ si tình cứ vấn vương
Treo hồ chi trước cửa thiên đường?
Cho tình Xuân hoài hoài mơ ước.

Vinh Hồ
Feb. 9, 2023



Dust in Wind

I close my eyes, only for a moment, and the moment's gone

All my dreams, pass before my eyes, a curiosity

Dust in the wind, all they are is dust in the wind.

Same old song, just a drop of water in an endless sea

All we do, crumbles to the ground, though we refuse to see

Dust in the wind, all we are is dust in the wind

Now, Don't hang on, nothing lasts forever but the earth and sky

It slips away, and all your money won't another minute buy.

Dust in the wind, all we are is dust in the wind

Dust in the wind, everything is dust in the wind

(Kansas)

1

Từ du thuyền vĩ đại, sang trọng Noordam của hãng Holland America Line, Tùng phải chuyển xuống con tàu nhỏ để được đưa vào bờ, Fira Skala, bến tàu ngay dưới chân thành phố Fira, thủ phủ hải đảo Santorini. Từ bến Fira Skala muốn lên thành phố Fira, cao 1000 feet ngay ở đỉnh trên, có 2 cách: dùng xe treo (cable car), hoặc cưỡi lừa (donkey) leo lên bậc thang lát xi măng (khoảng hơn 600 bậc). Có thể tự đi leo thang không cần lừa chở, nhưng nhớ tránh bước chân lừa! Đến bờ, Tùng không thể tự ý tách đoàn để lên Fira một mình trước mà phải chờ cho đủ số khách, mới được lên xe bus để vào sâu, thăm một vòng quanh đảo Santorini trước, rồi mới trở ra lại Fira. Bao nhiêu là công khó! Nhưng xứng đáng lắm, phải không? Theo như các báo chuyên về du lịch đã ca tụng hòn đảo này, thì đây là một hải đảo độc đáo, nhất là với những ai thích chụp ảnh. Tùng thì vừa thích du lịch, lại ưa chụp ảnh, thì đây là hòn đảo nên đến, một lần trong đời, cho biết.

Đang loay hoay nhìn quang cảnh chung quanh bến tàu để chờ lên xe bus, Tùng bỗng giật nảy mình, như bị chạm điện! Vẫn đôi mắt đen lánh ấy, vẫn khuôn mặt trái soan thanh tú ấy, vẫn dáng đi đài các ấy, nhất là thân hình cân đối, gợi cảm rất hiếm thấy ở đàn bà Á đông, không thể làm lẫn được, dù nàng có hơi lẳn hơn một chút! Còn đang bị choáng váng, ngẩn ngơ, Tùng lại giật nảy mình lần nữa khi nghe tiếng kêu thảng thốt của nàng:

- Anh Tùng! Tại sao anh lại ở đây? Anh có nhận ra em không?

Tùng lẩm bẩm trả lời, như người mộng du:

- Mai Khôi đây mà! Làm sao mà quên em được!

Cả một dĩ vãng chợt hiện về trong khoảnh khắc...

2

Lúc đó, Tùng đang học năm cuối y khoa ở Sài Gòn, cũng là người tình của Mai Khôi. Nàng đã tốt nghiệp Dược sĩ, đang đứng tên cho một dược phòng ở Phú Nhuận. Được làm người tình của Mai Khôi là niềm hãnh diện của con trai thành phố Sài Gòn. Vì nàng là hoa khôi của Trường Dược, đó là nói khiêm nhường một chút, chứ nàng xứng đáng là hoa khôi của cả thành phố nữa cũng nên, vì với chiều cao 1 thước 6, cộng với thân hình cân đối tuyệt mỹ của người mẫu, và khuôn mặt trái soan với cái mũi thẳng mang dáng dấp nửa Âu, nửa Á, có mỹ nhân nào đẹp hơn nàng? Tùng thì cao, gầy, đeo kính trắng, lại là sinh viên trường thuốc, nên cặp với Mai Khôi thật là xứng đào xứng kếp. Cả thành phố ai cũng trầm trồ khen ngợi đôi trai tài gái sắc, và ối già đàn ông con trai ghen tị với Tùng! Trong cái xã hội thời loạn, cặp với người đẹp tinh anh phát tiết ra ngoài như Mai Khôi, kể cũng nguy hiểm cho Tùng! Mà nàng lại thích nơi chốn trình diễn nghệ thuật, giải trí đông người nữa chứ! Mỗi khi nàng hiện diện, bao nhiêu cặp mắt cú vọ bị sắc đẹp của nàng thu hút, nhìn nàng như muốn lột trần nàng ra, khiến Tùng cảm thấy ghen lồng lộn, muốn dẫn nàng đi ngay khỏi chốn phong trần ấy. Cái nơi mà nàng thích đến nhất

là phòng trà ca nhạc, là khiêu vũ trường và tiếng kèn saxophone trỗi lên những điệu blue, jazz nức nở, thồn thức đã làm bật sức sống cuồng dại nơi nàng, khuôn mặt nàng trở nên man dại, rùng rú, đẹp không thể diễn tả nổi, khiến Tùng không cưỡng được lòng mình, đã hôn nàng ngẫu nhiên trong cơn say của buổi khiêu vũ thác loạn!

Trong cơn điên cuồng của dục vọng, Tùng đã thảng thốt, ôm ghì lấy thân hình bốc lửa của Mai Khôi, thều thào nói qua hơi thở:

- Anh muốn cưới em!

Nàng điềm tĩnh gỡ vòng tay thép đang ghì cứng eo mình của chàng ra, cười, không nói.

Chàng nôn nóng:

- Sao em không trả lời anh?

- Anh đang say! Có trả lời, anh cũng không nhớ được lâu đâu!

Sắc đẹp của nàng không những thu hút người ngoài, mà thu hút ngay cả Vũ, người em ruột của Tùng, cũng đang học năm thứ năm y khoa, nghĩa là dưới chàng chỉ có một năm. Vũ ít nói, nhưng làm li, bướng bỉnh hơn Tùng nhiều. Không làm thì thôi, chứ một khi đã làm, thì phải làm đến nơi đến chốn, dù ai ngăn cản gì cũng không được. Tùng rất sợ cái tính bướng bỉnh của Vũ! Tuy học dưới Tùng một lớp, nhưng Vũ giỏi hơn Tùng, tương lai Vũ chắc tiến xa trong nghề nghiệp hơn chàng. Khi biết được Vũ cũng để ý đến Mai Khôi, thì Tùng bắt đầu lo! Cái thằng em, mình thương nhất, trong hai đứa em (Phong, em trai út đang học năm thứ nhất Y Khoa) mà giật mắt người yêu của mình, thì biết xử trí ra sao đây?

Tốt nghiệp y khoa, Tùng xin vào Ban giảng huấn của trường, được hoãn dịch. Vừa dạy học, vừa mở phòng mạch, tiền bạc rủng rỉnh, Chàng suy nghĩ lấy vợ lúc này quá 1 ý tưởng! Tùng chở Mai Khôi với chiếc xe Honda civic hatchback mới toanh vừa mua, đi Lái Thiêu hái măng cụt đầu mùa, mục đích để ngỏ lời cầu hôn. Mùa trái cây chín, với khí hậu mát mẻ của miệt vườn, thật là "thiên thời-địa lợi-nhân hòa" để xin hái trái tim người đẹp! Tùng hăm hở nắm bàn tay trắng muốt của Mai Khôi, lấp bắp ngỏ lời:

- Anh thật lòng yêu...em! Muốn cưới...em, em có...bằng lòng không?

Nàng mỉm cười, từ tốn:

- Khoan đã anh! Em còn trẻ quá! Để thư thả...!

Chàng cụt hứng, không nói gì được nữa! Trong bụng nghĩ thầm; "Hay là nàng yêu Vũ?".

Về đến nhà, Tùng nắm cổ thằng em, tra khảo:

- Vũ! Sao mày nhẫn tâm giựt người yêu của anh mày?

Vũ chối bai bãi:

- Thú thật em có yêu Mai Khôi, anh biết mà! Nhưng có sơ mũi gì đâu? Anh ra trường, đi làm có tiền, còn em đang đi học, làm sao hơn anh được mà giành với giựt? Coi chừng có thằng nó phỗng tay trên anh em mình!

Tùng chột dạ! Biết đâu lại không phải là thằng Hùng? Hùng là bạn của cả Tùng lẫn Vũ. Thằng này đẹp trai, mặt giống Alain Delon, học dốt, nhưng con

nhà giàu. Đang học đệ nhị mà đã lái xe Floride mui trần đi học rồi! Thi Tú Tài I đậu vớt, hấn nhảy vào không quân, lái máy bay trực thăng được một thời gian ngắn, rồi (chắc là gốc bự) chuyển qua ngành tâm lý chiến, mặc đồ bay hào hùng, nhưng đờn ca, hát xướng tối ngày. Mặc đồ bay mà lái xe hơi đua mui trần, gái nào không mê? Mai Khôi mà bị bùa cái gã tay chơi thượng hảo hạng này, thì cứ là mê mệt gỡ không ra!

Đúng như Tùng nghĩ, Mai Khôi, đã lâu lắm rồi, trong một buổi dạ vũ ở Câu Lạc Bộ Huỳnh Hữu Bạc của Không Quân, tuốt trong sân bay Tân Sơn Nhất, đã được Hùng hát tặng bản "Em đến thăm em một chiều mưa" của Tô Vũ. Với giọng ca trầm ấm làm lịm hồn người, không thua gì Sĩ Phú, lại là cao thủ dương cầm tốt nghiệp quốc gia âm nhạc, vừa hát vừa đàn dương cầm, Hùng đã chinh phục Mai Khôi không mấy khó khăn. Đến lúc Hùng mời nàng nhảy bản slow mui, với cái ôm xiết rất điệu nghệ, và tiếng thì thầm ngọt ngào, tình tứ rót bên tai, thì coi như người đẹp kiều sa Mai Khôi đã bị Hùng nắm gọn trái tim!

Hùng là bạn rất thân của anh em Tùng, vì Tùng và Hùng học chung với nhau cùng lớp cùng trường ở Trung Học. Lên đại học, Tùng, Vũ và Hùng vẫn thường gặp nhau chuyện trò, tán gẫu trong ngày cuối tuần. Những buổi dạ vũ không quân, Hùng vẫn thường đến kéo anh em Tùng đi nhảy đầm, đào do Hùng cung cấp. Sĩ quan không quân thì thiếu gì đào!

Khi khám phá ra Mai Khôi bị Hùng, thằng bạn thân của mình, cướp mất, Tùng tức điên cuồng, hộc tốc lái xe đến nhà Hùng. Vừa thấy hấn ra mở cổng cái villa đồ sộ nằm trên đường Phan Đình Phùng, Tùng túm cổ hấn, hét lớn:

- Hùng! Sao mày lại nhẫn tâm cướp người yêu của bạn? Tao phải giết mày!

Hùng từ tốn gỡ tay Tùng ra, bình tĩnh nói:

- Tùng! Tao có giành giựt gì người yêu của mày đâu? Ai là người yêu của mày? Nói tao nghe thử?

Tùng bỏ thông tay xuống, hét cả hùng khí:

- Mày không biết thật à?

- Ai vậy?

- Mai Khôi!

- Hử? Không đùa đấy chứ? Tụi tao đã làm đám hỏi rồi! Tháng tới làm đám cưới! Anh em mày có trong danh sách khách của tao. Tao định mời anh em mày làm phù rể. Mày quen nàng từ lúc nào? Có hứa hẹn gì không?

Đến bây giờ, thì người ghen ngược lại là Hùng, chứ không phải là Tùng. Hùng hỏi chàng tới tấp, khiến Tùng đâm ra lúng túng:

- Tao yêu nàng cũng cả năm trời, sao mày cưới nàng nhanh vậy? Mày quen nàng từ hồi nào?

- Nếu thế, mày quen nàng sau tao! Tao yêu nàng từ hồi tao chưa đổi qua ngành tâm lý chiến, lúc đang là sĩ quan phi hành, cách đây hơn hai năm. Thế mày có cầu hôn với nàng không?

- Có! Nhưng nàng không trả lời!

- Có thể chứ! Nàng đã nhận lời cầu hôn của tao

từ hơn một năm, và chúng tao làm đám hỏi hồi đầu năm, định đến tháng Chạp này làm đám cưới.

Nghe đến đây, Tùng tiu ngriu, người mềm nhũn xuống:

- Thôi, tao xin chịu là kẻ đến sau! Chúc mừng cho mày! Chúng ta vẫn là bạn...

Hùng đưa tay xiết chặt tay Tùng :

- Tao sẽ coi như không biết chuyện mày yêu Mai Khôi. Nàng học trường đằm, nên tính phóng khoáng, lãng mạn. Thôi đành chịu vậy, nghe bạn!

Về đến nhà, Tùng nằm vật ra giường, người liệt rũ ra như hết cả sinh khí. Thấy anh mình hôm nay khác quá đi! Mọi ngày cười đùa toe toét, không ca hát, thì cũng mang việc này, việc nọ ra làm, chứ đâu có chịu ở không. Thế mà hôm nay nằm liệt giường. Vũ chạy vào ngồi cạnh giường anh, lay vai anh mấy cái, không thấy phản ứng, bèn nói :

- Có chuyện gì mà nghiêm trọng thế anh Hai? Mai Khôi bỏ anh đi lấy chồng rồi hả?

Hùng bỗng bật dậy như cái lò so, ôm lấy hai vai Vũ, hỏi dồn dập :

- Sao? Sao mày biết? Mày biết hết mọi chuyện rồi hả?

Vũ chưng hửng:

- Ủa! Thiệt vậy sao? Em đoán mò thôi! Nào có biết gì đâu? Kể em nghe, chuyện ra làm sao?

Tùng ôm đầu, gục mặt xuống, giọng đau khổ:

- Thằng Hùng và Mai Khôi cuối năm làm đám cưới! Tụi nó làm đám hỏi cách đây gần một năm, thế mà nàng cứ đùa bỡn ái tình với tao, làm tao tưởng nàng yêu tao thật, nên ngỏ lời yêu nàng, đòi cưới nàng...

- Em cũng vậy! Yêu nàng quá đỗi! Nhưng chưa dám ngỏ lời, vì biết anh cũng yêu nàng...

Tùng bỗng đứng bật dậy, hét lớn:

- Chúng ta đều là lũ con nít, bị gái lừa!...Thôi! Bỏ hết đi! Tao đã hứa với thằng Hùng là chúng mình chịu thua cuộc, để nó lấy Mai Khôi, và chúng mình vẫn còn là bạn bè như xưa...

- Sao anh chịu thua cuộc dễ dàng thế?

- Biết làm gì hơn? Tao là kẻ đến sau mà! Mày cũng bỏ cái tính bướng của mày đi! Mày còn đến sau tao nữa kia!

Vũ xuội lơ:

- Việc gì, chứ ái tình thì em không bướng đâu! Bướng là thiệt thân, dù sao anh em mình cũng là bác sĩ mà, thiếu gì gái đẹp hơn Mai Khôi đang chờ mình?

- Nhưng bị gái lừa, tức chứ?

- Thôi, bỏ qua đi!

Đám cưới Hùng-Mai Khôi diễn ra ở nhà hàng Caravelle sang trọng, với khách khứa toàn dân nhà giàu, có chức, có quyền. Bố Hùng là thầu khoán đang thời hưng thịnh, trúng thầu toàn cao ốc xây cho Mỹ thuê, lại quen biết lớn nhờ có tiền bạc dút lốt đúng người, đúng chỗ. Gia đình Mai Khôi là gia đình quan lớn từ nhiều đời, tuy không giàu xụ, nhưng có tiếng tăm, nên đám cưới phải xứng với tên tuổi. Hai gia đình này mà hợp lại thì đám cưới phải lớn là đúng rồi! Tùng và Vũ được Hùng mời làm phù rể để

trả lại tình bạn thắm thiết giữa anh em Tùng và Hùng. Vả lại, Hùng cũng muốn nhờ Mai Khôi giới thiệu cho hai người bạn thất tình của mình được người bạn nào đó của nàng để đền bù cho chúng đỡ cô đơn khi mất nàng!

Nhưng hai anh chàng thất tình, nhìn bạn mình hạnh phúc bên cạnh người mình yêu, làm sao mà vui cho được để mà tán tỉnh mấy cô phù dâu? Thành ra, buổi lễ cưới rườm rà với màn giới thiệu gia đình hai họ, cô dâu chú rể mở màn khiêu vũ theo thời thượng, cắt bánh cưới cao nhiều tầng, uống champagne, ôm nhau hôn giữa tiếng vỗ tay, chúc mừng vang rền của mọi người, thì hai gã thất tình ngồi thộn mặt ra như phỗng đá, ăn chẳng thấy ngon, chẳng uống mà say, nói năng thì như người mộng du, chẳng biết mình nghĩ gì, sao lại cười lớn khi câu chuyện chẳng có gì đáng cười!

3

Cái số của anh em Tùng không khá! Vừa ra trường, hành nghề chẳng lâu, thì Cộng quân thôn tính nốt Miền Nam. Khi Bắc quân tiến đến Nha Trang, Tùng, nhờ đang làm việc trong một tổ chức y tế thiện nguyện của Mỹ, nên ghi tên được cho cả gia đình đi Mỹ rất sớm. Ngày 30 tháng tư năm 1975, toàn thể gia đình bố mẹ và ba anh em Tùng đã an toàn ở trại tị nạn đảo Guam rồi. Vì thất tình nặng, nên đến giờ phút này, Tùng, Vũ vẫn độc thân, chưa có người nâng khăn sửa túi. Phong thì còn nhỏ, chưa tốt nghiệp thì làm sao lấy vợ?

Lên đến đất Mỹ, ba anh em được đi học lại để lấy bằng bác sĩ Mỹ. Vũ giỏi hơn anh, nên được đi học residency trước một năm. Phong thì được cho học năm thứ ba y khoa, hai năm sau, cũng vào được residency.

Xong residency ngành Y Khoa gia đình, Tùng mở phòng mạch, sống lai rai, giàu thì không giàu xụ, nhưng cũng nhà cao, cửa rộng, xe cộ cũng luxury như ai! Nhưng vợ thì chưa. Chưa gặp ai làm chàng say mê như hồi yêu Mai Khôi. Đến bây giờ chàng vẫn chưa quên được nàng!

Vũ thì với bản chất thông minh, lại cần cù, nên sống ở xứ Mỹ như rồng gặp mây, tiền rất xa. Lấy residency Nội khoa xong, Vũ đi vào ngành chuyên khoa Tim hái ra bạc. Cuộc sống của Vũ rất phong lưu, thì giờ rảnh rỗi, chàng chơi golf, đến nay là một tay chơi golf có tầm cỡ! Giàu như thế, phong lưu, sang trọng như thế, nhưng vẫn sống độc thân, vui tính! Bao giờ mới gặp được người như Mai Khôi?

4

Tình táo trở lại, Tùng gỡ kính ra, lấy tay dụi mắt để định thần, nhìn kỹ Mai Khôi, rồi bỗng hỏi dồn dập:

- Em đi có một mình? Còn Hùng đâu? Em ra khỏi xứ năm nào? Những ngày ở lại cuộc đời em ra sao? Kể anh nghe đi!

Mai Khôi mỉm cười, vẫn tử tốn, kiêu sa như thuở nào:

- Em đi có một mình! Chuyện dài dòng lắm! Lên

xe cái đã, rồi em sẽ kể anh nghe...

Mặc dù rất nôn nóng, Tùng cũng phải dần lại, lúi rúi theo Mai Khôi lên xe coach. May mắn quá! Cuộc du lịch này lại gặp lại được người xưa, hơn thế nữa, lại được tháp tùng theo nàng, mà không có ai bên cạnh, cả ngày trời như thế này, hạnh phúc quá rồi!

Xe từ từ chuyển bánh, sau khi hành khách đã lên đầy đủ. Từ bến tàu, xe lăn bánh qua một khu buôn bán nhỏ, qua vùng đất còn chưa khai thác với rừng xanh, nhà cửa lác đác nghèo nàn. Từ trên xe, nhìn xuống thấy thủ phủ Fira với những ngôi nhà hình viên đường cục vuông vịch, màu trắng đục đục, lác đác những giáo đường với nóc tròn màu xanh dương. Toàn cảnh thành phố nổi bật trên nền trời xanh và biển Aegean trong xanh. Ôi! Cảnh đẹp làm sao! Tùng lấy máy ảnh ra bấm lia lịa.

Anh chàng tour guide, người địa phương, dong dỏng cao, tóc để dài, giống như tài tử ban nhạc kịch động, quần jean xanh, áo sơ mi trắng dài tay mở một khuy áo hở ngực, để lộ sợi dây chuyền vàng đeo cổ với cái mặt tròn to cỡ đồng đô la. Nhìn dáng điệu anh tour guide, Tùng nghĩ ngay tới mấy tay “gigolo” trong các phim của Hollywood quay về những hải đảo Hy Lạp. Gã tour guide, thao thao bất tuyệt:

- Tên tôi là Hephaestus, là tên Thần của kỹ thuật, lò rèn, thủ công nghệ, điêu khắc, nghề luyện kim, lửa và núi lửa. Thần núi lửa mà nói về hải đảo Santorini thì khỏi phải nói, quý vị sẽ thích thú vô cùng! Vì sao? Vì hải đảo này do núi lửa cấu tạo mà thành! Trước hết xin nói về cái tên “Santorini” là tên Hy Lạp, có nghĩa là “Saint Irene”, Thánh Irene. Santorini, còn gọi là Thira hay Thera, là đảo lớn nhất của một quần đảo. Từ trên đỉnh cao này (Hephaestus chỉ tay ra ngoài biển) quý vị thấy các đảo: Nea Kameni, Palea Kameni nằm ở trung tâm, Aspronisi ở xa kia về phía đông, bắc là Therasia, còn đảo quý vị đang dẫm chân lên là Thera nằm ở đông nam. Tất cả các đảo bao quanh một cái biển hồ rộng lớn (lagoon) kích thước là 12km x 7km (khoảng 8miles x 4miles). Con tàu Noordam đậu ở giữa hồ, quý vị thấy đấy! Cái hồ này là miệng núi lửa, cách đây 3600 năm, đã phun lửa. Đây là một trong những trận núi lửa phun lớn nhất trên địa cầu trong vài ngàn năm trở lại đây, được gọi là “Thera eruption (Trận núi lửa phun đảo Thera)”. Trận núi phun lửa gây động đất này, làm sụp phần trung tâm của đảo, và tạo ra cái biển hồ to lớn như ta thấy ngày nay. Đồng thời, gây ra một trận sóng thần (tsunami) vĩ đại tiêu diệt nền văn minh của dân tộc Minoan đang thời kỳ rực rỡ nhất, trên đảo Crête, cách 110km (70 miles) về phương Nam. Huyền thoại về thành phố Atlantis mất tích do Plato miêu tả trong quyển “*Timaeus và Critias*”(viết về chuyện kể của *Timaeus và Critias cho Socrates nghe để giải trí*) có nhiều điểm phù hợp với trận núi lửa phun đảo Thera.

Tùng quay qua Mai Khoa, thì thầm:

- Cuộc đời của dân Minoan sau trận Sóng thần, giống như cuộc đời của Tộc Việt mình sau cơn Sóng Đỏ! Em kể tiếp anh nghe, tại sao em lại đi

có một mình?

Mai Châu chớp mắt, ngậm ngùi, giọng thấp xuống:

- Em lấy Hùng, em biết anh đau lòng lắm! Nhưng Hùng mới là mẫu người của em. Hùng có đầy đủ cá tính hợp với em, còn anh hiền quá, anh là mẫu người cho các “em là gái trong song cửa”, còn em hay phá phách, thích vui chơi, không hợp với anh. Anh nói yêu em, đấy là nói trong cơn mê sảng, chứ nếu lấy em về làm vợ, chỉ khổ anh thôi! Vì thế em đã nhận lời lấy Hùng, trước khi anh nói yêu em cơ mà! Nhưng em không dứt tình với anh, vì em cũng muốn anh là bạn với vợ chồng em sau này, vì em biết anh là bạn của Hùng, mà anh đâu có biết lúc nói yêu em!

- Sau khi cưới, em với Hùng có sống hạnh phúc không?

- Quá hạnh phúc! Hùng là nghệ sĩ, rất lãng mạn, lại đẹp trai (phải công nhận em mê Hùng vì vẻ đẹp trai của anh ấy), con nhà giàu, cung cấp cho em rất đầy đủ mọi cái mà em ưa thích. Đi làm về, tối anh ấy đưa em đi ăn tiệm, đi phòng trà nghe nhạc, đi khiêu vũ. Cuối tuần đi Vũng Tàu tắm biển. Hàng năm đi Đà Lạt, đi Nha Trang, Huế. Tỉnh thoảng, gặp dịp, Hùng lại dẫn em đi Hồng Kông, đi Tokyo, đi Paris. Đời sống như thế không là thần tiên trong một xứ chiến tranh như Việt Nam, thì còn gọi là gì?

- Nhưng tại sao, hôm nay em lại đi một mình? Lại quá!

- Ngày 30 Tháng Tư năm 1975, là trận sóng thần “Đỏ” đã hủy diệt cuộc sống văn minh của dân tộc Minoan “Mai Khôi” đó!

- Em nói rõ hơn?

- Thế này nhé: Khi Bắc Quân chiếm Miền Nam xong, thì anh Hùng, là sĩ quan không quân, mà lại là ngành tâm lý chiến, thì phải đi học tập cải tạo mùa. Bố anh ấy là nhà đại tư sản mại bản thì làm sao thoát khỏi tội “bóc lột nhân dân, kẻ thù của giai cấp vô sản, công nhân, lao động”? Bố anh ấy bị bỏ tù, tài sản bị tịch thu hết, vợ con, kể cả con dâu là em, bị đuổi đi kinh tế mới! Em thế này, làm sao mà về sống được ở nơi rừng rú, khi ho cò gáy, để mà cày sâu, cuốc bẫm? Thế là bố mẹ em đón em về sống bên ngoại và vượt biên. Gia đình em hiện sống ở Atlanta, Georgia. Em đi cruise lần này với Bố Mẹ em. Ông bà cụ không thích lên đảo vì phải đi bộ, mà cũng không có cái gì làm người già thích thú, nên ở lại trên tàu, ăn ngủ và ra balcony ngồi nhìn biển thú hơn! Vì thế chỉ có một mình em đi...

- Còn con cái em đâu?

- Ở với Hùng, em còn ham vui, chưa muốn có con.

- Cám ơn Trời! Vì thế, anh mới có cơ hội gặp em!

Mai Khôi, liếc mắt nhìn chàng, cong cớn, y như thưở nào:

- Gặp em, rồi sao?

Tùng đâm ra bối rối, ngừng vài giây, để lấy can đảm:

- Em có ai chưa? Nếu chưa, cho anh...xin nói lại tình xưa...

Nàng chớp mắt, tìm tìm:

- Nếu anh quên chuyện cũ..., chúng ta đi lại từ đầu!

Tùng sung sướng muốn ứa nước mắt, đưa tay nắm chặt tay nàng. Nàng bạo dạn, như thừa nào, quay qua hôn phớt nhẹ trên má chàng, tay bóp chặt tay chàng, làm tim Tùng như muốn vỡ tung!

Xe dừng lại ở Fira. Thành phố màu trắng rực rỡ dưới ánh nắng hè, giữa bầu trời xanh trong ở trên cao và màu xanh ngọc bích dưới biển. Thật là một kiệt tác phẩm nghệ thuật nhiếp ảnh thiên nhiên, không cần phải chấm phá, tô vẽ thêm bằng photoshop. Tất cả đã tuyệt hảo, toàn bích! Tùng nắm tay Mai Khôi đi sâu vào lòng thành phố biển có một không hai trên thế giới, với mảnh tình chấp nối, sau một lần tan vỡ. Mai Khôi đẹp lộng lẫy giữa những tòa nhà màu trắng hình khối vuông, bên cạnh màu xanh của biển, trời. Thân hình nàng vẫn còn giữ được những đường cong gợi cảm, tuy đã qua một đời chồng. Tùng tham lam, ôm ghì lấy vòng eo nàng và hôn ngấu nghiến lên đôi môi đỏ mọng. Nàng đáp lại rất cuồng nhiệt làm Tùng hồn siêu, phách tán. Sau cơn mê, Tùng dắt tay nàng đi dọc theo phố biển, chen chúc giữa đám du khách, miệng thì thảo:

- Anh gặp lại em như các nhà khảo cổ tìm lại được thành phố huyền thoại Atlantis!

Chàng mời nàng vào một nhà hàng ven biển. Từ đây có thể nhìn bao quát cả lagoon và các hải đảo bao quanh. Con tàu Noordam màu trắng nổi bật giữa Lagoon màu bích ngọc. Chàng gọi hai ly rượu vang, sản phẩm địa phương, để khai vị.

Rượu vang làm từ nho trồng trên hải đảo không có lấy đến một con sông ngòi, cũng là điều hiếm lạ! Hải đảo này hứng nước mưa dùng để ăn, làm nhà máy lọc nước biển để dùng cho tất cả mọi thứ cần đến nước, trừ để uống! Kỹ nghệ nho của đảo dùng giống nho *Assyrtiko*, đề kháng được loại côn trùng *phylloxera*, nhờ loại đất núi lửa có những hóa chất đặc biệt. Trong trận dịch tiêu hủy nho toàn Âu Châu vào đầu thế kỷ 20, do côn trùng *phylloxera* gây ra, ngành trồng nho ở Santorini đã thoát hiểm một cách kỳ diệu! Nho ở đây giữ được độ ẩm nhờ sương, được trùm trong những chiếc giỏ hình xoắn ốc để tránh gió lộng của biển. Một giống nho khác, *Vinsanto*, nhờ đất núi lửa chứa nham thạch, nên đậm hương vị của lưu huỳnh (sulphur). Nho có phẩm chất, nhưng không sản xuất được nhiều, vì khí hậu nóng và khô, năng xuất của mỗi mẫu đất trồng nho chỉ bằng 10 tới 20 phần trăm của Pháp hay California.

Nghe người chủ quán kể về lai lịch của rượu nho bản xứ, tự nhiên Tùng cảm thấy hương vị của ly rượu vang đậm đà, thơm ngon hẳn lên!

Tùng cầm ly rượu đưa lên cụng ly với Mai Khôi:

- Mừng ngày gặp lại em!

Nàng ranh mãnh tiếp lời:

- Cuộc tình của chúng ta được làm lại từ đầu!



Tiếng cười của nàng cất lên như tiếng pha lê vỡ. Tùng bỗng phát rùng mình! Chàng đứng dậy kéo tay nàng ra balcony nhà hàng để chụp ảnh.

Tóc nàng bay trong gió, với chiếc máy ảnh Nikon professional, Tùng bấm cho Mai Khôi liên tiếp những bức ảnh tuyệt đẹp, như người mẫu, nhất là trên cái phông của những ngôi nhà vuông vịch màu trắng tinh, xen lác đác cái nhà màu cam, màu xanh, rất độc đáo của thành phố biển Fira. Tùng thích nhất là lúc nàng lấy tay vén mái tóc bay lòa xòa che trước mặt. Ôi! Nàng đẹp làm sao!

Ở nhà hàng ra, gặp một dàn hoa giấy màu đỏ nổi bật trên nền trắng của dãy phố, không cưỡng được vẻ đẹp của màu sắc, Tùng kéo tay Mai Khôi bắt nàng đứng dưới dàn hoa rực rỡ, bấm liên tiếp bao nhiêu là ảnh đẹp, Chàng lại còn bảo nàng xoay bên phải, vẹo bên trái, một tay chống nạnh, một tay đưa lên cao như đang múa, để chàng thu những bức hình sống động, nghệ thuật. Mai Khôi quả là người mẫu đẹp tuyệt trần, rất ăn ảnh. Người đẹp, cảnh đẹp, màu sắc bắt mắt, photographer điệu nghệ như Tùng, cho ra những tác phẩm nghệ thuật tuyệt vời là điều dĩ nhiên!

Thăm viếng hết khu phố dọc biển, Tùng dắt tay Mai Khôi, đưa nàng vào nhà thờ có cái vòm (dome) sơn màu xanh dương, cầu nguyện cho tình yêu hai đứa được kết thúc bằng hôn nhân, rồi mới trở lại bến xe để đi tiếp đến thành phố Oia, ở bên bờ Bắc của hải đảo.

Oia cũng cùng kiến trúc giống như Fira, như hai chị em, nhưng thâm trầm hơn, ít ồn ào thương mại hơn, thoải mái, thư giãn hơn. Thành phố này thu hút nhiều nghệ sĩ với những phòng triển lãm tranh, quán cà phê nghe nhạc, và nhiều đường phố chỉ cho phép đi bộ. Trên đường phố thấy nhiều người trẻ, với backpack trên lưng, vừa đi vừa trò chuyện, cười đùa, rất vô tư, thanh thản. Hòa vào dòng người đi bộ, Tùng âu yếm ôm eo Mai Khôi khoan thai cất bước trên đường phố Oia thơ mộng, mỗi chân thì ghé quán cà phê thưởng thức dòng nhạc trữ tình Tây Phương êm dịu. Ly cà phê đen không sữa, chỉ với 2 cục đường trắng tinh, đủ để cho Tùng nhớ lại cái thời xa xưa ở Sài Gòn, cùng Mai Khôi ngồi ở quán Brodard trên đường Tự Do. Sài Gòn một thuở yêu đương không ngờ được sống lại ở đây, trên một hải

đảo xa lạ, mà thở áy, chưa bao giờ chàng mơ đến!

Đời Oia, Tùng muốn cùng nàng đến Kamari Beach và ở lại đó cho hết nửa ngày còn lại. Bãi biển này rất thích hợp cho những cặp tình nhân. Chàng dặn Hephaestus:

- Anh để chúng tôi ở lại đây, tội tôi sẽ về lại Fira Skala tự túc.

- Chuyến tàu chót rời Fira Skala là 6 giờ chiều, ông nhớ nhé?

- Cám ơn, tôi sẽ nhớ.

- Bữa ăn tối ở Pyrgos Restaurant, nhà hàng này có món cừu nướng nổi danh, có muốn tham dự không, để tôi dặn họ giữ chỗ cho ông bà?

- Hay lắm! Giữ chỗ cho chúng tôi, cám ơn nhiều!

Bãi biển Kamari, ở phía bờ Đông của hải đảo Santorini, dài khoảng hơn 5 km, cát màu đen do phun thạch núi lửa tạo ra, giống bãi biển ở Maui của quần đảo Hawaii. Cát biển đen không mịn màng như cát trắng, nhưng nước biển ở đây trong và xanh. Những túp lều dù lợp lá dựng dọc bờ biển, có đặt ghế nằm bên trong, làm cho bãi biển thơ mộng hẳn lên, tuy không có bóng hàng dừa lao xao. Tùng và Mai Khôi chọn một túp lều kín đáo, ở một góc, còn trống. Nàng mở giỏ sách, lấy ra bộ bikini màu vàng nhạt, cười thoải mái:

- Anh cầm cái khăn lông che cho em thay đồ nhé, em muốn xuống biển tắm. Nước biển ở đây trong xanh và là nước ở miệng núi lửa, tắm chắc là đẹp ra và sống trường thọ. Anh xuống tắm với em luôn đi!

Tùng đâm ra luống cuống, nhìn ra chung quanh xem có ai để ý đến mình không, nhưng chỉ thấy các thiếu nữ da trắng bóc để ngực trần nằm chơi vui phơi nắng hồn nhiên, những cặp nhân tình đang nằm quấn quít hôn nhau rất tình tứ. Người nào việc nấy, chẳng ai để ý đến ai cả! Thật là tự nhiên, thoải mái! Tùng bạo dạn, lấy chiếc khăn lông to mở lớn, đứng che cho Mai Khôi thay đồ tắm. Cả thân hình lồ lộ của nàng hiện ra trong tầm mắt của chàng. Ôi! Rõ ràng trong ngọc trắng ngà, rày rày sẵn đúc một tòa thiên nhiên! Thân hình như thế này, không được ôm trong vòng tay cũng uổng một đời! Thế là, đợi khi nàng mặc xong bộ bikini, chàng đã ôm nàng trong vòng tay và hôn lấy hôn để trên thân thể tuyệt vời của nàng. Mai Khôi đẩy chàng ra, cười khúc khích và chạy tuôn ra biển. Tùng, không chậm trễ, cởi quần áo, chỉ giữ lại cái quần cụt, chạy nhanh ra biển đuổi theo nàng.

Chàng và nàng tung nước vào nhau đùa giỡn, như những cặp trai gái trẻ khác. Tiếng nàng cười trong như pha lê, cộng với thân hình gợi cảm thỉnh thoảng lại ngã vào vòng tay của chàng, làm chàng như đang sống trong cõi mộng! Đôi lúc, nàng lại ôm cứng lấy chàng, hôn ngấu nghiến, khiến Tùng cảm thấy hạnh phúc quá đời và tự nhủ sẽ không thể xa nàng được nữa rồi! Tắm và đùa giỡn chán, Tùng nắm tay nàng ra cái quán "tavern-café restaurant" gần đó, lai rai ly rượu cocktail cho ấm người. Lúc đó, chàng thấy đôi mắt nàng nhìn chàng sao tình tứ, lãng mạn ghé gớm, như muốn thu hết hồn chàng.

Nếu lúc đó, nàng bỏ chàng mà đi, chắc chàng có thể đâm đầu xuống biển tự tử ngay cho rồi đời! Hồn chàng đã đắm đuối ngã gục trong đôi mắt ấy!

Năm giờ chiều, Tùng gọi taxi đến quán Pyrgos dùng bữa tối. Ăn cái món thịt cừu ướp nướng barbecue theo lối Hy Lạp, uống với rượu vang Vinsanto lạ miệng, khá ngon!

Về đến Fira, mới có 5 giờ rưỡi, Tùng nắm tay Mai Khôi đi bát phố, ghé tiệm Jewelry, mua tặng nàng cái vòng đeo cổ bằng kim cương. "A Diamond is forever", kim cương vĩnh cửu, tình yêu của chàng và nàng sẽ vĩnh cửu như kim cương! Những hạt kim cương lấp lánh trên nền cổ thanh tú trắng ngần làm tôn khuôn mặt xinh như mộng của nàng lên tới cực điểm! Không gì có thể đẹp hơn nữa. Để kéo dài thời gian bên người ngọc, Tùng chọn lối cưỡi lừa xuống núi thay vì dùng cable car, nhanh quá! Ngồi trên lưng lừa, ôm cái eo thon của Mai Châu trong vòng tay, trong cái lắc lư, gập ghềnh của bước chân lừa trên từng bậc thang một, mà tới trên sáu trăm bậc thang cơ nhé, thử hỏi những cảm giác lâng lâng, ngây ngất, rần rật của những dây thần kinh súc giác, khứu giác, và giao cảm của Tùng không rung động tới cực điểm, tới tê dại sao được?

Lúc bước chân xuống đất, để trả lừa lại cho chủ cho thuê, hồn Tùng vẫn còn bàng lảng trên mây, chưa nhập xác, phải đợi đến khi Mai Khôi kéo tay chàng đi ra bến tàu, chàng mới giật mình tỉnh hồn!

Lúc ngồi trên tàu con đê về lại du thuyền Noordam, lòng Tùng buồn rười rượi, vì nghĩ sắp phải xa nàng, cho đến lúc Mai Khôi thủ thủ bên tai chàng:

- Phòng anh số mấy? Tối, đợi bố mẹ ngủ say, em sẽ lên với anh!

Lúc đó lòng chàng mới vui trở lại, và con tim nhảy múa tung bừng, như muốn xông ra khỏi lồng ngực!

5

Ngồi trong phòng khách bày biện khá sang trọng và nhất là mỹ thuật với những tác phẩm nhiếp ảnh của Tùng, Mai Khôi thủ thủ:

- Một mình anh ở trong ngôi nhà lớn và đẹp như thế này?

Hùng mỉm cười, chạy lại ôm chặt nàng, giọng ngọt ngào, rất chân thành:

- Anh vẫn chờ đợi gặp người tri kỷ để về làm chủ căn nhà này, may mắn anh được gặp lại em, bây giờ, từ nay, em là chủ căn nhà này đây, em có bằng lòng không?

-...

Nàng chưa kịp trả lời, thì có tiếng chuông cửa dục đã vang lên. Tùng đứng dậy:

- Chắc là thằng Vũ. Chỉ có nó mới hay đến bất ngờ mà không cần gọi điện thoại báo trước!

Quả đúng như vậy, Tùng vừa mở cửa, thì nghe tiếng ồn ào của Vũ trước khi thấy người:

- Gớm! Hôm nay có việc gì, mà anh chậm chạp thế? Nhân có chai rượu vang quý do một thân chủ

tặng, với thức ăn mà anh thích ở tiệm Commander's Palace Restaurant, sẽ mang lại nhà em phục vụ, mời anh đến cùng ly với em bây giờ. Đóng cửa nhà lại, rồi lên xe em, em chở đi luôn!

Tùng đưa tay lên miệng:

- Xuyết! Có khách quý! Chú um xùm quá!

Giọng Vũ nhỏ xuống:

- Ai vậy?

- Vào đi, sẽ biết!

Vừa bước vào nhà, Vũ đứng sững:

- Trời! Mai Khôi! Anh Hùng đâu?

Mai Khôi trông thấy Vũ cũng ngạc nhiên tột cùng! Vũ người cao to, mặc bộ complet đen, sơ mi trắng, thắt nơ đen, mái tóc bồng bồng, hơi uốn cong, dài phủ xuống gáy, trông dáng dấp giống như Neil Diamond.

Không dấu được lòng hiếu kỳ, nàng không trả lời câu hỏi của Vũ, mà hỏi ngược lại:

- Vũ làm gì mà cứ y như tài tử xi nê vậy? Được lắm! Mai Khôi thích mẫu người như vậy!

Tùng nhìn Vũ, châm biếm:

- Chú ấy tính còn háo thắng lắm! Cardiologist mà chẳng đứng đắn tí nào, cứ như mấy gã lãng tử!

Mai Khôi tỏ ra thích thú:

- Ăn mặc như thế mà là bác sĩ chuyên khoa tim mới là độc đáo, chứ còn mấy anh tài tử ít học thì có gì đáng nói? Em bắt đầu hâm mộ Vũ rồi đó!

Vũ để tay lên trái tim, nghiêng mình về phía nàng:

- Cám ơn Mai Khôi đã cứu Vũ! Anh Tùng khó tính lắm! Cứ bắt nạt thẳng em hoài! Để đáp lễ lại ân nhân, xin mời Mai Khôi đến nhà Vũ dùng cơm với anh em Vũ luôn thể. Xin đừng phụ lòng của kẻ chịu ơn.

Mai Khôi cười thích chí, tiếng cười trong như pha lê vỡ. Tùng cảm thấy trái tim bị đau nhói, nhưng ngoài mặt vẫn cố làm ra vẻ tự nhiên:

- Vũ đã ân cần như thế, xin mời em cùng đi với anh đến nhà Vũ luôn.

Quay sang Vũ, chàng nói tiếp:

- Vũ cho xe vào garage đi, chiếc Lamborghini của chú chỉ có 2 chỗ ngồi, lấy cái Land Cruiser của anh, chở được nhiều người hơn...

Nhìn thấy cái lâu đài đồ sộ, đẹp đẽ, rào tường gạch cao ngất, cổng tự động mở khi lái xe vào, Mai Khôi vừa khớp vừa thích thú, không ngờ qua Mỹ, Vũ giàu sang đến mức như vậy. Lúc ở nhà Tùng, nàng đã thấy chàng giàu có, sang trọng, nhưng bây giờ so sánh với Vũ, không bằng một góc!

Bữa tiệc ở nhà Vũ không có gì đáng nói, vì những bữa ăn thịnh soạn, đắt tiền, nàng đã hưởng qua, nhưng căn nhà to lớn, huy hoàng với cột kèo chạm trổ cầu kỳ, mỹ thuật, đèn chandelier lộng lẫy, đồ đạc trưng bày sang trọng, đắt tiền, nhất là cái vườn rộng bao la, cây cối cắt tỉa công phu, kỳ hoa dị thảo và cái hồ bơi với thác nước đổ sóng động như trong vườn thượng uyển làm nàng chóa mắt, chói với trong cái không gian thần tiên, mộng tưởng đó! Vũ thì lịch lãm, hào hoa, rất đàn ông, rất là lướt,

nghệ sĩ. Ăn uống xong, Vũ bày trò hát karaoke. Giọng Vũ cũng khá, tuy không bằng Hùng. Nàng lên hát cặp với Vũ, cũng hợp "gu" lắm! Còn Tùng chỉ ngồi nghe, có vẻ không hòa hợp nổi với cái mốt thời thượng này. Chàng thích chụp ảnh và du lịch hơn là máy cái trò trình diễn show off.

6

Hai tháng sau...

Tùng đang ngồi trong gazebo ở vườn sau nhà đọc lại quyển "Anh em nhà Karamazov" của Dostoevsky. Đây là tác phẩm cuối cùng của nhà văn Nga Fyodor Mikhailovich Dostoevsky, và cũng nhờ tác phẩm này, ông được thế giới công nhận là Đại Văn Hào. Ông mất năm 1881. Cùng với Lev Tolstoy, Dostoevsky được kể là 2 nhà văn Nga nổi tiếng nhất thế kỷ thứ 19. Tuy nhiên, sau Cách Mạng Tháng Mười, ở Nga, người ta phủ nhận toàn bộ tác phẩm của ông và hầu như quên mất ông. Đến năm 1972, tác phẩm và con người ông mới được nhìn nhận trở lại, thì 17 năm sau (1989) chủ nghĩa Cộng Sản cũng bị cáo chung. Bốn anh em dòng họ Karamazov, mỗi người một cá tính, mỗi người một nỗi đam mê. Các đam mê đã va chạm nhau, và anh em đã làm hại lẫn nhau, để cuối cùng mới nhận định được ra rằng: muốn tạo thiên đường mà không có tình thương yêu, chỉ là tạo ra địa ngục! Đọc truyện xong, nhìn lại chính bản thân ba anh em mình, Tùng thấy gia đình mình quả thật may mắn được cả ba anh em thương yêu nhau trước sau như một. Phong, bây giờ tuy ở xa hai anh, nhưng vẫn điện thoại thăm hỏi hai anh thường xuyên. Mỗi lần có dịp gặp lại hai anh thì nói chuyện như pháo nổ, dứt mãi cũng không ra! Bố Mẹ chung của ba anh em đã mất sau cuộc đời chỉ hai năm, nếu còn sống, giờ này, chắc sẽ hài lòng và hạnh diện với tình thương yêu ruột thịt, đầm thắm, của ba đứa con trai.

Bỗng tiếng điện thoại cầm tay đeo bên người reo vang. Tùng cầm điện thoại lên xem ai gọi mình, thì ra là Vũ. Linh cảm hay thật! Vừa nghĩ đến hai em, thì em gọi điện thoại ngay:

- Hello! Vũ! Có chuyện gì vui không?

- Vui lắm anh! Em muốn báo anh một tin mừng: Em và Mai Khôi sẽ cưới nhau! Nàng đã nhận lời cầu hôn của em rồi!

Nghe tin, Tùng bỗng rụng rời! Như từ trên trời cao bỗng bị hất hăng rơi xuống mặt đất, hồn bất phụ thể, không còn biết trời đất gì nữa cả!

Không nghe thấy tiếng đối đáp, Vũ hỏi tới tấp:

- Anh Tùng! Anh Tùng! Có chuyện gì không? Sao không trả lời em?...

Phải mất một thời gian khá lâu, hồn Tùng mới quay trở lại. Sực nhớ lại lời Vũ vừa nói, Tùng nhăn mặt, gằn giọng trả lời:

- Không được! Mà không được phép lấy Mai Khôi! Hùng còn sờ sờ ra đó, đang đi cải tạo bên Việt Nam, mà không được phép lấy vợ bạn! Luân lý Á Đông không cho phép mà làm chuyện mất nhân tính như vậy!

- Anh Tùng! Nhưng em yêu Mai Khôi và nàng cũng yêu em! Không có nàng, chắc là em không sống nổi!

Tùng hét lớn:

- Đã bảo là không được! Là không được! Tao lấy quyền huynh thế phụ dạy mày là phải dứt ngay lời thề thốt bản thủ đó, nếu không, sẽ không còn là anh em nữa! Tao sẽ không bao giờ nhìn mặt mày nữa, nghe không? Thằng đêu giả! Thằng phản bội anh em, bạn bè!

-...

7

Hai mươi năm sau...

Lúc đó đã 11 giờ khuya, tối thứ bảy, vợ đã ngủ, Tùng còn đang ngồi xem phim “A Battle of Wits (Cuộc chiến của Trí Tuệ)” phim quay về thời “Warring States period (Thời chiến quốc)”, phim Tàu, do Andy Lau (Lưu Đức Hòa) đóng. Phim nói tiếng Bắc Kinh (mà chàng không hiểu), phụ đề Anh ngữ, để xem người Tàu nói về thời chiến quốc ra sao, thì chợt chuông điện thoại reo vang. Chàng nhấc điện thoại lên, thấy đề tên “Amy Le”, trong đầu ngẫm nghĩ: “Hừ! Amy Le là tên female Việt, ai lại gọi mình vào giờ khuya khoắt này đây nhỉ?”, miệng trả lời:

- Hello!

- Bác Tùng! Cháu là Ái Mai, con của Bố Vũ đây!

Nghe đến đây, Tùng hét vào máy:

- Tôi không quen cô! Tôi không biết ai là Vũ cả! Cô gọi lộn số rồi!- Tùng toan cúp máy.

- Không Bác đừng cúp máy! Bố cháu đang hấp hối, muốn trời trần với Bác. Xin Bác đến ngay nhà cháu. Cháu van xin Bác, đừng giận Bố cháu nữa, nghĩa tử là nghĩa tận mà Bác!

- Hừm! Cô nói thật hay nói đùa? Làm sao mà ra nông nổi?

- Cách đây một năm, Bố cháu mắc vào một vụ kiện vì một bệnh nhân thông tim bị biến chứng chết. Bố cháu bị mất bằng hành nghề. Buồn quá, bố cháu uống rượu liên tu, bất tận, ngày nào cũng uống cả chai Hennessy. Một hôm thấy mắt hơi vàng, Mẹ dục Bố đi khám bệnh, hóa ra Bố bị Viêm Gan Siêu Vi Trùng C từ lâu mà không biết, nay đã thành ung thư gan và đến thời kỳ không thể cứu chữa được nữa. Bây giờ Bố đang hấp hối, và trời trần muốn gặp Bác để xin Bác tha thứ trước khi nhắm mắt! Xin Bác đến ngay cho, nghe Bác? Con xin đội ơn Bác!

Tùng lặng lẽ xuống garage, lấy xe lái đến nhà Vũ, ở trên đồi, khu sang trọng, mà đã 20 năm qua, chưa một lần đặt chân tới!

Khi nhìn thấy Vũ nằm trên giường, mắt lờ đờ, đã mất hết sinh khí, đầu rụng gần hết tóc, người vàng như nghệ, gầy guộc, chỉ còn da bọc xương, còn đâu hình ảnh của một Lê Vũ đẹp đẽ để tóc dài như Neil Diamond của 20 năm về trước. Tùng ứa nước mắt, ngồi xuống cạnh giường, nắm bàn tay gầy guộc của em. Vũ, từ khi trông thấy Tùng, mắt có vẻ như lấy lại được phần nào sinh khí, nhìn anh với ánh mắt van lơn, cầu khẩn, miệng thều thào, tiếng còn, tiếng mất:

- Anh Tùng...Anh tha thứ cho em. Lấy Mai Khôi về rồi, sau này, em mới biết anh cũng yêu nàng qua đời, và còn cầu hôn nàng trước cả em. Em ân hận lắm. Đến lúc thân bại danh liệt, bệnh hoạn, em mới biết được lòng dạ nàng. Nàng chẳng yêu ai cả, chỉ yêu tiền thôi! Khi biết em hết còn được hành nghề, và lại bị bệnh nan y, nàng lấy cớ về Việt Nam nói là để kiếm thầy thuốc Nam trị bệnh cho em, rồi biến mất luôn! Cũng may mà em còn có cháu Ái Mai ở bên cạnh săn sóc em. Nay, khi em đi rồi, xin anh giúp đỡ cháu, xem cháu như là con ruột của anh...

Có tiếng người con gái khóc nức nở...

Minh Tường

Lời trần tình: Truyện ngắn “Phong trần” hoàn toàn là sản phẩm của hư cấu. Nếu trong muôn một, có trùng hợp với sự thật ngoài đời, đó chỉ là ngẫu nhiên, ngoài ý muốn của Tác giả. Xin đa tạ.



Đời Như Một Giác Mộng Sầu

toạ thiên giữa chốn phù hoa
hồi tâm quán chiếu ta bà khói sương
chỉ vì một nét môi hường
một tà áo đỏ buông lơ... trong chiều.
mà tâm an trụ liêu xiêu
và hồn thơ cũng tiêu điều huệ lâm
giật mình tỉnh giấc mù tăm
ta tìm em khắp cát làm... thấy đâu?
đời như một giác mộng sầu
nương dâu, bãi biển, giang đầu, bến sông
đường xa, mộng quạnh, đồng không
ta tìm em khắp bụi hồng... mù khơi!

Vinh Hồ

Jan. 21, 2023